

New York Times bestselling author of *Sleepers* and *Gangster*

A man in a dark uniform and helmet, possibly a police officer, is walking down a cobblestone street at night. He is walking away from the viewer, towards a bright light source in the distance. A young boy is walking alongside him, slightly ahead. The street is made of cobblestones and is flanked by dark buildings. The scene is dimly lit, with long shadows cast on the ground.

LORENZO
CARCATERRA

A Novel

STREET
BOYS

Trẻ Em Đường Phố

Lorenzo Carcaterra

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>



Table of Contents

Mở Đầu
Chương – 1
Chương – 2
Chương – 3
Chương – 4
Chương – 5
Chương – 6
Chương – 7
Chương – 8
Chương – 9
Chương – 10
Chương – 11
Chương – 12
Chương – 13
Chương – 14
Chương – 15
Chương – 16
Chương – 17
Chương – 18
Chương – 19
Chương – 20
Chương – 21
Chương – 22
Chương – 23
Chương – 24
Chương – 25
Chương – 26
Chương – 27
Chương – 28
Chương – 29
Chương – 30
Chương – 31
Chương – 32
Chương – 33
Chương – 34
Chương – 35
Chương – 36
Chương – 37
Chương – 38
Đoạn Kết

Mở Đầu

Chiếc xe tăng của Đức dừng lại ngay trước một căn nhà nhỏ xây bằng đá. Nó nghiền nát khu vườn trồng rau xanh tươi thành bình địa. Viên sĩ quan người Đức trông còn trẻ, và hung hăng, đầy hiếu chiến đứng bên xe tăng, tay cầm một cây đèn pin, tay kia kẹp một điếu thuốc đang cháy đỏ. Hắn đưa loa lên miệng, cặp mắt xanh như mắt mèo nhìn những khuôn mặt xung quanh đầy lo âu của cả già lẫn trẻ. Hắn ra lệnh:

- Các người phải dời đi ngay, không được mang theo áo quần hoặc thực phẩm. Nơi này không còn là lãnh địa của các người nữa. Thành phố các người đã bị chiếm đóng. Đây là cái giá phải trả cho sự phản bội của chính các người đấy.

Hắn liếc xéo một bà già đang đứng cuối hàng.

Bà vội vã chạy ngược lại căn nhà, tay bà ôm một bức tượng Đức Mẹ Đồng Trinh cao khoảng một thước. Bà già mặc đồ đen, chiếc khăn quàng màu đen do chính tay bà đan ôm lấy đôi vai bà, mái tóc bạc trắng bông bênh sáng lấp lánh. Chiến tranh đã lấy đi hết những gì trước đây là của bà: một người chồng mà bà yêu thương, những đứa con trai và những đứa con gái chỉ biết tôn thờ mẹ. Những đứa cháu nội, cháu ngoại bà thường ẵm trên tay. Tất cả những gì bà còn chỉ là một bức tượng, một vật gia bảo đã truyền trong dòng họ của bà hơn ba thế hệ nay. Bà Gianna Mazella, năm nay bảy mươi tám tuổi, thà chết còn hơn để bức tượng về tay kẻ khác. Thế là bà ôm bức tượng, đầu cúi về phía trước, đôi môi gắn chặt vào bức tượng bằng đá hoa cương, bà thầm cầu nguyện.

Viên sĩ quan Đức quay sang tên lính bộ binh đứng ngay cạnh hắn. Tay sĩ quan này gật đầu và người lính kia quỳ xuống nâng khẩu súng trường lên ngang vai, một mắt nheo lại. Hắn nhìn qua ống ngắm tìm kiếm cụ già kia. Viên sĩ quan hỏi:

- Có ngắm thấy bà ta không?

Tên lính trả lời mà không động đậy:

- Thưa ngài, có ạ. Tôi có thể bắn sượt qua cánh tay hoặc bắp chân của bà ấy. Thế cũng đủ để bà ấy dừng lại.

Viên sĩ quan gật gù:

- Chúng ta đến đây không phải để lãng phí súng đạn hoặc không phải để ngăn chặn tù nhân vượt ngục đâu. Người Đức chúng ta có mặt trên đất này là để giết hết bọn chúng.

Người lính nhắm nghiền mắt trong giây lát, hắn nói nhỏ về sự hãi:

- Thừa ngài, vậy tôi sẽ bắn trúng đầu.

Viên sĩ quan bảo hẳn:

- Vậy còn chờ gì nữa?

Tên lính bóp cò súng, vai hẳn giật nhẹ. Lúc này hai mắt hẳn mở to nhìn bà cụ kia ngã sóng soài, mặt úp xuống đất. Bức tượng Đức Mẹ cách cánh tay với của bà chừng vài chục centimet.

Viên sĩ quan nói:

- Bắn giỏi lắm. Có lẽ bây giờ bọn người Ý kia đã hiểu rằng chúng sẽ như thế nào nếu chúng dám không tuân lệnh của người Đức chúng ta.

*

Vào cuối hè 1943, Naples đã là thành phố trong vùng địch tạm chiếm.

Đã có thời nước Ý tham gia vào phe Trục. Tuy nhiên quốc gia này là quốc gia yếu thế nhất trong bộ ba Ý, Đức và Nhật. Đức và Nhật vô cùng mạnh, mỗi quốc gia này đang tìm cách xâm chiếm những xứ sở rộng lớn. Vào thời kỳ này, vị lãnh đạo đã một thời được cả nước Ý yêu mến là Benito Mussolini đã bị hất cẳng. Ông ta tuyệt vọng và quay sang cầu cứu những bạn của mình là Adolf Hitler. Hành động này đã khiến toàn bộ dân tộc Ý sa vào tình trạng hoang mang. Chính động thái của Mussolini đã tước hết hy vọng của họ vào một nền hoà bình thật sự. Mười năm đầu tiên của đế chế Il Duce, từ năm 1922 – 1937, Ý là một quốc gia thịnh vượng. Đường phố được mở mang, các nhà máy chạy hết tốc lực sản xuất ra của cải phục vụ cho xã hội. Đã có thời tội phạm hoành hành ở quốc gia này, tới thời điểm đó hầu như không còn nữa. Người Ý suốt nhiều thập kỷ bị coi là dân tộc kém năng động của Châu Âu. Nhưng trong mười lăm năm ấy họ đã tìm lại sức mạnh hoàn toàn tươi mới. Những người dân Ý đã từng tự hào kể trong những bức thư dài gửi cho họ hàng của họ đang sinh sống và làm ăn ở Mỹ như sau: “Chúng ta bây giờ là một nước Mỹ của Châu Âu rồi. Chúng ta không còn phải rời bỏ nơi chôn nhau cắt rốn của mình ra đi tìm sự giàu sang nữa”.

Dân Ý, đặc biệt là những người sống trong những tỉnh thuộc miền Nam của Ý, những nơi phải chịu cảnh nghèo khổ hơn những miền khác, họ biết ơn Mussolini, tin tưởng ông ta tuyệt đối. Ông ta đã từng nói: “Thà sống một ngày mà dũng mãnh như một con sư tử còn hơn sống ngàn năm mà hèn nhát như một chú cừ non”. Ngay cả một đứa trẻ lên mới cắp sách đến trường cũng có thể nhắc lại câu nói ấy của Mussolini. Ông hứa với dân chúng của mình là sẽ mang đến cho họ sự giàu có và vinh quang, những thứ mà kể từ khi đế quốc La Mã cổ đại sụp đổ cho tới nay người dân Ý chưa từng được hưởng. Và thế là cả dân tộc Ý ủng hộ ông ta, đáp lời kêu gọi của ông ta đi xâm chiếm bất cứ quốc gia nào.

Chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ, đặt một dấu chấm hết cho những giấc mơ quyền lực. Thế chiến thế giới lần thứ hai bắt buộc dân tộc Ý phải tỉnh giấc mộng lành để chứng kiến một cơn ác mộng đang xảy ra trên quê hương mình.

Cả một hệ thống hạ tầng mới xây dựng đã biến thành tro bụi dưới những trận không kích của quân Đồng minh. Một trăm mười ngàn lính Ý đã bị vùi thây nơi tầng đất đã bị đóng băng vĩnh cửu thuộc chiến trường Liên xô. Họ đã chết trong những cuộc chiến phi nghĩa theo lệnh của Mussolini giúp đỡ Hitler khi tay độc tài này điên cuồng dẫn sâu vào cuộc chiến tranh khủng khiếp. Một con số tương đương những xác người Ý cũng đã phải nằm rải rác đâu đó khắp miền quê nước Ý và tại miền Bắc Phi. Tất cả bọn họ đều là nạn nhân của cơn đói khát quyền lực của vị thống lĩnh đang muốn nắm giữ vị trí hàng đầu trong hệ thống Đức quốc, với mưu đồ cai trị thế giới.

Vào mùa xuân năm 1943, nước Ý bị tấn công từ hai phía. Quân đội Anh và Mỹ chiếm giữ những vùng đất đai thuộc miền Nam nước Ý. Sicily, Salerno và Paestum liên tiếp thất thủ, dễ dàng và nhanh chóng. Cũng thời gian đó mối quan hệ hữu hảo với người Đức không còn được như xưa. Những mối bất hoà giữa hai quốc gia Đức và Ý đã khiến cho Đức quốc xã nổi cơn thịnh nộ. Hoàn toàn bất ngờ, không lực và những lũ đoàn xe tăng của Hitler ào ạt tấn công vào miền duyên hải nước Ý. Chưa bao giờ thành phố Naples phải hứng chịu những đòn sấm sét như vậy. Bộ tư lệnh tối cao của Đức quốc xã thấy rằng Naples nằm ở vị trí chiến lược. Nó là thành trì của quân đồng minh trên nước Ý. Chúng biết chuyện người Mỹ và Anh chiếm cứ pháo đài ấy và thế là một kế hoạch của Đức quốc xã được thực hiện. Để đảm bảo rằng nhà cửa tại nơi đây phải bị đốt sạch, hệ thống đường giây điện thoại của thành phố phải bị giật đổ. Những đường phố của Naples phải bị đánh bom cày xới và phá huỷ hoàn toàn...Bước một, họ sẽ dồn dân ra khỏi thành phố, biến nơi đây thành vườn không nhà trống. Bước hai, Đức quốc xã sẽ tổ chức những đợt không kích phá huỷ tất cả để kẻ thù không còn tận dụng được gì tại thành phố này. Bước cuối cùng là biến bến cảng của thành phố xinh đẹp và trù phú một thời này thành bình địa. tất cả sẽ chỉ còn là cát bụi. Một tổng tư lệnh người Đức đã tức tối gầm lên: “Nếu như Hitler không làm chủ được thành phố này thì cũng không để nó rơi vào tay bất cứ ai”.

Bất cứ người dân Naples nào kháng cự lại lệnh tản cư đều sẽ phải tan thây, theo lệnh của viên sĩ quan chỉ huy được giao nhiệm vụ quản lý tại khu vực đó. Một vài thành viên của quân kháng chiến Ý tạm lánh vào khu vực đồi núi bao quanh thành phố Naples chờ lệnh mới. Những người dân của Naples không biết rồi đây tương lai của họ sẽ ra sao. Nhưng cũng không ai ngu ngốc đến độ tin vào kế hoạch của bọn Đức. Chúng hứa sẽ đưa họ ra khỏi Naples đến một khu vực an toàn. Họ biết thừa bọn Đức sẽ đưa họ đến các trại tập trung, đó là những nơi giết người hàng loạt. Đó là lý do tại sao người dân tìm mọi cách che giấu không cho con cái họ xuất hiện trước

cặp mắt cú vọ của lính Đức quốc xã. Đám con trai chiếm đa số con em những người dân còn cầm cự trong thành phố. Điều đó chứng tỏ rằng người dân Ý tin tưởng vào đám con trai họ sẽ tự xoay sở được, có thể tự tìm kiếm thức ăn nơi miền kháng chiến thuộc miền Nam nước Ý. Thật là một suy nghĩ sai lầm, không hề tính đến những khó khăn và ác liệt xảy ra hàng ngày hàng giờ trong một thành phố tạm chiếm.

Chương - 1

Vincenzo Scolardi chạy dọc theo một con đường hẹp rồi sa vào một mê cung toàn những con hẻm nhỏ. Nó chạy ngoằn ngoèo trên vỉa hè. Sương buổi sớm lơ lửng trên không trung như một tấm màn khổng lồ phủ chụp lấy thành phố. Tay nó kẹp chặt một ổ bánh mì nóng dòn, bên kia là một chuỗi tràng hạt màu hồng cuốn lấy những ngón tay trên bàn tay trái. Ở tuổi mười sáu, thằng bé trông cao hơn những đứa trẻ khác, mái tóc màu nâu của nó rất dày và dợn sóng. Vincenzo có cặp mắt màu ô liu. Thời kỳ trước chiến tranh, nó là một học trò giỏi giang của trường và là một cầu thủ bóng đá siêu hạng của đội bóng thiếu niên. Nhưng ngay lúc này đây, cả những môn học nó đã từng say mê nhất, cả những bàn thắng làm nó mê mẩn nhất không còn gợi cảm hứng với Vincenzo nữa rồi. Giờ nó sống như một người lính sẵn sàng tiếp nối truyền thống của gia đình. Ông cố nội của nó là Giovanni đã từng dương cao ngọn cờ đấu tranh vì một nước Ý độc lập. Ông đã từng chiến đấu bên Giuseppe Garibaldi huyền thoại, và đã từng theo đoàn quân chiến thắng diễu hành trong thành phố ngày 7/9/1860. Vincenzo đã từng đọc mê mải những quyển sách kể về lịch sử quân đội, về những chiến lược chiến thuật trong chiến tranh, những nghệ thuật chiến đấu và mong mỗi có một ngày nó sẽ đứng đầu đoàn quân xông ra chiến trường.

Suốt đêm qua nó đã ngủ dưới gầm một cái giường cũ trong một căn hộ bỏ hoang ở ngoại ô vùng Via Toledo để chờ cho cuộc không kích mở màn vào Naples. Đêm nào cũng thế, bom đạn rơi liên miên. Ngày hôm kia, mẹ nó bảo nó đi tìm mua bánh mì ngoài chợ đen. Những xe bánh mì nối đuôi nhau thành hàng dài chỉ đến vào buổi đêm. Và những người lái xe lặng lẽ đứng bán những chiếc bánh mì quý giá trong bóng tối nơi những góc hẻm nhỏ, yên tĩnh. Nhưng đoàn xe ấy đã tới trễ. Thông thường đoàn xe ấy khoảng chín giờ đã tới rồi, nhưng lần này xe tới trễ bởi những trạm gác của lính Đức kiểm tra ngày càng gắt gao hơn Họ đã đợi đến gần nửa đêm để mua một ổ bánh mì tròn. Ổ bánh mì đó sẽ là toàn bộ số thực phẩm để dùng trong ba bữa ăn của mẹ nó và hai đứa em gái. Còi báo động vang lên chỉ vài giây sau khi thằng bé sờ tay vào được ổ bánh mì nóng dòn. Nó đặt đồng lire vào tay của người bán bánh mì chợ đen và gật đầu định quay đi. Người bán bánh thì thầm:

- Vincenzo, đừng có về nhà.
- Nhưng suốt cả ngày hôm nay em cháu chưa được ăn gì cả.
- Cứ để chúng nhịn tới sáng hẵng ăn cũng được. Cứ đi tìm một nơi ấm áp để chờ cho hết đêm đã.

Đột bom đầu tiên nổ tung trên quảng trường gần chỗ căn hẻm thằng bé đang mua bánh. Cả khu

vực rộng lớn sáng bừng lên dưới những lưỡi lửa khủng khiếp. Chiếc xe tải của người buôn chợ đen nổ máy chuẩn bị rời đi nơi khác. Ông ta nói trước khi lên đường:

- Hãy tìm cách để tự cứu lấy mình trước đã. Và nhớ hãy sống sót để đem bánh mì về cho mẹ và em đấy.

Vincenzo chờ cho đến tận bình minh lúc đó nó mới liều lĩnh chạy về nhà. Khi nó tới góc hẻm cuối cùng nó đứng sững lại. Nó đang đứng đối diện với một nơi trước đây đã từng là nhà của nó. Và sững sờ nhìn đồng gạch vừa sơn màu hồng trộn lẫn với những mảnh gỗ trước đây từng là cửa và dầm nhà.

Thằng bé buông rơi ổ bánh mì và quỵ sụp xuống, nó bắt đầu khóc, người rung lên từng đợt vì đau đớn. nó ngồi thụp xuống, gục đầu vào gối, nó không cần phải sục sạo vào đồng gạch vỡ để tìm cho ra một sự thật mà nó đã biết ngay từ khi cảnh ấy đập vào mắt nó. Người thân của nó đã chết hết rồi. Mẹ nó và hai em gái nó đã không còn nữa.

Vincenzo ngẩng đầu, khuôn mặt đầy nét sầu não và đầm nước mắt. nó nhìn lên trời, qua màn sương mỏng, nó cố tìm những khuôn mặt thân thương rồi nó gào lên đau đớn, bàn tay nắm chặt đấm thùm thụp xuống đất. Không ai nghe tiếng nó. Không ai nhìn thấy nó. Không ai đến với nó. Giờ nó chỉ có một mình trơ trọi không biết đi về đâu. Không có nhà cũng không có người thân. Nó là nạn nhân của chiến tranh và giờ đây nó đã hoà nhập với rất nhiều người Ý đã bị chiến tranh cướp đi những người thân yêu nhất của họ. Khủng khiếp thay nó vẫn còn là một đứa trẻ. Nhưng Vincenzo biết nó bắt buộc phải làm quen với ý nghĩ nó đã trở thành một người trưởng thành. Vào thời khắc đó thằng bé không muốn gì hơn là chết đi cho rồi. Nhưng Vincenzo còn cả một công việc khó nhọc và đau đớn đang chờ đợi nó, đó là chôn cất những người thân yêu.

*

- Mà có muốn đánh dấu những ngôi mộ không?

Bạn nó, Franco hỏi. Franco mười bốn tuổi, thân hình nở nang, mắt nó màu đen, tóc nó rậm rì rối bù tung bay trong làn gió nhẹ.

Vincenzo lắc đầu:

- Tao là người duy nhất cần biết địa điểm khu mộ chí.

Franco bảo:

- Tao rất lấy làm tiếc. Họ đâu có tội tình gì mà phải chết đau đớn như vậy.

Vincenzo nhìn những ngôi mộ rồi gật đầu:

- Phải, người nhà tao đã chết oan.

- Thôi, dẫu sao thì họ cũng được mồ yên mả đẹp như bao nhiêu người khác.

Franco an ủi, nó đứng bên cạnh Vincenzo, bàn chân trái của nó dẫm lên đồng gạch nát vụn mà đã có thời là bức tường của nhà Vincenzo.

- Giờ này đáng lẽ mẹ mày còn đứng bên ngưỡng cửa chờ mày về mới phải.

Vincenzo nói:

- Mẹ tao bảo nếu như gia đình tao có chết thì cũng còn được chết ngay trên mảnh đất quê hương.

Franco nói:

- Mày có nghe bọn lính gọi loa chưa? Mày có thấy truyền đơn chúng rải chưa? Bọn chúng sắp quay trở lại đây. Lần này chúng mang theo nhiều lính hơn, nhiều xe tăng hơn. Chúng không chịu dừng bước trước khi chúng phá huỷ hoàn toàn thành phố Naples.

- Tao nghe rồi và tao tin chúng nó sẽ làm như thế.

- Tao biết mày buồn nhưng tao phải nói thật, những ngôi mộ chúng mình vừa đắp sẽ không tồn tại lâu đâu. Bom đạn sẽ không tha cả thi thể của những người đã chết.

Vincenzo đưa mắt nhìn quang cảnh của thành phố Naples đổ nát. Nó nói với bạn:

- Nhưng chỉ ít bom đạn cũng không còn làm họ đau đớn nữa.

Chương – 2

Ngày 25/9/1943 thành phố Salerno, Ý

Đại úy Edward Anders thuộc lữ đoàn Thần Sấm số 45 đứng dựa lưng vào gốc cây vả, một điều thuốc lập loè sáng trên môi anh. Anh nhìn đắm đắm xuống đầu cầu phía dưới. Đội quân của anh là đợt đầu tiên có nhiệm vụ mở màn tấn công vào một thành phố xa lạ. Trước chiến tranh, anh chưa hề nghe thấy nhắc đến tên của thành phố này. Phải mất chín ngày, quân đội Mỹ và Anh mới tiến qua bãi biển và lần dần đến sườn núi thoai thoải nơi anh đang đứng. Đằng sau anh, một căn lều chỉ huy được dựng lên tạm bợ, xung quanh là những căn lều màu nâu vây kín. Anders nhìn đắm đắm dãy núi trùng điệp trước mặt. Dãy núi trải dài từ thành phố Naples về tới tận Cassino. Với địa hình địa thế như vậy, anh biết những cuộc chiến ác liệt vẫn còn kéo dài. Một giọng nói vang lên từ sau lưng anh:

- Xin chào Đại úy. Tôi nghe nói ngài cần gặp tôi.

Đại úy Anders đáp:

- Tôi hoàn toàn được quyền ra lệnh cho anh, nhưng chúng ta hãy nói chuyện thân mật trước đã.

Đại úy Anders quay lại nhìn hạ sĩ Steve Connors. Connors vẫn đứng nghiêm giờ tay chào. Sau lưng anh vịnh Salerno trải rộng đến tận chân trời. Anders phẩy tay ra hiệu không cần câu nệ.

- Theo tôi được biết cậu cũng chán ba cái trò lễ nghi không kém gì tôi. Điều đó có nghĩa là cả hai ta chẳng ai leo cao trong quân đội được đâu.

Connors đáp:

- Thừa đại úy, tôi chẳng mong gì hơn là được về nhà.

Anders hỏi:

- Trước khi được trở về nhà cậu có thích vào Naples chơi một chuyến không?

- Naples là gì?

- Có lẽ chẳng là gì cả, theo những báo cáo mà tôi đã đọc thì thành phố này không hơn gì một thành phố chết.

- Thế nhưng ngài vẫn muốn tôi vào đó?

Connors vừa nói vừa gỡ mũ sắt ra và lau những giọt mồ hôi chảy thành dòng trên trán.

Steve Connors 25 tuổi, mới học xong chương trình đại học đại cương và đang học năm thứ hai tại trường luật ở Covington, Kentucky. Anh hơi ngượng ngập về chiều cao quá cỡ gần hai mét của mình. Bù lại cơ thể anh khoẻ mạnh, vạm vỡ và nặng gần tám chục ký lô. Tóc anh như một

mớ tơ ngắn màu đen, mắt nâu và nụ cười rạng rỡ làm cho người ta quên đi cái cảm vuông hơi nghiêm nghị. Anh đã chiến đấu dưới cờ lệnh của Anders suốt mười bốn tháng ròng. Chiến đấu suốt bao trận ác liệt để giữ lấy các cứ điểm quan trọng. Anh luôn luôn đi đầu, luôn là người nổ phát súng đầu tiên. Theo như những gì Edward Anders biết thì Connors là một người lính luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Anders nói:

- Naples có thể là thành phố chết nhưng vẫn còn hai người của chúng ta kẹt trong đó. Có một vài lính Mỹ tới Naples để giúp quân kháng chiến Ý. Chẳng biết bây giờ họ có còn được coi là một đội quân nữa hay không? Hầu hết lính Mỹ đã rút đi trước khi có lệnh tản cư lớn trong thành phố. Nhưng hai người ấy lại không đi. Có thể họ đã chết, có thể họ đang lẩn trốn đâu đó, nhưng chúng ta phải tìm cho ra họ.

Connors hỏi:

- Tôi đi một mình sao?

Anders hỏi lại:

- Chẳng lẽ cậu lại thích đi tới đó một mình?

- Rất thích, thưa ngài.

- Nhưng sẽ không bao giờ có chuyện đó đâu. Cậu là một thành viên trong một đội gồm có ba người. Nếu những lính Mỹ chúng ta vẫn còn trong thành phố ấy, rất có thể họ đã bị thương. Thế nên đi cùng với cậu sẽ là một bác sĩ quân y. Người được chỉ định là Willis. Người thứ hai là một tay súng cừ sẽ yểm trợ cho cậu. Đó là Scott Taylor.

Connors nhăn mặt khi nghe tên của Taylor. Anders bảo:

- Tôi biết hai người chẳng thuận gì cho lắm nhưng đây không phải là một cuộc khiêu vũ của sinh viên trường đại học. Đây là chiến tranh. Nếu như mọi chuyện trở nên khó khăn hơn thì Taylor sẽ giúp cậu đắc lực đấy.

Connors bảo:

- Vâng, tuân lệnh thưa chỉ huy. Chỉ huy còn có chỉ thị gì nữa không ạ?

- Không đâu. Nhớ thông báo tin tức qua máy bộ đàm những gì các cậu nhìn thấy. Đó là nghĩa vụ chính của các cậu. Phần còn lại cứ để cho tụi tôi lo.

- Thưa Đại úy, nếu như chúng tôi không tìm thấy những người lính kia thì sao ạ?

- Thì chúc các cậu ở lại Naples vui vẻ.

Chương – 3

Ở một vị trí cách thành Rome mười lăm dặm, tám mươi chiếc xe tăng lớn của lữ đoàn thiết giáp mười sáu lạng lẽ xếp thành hàng dài. Những tên lính Đức tản ra, tìm kiếm những nơi có bóng mát để chợp mắt trong giây lát. Đại tá Rudolph Von Klaus đứng ngay nơi cửa xe tăng mở nhìn mẩu giấy trong tay hắn. Những dòng chữ đó do chính tay Adolf Hitler viết, truyền đạt mệnh lệnh cho Von Klaus. Những dòng chữ đó cũng đơn giản như biết bao mệnh lệnh hắn đã được nhận trong suốt 25 năm trong quân ngũ của hắn. Dòng chữ chỉ vồn vện những từ sau đây “Không để cho một viên gạch đá nào của thành Naples được nguyên vẹn”.

Đối với một sĩ quan ngạo mạn và khó tính như Von Klaus thì mệnh lệnh trên quả là thừa. Lữ đoàn thiết giáp của hắn đã phải chiến đấu vô cùng gian khổ trong một thời gian khá dài chỉ để đến càn quét ở một nơi chốn hầu như không có người ở. Có phí cả thời gian không chứ. Thời gian lúc này ít ỏi, quý giá biết bao, bởi cuộc chiến tranh này sắp sửa đến hồi kết thúc. Một cuộc chiến tranh gian khổ với số thương vong và thiệt hại không sao đếm xuể. Thành phố Naples này còn gì nữa đâu. Mọi đường phố trống trải. Những cuộc không kích đã phá huỷ các toà nhà lớn, không cho chúng rơi vào tay của kẻ thù.

Von Klaus cất mảnh giấy nhỏ có mệnh lệnh của quốc trưởng Hitler vào trong túi áo. Hắn nhìn quân sĩ, bao quát đội hình quân thiết giáp và cảm thấy hài lòng. Bởi vì nếu đúng theo mệnh lệnh kia hắn có thể chắc chắn lính của hắn sẽ không phải bỏ xác nơi chiến trường hoặc lãnh nhận thêm thương vong nữa. Sau khi hoàn tất nhiệm vụ ở Naples, Von Klaus được lệnh trở về nhà vui vẻ với vợ con sau hai năm trời xa cách. Gặp lại đứa con gái năm nay lên tám tuổi và đứa con trai còn quá nhỏ đến độ không thể nhớ được lần cuối cùng được cha nó bế ẵm là khi na10. Von Klaus mới có bốn mươi sáu tuổi nhưng hắn tưởng mình đã sống số tuổi đời gấp đôi tuổi hắn. Hắn tin rằng không gì khiến người ta già đi nhanh hơn là phải đối mặt với một thực tế về một thất bại không thể nào tránh khỏi.

- Các xe tăng đã được phục hồi trong tình trạng tốt nhất. Nhiên liệu cũng đã được tiếp đầy đủ, thưa ngài.

Viên sĩ quan trẻ báo cáo với Von Klaus, hắn ta đang đứng trong bóng râm của một cây cổ thụ lớn.

- Tốt.

- Thưa ngài, xin ngài cho phép tôi được hỏi, lời tôi nói cũng là nguyện vọng của đông đảo anh em trong sư đoàn. Họ muốn biết khi nào thì chúngta lại lên đường.

- Kunnalt này, ở quê nhà cậu đã để ý tới cô gái nào chưa?

Kunnalt ngạc nhiên khi nghe chỉ huy của mình hỏi như vậy.

- Thừa ngài, có. Chúng tôi sẽ dự định đám cưới ngay sau khi chiến tranh kết thúc.

- Vậy thì cậu hãy đi tìm hòn đá lớn, bằng phẳng, ngồi xuống viết cho cô ấy một bức thư. Chẳng có gì khiến chúng ta phải vội vã cả. Chỉ có những toà nhà trống rỗng vô hồn của thành Naples đang chờ làn xích xe tăng của chúng ta mà thôi.

Chương – 4

Khuya hôm đó, bên một đài phun nước của thành Naples, hai trăm đứa trẻ cả trai lẫn gái ngồi vây quanh một đồng lửa lớn. Những ngọn lửa lem lem cháy sáng từ những cây gỗ dày chắc. Tia lửa cùng làn khói đen bay lên cao rồi từ từ tan biến trước khi đến được bầu trời đầy sao. Quần áo chúng dơ bẩn, rách rưới. Giày của chúng được vá vúi từ những sợi dây thô và những mảnh bìa cứng. Ký ức của chúng đầy ắp những kỷ niệm đau đớn của một cuộc chiến tranh kinh hoàng. Những thành viên trẻ nhất của đội chỉ chừng từ bốn đến năm tuổi đứng quay lưng lại với các anh chị lớn hơn. Chúng đang thi nhau ném những hòn sỏi nhỏ vào một dòng nước đục ngầu đầy váng dầu mỡ của vịnh Naples. Những người còn lại thì đang vây quanh Vincenzo và Franco.

Vincenzo bước gần hơn tới đám lửa, nó quay xuống mỉm cười với hai thằng bé nhỏ con hơn là Giancarlo và Antonio, hai đứa này đang chơi đùa nơi mép nước dưới cầu tàu. Vincenzo không chớp mắt nhìn một bé gái đang đi về phía nó. Con bé cao khoảng mười lăm tuổi, mái tóc nâu, dày rậm, được cuốn gọn trong chiếc mũ lưỡi trai rộng gấp đôi cái đầu của nó. Con bé đứng giữa Vincenzo và hai đứa bé kia. Hai tay áo sát hai bên sườn. Một nét giận dữ ánh lên trong cặp mắt dịu dàng của nó. Con bé hỏi:

- Bỏ nơi này rồi, chúng ta sẽ đi đâu đây?

Vincenzo nhún vai trả lời:

- Lên mấy ngọn đồi kia.

- Rồi sau đó thì sao?

Vincenzo hỏi:

- Tên em là gì?

Con bé đáp:

- Angela. Em sống ở Forcella với gia đình em. Giờ em chỉ còn lại một mình.

Forcella là một khu phố kiên cường nhất ở Naples. Vincenzo nói với Angela:

- Em ở Forcella sao? Không một tên lính quốc xã nào dám liều lĩnh đặt chân lên những đường phố ở Forcella đâu.

- Không – cô cười khúc khích – Nhất là vào buổi tối.

Angela nhìn xuống một lát rồi nói:

- Thế mà bọn chúng đã đến.

Vincenzo hỏi:

- Thế em làm gì? Theo em, chúng ta nên đi đâu? Em hãy nhìn quanh xem, chúng ta chẳng còn gì

cả.

Giọng con bé đầy vẻ mỉa mai:

- Không còn gì và quay đầu chạy trốn cũng như bao nhiêu kẻ khác chứ gì?

Vincenzo bước đến gần cô bé hơn, mặt nó đỏ tía lên vì giận dữ:

- Không còn làm gì được nữa đâu.

Angela nhìn Vincenzo một lúc lâu rồi nó cúi đầu quay trở lại với đám bạn đang tụ tập ở đằng xa. Vincenzo lặng lẽ bước đi, nó đi vòng quanh đồng lửa lớn. Cùng với tiếng lửa nổ lép bép, nó nghe tiếng thì thầm của đám thiếu niên đứng quanh đồng lửa. Nó dừng lại cạnh Franco, nói:

- Thành phố Naples luôn bị những kẻ ngoại bang dòm ngó và xâm chiếm. Nhưng không bao giờ người dân thành phố này lại chịu đầu hàng mà không chống trả. Trong cuộc chiến tranh này chúng ta cũng sẽ làm như thế. Chúng ta cũng sẽ tìm cách ngăn kẻ thù lại.

Franco hỏi, nhìn thẳng vào mặt bạn mình:

- Cậu có biết chúng ta sắp sửa phải đối mặt với loại kẻ thù nào không?

Vincenzo trầm ngâm một lát, nhìn những ngọn lửa nhảy múa trước mắt một lát rồi nó quay lưng bỏ đi mất hút trong màn đêm buông phủ tại trung tâm thành phố Naples.

Chương – 5

Ngày 26/9, ngoại ô Salerno

Trên xa lộ cách ngoại ô Salerno hai mươi lăm dặm, Steve Connors nhấn ga gài số cho chiếc xe jeep vòng qua một cái hố lớn nằm ngay trên đường. Xe anh nghiêng lên lớp cỏ cháy xém. Anh tắt máy, cầm tờ báo, khoác hành lý bước ra khỏi xe. Anh châm thuốc, vừa đi vừa giở tờ báo phát hành cách đây đã bốn tuần ra xem, đó là tờ báo Người Điều Tra của vùng Cincinnati. Anh đã tìm thấy những thông tin thể thao và đôi mắt nhìn thật nhanh những mẫu tin vắn về môn bóng chày.

- Sao lại dừng ở đây.

Scott hỏi, anh ngồi ngay phía trên đầu của chiếc xe Jeep. Taylor hai mươi tuổi, kém Connors một tuổi, anh cao và thân hình rắn chắc, tóc bạch kim cắt ngắn. Quê hương anh ở Pittsburgh và khi còn học trung học anh từng là một ngôi sao bóng đá trong đội bóng nhà trường. Taylors và Connors biết nhau khi họ cùng tham gia đợt huấn luyện tân binh. Cả hai đều kính nể nhau về những trò dấm đá và cả hai đều căm ghét nhau về tất cả những gì còn lại.

Connors đi xuống triền dốc thoải thoải và ngồi xuống dưới bóng một cây sung già, ngửa đầu dựa vào thân cây xù xì:

- Bọn Đức rải mìn khắp nơi, nhất là trên con đường dẫn đến thành phố Naples thì bọn chúng không thể bỏ qua. Đó chính là lý do tại sao chúng ta phải chạy xe trên bãi cỏ và đó cũng là lý do trước khi bắt đầu vào thành phố chết, tôi phải nghỉ ngơi cái đã.

- Thôi, đừng giải thích dài dòng.

Willis, bác sĩ quân y lên tiếng, anh nhảy ra khỏi hàng ghế sau của chiếc xe, bước về phía Connors đang ngồi dưới bóng cây. Willis chưa qua tuổi hai mươi, thế nên cậu cố cư xử như một người lớn. Cậu là con một. Mẹ cậu đã phải một thân một mình nuôi cậu khôn lớn. Bà là một cô giáo tại một trường tiểu học tại Davenport bang Iowa. Willis đáng thương sinh, mái tóc màu nâu lơ thơ vài sợi trên đầu. Anh cố tập cho mình dáng đi chắc nịch như một nông dân. Cậu là một y tá giỏi và không bao giờ ngần ngại xông ra nơi bom đạn cứu sống đồng đội của mình.

Taylor châm thuốc, nói:

- Vậy tôi chờ ở đây.

Connors bảo:

- Tốt đấy, Taylor. Bởi tớ sẽ phát điên nếu thấy một gã chần chừ nào đó nhảy lên xe jeep của chúngta và biến đi mất dạng.

Connors gỡ mũ sắt chụp lên mặt, nhắm mắt hồi tưởng lại những buổi chiều trốn học và trốn vé

ngang đi qua dòng sông ở Covington để tới Crosley Field xem bóng chày. Với sự bông bột và hăng hái, Connors chứng kiến những trận đấu đó mà không cần biết mình phải ủng hộ đội nào. Giờ đây những ngày tháng đó đã trở thành quá xa xôi.

Connors gỡ mũ sắt nhìn phong cảnh miền quê trải dài trước mắt. Dù khu vực xung quanh đã bị cày xới đến tan hoang nhưng mảnh đất này vẫn giữ được một vài nét đẹp khó phai mờ. Đất đai vùng này không dễ gì bị khuất phục và người dân cũng thế. Anh liếc nhìn Willis đang nằm dài dưới gốc cây gần chỗ anh và Taylor cứ gàn dở ngồi nhẩn nhá trên mũi xe Jeep.

Đột nhiên anh nghe thấy tiếng một con chó đang gầm gừ.

Connors quay người thấy một con chó to lớn tai cụp, lông màu trắng đứng cách anh vài bước chân. Cái miệng rộng của nó đang há ra đầy giận dữ. Chân sau phía bên trái của con chó bị thương, vết máu loang khá to. Anh tròn mắt nhìn con chó trong giây lát quyết định xem nó muốn gì. Phải chăng nó muốn một cuộc vật lộn giữa người và chó hoặc giả nó chỉ chạy trốn khỏi nhà rong chơi trong giây lát. Anh vội lấy hộp lương khô, lôi ra một gói bánh bích quy, con chó phát hiện ra cử chỉ đó và bước lên hai bước. Connors lấy bánh ném về phía con chó. Con chó khổng lồ ngửi hít những cái bánh bích quy một hồi rồi nó lấy mõm hất bánh ra. Connors cười lớn:

- Rõ ràng là một con chó đói cũng không thèm ăn thứ bánh này.

Willis ngoái đầu nhìn con chó nói:

- Ở quê tôi, xe hơi còn nhỏ hơn con chó này nữa.

Connors bảo:

- Nguy cơ gây thảm họa của nó tỉ lệ thuận với thân hình của nó đấy. Thế nên nếu cậu định cử động thì nên chậm rãi thôi.

Anh nghe tiếng súng lên đạn, quay lại và thấy Taylor đang ngồi phía trước mũi xe jeep, nòng súng của anh chĩa thẳng về phía con chó. Connors bảo:

- Taylor, một khi con chó này chịu đứng yên thì tôi xin cậu làm ơn ngồi yên cho.

Taylor bảo:

- Chúng ta đến thành phố này để tìm hai đồng đội của mình. Tôi đâu có nghe nói gì đến chuyện chó má ở đây đâu.

- Cứ thử bóp cò xem, cậu sẽ mệt với tôi đấy.

Connors đứng lên, vừa bước lên vài bước vừa vẫy tay với con chó khổng lồ. Con chó ngồi xuống, cái miệng đầy nanh vuốt của nó tạm ngậm lại. Connors nói dịu dàng:

- Để tao xem vết thương cho mày, để xem mày bị thương nặng đến thế nào nhé.

Con chó ngửi những ngón tay của anh.

- Tao chỉ yêu cầu có mỗi một điều, mày đừng có cắn sứt móng tao ra thôi.

Con chó liếm bàn tay Connors, rồi nó đưa cái mũi to tướng hít ngửi dọc ống chân của anh.

Connors nhẹ nhàng vỗ vào cái cổ to tướng của con chó để tìm vòng da đeo cổ. Anh bảo:

- Có vẻ mày không phải là chó ở vùng này. Tụi tao cũng vậy, không phải là dân ở đây.

Connors ngồi xổm nhìn vết thương đang há miệng, rỉ máu. Anh nói với Willis:

- Có lẽ phải khâu vết thương lại thôi. Cậu làm được không?

Willis bò bằng hai tay và hai chân đến gần con chó, anh dừng lại nhìn kỹ vết thương:

- Để tôi vá víu cho nó. Yên tâm đi, tôi chữa chạy cho mấy người cẩn thận như thế nào thì tôi cũng cẩn thận như thế ấy đôi với con chó này.

Connors nói với con chó:

- Mày chỉ cần tin tưởng vào tụi tao thì tụi tao cũng sẽ tin cậy mày.

Anh quay sang Willis hỏi:

- Sao? Cần tớ giúp đỡ gì không?

Willis bảo:

- Anh ra suối lấy về ít nước sạch.

Connors bước đến bên dòng suối nhỏ, dùng mũ sắt vục vào dòng nước mát mẻ mang lại phía con chó.

Anh nói với Willis:

- Rồi đây, giờ thì cần gì nữa?

- Anh lấy giùm cái túi, anh đổ nước từ từ xuống vết thương còn em thì lau rửa chung quanh.

- Cậu đã bao giờ nuôi chó chưa, Willis?

Connors hỏi, mắt không rời con chó, nó co người lại khi nước từ từ chảy trên vết thương của nó.

Willis mở túi cứu thương.

- Sinh ra và lớn lên trong một nông trại thì chẳng có thứ súc vật nào mà em chưa từng nuôi.

Còn anh thì sao?

- Lúc nào mình cũng ước ao được nuôi chó mà chẳng bao giờ được.

Connors rửa sạch những vết máu cho Willis nhìn kỹ vết thương. Y tá nói:

- Nó bị một mảnh đạn sượt qua chân không nặng lắm đâu, để em băng vết thương lại. Nếu như nó đừng có nóng ruột rượt theo lũ thỏ rừng thì em chắc chắn chỉ vài ngày nữa nó sẽ lại khỏe mạnh như chưa bao giờ bị thương.

Connors đứng trước mặt con chó, nhìn Willis khéo léo băng vết thương cho nó. Lát sau anh quay lại vẫn thấy Taylor chĩa súng về phía con chó lớn. Anh hỏi Taylor:

- Cậu tính sao đây hả? Định bắn tôi rồi bắn con chó này hay sao?

Taylor đáp:

- Trừ khi tôi bắt buộc phải làm thế. Và tin tôi đi, nếu cậu và con chó kia làm tôi mất ngủ thì tôi không ngần ngại ra tay đâu.

- Anh ấy nói thật sao?

Willis hỏi Connors mà mắt vẫn nhìn Taylor.

Connors bảo:

- Chúng ta đang đi vào một vùng nguy hiểm, và đáng mừng thay lại có anh bạn đồng hành ấy.

Gã này suốt ngày khó chịu, sưng sả như bị đau răng vậy.

Connors xem xét kỹ xem Willis băng vết thương cho con chó có cẩn thận hay không. Công việc đó kéo dài trong suốt một giờ đồng hồ. Willis cố gắng không làm cho chó bị đau. Anh rửa rồi lau vết thương thật nhẹ nhàng, không làm quá mạnh tay cũng không băng quá chặt.

Lại nói về con chó, nó chẳng sủa cũng chẳng gầm gừ, vẻ mặt nó vô cùng thoả mãn để cho anh chàng lạ mặt muốn làm gì thì làm với vết thương của nó.

Mặt trời đã lên đến đỉnh đầu, ánh nắng chói chang mang theo cái nóng trùm xuống vạn vật. Khi Willis hoàn tất công việc, anh dừng lại lấy tay lau mồ hôi trán, uống cạn nước trong bi đông.

Connors quay trở lại gốc cây, cắt mẫu báo đang đọc dở và ba lô, mang súng và đồ đạc quay lại chiếc xe jeep. Tới nơi anh quay đầu nhìn lại con chó lớn. Willis đứng đối diện, đồ đạc đã sẵn sàng. Đằng sau họ là Taylor, khẩu súng trường đã hạ xuống. Anh ngồi dựa lưng vào hàng ghế trước của xe jeep. Connors nói với con chó:

- Mày sẽ không sao. Nếu thấy bất cứ tên lính Đức nào thì hãy xé xác nó ra nghe chưa!

Connors và Willis bước về phía xe. Con chó chậm rãi đi theo họ. Connors nói với Willis:

- Cảm ơn cậu về những gì cậu đã làm.

- Kể từ khi phải ra mặt trận đến bây giờ thì nó là bệnh nhân đầu tiên để cho tôi băng bó mà không rên rỉ hoặc cáu kỉnh than phiền về khả năng nghề nghiệp của tôi.

Willis hóm hỉnh trả lời. Taylor hỏi:

- Mấy người đi được chưa hay còn muốn vào rừng sục sạo xem có con chim nào gãy cánh mang về đây chữa trị nữa hay không?

Connors quăng đồ đạc vào xe, nhảy vào sau tay lái và khởi động xe. Con chó sủa ầm ĩ chạy theo chiếc xe jeep. Connors nắm chặt vô lăng mắt nhìn thẳng con đường trống trải dẫn tới Naples. Chạy được một quãng, anh cho xe dừng lại nhìn con chó thì thấy nó đang ngồi bên vệ đường, cặp mắt như hai cái chén mở to nhìn Connors. Người và chó nhìn nhau mất một lúc. Trên đỉnh đầu ông mặt trời như muốn khạc lửa xuống vùng đất hoang vu.

Connors và nhoài người ra sau, vồ vào nệm ghế:

- Lên đi. Tao chỉ đưa mày tới Naples được thôi. Sau đó mày phải tự tìm đường về nhà.

Taylor hoảng lên:

- Cậu điên đấy à? Chúng ta sao mang con chó này đi được? như thế là chống lại lệnh chỉ huy đấy.

Connors nói với Willis:

- Cậu chờ cho nó cái chỗ rộng một chút, nước dãi của nó ớn lắm đấy.

Connors nhìn con chó lớn đang nhảy lên hàng ghế sau. Cái thân hình nặng bảy chục ký lô của nó chiếm một chỗ đáng kể trong xe, ép sát Willis vào thành xe. Connors nói:

- Chó vùng này lớn thật đấy.

Anh đánh vòng vô lăng về bên trái cái số rồi cho xe chạy thẳng con đường rợp bóng cây.

- Tớ hy vọng đàn bà ở đây không đến nỗi quá bực như vậy.

Chương – 6

Hai thằng bé quỳ xuống trong thánh đường của một ngôi nhà thờ cổ. Chúng cúi thấp đầu cầu nguyện. Trong nhà thờ mọi thứ đều tối mờ, không gian mát mẻ và im ắng. Tiếng cầu nguyện của hai thằng bé vọng vang đến các bức tường đá và thoát ra ngoài khung cửa sổ có những ô kính bể vỡ nham nhở.

- Tao như vẫn còn ngửi thấy mùi súp đậu thơm lòng mà má tao vẫn thường nấu.

Giancarlo nói với bạn mình. Thằng bé kia mười hai tuổi, lớn hơn Giancarlo hai tuổi. Cả hai đưa đứng lên, ngồi vào hàng ghế trước đối diện với bàn thờ.

Antonio hỏi:

- Chú Mario có đi cùng với anh em mình không?

Thằng bé run rẩy nép mình bên anh nó. Giancarlo mỉm cười nhìn em. Nó đứng dậy nhìn bao quát thánh đường đầy bụi, không một bóng người.

- Chú Mario khi nào cũng ở bên anh em mình. Chúng ta phải đi chung với những người khác thôi. Cần thận kéo không bị tụt lại phía sau mọi người thì nguy đấy.

Antonio nói:

- Để em cầu xin thêm một điều nữa thôi. Em cầu xin Chúa phù hộ cho mẹ của chúng ta.

Giancarlo gật đầu nhìn em nó bước lên ba bước đến gần bàn thờ hơn. Thằng bé thì thầm:

- Thầy tu cũng không cầu nguyện nhiều như em đâu.

Antonio với tay chạm vào thánh giá, hai bàn tay nhỏ bé của nó nắm lấy cây thập tự lớn và vững chắc. Nó hôn lên bức tượng Chúa Jesus gắn lên trên cây thập tự. Cho đến lúc đó nó mới nhìn thấy đám dây nhợ lòng bùng gắn cây thập tự với nền đất cứng. nhưng không kịp nữa rồi, nó nghe thấy tiếng lách tách nhỏ, tiếng kíp mìn đánh lên tia lửa điện. Antonio lùi lại. Nó quay đầu nhìn Giancarlo lần cuối, mắt mở to kinh hoàng như muốn báo cho anh nó biết cái điều mà cả hai đã nhận ra.

Tiếng nổ lớn làm rung chuyển nhà nguyện. Những mảnh đá cẩm thạch khổng lồ cùng những mảnh gỗ lớn bay vèo trong không trung, bay thẳng lên trên trần nhà, đung rầm rầm vào bức hoạ nữ thánh Catherine với vòng tay dang rộng. Phía dưới kia, thi thể của Giancarlo và Antonio Bardini nằm úp sấp bất động, vùi sâu dưới đồng gạch vỡ của nhà thờ bị bom mìn của Đức quốc xã phá huỷ.

Đối với hai đứa trẻ đáng thương ấy, chiến tranh đã thật sự kết thúc.

Ngoài nhà thờ, Vincenzo Scolardi và bạn nó là Franco tình cờ đi ngang qua đó. Hai đứa trẻ dẫn đầu hơn hai trăm đứa con nít, trai có gái có, đi qua con đường vắng vẻ. Chúng bước đi, đầu cúi thấp, tất cả đồ đạc của chúng được gói ghém trong những tay nải là những chiếc áo sơ mi cũ thắt nút thành hình ống đeo lưng lủng lẳng trên vai.

Franco lau mồ hôi trán và hỏi:

- Theo mày thì bao giờ chúng ta có thể trở về?

Vincenzo đáp:

- Có lẽ sẽ chẳng bao giờ.

Hai cánh cửa nhà thờ đột ngột bật tung, những mảnh đá gỗ và kính vỡ vang ra ngoài đường, Vincenzo và Franco lao xuống nằm sấp trên mặt đất. Đàng xa bọn trẻ con chạy tán loạn tìm chỗ ẩn núp.

Vincenzo đứng lên, vượt qua làn khói bụi đến cửa chính của nhà thờ. Nó đứng đó một lát, trong làn khói mù mịt, lửa cháy gần chân nó. Vincenzo bước vào bên trong, nó bước qua đồng gạch đá, dừng lại trước bàn thờ chính. Tấm đá dày của bàn thờ bị chẻ làm đôi. Một chuỗi hạt màu hồng bị vùi trong lớp bụi đất. Nó nhặt chuỗi hạt lên, phủi bụi rồi áp chuỗi hạt vào ngực. Lát sau nó quay người bước ra khỏi nhà thờ.

Nó bước qua mặt Franco và Angela không thèm để ý tới những đứa trẻ khác đang thắc mắc nhìn nó. Chúng đang tụ tập thành một đám đông ngay trước cửa nhà thờ. Thằng bé một mình rảo bước theo hướng ngược lại, đi về trung tâm thành phố.

Franco hỏi:

- Mày đi đâu thế?

Vincenzo đáp:

- Tao ở lại.

- Ở lại làm gì?

Vincenzo dừng bước, nhìn những khuôn mặt của đám trẻ đang vây quanh nó. Nó hít một hơi thật sâu.

- Để tao có thể giết được càng nhiều lính Đức càng tốt.

Franco bảo:

- Nếu mày làm thế có nghĩa là mày đang đi thẳng tới lỗ huyệt đào sẵn cho mày đấy.

- Nếu tao phải chết thì tao sẽ chết ở đây, ngay trên quê hương tao, trên con đường tao đã từng đi.

Nó một mình lủi thủi trên con đường vắng vẻ hướng về trung tâm thành phố.

Franco và Angela nhìn Vincenzo bỏ đi rồi cả hai nhìn nhau rồi gật đầu cùng theo bước

Vincenzo quay trở lại. Đám trẻ sợ hãi thì thầm, trao đổi ánh mắt cho nhau, rồi ba đứa con trai

rời đám đông theo gót Franco và Angela. Chẳng bao lâu sau năm đứa nữa đi theo bọn chúng. Rồi thêm năm đứa nữa.

Chưa đầy mười lăm phút sau, toàn bộ đám trẻ kia, cả con trai lẫn con gái, quay bước về điểm xuất phát ban đầu. Cho tới lúc đó chúng vẫn không biết cái gì sẽ chờ đợi chúng phía trước

Chương – 7

Carlo Maldini đứng bên cạnh ô cửa kính đã bể nát nhìn xuống con đường phía dưới, ông dốc ngược chai rượu tu một ngụm lớn. Nhìn ngọn lửa lem lém cháy giật đố những bức tường của một toà nhà trước đây từng là nhà thờ ông hay đến cầu nguyện. Trong lòng ông không một chút xáo động. Ông đã quá quen với những cảnh tàn bạo xảy ra như cơm bữa ở nơi đây. Ông Maldini đã năm mươi sáu tuổi, tóc ông màu đen, hai bên thái dương đã lốm đốm vài sợi bạc. Ông không cao lớn nhưng thân hình rắn chắc tráng kiện. Quần áo của ông đều đã cũ và rách nát cả rồi. Ngày này sang ngày khác ông thả mình trong những cơn say đến độ không còn nhận ra quần áo của mình đã rách bươm.

Những tổn thất của chiến tranh làm cho ông ngày càng tàn tạ, ban cho ông một khuôn mặt ủ dột. Những giấc mơ của Benito Mussolini về một đế quốc Ý hùng mạnh đã cướp đi của ông Maldini một người vợ và hai đứa con trai, đã lấp đầy tâm trí ông cơn thịnh nộ khủng khiếp. Đã khiến ông có lúc gần như mất trí. Ông Maldini tu ừng ực thứ nước cay nồng xuống cổ họng. Biết bao nhiêu ngày Chủ nhật ông đã đến nhà thờ kia, kề cận bên những người thân, cúi đầu trong lời cầu nguyện thành kính.

Ông nhìn chăm chăm xuống đường thấy một đám đông trẻ con đang đi dọc theo con đường chính. Ông quay đầu nhìn sang cô gái đứng bên cạnh. Cô khoanh tay trước ngực quan sát đường phố bên dưới. Trong ánh nắng buổi sớm trông cô thật xinh đẹp. Nắng đang xuyên vào những lỗ hổng lớn trên trần nhà, toả sáng cái nơi trước đây từng là tổ ấm của hai bố con. Từ nơi ông đứng, Maldini nhìn cô con gái qua cặp mắt đỏ ngầu vì rượu. Con bé giống hệt mẹ nó, mái tóc màu đen nhẹ nhàng thả xuống bờ vai. Khuôn mặt tròn trịa đầy sức sống và đầy xúc cảm của tuổi trẻ. Cặp mắt to tròn có thể làm đứng tim bất cứ chàng trai trẻ nào. Con bé tên là Nunzia, nó là con gái ông. Năm nay nó hai mươi tuổi. Nó là đứa con duy nhất mà chiến tranh chưa cướp mất của ông. Khi bọn Đức ra lệnh dân chúng phải tản cư khỏi thành phố, ông Maldini không thể rời thành phố được. Lúc đó cơ thể ông mềm nhũn vì rượu, tâm trí đầy áp hận thù. Ông trốn trong tầng hầm toà nhà ông đang ở cùng với Nunzia không rời ông nửa bước. Cô gái nói với cha:

- Chúng ta phải đi thôi. Chúng ta sẽ trốn trên núi sau đó tìm đường đến với quân Đồng minh Hoa kỳ.

Ông Maldini lăm lăm những câu không đầu không đuôi về một gia đình đã không còn tồn tại, về những ngày vui đã kết thúc từ lâu. Ông cố thuyết phục con gái ra đi một mình, nhưng Nunzia bảo:

- Nhưng con không thể bỏ cha ở đây một mình được.
- Thiên thần nhỏ bé của cha, cha chẳng còn gì nữa. Bây giờ cha chỉ còn ký ức và rượu mà thôi. Đối với một lão già như cha, như thế là quá đủ.

Nunzia nói:

- Cha à, con sẽ luôn ở bên cha.

Ông Maldini mắng:

- Mẹ con cũng búng bình lăm cơ. Bà ấy cũng không chịu tản cư, giờ thì bà ấy chết rồi. Mọi người đều chết hết. Những người còn chưa chết chẳng mấy chốc cũng về nơi tuổi vàng mà thôi.

Nunzia nói:

- Nếu vậy cha à, cha con ta sẽ chết ở đây, ở Naples này, nơi chôn nhau cắt rốn của chúng ta. Chúng ta sẽ gắn bó mãi với nơi này.

Ông Maldini bảo:

- Con không thể gắn bó với một đệ tử của lưu linh.

Nunzia bình thản trả lời:

- Con không thể rời xa cha của con được.

Ông Maldini tu rượu ừng ực và nhìn con gái. Cô nhìn lại cha. Nunzia hỏi:

- Mấy đứa trẻ kia định làm gì thế?
- Lại còn phải hỏi. Tính giờ trò ngu xuẩn chứ gì.
- Ngày hôm qua ở quảng trường con có nghe một tin đồn, bà Matturano có nói với con, bà ấy bảo bọn Đức sẽ quay trở lại.

Maldini nhún vai:

- Cứ để bọn chúng đến. Còn gì nữa đâu mà cướp bóc cơ chứ.

Ông nhìn qua cửa sổ, thấy đám trẻ sắp sửa đi khuất khỏi tầm nhìn, Nunzia thông báo:

- Bà ấy bảo bọn chúng cho máy bay rải truyền đơn khắp nơi. Franco, cháu bà ấy, cho bà ấy xem một tờ truyền đơn, nó là một trong những đứa trẻ đang đi dưới kia. Để con đưa cha xuống gặp bọn chúng.

Ông Maldini rời cửa sổ, tròn mắt nhìn con gái. Ông hỏi:

- Tại sao cha lại phải làm cái việc cực kỳ điên rồ đó?
- Cha phải giúp chúng, cha ạ. Rất có thể bọn Đức sẽ quay lại.

Ông Maldini gào lên:

- Giúp đẩy chúng vào chỗ chết sao? Chẳng lẽ cảnh đầu rơi máu chảy quanh đây còn chưa đủ sao?
- Nếu như bọn trẻ cứ bám lấy thành phố trong lúc bọn Đức quay trở lại đây thì bắt buộc bọn

chúng phải chiến đấu với quân thù. Và dù cha có giúp chúng hay không, chúng cũng sẽ vẫn làm như thế. Và nếu chuyện đó xảy ra e rằng lũ trẻ sẽ chết hết.

Ông Maldini nói:

- Thì chúng đã quyết chí như vậy mà? Cha thì có thể làm gì được chứ, Nunzia, nhìn kỹ cha đi. Mở to mắt mà nhìn xem cha con là một lão già khủng điên cỡ nào và nói cho cha nghe coi cái thân xác tàn tạ như thế này thì còn giúp đỡ ai gì được chứ.
- Cha, cha vẫn có thể dạy bảo lũ trẻ những thứ chúng chưa được biết. Cha biết cách sử dụng súng ống và đạn dược kia mà.

*

Vincenzo đứng giữa quảng trường Plebiscito, quảng trường lớn nhất của thành phố Naples. Xung quanh quảng trường là những toà nhà lớn nổi tiếng như Royal Palace và nhà thờ San Francesco di Paola. Đám trẻ con đứng rải rác trên quảng trường chờ xem ai đó bảo chúng phải làm gì. Franco và Angela bước ngang qua đám đông, đến đứng đối diện với Vincenzo. Franco bảo:

- Tớ đếm được hai mươi ba con dao với bốn khẩu súng ngắn.

Vincenzo nói:

- Nếu có được tấm bản đồ của thành phố thì hay biết mấy.

Angela thêm vào:

- Phải thêm mấy khẩu súng nữa mới đủ.

Vincenzo giảng giải:

- Chúng ta phải đưa những đứa trẻ nhỏ đi trốn. Chúng ta không biết chuyện gì sẽ xảy đến và xảy đến vào lúc nào. Nhưng chúng ta phải giữ cho bọn trẻ được an toàn. Bọn chúng phải đến đây đây xa kia ẩn náu trong một thời gian. Bất cứ khi nào cần bọn trẻ đều có thể làm liên lạc cho chúng ta được. Tuy nhiên ngoài việc đó ra chúng chẳng làm được gì khác cả.

Vincenzo đi một vòng quanh quảng trường, nó nhìn những tảng đá lát trên quảng trường rồi nói tiếp:

- Không phải trái bom nào bọn Đức thả xuống đây cũng đều phát nổ. Chỉ riêng quảng trường này thôi cũng đã có cả chục trái chưa nổ đấy.

Franco bảo:

- Nếu như mình tìm được một chiếc xe đẩy, mình sẽ gom đồng bom đó lại.

Angela hỏi:

- Tại sao các cậu biết đồng bom đó có ích lợi cho chúng ta? Mấy trái bom đó rơi từ trên máy bay trên trời xuống còn không nổ nữa kia mà. Vậy thì chúng ta phải làm gì đây? Không lẽ ôm

bom lao thẳng vào bọn Đức?

Vincenzo mệt mỏi nhăn nhó nói:

- Tôi không biết. Tôi chỉ biết một điều là đã là bom thì sẽ nhất định phải nổ.

Angela quay gót, ngồi xuống dưới bóng bức tượng bằng đồng trên quảng trường. Đó là bức tượng của hoàng đế Ferdinand đệ nhất. Cô bé dựa lưng vào chân tượng bằng đá cẩm thạch mát rượi. Angela nhìn đám trẻ đang tụm năm tụm ba trên quảng trường và hỏi:

- Làm thế nào để cứu sống chúng đây?

Vincenzo im lặng một vài phút trước khi trả lời:

- Đường phố chính là những thứ vũ khí lợi hại nhất của chúng ta. Những con hẻm tối, những ống cống ngầm là điều lợi thế. Chúng ta sẽ di chuyển bằng những lối đi bí mật xuyên qua các viện bảo tàng và nhà thờ, bên ngoài các nhà ga xe lửa còn có những đường hầm. Chúng ta có thể sử dụng mọi cách, Nhờ thế chúng ta chiến đấu mà không bị phát hiện. Chúng ta sẽ là một đội quân tàng hình. Chỉ có thế chúng ta mới đánh lại được bọn Đức mà thôi.

Chương – 8

Cách thành phố Naples năm mươi dặm, đại tá Rudolph Von Klaus ngửa đầu nhìn mặt trời nóng bỏng. Mũ sắt của hắn để lại trong xe tăng, cặp ống nhòm treo lủng lẳng trước ngực. Trên con đường trước mặt, hắn nhìn thấy được đường viền bờ biển trải dài, đây đó có những trang trại và vườn nho nằm dọc theo miền duyên hải. Đó là một cảnh thanh bình hiếm thấy. Tựa như một lời chào mừng nồng nhiệt lạ lẫm cất lên trong không khí nóng bỏng. Von Klaus hiểu, không ai thăm thía cảnh mát mẻ vì chiến tranh hơn một người lính. Hắn nhẹ nhõm khi thấy chiến sự sắp đến hồi kết thúc. Hắn bắt gặp một chuyển động nhỏ trong một bụi cây lớn phía xa xa. Von Klaus đặt tay vào nút chiếc xe tăng và tay kia rút khẩu súng ngắn ra. Khẩu súng máy trên xe tăng di chuyển phía dưới. Nó chậm chậm quay sang bên phải và nhắm thẳng vào bụi cây. Von Klaus lạnh lùng bảo:

- Nhổ bụi cây lên.

Sáu khẩu súng máy cùng cày xới mảnh đất phía sau bụi cây. Vài giây sau hai cánh tay gầy gò giơ lên cao. Phải nhìn kỹ mới nhận ra đó là hai cánh tay người chứ không phải là hai cành cây khô của bụi cây nọ. Von Klaus ra lệnh ngừng bắn.

Hắn nhìn một thằng bé đi chân đất, mặc quần ngắn và chiếc áo thun màu trắng lem luốc bước ra khỏi bụi cây đi về phía chiếc xe tăng, hai tay vẫn đưa cao lên trời. Thằng bé ngừng lại, khuôn mặt tròn nhìn thẳng vào viên đại tá Von Klaus đang đứng phía trên cao nhìn xuống. Hắn hỏi bằng tiếng Ý khá lưu loát:

- Mà bao nhiêu tuổi?

Thằng bé đáp:

- Bảy tuổi.

- Mà làm gì ngoài đó thế?

- Lẩn trốn.

- Mà trốn giỏi lắm nhỉ?

Thằng bé gật đầu. Von Klaus hỏi tiếp:

- Mà là một thằng lính trong quân đội Ý sao?

- Không thưa ông, tôi còn quá bé nên không thể là chiến binh.

- Chính vì mày còn quá bé nên tao không thể bắt mày làm tù binh được. Mày hãy giơ tay lên cao để tao lục soát.

Thằng bé làm như lời hắn bảo, mắt nó lăm lét nhìn những tên lính Đức đứng gần nó, súng ống sẵn sàng bên hông. Thằng bé nhìn Von Klaus và nói:

- Anh trai tôi, Marco, là một người lính. Anh ấy tham chiến ở Châu Phi đánh lại quân đội Anh, anh ấy đã hy sinh ở đó.

- Thế ai nuôi mày?

Thằng bé ngần ngừ:

- Tôi đâu cần ai nuôi.

Von Klaus dịu giọng:

- Tổng thống nước mày nên tự hào về mày mới phải, nếu như ông ta giờ vẫn đang cầm quyền.

Mày đã nghe tin gì về Mussolini chưa?

Thằng bé hỏi:

- Ông ta chết rồi sao?

- Chưa chết nhưng gã đó chẳng có quyền hành gì nữa và mày cũng không cần phải chiến đấu nữa đâu.

Thằng bé hỏi:

- Ông định giết tôi à?

Von Klaus hỏi ngược lại:

- Mày tên gì?

- Massimo.

- Tại sao mày lại hỏi tao câu đó hả Massimo?

- Bởi ông là người Đức. Người Đức đã giết cha mẹ tôi.

Von Klaus lắc đầu:

- Không, tao sẽ không giết mày, nhưng tao sẽ ra lệnh cho mày và tao muốn mày phải thi hành lệnh của tao.

- Lệnh gì vậy?

- Tao muốn mày trèo lên dây thép kia, tìm một bụi cây nào lớn hơn bụi cây vừa nãy mày trốn. Và lần này mày nhớ nằm dán xuống đất để những người đứng ở dưới đường này không nhìn thấy mày. Liệu tao có tin tưởng rằng mày sẽ tuân theo lệnh của tao không?

- Tuân lệnh.

- Tốt. Mày trả lời như một người lính thực thụ vậy.

Viên đại tá gật đầu. Hấn và Massimo nhìn nhau lần cuối rồi thằng bé quay lưng chạy lên sườn đồi thoai thoải dốc.

Chương – 9

Một trăm đứa bé ngồi trên quảng trường dưới cái nắng như thiêu như đốt của buổi sáng sớm. Carlo Maldini đứng bên chúng, Nunzia đứng bên trái ông, cô nhìn kỹ ba khuôn mặt của Vincenzo, Angela và Franco.

Ông Maldini hỏi Vincenzo:

- Cháu là chỉ huy hả?
- Cháu chẳng chỉ huy ai hết, tại bọn chúng đi theo cháu.
- Thế có nghĩa là bọn chúng đang chờ cháu ra lệnh đấy.

Ông Maldini đi ngang qua mặt Nunzia và đứng thẳng trước mặt Vincenzo:

- Tại sao các bạn lại đi theo cháu?
- Tại vì bọn chúng tuân phục cháu, nhưng lợi thế của cháu chỉ đến thế ấy mà thôi. Nhưng bây giờ bọn trẻ ấy muốn cháu suy nghĩ giùm cho bọn chúng nữa kia.

Angela thông báo:

- Chúng cháu đã có kế hoạch đối phó với bọn Đức nếu chúng trở lại đây.

Ông Maldini hỏi:

- Kế hoạch đó có bàn đến chuyện súng ống không? Hay là thấy bọn Đức đến bọn bay sẽ dàn hàng ngang đứng ngó chúng chằm chằm chờ chúng bỏ đi?
- Chúng cháu có sao và vài khẩu súng ngắn.

Vincenzo đáp lời. Ông Maldini thôi không nhìn Vincenzo nữa, mắt ông đắm đắm hướng ra bờ vịnh với làn nước trong xanh lấp lánh dưới ánh mặt trời. Ông bảo:

- Hãy nghĩ lại đi. Nghĩ lại những ngày đầu khi bọn Đức đến thành phố Naples này. Điều đầu tiên bọn chúng làm là gì nào?

Franco đáp;

- Chúng cướp súng của cha ông chúng cháu.
- Đúng như thế.

Ông Maldini xác nhận. Ông nhìn qua vai Franco, khoảng hai mươi đứa trẻ đứng vây quanh họ.

- Và bọn Đức ấy mang súng đi đâu?

Vincenzo nhìn mặt nước long lanh dưới chân cầu tàu mà không rời mắt. Ông Maldini thì thầm:

- Cháu đúng rồi đấy. Bọn Đức ném súng xuống vịnh này.

Vincenzo hỏi:

- Vịnh này sâu bao nhiêu?
- Trung bình khoảng 160 mét, chỗ sâu nhất khoảng hơn 200 mét.

- Liệu súng còn sử dụng được không?
- Một khi các cháu lau khô, chùi sạch, tra dầu mỡ, súng sẽ sử dụng tốt như mới. Có thể hơi rỉ sét một chút nhưng không đến nỗi quá tệ đâu.
- Làm thế nào tụi cháu lấy súng lên được chứ? Lấy được một khẩu súng lên thì người rảnh rồi nhất cũng mất cả ngày trời, sau đó là một ngày nữa lau súng, tra dầu mỡ. Trong khi đó bọn Đức đã có thể quay trở lại trung tâm thành phố trước khi ta kịp nổ phát súng đầu tiên.

Ông Maldini nghiêng răng lại nói:

- Không chịu suy nghĩ gì cả. Vậy mà con gái ta bảo chúng bay rất thích học lịch sử đấy. Đáng lẽ các cháu phải học lại lịch sử của vùng này trước đã.

Vincenzo nhìn thẳng vào mắt ông rồi nhìn vào dãy thuyền đánh cá đang xếp hàng dài thả neo bên cầu cảng. Những mái chèo rải đầy trên nền cát trắng, phơi mình dưới ánh nắng chói chang. Nó thốt lên:

- Dừng thuyền!

Ông Maldini mỉm cười nói:

- Đúng rồi, dừng thuyền. Sử dụng nghề truyền thống của cha ông chúng ta. Nhưng thay vì vớt cá lên thì chúng ta sẽ vớt súng lên.

Franco hỏi:

- Ông sẽ ở đây giúp chúng cháu chứ ạ?
- Ta không còn hứng thú gì với chuyện đánh đấm nữa.
- Chị sẽ giúp các em – Nunzia nói, cặp mắt nghiêm nghị - Và cha chị cũng thế.

Uống rượu ngoài này, bên bờ biển lộng gió, đối với ông còn thú vị hơn chui nhủi trong toà nhà kia. Ông Maldini tròn tròn mắt nhìn con gái một lúc lâu rồi ông quay sang nhìn Vincenzo và nói:

- Đánh đấm với bọn Đức còn dễ hơn là làm trái ý đàn bà ở xứ Naples này.

Chương – 10

Steve Connors nằm sấp trên bãi cỏ ấm áp trên đỉnh ngọn đồi Camaldoni, anh nhìn xuống thành phố Naples phía dưới. Connors đặt ống nhòm sang một bên, anh quay lại nhìn ngang qua vịnh, ánh mắt nhìn tới những hòn đảo Ischia và Capri phía xa xa. Một lần nữa anh quay lại ngắm cái nơi trước đây đã từng là một thành phố sầm uất. Con chó ngao khổng lồ nằm ngay bên cạnh anh ngủ thật ngon giấc. Willis và Taylor nằm đằng sau anh, cả hai đều vừa uống nước vừa nhấm nháp mấy cái bánh bích quy khô cứng.

Connors đến Naples để chứng kiến cảnh hoang tàn nhưng anh không thể tưởng tượng nổi thành phố ấy đổ nát đến mức nào. Anh rùng mình nhìn cảnh hoang tàn trải dài mắt anh. Anh nằm đó nhìn đồng gạch vữa khổng lồ trước đây từng là một thành phố nên thơ suốt một giờ đồng hồ liền. Sau đó anh lùi khỏi đồi dốc đứng, cất chiếc ống nhòm nhỏ vào sau ba lô. Anh nói với Willis và Taylor:

- Chưa bao giờ tớ thấy những nhà thờ to như thế này. Chắc có thể nhốt một nửa dân số của Covington vào trong một nhà thờ kiểu đó. Đâu đâu cũng thấy nhà thờ. Người dân sống ở dưới những con phố kia chắc một ngày phải cầu nguyện ít nhất là một tiếng đồng hồ.

Rồi anh quay người nhìn lại đám khói đang bốc lên từ những toà nhà cao tầng cháy nham nhở:

- Willis à, cầu nguyện nhiều như vậy chẳng giúp được gì nhiều cho họ phải không nào.

Willis nói thành thật:

- Trước đây em chẳng bao giờ cầu nguyện, nhưng từ khi bắt đầu đưa tay đón nhận khẩu phần ăn của lính, em phải cầu nguyện thôi. Còn bây giờ trước mỗi bữa ăn em không thể bỏ qua nghi thức đó.

- Từ từ chúng ta cũng kịp nếm những món ăn nổi tiếng của Ý như thế sao?

Taylor hỏi, tay giờ cao bi đông rượu.

Phát súng đầu tiên sượt qua tảng đá bên cạnh, cách chân của Connors khoảng hai centimét, phát đạn thứ hai găm vào thân cây chỗ lúc này Willis và Taylor vừa ngồi ăn uống khiến cả hai phải chạy nhào đi tìm chỗ ẩn nấp.

- Cậu thấy gì không?

Taylor gào lớn ,tay lăm lăm khẩu súng trường. Anh nấp vào sau một tảng đá lớn. Connors nhìn con chó đầu đang quay sang phía bên phải, mắt nhìn trùng trùng về hướng đó. Anh bảo:

- Súng nổ từ mấy bụi rậm đằng kia.

- Làm sao cậu biết?

Willis hỏi, anh nằm dán xuống đất, cái cây là vật che chắn duy nhất của anh.

Connors nhảy xuống vách đá, lao mình úp xuống đất, núp sau dải đá thấp. Thêm hai phát đạn nổ dồn, mỗi phát rạch một đường trên vách đá.

- Cho tới lúc này tớ chỉ nhìn thấy có mỗi một tên thôi nhưng chắc chắn còn có nhiều tên nữa.

Taylor nâng súng nã đạn vào những bụi cây cao hơn so với những bụi cây xung quanh. Connors gào lên:

- Phải tiết kiệm đạn chứ. Có nhìn thấy gì thì hãy bắn, chứ đừng bắn hú hoạ.

Taylor kiểm tra băng đạn:

- Nếu có gã bắn lên ở dưới đó tôi sẽ bắt gã phải chui ra, tới lúc đó cậu hãy tới đó mà bắt hắn.

Connors gật đầu, anh hỏi Willis:

- Cậu bắn súng có khá không vậy?

Willis cảm đầu xuống đất:

- Em bằng bó vết thương giỏi hơn bắn súng.

Taylor hỏi, quỳ gối xuống đất chuẩn bị chạy ra khỏi chỗ nấp:

- Cậu thấy lính Đức hay là du kích Ý vậy?

Connors đáp:

- Người Ý không lý gì lại bắn chúng ta. Tôi đoán là quân biệt kích của Đức đấy.

Tiếng chó sủa khiến Connors quay sang bên trái và anh bắn ngay hai loạt đạn khi phát hiện thấy nòng súng lấp lánh của một khẩu súng nữa. Phát đạn thứ hai của anh đã trúng đích. Anh thấy một tên lính Đức ngã sóng soài sau phát đạn. Taylor ngoái đầu nhìn lại rồi vẫy tay với Connors.

- Willis yểm trợ cho tớ, còn cậu bắn tiếp để cho tên kia lộ mặt ra.

Connors bảo:

- Mặt trời ngay sau lưng hắn, cậu sẽ bị chói mắt cho mà xem. Hắn nhìn cậu rõ hơn là cậu nhìn thấy hắn.

Taylor nói:

- Nhưng chúng ta không thể đợi. Rất có thể bọn chúng đông hơn hai đứa và đồng đội chúng đang kéo tới. Tớ chạy đây, bắn yểm trợ cho tớ.

Connors hít một hơi thật sâu, gật đầu:

- Thế thì chạy đi.

Willis và Connors nã đạn về phía dãy đá phía dưới trong lúc Taylor chạy lên đỉnh dốc. Anh núp mình vào những thân cây trên đường chạy, mắt vẫn tìm kiếm tên lính Đức đang giấu mặt. Con chó lớn đứng bên cạnh Connors, một tảng đá lớn che chắn trước mặt. Willis bảo:

- Ngồi đây em chẳng thấy gì để mà ngắm bắn cả. Em sẽ chạy tới cái cây phía bên tay phải kia.

Connors bảo:

- Hãy ngồi yên tại chỗ, chờ cho Taylor chạy lên đến đỉnh đồi kia đã rồi hai chúng mình đi sau.

Willis nói:

- Ở nhà có mẹ em suốt ngày cần nhần. Tới đây lại gặp anh mặt mũi lúc nào cũng lo lắng, suốt ngày chẳng thấy nụ cười. Gặp anh ở ngoài xe sau nhé.

Willis đứng thẳng, chạy thật nhanh tới cái cây lớn gần đó, xung quanh gốc cây có những bụi cây nhỏ xum xuê. Connors hét lên:

- Willis!

Tay y tá quân đội giẫm chân lên con đường phủ đầy cỏ xanh. Phần đất dưới chân của Willis cây cối rậm rạp nên cậu không nhìn thấy đã chôn sẵn ở đó. Tiếng nổ hất Willis lùi trở lại. Cả khuôn ngực của cậu rách toạc.

Connors thở không ra hơi, anh gào lên:

- Thôi, chết rồi!

Quay lại chỗ Taylor đang đứng, anh thấy Taylor đứng đối mặt với vị trí của tên lính trinh sát Đức. Taylor núp thật kỹ dưới thân cây, anh đang cẩn thận ngắm qua ống ngắm của khẩu súng. Anh đang cân nhắc xem nên nổ vào đâu cho trúng. Một tràng đạn nổ dồn, khói bốc lên từ chỗ Taylor đang đứng.

Connors thấy tên lính Đức ra khỏi chỗ nấp của hắn. Anh giương súng lên và thấy đầu tên lính nằm trọn trong ống ngắm và nhận ra Taylor cũng đang tiến về tên lính kia. Súng của Taylor đang nhả đạn. Connors nhắm cho tới lúc anh chắc chắn phát đạn của mình sẽ đi trúng đích. Và rồi cả anh lẫn tên lính Đức kia cùng bóp cò súng một lúc. Cả hai đều bắn trúng mục tiêu.

Phải đến chiều muộn ngày hôm đó, Scott Taylor mới trút hơi thở cuối cùng.

Connors ngồi đó ôm chặt lấy Taylor, anh chẳng còn biết phải làm gì hơn. Anh không thể dùng máy bộ đàm gọi về sở chỉ huy xin quân cứu viện. Chiếc máy bộ đàm đã bị bắn nát cùng với Willis. Nhưng nếu máy đó còn nguyên vẹn, anh cũng không thể tiết lộ chỗ ẩn nấp của mình cùng với những tên lính Đức đang còn ẩn nấp ở đâu đó. Thế nên Connors chỉ còn biết ngồi ở đó và lắng nghe những lời trấn trối cuối cùng của đồng đội. Taylor kể cho anh nghe rất nhiều về những kỷ niệm của anh trong những giờ phút ngắn ngủi của cuối đời. Connors hứa khi về Mỹ sẽ tìm đến nhà của Taylor, kể cho người thân của Taylor nghe rằng anh đã chiến đấu dũng cảm như thế nào.

Taylor bảo:

- Cám ơn cậu đã ở lại với tớ.

- Nếu cậu là tớ, cậu cũng sẽ làm giống như tớ thôi.

- Cậu nhớ đừng liều vì tớ nữa nhé.

Taylor nói, mắt anh nhắm nghiền trước khi hồn lìa khỏi xác.

Chương – 11

Mười hai chiếc thuyền nhỏ, xếp thành hàng hai, mỗi thuyền chở bốn người chậm chạp rời xa bờ biển trên cảng Santa Lucia.

Ông Maldini và Vincenzo ngồi trong chiếc thuyền dẫn đầu. Ông Maldini sử dụng thành thạo hai mái chèo, đưa bọn trẻ lướt đi trên mặt nước phẳng lặng. Những chiếc xuồng chở nặng, những tấm lưới đánh cá lớn được cuộn tròn giữa xuồng. Mặt trời nóng bỏng, thuyền của họ ra khơi đúng lúc nóng bức nhất trong ngày.

Maldini rút mái chèo lên khỏi mặt nước, đặt ngay ngắn trong xuồng. Ông nói:

- Tới nơi rồi. Món súng ống kia hiện đang nằm dưới nước, phía dưới xuồng của chúng ta.

Vincenzo hỏi:

- Chúng cháu buông lưới được chưa ạ?

Thằng bé dặng hai chân đứng vững trong lòng thuyền. Ông Maldini nói:

- Đó là điều ta sắp làm đây. Nhưng kể từ lúc này ta không còn là chỉ huy nữa.

Vincenzo khoanh tay, cố đứng vững khi con thuyền chòng chành bởi những làn sóng nhỏ.

- Thả lưới xuống đi. Nâng mép lưới lên quá đầu và đứng cho thật vững.

Nó gào lên với đám trẻ trong các thuyền khác.

Bọn trẻ nhăn mặt và cầu nhàu khi phải thực hiện công việc đòi hỏi sức lực của những người trưởng thành. Vincenzo hỏi:

- Lưới sẽ xuống dưới làn nước bao sâu?

- Cứ thả sâu xuống khoảng ba mươi mét, nó còn có độ co dãn mà.

- Nhưng lưới không đủ bền chắc để kéo súng lên.

Ông Maldini nhìn sững Vincenzo, nét mặt ông lộ vẻ phân vân rồi ông quay lại đám trẻ đang ra sức vật lộn với những tấm lưới.

- Luồn dây thừng vào miệng lưới, nối các tấm lưới của các thuyền lại với nhau. Ta và thuyền của Franco sẽ là hai mắt xích cuối cùng.

Vincenzo xé chiếc áo nó đang mặc nối thành một sợi dây bền chắc, cột lại ở mé xuồng rồi nó theo dây lặn xuống biển. Ông Maldini cũng đã xuống nước. Ông bơi lại cái xuồng cuối cùng rồi ông dừng lại, quay lưng về phía Vincenzo. Ông la lớn:

- Hãy bảo một thằng bé nhỏ tuổi nhất bơi vào bờ. Chúng ta cần thêm vài chàng trai nữa, lặn xuống biển tìm được càng nhiều súng càng tốt. Chúng ta cũng cần nhiều người lặn xuống biển để nâng đáy của tấm lưới lên.

Chẳng bao lâu sau các con thuyền đã đậu san sát. Những con thuyền ấy nhất loạt bồng bềnh trên

sóng và hơn bảy mươi lăm cậu bé đã có mặt cả trên thuyền lẫn dưới nước.

Ông Maldini đứng trên mũi ngay giữa chiếc thuyền đầu tiên, một tay nắm phần trên tấm lưới, Vincenzo, Franco và Angela đứng bên cạnh nắm lấy mép lưới, chờ ông ra lệnh.

- Chúng ta quăng lưới càng cao thì nó sẽ đi càng xa. Lưới phải được căng ra trước khi quăng ra ngoài thuyền. Thân lưới phải bông lên như lá cờ bay trong gió vậy. Angela, con la lên thật to để mọi người cùng phối hợp nhé.

Angela đứng thật vững, tay nắm chặt lấy mép lưới.

- Nước Ý muôn năm!

Cô bé la lên rồi dùng hết sức mạnh cùng với ba người bạn khác ngả người ra phía sau, quăng mạnh tấm lưới ra phía trước. Mọi người ngồi trong thuyền nhìn tấm lưới bay lên không trung rồi nhẹ nhàng buông rộng phủ một khoảng nước mênh mông.

Franco hỏi:

- Chúng ta làm thế đã đạt chưa? Lưới quăng vậy đã đủ xa chưa?

Ông Maldini xoa đầu thằng bé, nhìn tấm lưới chậm rãi chìm xuống đáy vịnh. Ông nói:

- Cháu làm tốt lắm Franco.

Ông quay đầu sang những đứa trẻ khác:

- Các cháu giỏi lắm nhưng chúng ta còn phải quăng bốn tấm lưới nữa và sau đó mới là công việc khó nhất, đó là kéo lưới lên.

- Chúng cháu chỉ có ba tấm lưới kéo súng lên thôi ạ.

Angela nói khi đưa mắt một vòng kiểm tra các lòng thuyền. Ông Maldini bảo:

- Đúng rồi, nhưng bác vừa bảo hai cậu bé nữa mang thêm xuống và một tấm lưới nữa ra khơi. Bảo chúng tránh xa nơi này và cố đánh cho được nhiều cá, đủ cho cả một đạo quân của chúng ta ở cuối khu vịnh này. Chúng ta có cả một đội quân đang chờ lương thực đấy.

Chương - 12

Con chó ngao to lớn đi xuống dốc thoải thoải rồi thung thỉnh đi dọc theo con đường mòn hẹp. Connors đi theo nó. Một tay giữ dây quai của khẩu súng trường đang khoác trên vai, bộ quần phục của anh đầy vết bẩn và vết máu. Anh vừa chôn Willis và Taylor trên đỉnh dốc, hai ngôi mộ nhìn ra vịnh Naples. Anh dùng mũ sắt và súng trường của họ làm vật đánh dấu vị trí của hai ngôi mộ. Chiếc xe Jeep đậu dưới một gốc cây thông già. Trời gần như đứng gió, nhưng cái nóng đã dịu xuống khi bóng tối kéo đến. Con chó ngao thấy mấy thằng bé trước cả Connors, nó chạy về phía chúng sủa ầm ĩ. Connors tháo khẩu súng trường trên vai xuống, nhanh chân chạy lại chiếc xe jeep. Đến giữa đường anh phải ngừng lại, bốn thằng bé đang ngồi trên chiếc xe của anh. Một trong bốn đứa đã đặt được tay vào chùm chìa khóa xe. Bốn thằng con trai gầy gò, quần áo bẩn thỉu, tóc tai rối bời, không đứa nào trông quá mười bốn tuổi. Connors nhìn từng đứa và nhận được những cái nhìn hoảng hốt đáp trả. Con chó ngao đã gác mõm lên thành xe gầm gừ. Nó sẵn sàng phóng vọt lên xe khi nhìn thấy bất cứ cử động nào. Connors hỏi:

- Có đứa nào nói được tiếng Anh không?

Thằng bé lớn nhất trong bọn lấp bắp:

- Có ạ, cả bốn đứa cháu đều nói được tiếng Anh. Đầu tiên chúng cháu học tiếng Naples trước, rồi tiếng Ý và sau đó là tiếng Anh.

Thằng bé ngồi ở hàng ghế đầu hỏi:

- Tại sao chú lại có mặt ở nơi đây?

Connors đáp:

- Ta cũng định hỏi một câu tương tự với các cháu. Và bởi vì ta có vũ khí trong tay nên các cháu phải trả lời câu hỏi của ta trước.

Thằng bé kia lại đáp:

- Chúng cháu đi tìm bọn Đức xem thật sự chúng có quay trở lại Naples hay không. Sau đó chúng cháu sẽ báo cáo lên trên.

Connors hỏi:

- Báo cáo cho ai?

Cả bốn đứa đưa mắt nhìn nhau rồi sợ hãi đưa mắt nhìn chàng lính Mỹ cùng con chó ngao.

- Cho những người khác trong nhóm của tụi cháu.

Thằng bé cầm chùm chìa khóa trong tay trả lời. Connors bảo:

- Hãy về nói với những người của các cháu rằng bọn Đức đang quay trở lại rồi đấy. không biết rồi chuyện gì sẽ xảy ra.

Anh đến gần chiếc xe jeep hơn, đã khoác súng lên vai.

- Nếu cháu không làm thì tội cháu sẽ chống trả.

Thằng bé đứng gần nhất nói, mắt nó đen láy, khuôn mặt tròn trịa dễ thương và ngây thơ. Tóc của nó được cắt ngắn gọn gàng. Connors tròn mắt nhìn thằng bé:

- Chống trả bọn Đức sao?

Thằng bé nói:

- Chú cũng làm thế mà, tại sao bọn cháu lại không thể làm giống như chú?

- Bọn Đức có thói quen hay quay lưng lại bắn người đằng sau, đó là lý do khiến ai cũng phải cân nhắc.

Mấy thằng bé im lặng một lát rồi chúng nhìn lên dãy đồi thấp nơi vừa diễn ra trận đấu súng giữa những chàng lính Mỹ và quân trinh sát của Đức. Thằng bé ngồi ở phía sau hỏi:

- Con chó của chú hiểu tiếng Ý không?

Connors nói:

- Nó chỉ hiểu mỗi ngôn ngữ đó mà thôi.

Thằng bé ngồi ở phía sau mỉm cười búng ngón tay:

- Lùi ra!

Rồi nó cố lấy giọng cứng rắn:

- Ngồi xuống!

Con chó ngao hạ cằm, bước lùi ra khỏi chiếc xe jeep và ngồi xuống, lưỡi thè lè ra ngoài, nước dãi nhiều xuống đất.

- Thì ra nó cũng biết nghe lời, chú sẽ nói tên của nó cho các cháu nếu như chú biết. Nhưng thôi, để chú nói tên của chú trước, chú là Connors.

Thằng bé ngồi ở ghế sau nói:

- Cháu là Dante, người bạn ngồi cạnh cháu đây là Claudio và hai người ngồi ở hàng ghế trước là Gaspere và Pepe.

- Thế toàn bộ nhóm của cháu có khoảng bao nhiêu người?

- Khoảng hai trăm.

Dante vừa nói vừa bước xuống xe:

- Cũng có thể khoảng hai trăm rưỡi.

- Toàn là con trai à?

- Cũng có mấy đứa con gái, chỉ toàn là những đứa không có gia đình ở đây thôi ạ.

- Ở chỗ các cháu có thấy người lính Mỹ nào không?

Connors hỏi, dựa lưng vào chiếc xe jeep, cởi mũ sắt bỏ lên nắp xe.

- Chú là người đầu tiên cháu được gặp đấy.

Dante nói.

- Thế còn quân kháng chiến Ý thì sao? Có ai ở chỗ các cháu không?
- Không, họ rút ra khỏi thành phố trước khi có lệnh tản cư.
- Thế chúng cháu là tù binh của chú à?

Claudio hỏi, lần đầu tiên nó lên tiếng. Nó là đứa bé nhất, thẳng bé có mái tóc vàng như râu bắp, trông nó sợ hãi và hoảng hốt, người cứ dán chặt vào thành xe. Connors nói:

- Sao chúng ta không cùng có chung một quan điểm nhỉ? Thế này nhé, từ bây giờ trở đi, chúng ta hợp tác bên nhau, chí ít là cho tới khi chúng ta chứng kiến những sự kiện sắp xảy ra cho thành phố Naples. Đội của chúng ta sẽ chỉ có chú, con chó và bốn người các cháu.

Dante hỏi:

- Vậy chú muốn chúng cháu làm gì đây?
- Nếu không có chuyện gì rắc rối thì hãy chú ở đâu thì các cháu ở liền bên cạnh. Hiểu chưa nào?
- Hiểu rồi ạ.

Dante trả lời và ba đứa kia gật đầu đồng tình.

- Tốt.

Connors nói và quăng ba lô lên ghế sau của chiếc xe jeep, anh đặt ba lô giữa Dante và Claudio rồi vỗ nhẹ vào đầu gối của cậu bé nhỏ tuổi nhất.

- Trong khi xe đang chạy, cháu hãy ngồi vào trong lòng của bạn cháu đi. Chúng ta cần thêm một chỗ nữa cho con chó. Như thế hai cháu ngồi ở hàng ghế phía sau đều phải dồn lên ghế phía trước.

Chờ bọn trẻ đổi chỗ xong, Connors búng tay ra hiệu cho con chó leo lên xe ngồi ở hàng ghế sau.

- Chú gọi con chó là gì vậy?

Claudio hỏi, nó đặt một tay lên đầu con chó ngo.

- Chú chỉ biết mỗi một cái tên Ý trước khi gặp các cháu, Benito, thế nên ta hãy gọi con chó là Benito.

- Chú lấy tên của vị thống chế Ý đặt tên cho con chó này sao? Nếu ở Naples chú có thể bị mất mạng vì đại dốt như thế rồi đấy.

Connors đáp:

- Chúng ta đâu có ở Naples? Ở mà chưa đến đó thì đúng hơn.

Pepe thắc mắc:

- Chú vẫn chưa nói cho chúng cháu biết chúng cháu phải làm gì.

Connors giao nhiệm vụ:

- Con Benito hiểu ngôn ngữ của các cháu nhiều hơn những lời chú nói. Tốt hơn hết các cháu bảo nó đừng có tè bậy ra xe của chú.

Chương – 13

Ngày 26/9 cảng Santa Lucia Mặt trời màu cam lơ lửng trên mặt nước phía xa, các cậu bé đứng thành hàng dọc theo dãy đá lỏm chồm bên bờ biển. Ở giữa biển, bốn chiếc xuồng gỗ đang nghiêng sang bên phải vì trong lòng thuyền chất đầy những tấm lưới nặng. Xung quanh thuyền, đám trẻ trai và gái bơi như những tay cứu hộ. Đứa nào cũng nắm lấy mép lưới. Vincenzo đứng giữa một chiếc thuyền, nhìn xuống mặt nước, chăm chú theo dõi những tấm lưới đang được lôi lên trên mạn thuyền. Tấm nào cũng đầy súng trường và súng ngắn. Bọn trẻ đứng quanh nó và cả những đứa đang đứng trên bờ và những đứa đang bơi dưới nước đều nhìn chăm chăm một cách đầy lạ lẫm vào những khẩu súng vừa được vớt lên.

Vincenzo hỏi ông Maldini:

- Tất cả số vũ khí ở đây hết sao?

Ông Maldini đáp:

- Bấy nhiêu là đủ cho các cháu rồi đấy.

- Cảm ơn ông.

Ông Maldini ngẩng đầu nhìn mấy thằng bé đang bơi dưới nước. Ông bảo:

- Nhìn chúng kìa, chúng mừng quá đấy. Thấy những khẩu súng, giờ chúng tin tưởng có thể chống trả lại với bọn Đức. Nhưng mà rồi đa số các thành viên trong đám trẻ kia sẽ mất mạng, lúc đó cháu sẽ nguyên rửa ông chứ không phải cảm ơn ông nữa đâu.

Ông nhìn Vincenzo một lát, thấu hiểu ánh mắt đầy lo âu của nó chiếu vào ông và ông có cảm giác mình đang mang một gánh nặng khó bề gánh vác nổi. Ông nhìn quanh, thấy những khuôn mặt rạng rỡ trên mặt nước. Ông Maldini học được một điều trong thời chiến. Có những lúc sức sống bùng lên thật mãnh liệt và những khoảnh khắc ấy ghi lại dấu ấn sâu đậm trong trí nhớ của mọi người. Còn lại trí nhớ của con người ta chỉ là đầy ắp những nỗi kinh hoàng. Thật là hiếm khi sống trong chiến tranh người ta có thể cười được và cảm giác được mình đang sống, đang tồn tại với một niềm hy vọng chứa chan. Ông Maldini biết cái giây phút ông nhìn xuống mặt những đứa trẻ thơ ngây cầm khẩu súng vừa vớt dưới đáy vịnh lên, khuôn mặt rạng rỡ nụ cười là ông hiểu mình sẽ không bao giờ quên được khoảnh khắc này. Ông nói với Vincenzo:

- Phước bất trùng lai, hoạ đơn vô chí. Tuy nhiên mỗi ngày còn được sống là mỗi ngày đáng để được cho chúng ta ăn mừng.

Franco nhìn ra ngoài bờ biển, một chiếc xuồng đang chậm rãi tiến dần về phía họ. Bốn thằng bé đang gò lưng đẩy mái chèo đưa chiếc thuyền chở đầy cá tôm vào bờ. Franco bảo:

- Hãy đốt lửa nướng cá tươi mở màn cho bữa tiệc mừng thắng lợi đi nào

Chương – 14

Connors cho xe chạy chậm rồi dừng lại bên con đường Via Toledo. Nhìn qua tấm kính chắn gió, anh thấy hai thằng nhãi đang chặn trước mũi xe anh. Một đứa gác chân lên một trái bóng tròn bơm thật căng. Cả hai trông chỉ khoảng tám tuổi, quần áo chúng mặc đã sờn rách. Đứa nhỏ hơn mỉm cười nhìn Connors, bàn chân trần lấn trái bóng bằng những ngón chân một cách thành thạo. Nó có mái tóc vàng óng ả và nước da rám nắng màu bánh mật.

Dante ngồi từ hàng ghế sau lên tiếng:

- Tránh đường ra đi, chú ấy là người Mỹ. Chú ấy đến đây giúp chúng ta.

- Đó là hai người trong đội của các cháu ư?

Connors hỏi, mắt không rời cậu bé đang tươi cười. Gaspare đáp:

- Dạ phải, đứa lớn tên là Roberto, nó chẳng tin ai cả đâu, ngay cả tụi cháu là bạn thân nhất của nó, nó cũng chẳng tin nữa là.

Dante nói:

- Đứa kia là Fabrizio, nó yêu mến tất cả mọi người, nó thích bóng đá. Nó đá banh giỏi lắm. Có thể một ngày nào đó nó sẽ chơi trong đội tuyển của Naples.

Connors xuống xe chìa tay ra:

- Vậy mà chú không biết là ở Ý người ta cũng chơi bóng đá cơ đấy.

Fabrizio trả lời:

- Ở đây ai cũng chơi bóng đá cả, đó là môn thể thao phổ biến trên toàn quốc. Mỗi thành phố đều có đội tuyển riêng, và từ các đội tuyển thành phố người Ý chọn ra một đội đại diện cho nước Ý đi thi đấu với các quốc gia khác.

Connors hỏi:

- Có bao giờ đội bóng của Ý đấu với đội bóng của Mỹ chưa?

Pepe nói;

- Chưa bao giờ chúng cháu nhìn thấy đội bóng của Mỹ, nhưng nếu như quả thật Mỹ có một đội tuyển thì đội tuyển Ý sẽ chiến thắng thôi. Có thể các chú chiến đấu giỏi nhưng không ai qua nổi dân tộc Ý với bóng đá đâu.

- Cái cậu bé kia là cầu thủ giỏi nhất trong đội bóng đá của các cháu đấy ư?

Connors hỏi, chỉ vào Fabrizio khi anh đến gần cậu bé. Claude nói với vẻ tự hào:

- Không ai chơi giỏi hơn nó đâu. Nó làm chủ được trái banh và làm chủ được sân banh. Nó chạy nhanh như chim bay, không sao đoạt banh từ chân nó được.

Connors dừng lại trước mặt Fabrizio:

- Nghe mọi người nói thì cháu là một cầu thủ bóng đá đầy tài năng rồi. Thế cháu có giỏi như bạn cháu nói không?

Fabrizio gật đầu, hết nhìn chàng lính Mỹ lại tới nhìn con chó ngao. Thằng bé nói:

- Có thể có dịp hai chú cháu mình cùng chơi bóng.

Connors đáp:

- Thế thì vui lắm. Ai cũng cần có chút thời gian để chơi đùa. Nhưng chú chưa thật sự tin lắm nếu chưa nhìn thấy tận mắt.

Fabrizio vờ xoay trái banh với đầu gối, cánh tay, vai, ngực và đầu. Connors lùi một bước nói với đám trẻ đứng sau lưng anh.

- Cậu bé này khá đây, nhưng đây là kiểu chơi bóng ngoài bãi biển.

- Chú nói thế là sao, chú lính Mỹ?

Dante hỏi, nó nhảy ra khỏi xe chụp lấy trái banh và ném về phía Connors.

- Đây không phải là bóng chơi ngoài bãi biển đâu, trái banh đá thật sự đấy.

Connors lắc đầu nói:

- Không giống với kiểu chơi bóng đá chú thường thấy và có lẽ kiểu bóng mà người Ý các cháu hâm mộ và chơi rất giỏi hoàn toàn khác với kiểu chơi bóng của đồng bào chú.

- Thế các chú chơi bóng ra làm sao ạ? – Fabrizio hỏi.

Connors gác một chân mang giày cao cổ lên cửa xe jeep.

- Đó là loại thể thao người Mỹ thường chơi vào mùa thu. Khi thời tiết trở nên lạnh hơn, gió thổi mạnh hơn từ vùng cao nguyên xuống đồng bằng là lúc mở đầu mùa chơi bóng. Chú thích ngửi mùi không khí đó. Chú thích chạy trên nền đất cứng ôm trái banh trong tay, các cầu thủ đối phương sẽ cản đường chú, không cho chú đến được gôn. Bản thân môn bóng đá Mỹ mà chú thích, chú thích thời tiết khi mà mùa chơi bóng đến.

Dante nói:

- Ở Ý ngày nào cũng có thể chơi đá banh, không cần phải tính đến tháng nào, không cần để ý đến thời tiết. Nhưng đối với bọn cháu ở đây, ngày tuyệt vời nhất để chơi đá banh là ngày Chủ nhật. Đặc biệt là sau khi đi lễ nhà thờ về và trước khi dự buổi liên hoan gia đình vào trưa ngày Chủ nhật.

Gaspere nói thêm:

- Trên tất cả các quảng trường trong thành phố và trong tất cả các công viên, người ta kéo đến rất đông để xem bọn trẻ chơi bóng đá.

Claudio thêm vào:

- Cả thành phố thật sôi động, thật vui vẻ. Thường thì cả cha cháu và mẹ cháu đều đến cổ vũ cho trận đấu và cháu luôn luôn sung sướng được nhìn thấy nụ cười nở trên môi người thân. Đó là

ngày hạnh phúc nhất của tất cả mọi người.

Pepe buồn rầu kết luận:

- Giờ thì Chủ nhật cũng như những ngày khác thôi.

Dante hỏi Connors:

- Chú lính Mỹ ơi, có bao giờ chú mất một người thân nào chưa? Một người mà chú yêu mến nhất ấy?

Connors lắc đầu:

- Có. Nhưng không giống như các cháu, chiến tranh không cướp đi tính mạng những người họ hàng máu mủ ruột thịt của chú. Nhưng khi người ta xông pha ngoài trận mạc, như chú và các bạn của chú, thì người ta thấy gần gũi nhau hơn. Chỉ sau vài trận đánh, chú và các đồng đội đã xem nhau như anh em ruột thịt. Nhưng một ngày, đạn vãi khắp nơi, hay một trái bom phát nổ, những người bạn thân ấy thiệt mạng và các người lính như chú phải mất một quãng thời gian thật dài mới tìm lại cho mình được những người bạn mới.

Fabrizio bước lên cạnh anh, túm lấy gấu áo anh mà giật:

- Cháu sẽ là bạn của chú và là bạn của con chó kia nữa.

Connors mỉm cười cúi xuống trước mặt Fabrizio, anh nhặt trái banh lên, giữ nó trong tay.

- Nó không phải là con chó của chú đâu. Nó và chú chỉ mới làm quen với nhau và đi cùng nhau một đoạn thôi. Nhưng chú nghĩ nó cũng mừng không kém chú khi có được một người bạn như cháu.

Fabrizio lấy trái banh lại.

- Vậy cháu sẽ dạy chú chơi bóng đá, cháu sẽ huấn luyện chú trở thành một cầu thủ Mỹ giỏi nhất ở Naples.

- Suy cho cùng, cuộc chiến này cũng mang lại một điều gì đó tốt đẹp đấy chứ.

Anh nói và xoa đầu Fabrizio. Anh nhìn Roberto, thằng bé cứ nhìn xuống đất mãi. Connors đến trước mặt nó mà nó vẫn không nói lời nào. Connors hỏi:

- Thế còn cháu thì sao? Cháu có muốn huấn luyện chú thành một cầu thủ bóng đá giỏi không?

Dante đỡ lời:

- Bạn ấy chẳng nói đâu. Bạn ấy chỉ nghe mà không nói gì cả.

Connors hỏi:

- Sao lại thế?

Pepe trả lời:

- Gia đình của bạn ấy mang tư tưởng chống đối Mussolini, khi quân Đức tới, những người ủng hộ bọn chúng đã chỉ điểm những người trong gia đình bạn ấy cho bọn Đức biết.

Dante nói thêm:

- Và ngay đêm hôm sau quân Đức đến nhà họ, đánh thức họ dậy, giết sạch mọi người trừ Roberto. Chúng để bạn ấy ở lại một mình. Kể từ ngày đó đến nay, bạn ấy không nói đến nửa lời. Fabrizio bảo:
 - Chúng cháu chăm sóc Roberto, nó là bạn của chúng cháu cũng như chú vậy.
- Connors đầy thông cảm vỗ lên vai Roberto, rồi anh leo vào ngồi sau tay lái:
- Lên xe đi các cháu. Đã tới lúc chú phải đi gặp những người khác trong đội của các cháu rồi đấy.

Chương – 15

Củi cháy rực, đồng lửa lớn chiếu sáng cả một vùng. Họ đang ngồi trên những bậc cấp bằng đá của viện bảo tàng đã được xây dựng từ nhiều thế kỷ nay. Lưng họ quay ra phía biển. Ba thằng bé đang cùng đồng ca hát một bài dân ca ngộ nghĩnh. Trên con đường nhỏ, dẫn vào toà nhà, xếp đầy những khẩu súng trường và súng ngắn. Súng đang khô dần dưới cái nóng của những đồng lửa đốt rải rác và trong bầu không khí ẩm áp của ban đêm.

Hơn một trăm đứa trẻ ngồi rải ra trên một mặt bằng rộng lớn, chúng đốt bốn đồng lửa to, ngọn lửa bốc cao. Đêm kéo dài thật lâu, với món cá tươi được nướng trên ngọn lửa. Hơn nữa, món cá được dùng chung với rượu vang hảo hạng được lấy lên từ tầng hầm của toà nhà.

- Thấy bọn trẻ cười tươi, tôi lại thấy vui làm sao.

Nunzia nói. Cô ngồi trước đồng lửa lớn nhất được đốt lên giữa con đường dẫn vô toà lâu đài. Một chiếc lon bằng sắt đựng đầy rượu để bên cạnh chân cô.

- Ít nhất thì ta cũng còn có một đêm vui như vậy – Franco nói – Thú vị biết bao, nụ cười nở trên môi, tay trong tay trong tình thân ái và trong tâm trạng phấn chấn với cái bụng no nê.

- Phải, lâu lắm rồi chúng cháu mới được vui như thế này. Phải mất bao lâu nữa mới chuẩn bị xong súng ống?

Vincenzo hỏi, thằng bé nằm dài trên nền đá, hai tay lót dưới đầu làm gối. Ông Maldini trả lời:

- Khi trời sáng súng sẽ khô hết. Sau đó còn phải lau súng, nếu ta tìm được chút dầu bôi trơn cho súng thì còn tốt hơn nữa.

Nunzia nhìn sang quảng trường bên kia, cô thấy chiếc xe jeep bật đèn pha sáng quắc đang chạy vào quảng trường và dừng lại trước một bức tượng lớn bằng đồng. Cô nhìn thấy một người lính bước ra khỏi xe và đi vào giữa quảng trường. Một con chó lớn đi sát theo gót anh. Anh quay đầu nhìn cô và mắt họ thoáng gặp nhau trong một phút. Nunzia nói giọng bình tĩnh:

- Cuối cùng thì quân đồng minh Mỹ cũng đã đến. Ít nhất thì ta cũng gặp được một người trong số họ.

*

Connors và con chó ngao chậm rãi đi qua đám trẻ đứng ngồi rải rác. Khi anh bước gần đến đồng lửa, anh thấy một ông già tiến về phía anh, tay cầm một ly rượu nhỏ. Connors hỏi:

- Bác là chỉ huy ở đây à?

Ông già nhún vai:

- Bọn chúng còn không dám giao cho tôi nhiệm vụ pha cà phê nữa là.

- Vậy ai là chỉ huy?

Ông già uống nốt chỗ rượu còn lại trong ly.

- Đó, đó là thằng bé mặc áo dài tay đứng đằng kia.

Connors nhìn qua đồng lửa bên góc tối cạnh đài phun nước. Anh hỏi:

- Thằng bé đang đứng với một cô gái kia ư?

- Phải.

Ông Maldini đáp. Connors hỏi lại:

- Bác đùa phải không ạ? Nó còn nhỏ xíu mà. Thế những người khác đâu cả rồi?

- Người khác nào?

Ông Maldini hỏi và dẫn Connors về phía Vincenzo và Nunzia.

- Ai cũng được, miễn là người lớn ạ.

Anh nhìn xuống đám trẻ đang bận rộn dùng giẻ lau khô những khẩu súng ngắn và súng trường.

- Ý cháu muốn nói là quân du kích đấy bác ạ. Hoặc là những người lính Mỹ đến giúp họ ấy.

Chẳng lẽ chỉ có mình bác là người lớn ở đây?

- Để con gái tôi giải thích với cậu, cái thứ người lớn như tôi thì làm được trò trống gì. Nhưng phải, ở đây chỉ có mình tôi đủ tuổi gia nhập quân ngũ.

- Chuyện gì xảy ra ở đây thế này?

Connors vừa hỏi vừa chỉ những đứa trẻ đang lau súng.

- Máy khẩu súng kia dùng để làm gì vậy?

Ông Maldini đáp:

- Bọn chúng đang ráo riết chuẩn bị đấy. Chúng nghĩ rằng bọn Đức đang trở lại Naples.

Connors nói:

- Rất có thể. Nếu thế bọn trẻ này sẽ làm gì hả bác?

- Bọn chúng sẽ chống lại quân đội Đức quốc xã.

Connors dừng bước, anh tròn tròn mắt nhìn ông Maldini. Anh cứ nhìn như thế mãi, mất một lúc rồi mới nói:

- Thế khi bác vớt những khẩu súng từ dưới biển lên bác có thấy cái máy bộ đàm nào không ạ? Máy bộ đàm của cháu bị bắn bể rồi.

- Không.

Ông Maldini đáp. Qua vai Connors ông nhìn Vincenzo, Angela, Franco và Nunzia đang tiến lại về phía họ.

- Ở Naples không có máy bộ đàm nào cả.

Connors nói:

- Cháu phải thông báo với chỉ huy của cháu để xem ông ấy có thể phái đến đây vài chiếc xe tải

để đưa bọn trẻ ra khỏi thành phố được không.

Connors rút bao thuốc lá trong túi ra mời ông già một điếu nhưng ông lắc đầu. Anh lại hỏi tiếp:

- Sao bác lại đồng tình với việc làm này? Chẳng lẽ bác cũng hăng hái tham chiến rồi nhận lãnh cái chết đau thương như bao người khác sao?

- Đừng vội thế, chúng ta mới gặp nhau mà. Trước kia tôi đã từng là lính Ý y hệt như cậu bây giờ vậy. Chỉ có điều tôi không được mặc quân phục và không có được những ngôi sao bạc lấp lánh trên ve áo như cậu thôi.

Connors hỏi:

- Thế bác đã nói với bọn trẻ nên tránh xa chuyện này chưa?

- Ta không còn như trước, hăng hái dạy bảo người ta phải làm gì, tin cái gì như xưa được nữa rồi.

Vincenzo cất tiếng nói khi nó đứng đằng sau Connors.

- Tụi cháu đã quyết định trước khi chú đến đây và quyết định đó sẽ không thay đổi đâu. Kể cả khi chú rời đi, mọi chuyện vẫn diễn ra như hoạch định.

Connors liếc nhìn Nunzia sau đó nhìn Vincenzo, thằng bé đang say sưa ngắm nhìn phù hiệu của binh đoàn Thần Sấm gắn trên tay áo anh. Connors nói:

- Chúng ta cần nói chuyện, chỉ mình chú với cháu thôi.

Vincenzo nói:

- Chúng ta cứ nói chuyện ở ngay đây.

Connors nói:

- Tất nhiên, nói ở đây cũng được nhưng chúng ta sẽ không làm như thế.

Anh cầm lấy tay thằng bé, dẫn nó ra khỏi đồng lửa tới chỗ bóng tối phía sau toà nhà.

*

Hai chú cháu đi dọc theo con đường nhỏ. Connors đi đi lại lại không yên còn Vincenzo đứng dựa lưng vào bức tường đá lạnh giá. Connors nói:

- Đây là việc cần phải làm ngay. Ngay khi bình minh ló dạng, việc cháu làm là tụ tập các bạn của cháu lại, bảo họ theo chú đi ra khỏi thành phố này. Nếu chuyện đó không xảy ra thì chú sẽ không để yên cho cháu đâu.

Vincenzo hỏi:

- Thế chú sẽ định làm gì? Bắt cháu nếu cháu không làm theo điều chú yêu cầu sao?

- Có thể đấy.

Vincenzo nói:

- Cuộc chiến này là của chúng cháu, không phải của các chú.

Connors hỏi:

- Làm sao cháu dám chắc là sẽ có một cuộc chiến cân sức xảy ra ở đây khi bọn Đức quay trở lại thành phố này?
- Đêm nào máy bay của chúng cũng thả truyền đơn và ném bom huỷ diệt thành phố này. Bọn chúng nói rõ cho người dân Naples biết rằng sau những trận không kích là những đoàn xe tăng kéo vào phá huỷ nốt những gì còn lại của Naples.
- Nếu đó là sự thật thì ta lại càng phải đưa các cháu ra khỏi nơi này ngay lập tức.

Vincenzo nói đồng dục:

- Tất cả những người bạn đồng minh mà người Ý tin tưởng đều quay lại phản bội dân tộc Ý. Tất cả bạn bè của nước Ý mà người Ý đặt hết niềm tin vào đều là những kẻ dối trá. Những lời chú nói đều chẳng có ý nghĩa gì. Người Mỹ đến nước Ý này chẳng khác nào một đội quân súng ống chinh tề, mặc quân phục nghiêm trang, chỉ là diễu hành qua Tổ quốc của cháu mà thôi.
- Cháu đang có một cơ hội cứu sống các bạn mình, nhưng nếu cháu không nỡ làm thế mà để mặc bạn mình trong thành phố này khi bọn Đức xuất hiện, cháu sẽ phải nhìn bạn cháu ngã xuống. Chú không thể để bạn cháu hoặc cháu ở lại đây rồi bị thiệt mạng. Cháu phải hiểu điều đó chứ.
- Chú lính Mỹ ơi, chú không có quyền lựa chọn đâu. Chú không hiểu điều cháu vừa nói hay sao?

Chương – 16

Carlo Petroni ở trong căn phòng khiêu vũ trang trí cầu kỳ của biệt thự Pignatelli. Toà biệt thự này là một trong những nơi có những khu vườn xum xuê nhất trên bờ biển nước Ý. Giờ thì cây cối đã bị cháy xém sau những trận không kích của quân Đức. Petroni quay lại nhìn những khuôn mặt đầy tò mò đang vây quanh hắn. Mười tám tuổi hắn đã là một kẻ tội đồ, bị toà án Ý kết án hai năm ngồi tù và giam hắn vào nhà ngục ở Saint Enfermo. Hắn bị bắt giam vì đã cầm đầu một nhóm ăn cắp vặt khi trà trộn vào dòng người mua bán nhu yếu phẩm ngoài chợ đen. Petroni cao lớn và cường tráng, một vết sẹo nhỏ nằm ngay dưới môi của hắn. Cuộc chiến của hắn không nhằm chống lại quân Đức hay là những người ủng hộ Đức, mà đó là những cuộc ẩu đả giành nhau những món nhu yếu phẩm ít ỏi bên trong những bức tường cao ngất và khắc nghiệt của một nhà tù không còn duy trì được luật lệ. Khi lệnh tản cư do Đức ban hành và đòi phải thực hiện, bọn Đức đã mở cửa các nhà tù trả các kẻ tội đồ trở lại đường phố. Hầu hết các phạm nhân nghe theo lời bọn Đức rút ra khỏi Naples. Riêng Petroni bảo nhóm ăn cắp vặt của hắn hãy án binh bất động và chờ đợi. Hắn thấy rằng đi di tản chẳng có lợi lộc gì, kể cả mấy trò chống đối cũng thế. Hắn hiểu quá rõ điều đó. Nhưng rồi Petroni nhìn thấy được một cơ hội đầy tiềm năng mở ra trước mắt hắn. Trong những ngày sắp tới, nếu theo đúng như hắn tiên đoán, thì người Mỹ và người Đức sẽ đối mặt nhau trên đất nước này. Và dân Ý cũng như muôn thú, sẽ bị kẹt cứng giữa hai đội quân hùng mạnh. Đây là cơ hội ngàn vàng của hắn. Cơ hội kiếm tiền để bắt đầu cuộc sống sau chiến tranh sung sướng với cả núi tiền mặt trong tay. Mọi việc hắn cần phải làm là làm sao cho bên này lao vào bên kia đánh nhau chí tử, còn mình hắn thì sống sót.

- Chúng ta phải chờ bao nhiêu lâu nữa?

Tên ăn trộm nhỏ tuổi nhất trong bọn là Piero hỏi.

Petroni đáp:

- Cho tới khi chúng ta nhìn thấy những bộ đồng phục của Đức và sau khi chúng ta xác minh những thông tin chúng ta biết là sự thật đang có một đám nhóc tí khùng điên đang nỗ lực tìm cách ngăn chân quân đội Đức khi cuộc chiến nổ ra. Cũng là lúc chúng ta xuất đầu lộ diện.

Marco, một tên trộm khác trong nhóm lên tiếng:

- Anh nói như thế nghĩa là làm sao? Xuất đầu lộ diện để làm gì?

Petroni bảo:

- Để hốt tiền vào túi chứ để làm gì nữa. Chúng ta sẽ theo dõi cả quân Đức lẫn bọn trẻ kia. Chúng ta sẽ đứng về cả hai phe, sẽ nói cho chúng nghe những gì chúng cần biết. Nói cho bọn Đức chỗ

bọn trẻ kia đang trốn. Nói cho bọn trẻ nghe bọn Đức đang giăng bẫy ở những chỗ nào.

- Và sau đó?

- Núp vào một chỗ mà xem chúng giết nhau.

Piero bảo:

- Cho tới bây giờ tôi chưa thấy có tiền dính dáng vào chuyện này.

Petroni quăng điều thuốc xuống chân, dí thật mạnh rồi đáp:

- Người Đức sẽ trả tiền cho thông tin chúng ta tiết lộ cho họ.

Marco nói:

- Bọn Đức thì còn có tiền chứ mấy đứa trẻ rách rưới kia thì có gì kia chứ? Tại sao ta phải quan tâm đến chúng cho một người vậy?

Petroni giải thích:

- Ai cũng phải có cái gì đó để phòng thân. Nếu như bọn trẻ đường phố kia không cho chúng ta tiền hoặc thức ăn, chúng ta sẽ lấy vũ khí của bọn chúng.

- Thế lỡ chúng ta bị phát giác thì sao? Nếu như một vài kẻ trong bọn chúng nghi ngờ chúng ta có quan hệ với bọn Đức thì sao nào? Tới lúc đó anh định thế nào đây?

- Nếu lúc đó kế hoạch của chúng ta bị phát giác, thậm chí có kẻ nào đó chỉ nghi ngờ chúng ta về chuyện chúng ta định làm thì kẻ đó sẽ phải chết. Dù cho kẻ đó có là một tên lính Đức hay là một thiếu niên người Ý đi chăng nữa.

Chương - 17

Lữ đoàn thiết giáp 16 đang ở cách Naples bốn mươi dặm. Đại tá Von Klaus tính số đường rày xe lửa hỏi:

- Đây là trục đường rày chính hay sao?

- Vâng, thưa chỉ huy.

Kunnalt đáp. Ernst Kunnalt là một tên lính Đức cao, mái tóc màu đỏ rậm dày, vén gọn dưới mũ sắt. Hắn là trợ lý của Von Klaus.

- Quân ta còn tìm thêm một nhánh nữa cách đây nửa dặm tiến về phía trung tâm thành phố.

Von Klaus đáp:

- Phá hết cả hai đi.

- Vậy ngài muốn đặt mìn ở đâu ạ? Chúng ta đã chôn 50 quả mìn dọc theo đường rày này rồi.

- Ta muốn có mìn ở khắp mọi nơi, bất cứ chỗ nào có thể đặt mìn được. Bên lề đường, đường đất, đường nhựa, đường xa lộ. Ta không muốn bất cứ ai theo chân chúng ta. Ở lối vào và ngã ra của thành phố Naples, một khi mọi việc đã được chuẩn bị xong xuôi, ta sẽ đổ bộ vào thành phố.

- Ngài có tính trước một chuyện, có thể quân ta vấp phải sự kháng cự của quân Ý không ạ?

- Còn ai trong đó mà kháng cự? Đám quân trinh sát đi trước báo cáo lại, trong thành phố rất ít những hoạt động sống diễn ra, cả thành phố chỉ còn người già và trẻ con. Chỉ với khoảng thời gian không quá hai hoặc ba ngày, chúng ta sẽ hoàn tất nhiệm vụ được giao.

Kunnalt ngước mắt nhìn bầu trời, thốt lên:

- Chưa bao giờ tôi được giao nhiệm vụ đi phá huỷ một thành phố. Tôi nghĩ đó cũng là điều ngài không muốn làm khi ngài lên đường tham gia cuộc chiến này.

Von Klaus đáp:

- Kẻ thất bại bị nghiền nát. Kẻ chiến thắng có quyền chinh phục. tất nhiên kẻ thất bại sẽ chẳng dễ dàng hạ súng đầu hàng. Quân đồng minh có thể thắng nhưng chúng sẽ phải trả giá đắt cho những chiến thắng đó. Kunnalt à, tôi nhận lãnh một trách nhiệm do một kẻ thất trận giao phó, nhưng ta dám chắc với anh, ta sẽ hoàn thành trách nhiệm đó một cách xuất sắc.

Chương – 18

Angela cắt một lát pho mát nhỏ để dành cả tuần nay rồi đưa mũi dao nhọn có dính mẩu pho mát mỏng dính cho đứa em họ là Tino. Hai chị em đang đứng trong một nghĩa trang nhỏ, thằng bé chop lấy miếng pho mát bằng những ngón tay cẩu bẩn nhét vào miệng và nhai ngấu nghiến. Con bé cảnh cáo:

- Nhai từ từ thôi, đây là chút lương thực còn lại của chúng ta đấy.

- Chị kiểm thêm chút nữa được không?

Tino hỏi, thằng bé là người thân duy nhất của Angela còn sống sót. Thằng bé gầy gơ xương và mắc bệnh suyễn nặng và vì thỉnh thoảng mới có thuốc uống cho nên Angela có cảm giác thằng bé sẽ theo thần chết ra đi vào bất cứ lúc nào.

- Chị e là không.

Angela trả lời. Tino nói:

- Cám ơn chị đã đưa em tới đây để em có thể gặp lại được người thân trong chốc lát. Em lo lắm, cứ ngỡ bom đạn đã cày xới hết những ngôi mộ này rồi.

- Chị đã nói với em là cha mẹ em chẳng bỏ em mà đi đâu.

Angela nhìn xuống những nắm mồ đắp vội vàng, dưới mồ là cha mẹ của Tino, họ chết trong một cuộc không kích thành linh nổ ra vào một buổi sáng trong thành phố Naples.

- Phải, em nhớ rồi.

Angela nói:

- Chị sẽ để em một mình ở đây với bố mẹ em, chị sẽ đợi em ở dưới những gốc cây ô liu kia.

Tino gật đầu:

- Em sẽ kể cho bố mẹ em nghe rằng em đã tự mình bắt được một con cá, và em đã giúp rửa cá và nướng cá nữa.

Angela hôn trán thằng bé:

- Đừng quên kể với bố mẹ em rằng con cá của em là con cá to nhất trong lưới ngày hôm đó và em là cậu bé nhỏ nhất có mặt trên thuyền đánh cá nhé em.

Thằng bé trều mếu nói tiếp:

- Em cũng nói với bố mẹ em rằng chị chăm sóc em rất chu đáo nên bố mẹ đừng quá lo lắng vì em.

*

Angela đứng dựa lưng vào cây ô liu khẳng khiu. Trước đây cô thích nhất thời gian này trong

ngày. Mùi thức ăn bay trong không trung trộn lẫn với mùi của củi lửa cháy lách tách trong lò sưởi bằng đá, báo hiệu bữa cơm chiều sắp sửa hoàn tất. Những đứa trẻ chân không mang giày chạy toả ra khắp các ngõ, trở về nhà đầm ấm bên các người thân trong các căn hộ đông đúc, tiếng cười của chúng lạnh lạnh vang vọng. Suốt dọc những bức tường nhà, các bà già mặc đồ đen ngồi trên ghế mây đang nhặt rau hoặc gọt khoai tây.

Angela Rummerta sinh ra ở Forcella, khu vực lộn xộn nhất của thành phố, nó sinh ra và lớn lên ở đó, nó biết rõ những người trong thành phố nghĩ gì khi biết dân Forcella lảng vảng trên đường phố, những người lảng giềng của nó hoặc là những tên lưu manh hoặc là những tên trộm cắp. Nó cũng đủ lớn để nếm trải những cay đắng, vì sự thật ấy nó cũng biết, rằng năm dãy nhà rách rưới của khu Forcella là khu vực nghèo nàn nhất và là nơi ít được chú ý nhất của thành phố Naples.

Nhưng riêng Angela lại không bao giờ nghĩ rằng khu Forcella là nơi hỗn độn. Đó là nơi thân thiết nhất đối với nó. Giờ đây nó dựa lưng vào cây ô liu cháy nham nhở, nhìn thẳng bé gục đầu khóc trên mộ của bố mẹ mình, nó thêm khát mùi thơm của đồ ăn thức uống, những dấu hiệu sinh động của khu phố nơi nó sinh ra và lớn lên như thể nó thêm được gặp những người thân đã bị chôn vùi trong đồng gạch vụn sau trận không kích của quân Đức. Hít một hơi dài, nó ngả đầu nghỉ dưới gốc cây.

Chợt tiếng còi khô gãy vang tới tai nó nhưng nó không cử động. Con bé chờ động tĩnh kế tiếp. Nó lập tức quay đầu lại khi nghe tưởng một hòn đá lăn tới bên cái cây rồi nảy sát bên bàn tay phải của nó.

Nó đứng lên, tay áp sát hai bên sườn, đôi giày màu đen bầu chặt nền đất sét, mắt nhìn trừng trừng vào đuôi khẩu súng trường của một tên lính Đức vừa xuất hiện, tên lính còn trẻ, cao, nét mặt dữ tợn. Hắn dùng báng súng ra hiệu cho con bé giơ hai tay lên, và lùi xuống tựa vào gốc cây phía sau. Angela thận trọng lùi lại, tên lính bước lên phía trước, cười nham nhở phô hàm răng vàng khè cáu bẩn, hắn nói câu gì đó bằng tiếng Đức rồi hạ khẩu súng trường xuống, áp sát vào chiếc váy Angela đang mặc.

Vẫn cười như thế, hắn dùng báng súng trường rà trên người Angela để tìm vũ khí. Khẩu súng chậm chạp lướt xuống eo con bé, rồi tới hông rồi dừng lại ở mắt cá chân của Angela. Angela khó nhọc nuốt khan nhưng vẫn nhìn thẳng vào mắt hắn không hề run sợ. Khi hắn rê cái báng súng trường lên đùi nó và tiếp tục chậm rãi lên cao hơn, con bé mỉm cười và gật đầu với tên lính Đức. Tên lính Đức sấn tới gần hơn, một tay vẫn giữ nguyên khẩu súng, tay kia đưa lên vuốt má Angela. Con bé liếm đôi môi khô rát và đưa bàn tay lên môi tên Đức. Tên lính Đức thì thầm một câu tiếng Ý duy nhất mà nó học được:

- Em gái.

Rồi hắn ghé sát vào mặt Angela, khẩu súng trường dựa vào chân hắn. Hắn dí sát miệng mình vào miệng Angela, đẩy đầu cô bé ngửa ra phía sau sát vào thân cây. Lúc này tên lính buông khẩu súng đổ trên mặt đất. Hai tay hắn giơ lên ôm chặt lấy chiến lợi phẩm Italia của hắn. Angela đặt một tay lên vai hắn, tay còn lại tự do lần tìm con dao găm nhỏ và dài, vỏ dao dính vào sợi dây da đeo trên cổ. Nó nhẹ nhàng rút con dao ra khỏi vỏ, miệng vẫn giữ nguyên nụ hôn với tên lính Đức. Nó có cảm giác hắn đang cởi nút áo sơ mi trên cùng của nó. Angela hất chiếc mũ sắt trên đầu của tên lính, ôm đầu hắn thật chặt, ép sát môi mình mạnh hơn nữa lên môi tên lính Đức. Việc còn lại nó phải làm là để mặc cho con dao găm theo đà xộc tới đâm lút cán vào ngực quân thù.

Lưỡi dao mỏng như lá lúa đâm trên ngực của tên lính Đức . Angela rút dao ra nhìn tên lính gục xuống dưới chân nó, mặt úp xuống đất, chết không kịp kêu lên một tiếng.

Angela quay đầu, thấy Tino đứng đó, mắt tròn tròn nhìn nó. Thằng bé bước về phía Angela, dang hai tay ôm lấy Angela thật chặt. Angela cũng ôm chặt lấy em, nước mắt nó giàn dụa trên má. Angela bảo:

- Chị em mình đi thôi.

Tino gật đầu đi bên cạnh nó, một tay vẫn ôm lấy Angela, những ngón tay của nó nắm chặt lấy vạt áo đầy máu của cô bé. Hai chị em bước xuống chân đồi, đi càng lúc càng xa khỏi cây ô liu cháy nham nhở.

Chương – 19

Còn cách Naples mười lăm dặm, đại tá Von Klaus ngồi trên chiếc ghế mềm có thể gấp lại được, mắt hắn nhắm nghiền, chân duỗi dài, gót giày cao cổ của hắn gác lên trên một két rượu đầy những chai rỗng. Hắn mở bừng mắt khi nghe tiếng chân bước lại gần.

Hắn trừng mắt nhìn thẳng bé đầu tóc rối bời đứng trước mặt hắn. Kunnalt đứng bên cạnh thằng bé. Von Klaus hỏi:

- Bạn mới của cậu là ai thế?
- Một cựu phạm nhân của nhà tù dành cho trẻ vị thành niên của Naples. Khi có lệnh tản cư, nó được thả ra. Lúc này nó vào trại của chúng ta, nó nói nó có thông tin có lợi cho chúng ta trước khi chúng ta đưa xe tăng tiến vào Naples.

Von Klaus nhìn thẳng bé mặt còn búng ra sữa.

- Tại sao mày giúp chúng tao?
- Tôi muốn chiến tranh sớm kết thúc. Giúp các ông, chiến tranh sẽ kết thúc nhanh hơn.
- Tên mày là gì?

Von Klaus hỏi. Hắn thả chân xuống, ngồi thẳng trên ghế.

- Carlo Petroni, trước chiến tranh tôi sống với gia đình tại quảng trường Mercato.
- Tại sao mày phải ngồi tù?

Carlo nhún vai trả lời:

- Vì đói cho nên tôi phạm tội và tôi phải vào tù. Tôi không có tiền thể thân cho nên tôi lấy những thứ tôi cần từ tay những kẻ có tiền mà thôi.

Von Klaus nói;

- Tao không thích những thằng trộm vặt, bọn chúng không chỉ trộm cắp mà còn nói dối nữa. Bất cứ lời nói nào của mày, tao đều đáng ngờ cả.

- Ông có thể giết tôi nếu tôi nói dối, vả lại cái chết không phải là một phần trong kế hoạch của tôi, tôi tự nguyện thông báo cho ông. Tôi chọn ông chứ không chọn người Mỹ hay quân kháng chiến.

- Tại sao mày lại chọn chúng tao?
- Bởi vì tôi biết sẽ có cơ hội kiếm lời nếu tôi hợp tác với ông.
- Tại sao mày lại nghĩ tao hào phóng tiền bạc đối với mày như vậy?
- Bởi vì những lời tôi tiết lộ sẽ có giá trị cho ông hơn là cho những người khác. Ông và đồng đội của ông sẽ gặp nguy hiểm. Nếu ông còn quan tâm đến họ, ông sẽ trả tiền để cứu mạng sống của họ.

Von Klaus gật đầu:

- Tao sẽ trả tiền để có được thông tin của mày. Và mày cũng trả giá nếu thông tin của mày không được chính xác. Và mày biết cái giá của tao đưa ra bao giờ cũng cao hơn cái giá của mày. Chúng ta hiểu nhau rồi chứ?

Carlo bảo:

- Chỉ có thằng khờ mới từ chối lời ông đề nghị.
- Hãy nói cho chúng tao nghe cái điều mà mày cho rằng rất quan trọng với chúng tao.
- Những đường phố ở Naples không phải bị bỏ hoang như ông nghĩ. Rất có thể ông đưa xe tăng của mình vào các khu vực rắc rối.

Von Klaus hỏi:

- Đứa nào còn ở đó mà gây rắc rối cho tụi tao được? Những đội quân trinh sát của chúng tao vào thành phố chỉ gặp toàn ông già và trẻ con mà thôi.
- Một trong những thằng nhãi đó lẩn khuất để chống trả. Bọn chúng có thể được trang bị vũ khí. Chúng có thể kháng cự lại các ông trên những con đường mà chúng thuộc như lòng bàn tay. Chúng có thể tìm được chỗ ẩn nấp ở những nơi mà ngay người lính tinh tường nhất của ông cũng sẽ phải lạc đường khi đi tìm kiếm chúng.
- Có bao nhiêu đứa như thế và chúng được trang bị súng ống ra sao?
- Tin tôi mới được nghe thì có khoảng hai trăm đứa. Vào lúc mà xe tăng các ông tiến vào thành phố Naples thì con số đó sẽ vượt xa con số hiện nay.
- Thế vũ khí của chúng ra sao?
- Hầu hết là súng săn.

Carlo nói, cảm thấy tên đại tá người Đức kia hết sức chú ý đến thông tin của hắn.

- Bọn chúng có đủ đạn dược để cầm cự trong mấy ngày?
- Tại sao mày không ở lại với bọn chúng, sẵn sàng chống trả lại chúng tao?

Carlo nói, giọng cách biệt lạnh lùng:

- Chưa bao giờ tôi đứng về phía chúng, tôi chỉ cố giữ lấy mạng mình, giành quyền lợi về cho mình, tìm những món tiền kha khá cho mình.
- Thế mày ra giá bao nhiêu cho sự phản bội nòi giống của mày?
- Năm ngàn lire. Bấy nhiêu đủ giúp cho tôi và các bạn của tôi có thể thoát thân yên ả ra khỏi Naples. Thêm nữa, tôi muốn có ba khẩu súng trường và ba băng đạn để kháng cự bất cứ kẻ nào muốn cầm chân chúng tôi.
- Thế người định ngăn mày mặc quân phục thì sao nào? Mày cũng giết họ luôn chứ?

Carlo mỉm cười lắc đầu:

- Cần gì phải giết họ, tôi chỉ cần nói với họ, tôi ông là bạn, thế là xong.

Von Klaus bảo:

- Đó là lời nói dối trắng trợn.
- Nhưng những lời nói dối đó giúp tôi sống sót.
- Trong thời kỳ chiến tranh, những kẻ như mày chỉ mong có thể thôi phải không? Sẵn sàng làm tất cả để bảo toàn mạng sống.
- Thời nào thì đó cũng là việc quan trọng, dù là thời chiến hay thời bình, đấu tranh sinh tồn luôn là mục tiêu cuối cùng của bất kỳ ai.

Von Klaus bảo Carlo:

- Vậy thì mày đạt được mục tiêu cuối cùng rồi đấy, ít nhất là trong ngày hôm nay. Trợ lý của tao sẽ trả tiền cho mày, một số tiền lớn đủ để mày mua súng đạn từ những kẻ không phải là tao và người của tao. Mày cũng ra khỏi doanh trại của tao bằng con đường mày đã đến và chấm dứt! Tao không cần bất cứ thông tin gì của mày nữa!

Chương – 20

Steve Connors lặng lẽ đi trong toà nhà Catacombs, một toà nhà đã tồn tại nhiều thế kỷ, vốn là nhà mộ của một vị thánh phù hộ cho thành phố Naples. Anh trầm trồ nhìn những tấm bích hoạ cao hai tầng, nơi đây cũng là nơi cư ngụ của không biết bao nhiêu đời Đức Hồng Y giáo chủ. Anh nhìn những bức tranh vẽ và tranh ghép trên tường, những thiết kế cầu kỳ và vẻ đẹp của các bức tranh ấy để lại ấn tượng mạnh mẽ trong anh. Anh đặt ba lô và súng trường vào sát tường, rờ tay lên lớp đá lạnh lẽo rồi ngồi xuống bậc thềm nơi góc nhà, dựa lưng vào phiến đá có khắc chạm hình các thiên thần và các thánh.

Anh đi dạo trong này đã lâu, nhìn ngắm nơi này, tìm những giây phút tĩnh tâm và đặt kế hoạch cho những ngày sắp tới. Anh đang giải quyết một nhiệm vụ khác không do chỉ huy Anders giao phó và anh cần có thời gian để ngồi suy nghĩ nhiệm vụ tìm kiếm đồng đội, vậy là không thể hoàn thành. Bất cứ người Mỹ nào ở Naples đều đã chết hoặc rút về nơi an toàn cùng với quân đội Đồng minh rồi.

Thế mà bây giờ anh bị kẹt vào một nhiệm vụ mà dường như còn lớn hơn, mấy đứa trẻ kia cần phải học cách suy nghĩ khôn ngoan một chút. Nhưng Connors biết, dù cho ý chí của chúng có anh dũng đến đâu, thì giấc mơ vô vọng ấy cũng kết thúc với những xác người chết thối rữa nằm phơi mình trên những con đường vắng vẻ. Connors không có bằng chứng là bọn Đức quay trở lại Naples. Những điều in trên truyền đơn được rải hàng đêm biết đâu chỉ là một thủ đoạn rở tiền nhằm đe dọa hoặc đánh lạc hướng. Bản năng tiềm ẩn trong con người anh thôi thúc anh quay trở lại Salerno, tìm vài chiếc xe tải, dẫn đầu đoàn xe trở lại Naples, bắt buộc bọn trẻ lên xe, đưa ra khỏi thành phố. Nhưng biết đâu anh sẽ vấp phải sự chậm trễ của chỉ huy tại nơi đóng quân hoặc tệ hại hơn nữa anh không được giao thẩm quyền cứu bọn trẻ. Anh nhìn quanh những bức tượng đang đứng trong bóng tối và đang cúi xuống nhìn anh. Và anh biết làm như thế là ngu ngốc.

- Hầu hết những gì người ta ghi trên các tấm bảng ở đây đều không đúng sự thật.

Đó là giọng nói của cô gái trẻ anh đã gặp bên đài phun nước hôm rồi. Cô đứng khuất về phía bên trái của anh, giấu mình trong bóng tối.

- Cái gì không đúng cơ?

Connors đứng lên khỏi những bậc thềm mát lạnh.

- Thi thể của San Gennero không được chôn ở đây như những gì tấm bảng kia ghi lại.

Cô nói bằng thứ tiếng Anh nhát gừng, ngắt quãng nhưng dễ hiểu.

- Nơi đây chỉ lưu giữ đầu của ông ấy thôi, cái đầu ấy được bảo quản ở nhà nguyện phía sau trên tầng trên, ngay bức tường phía sau trong cùng.

- Thế còn chuyện người ta bảo cái đầu ấy chảy máu thì sao? Cũng không đúng sự thật ư?

- Tùy thuộc vào người kể chuyện, với bà ngoại tôi thì chuyện đó là có thật, ngay cả khi bà nhắm mắt lìa đời cũng thế. Nhưng đối với cha tôi thì ông lại nhạo báng chuyện đó và nói, đó chẳng qua là người ta sùng đạo quá nên mới truyền bá chuyện đó mà thôi.

- Vậy cô đứng về phe nào?

- Khi tôi còn bé, gia đình tôi thường theo bà ngoại tôi vào nhà thờ trong ba ngày trong một năm khi người ta nói cái đầu của San Gennero lại rỉ máu. Nhưng tôi chẳng thấy rỉ gì hết. Còn những người già thì làm như chính mắt họ nhìn thấy máu chảy rùng rùng từ cái đầu người chết cách đây đã vài thế kỷ rồi vậy. Và họ thấy vui vì ý nghĩ ấy. Theo tôi đó mới là điều quan trọng hơn cả.

- Tôi còn nghe người ta nói ông ta là vị thần che chở cho thành phố của cô, nhưng tôi biết đó không phải là sự thật.

Cô gái đáp:

- Ông ta là vị thánh chứ không phải là vị cứu tinh.

Connors hỏi:

- Thế còn cô thì sao? Ngoài chuyện lên lớp những bài học lịch sử cô còn định làm gì?

Cô gái bước ra khỏi vùng tối, cô bước gần hơn về phía Connors, cô cao, mảnh khảnh và đẹp hơn tất cả những người phụ nữ mà anh từng gặp. Cô mặc một chiếc áo đầm màu xanh nhạt, mái tóc của cô buông xuống bờ vai. Cặp môi của cô đầy đặn và đỏ hồng, ánh mắt cô gái như hớp hồn Connors, cặp mắt sáng lung linh như hai ngọn nến ngoài bến cảng khi trời tối. Cô gái nói:

- Tôi có thể giúp anh.

- Tên cô là gì?

- Nunzia.

Cô gái mỉm cười chìa tay về phía anh, anh nắm lấy và giữ mãi cho tới khi Nunzia chậm chậm rút tay về. Cô nói;

- Cha tôi lấy tên bà nội tôi đặt cho tôi, bà là một trong những người phụ nữ đầu tiên ở Naples tự xây dựng cơ đồ của mình. Bà xây dựng một xưởng bánh lớn ngoài thành phố. Bà đứng ra cai quản xưởng bánh khi ông nội tôi chết và giữ cho công việc phát triển không ngừng cho tới khi chiến tranh nổ ra.

- Ở quê nhà của tôi, bà nội tôi cũng tay trắng lập nên sản nghiệp. Những người thân của tôi chẳng bao giờ muốn kể nhiều về chuyện của bà.

- Vậy bà đã làm gì?

- Bà nội tôi là Helen, là một tay bán rượu lậu. Bà nấu rượu lậu trên những ngọn đồi ở Kentucky, và bán nó cho các công nhân nông dân làm việc ở xưởng máy trong vùng. Bà lấy tiền đó nuôi các con trai của bà, cha tôi là một người trong số họ được ăn học tử tế.

Nunzia bảo:

- Bà nội tôi nổi tiếng ở Naples. Ở đây đàn ông đưa ra mệnh lệnh nhưng phụ nữ mới là người thực thi những mệnh lệnh ấy.

- Rồi số phận của những đứa trẻ kia sẽ đi về đâu?

Nunzia hỏi:

- Anh còn muốn chúng phải làm sao nữa? Nhiều đứa đã theo cha mẹ tản cư hoặc lẩn trốn. Vả lại hầu hết chúng sẽ chống trả nếu có ai đó cũng đứng lên kháng cự.

Connors nói giọng nghiêm khắc:

- Tôi sẽ không để cho điều đó xảy ra.

- Tôi không biết tên anh.

Cô gái nói, giọng cô dịu dàng ấm áp vang lên trong căn phòng tối và tĩnh lặng.

- Tôi là Steve Connors.

- Steve Connors, tại sao anh lại quan tâm nhiều đến chúng tôi như vậy? Chúng tôi đâu là gì đối với anh. Chúng tôi chỉ là người dân trong một thành phố xa lạ, quốc gia xa lạ. Có gì đáng kể đối với những người Mỹ như anh đâu. Chẳng qua các anh mang xe tăng cờ hiệu đến đất nước chúng tôi chỉ để điều binh phô trương lực lượng cho chính các anh mà thôi.

Connors đáp:

- Những đứa trẻ kia chúng quá nhỏ và ngây thơ, chúng không phải là những chiến binh. Nếu bọn Đức kéo tới đây, chúng sẽ chết.

- Đã từ lâu chúng cận kề với cái chết. Nếu như xảy ra một cuộc hỗn chiến tất nhiên cuộc chiến ấy sẽ mang cái chết đến gần hơn, nhưng cũng có thể mang đến cho chúng cơ hội sống sót.

Connors sững sờ nhìn Nunzia, anh lắc đầu đưa tay lên xoa gáy và nói:

- Thế ông thánh bảo hộ thành phố này nghĩ sao về quyết định của bọn trẻ?

- Nếu anh đã tin vào thánh San Gennaro tức là anh đã tin vào phép lạ của sự thánh thiện.

Chương - 21

Sở thú và hồ cá lớn vẫn được gọi chung là thủy cung, trước đây từng có một thời đẹp và nổi tiếng nhất Châu Âu, giờ trở nên hoang tàn. Những bức bích họa và cả thế giới dưới nước được xây dựng để phục vụ du khách tham quan giờ chỉ còn là một đồng gạch vụn, sỏi, đá, xi măng và bụi bặm sau nhiều đợt bị dội bom. Những con sông nhỏ chở đầy những dòng nước bẩn của những đường ống thoát nước bị bể vỡ chạy dọc theo các bức tường đổ vào hồ cá lớn nhất của sở thú. Trước chiến tranh nơi đây là nơi viếng thăm ưa thích nhất của các học sinh đến từ các trường học thành phố Naples.

Bốn tên lính Đức ngồi trên nền đất xi măng giá lạnh dưới chân một cây cầu thang tối. Bọn chúng đã vào Naples sáng hôm nay. Chúng là thành viên của một trong nhiều nhóm trinh sát trang bị tới tận chân răng được đại tá Von Klaus cử đi do thám xem liệu có khó khăn nào đang đợi chúng trên những con đường vắng lặng của Naples hay không. Những toán quân này tự tìm cho mình những địa điểm tùy thích để giúp chúng gây ra tổn thất lớn nhất trong một thời gian ngắn nhất. Mỗi tên lính Đức được trang bị ba thùng thuốc nổ, 60 quả lựu đạn cực mạnh. Chưa hết, chúng còn tha thêm những khẩu súng trường có ống ngắm hằn hoi và cả súng phun lửa nữa.

Hans Zimmer là một trong những tên lính trinh sát như thế. Hắn nói với đồng bọn:

- Phải tìm một nơi nào khác khô ráo hơn mà trốn thôi.

Hắn liếc nhìn hồ nước sau lưng hắn, cái hồ bằng cả một toà nhà to lớn giờ đây lẫn trong nước là rác rưởi, và đã trở thành hang ổ của những con chuột cống to tướng đang bơi trong làn nước bẩn thỉu.

Zimmer giống như những tên lính khác chiến đấu dưới sự chỉ huy của Von Klaus. Còn trẻ nhưng đã là một chiến binh được huấn luyện kỹ càng và nhiều kinh nghiệm chiến đấu. Hắn nói tiếp:

- Nhìn xem kìa, mực nước trong hồ đang dâng lên vì nước bẩn bên ngoài tràn vào. Rất có thể sẽ bất lợi cho chúng ta.

Eric Tippler, tên lính thứ hai trong đội, khoảng hai mươi lăm tuổi, đáp:

- Vậy mới tốt chứ vì chẳng ai vào đây để phát hiện ra chúng ta đâu. Từ cầu thang này chúng ta có thể kiểm soát được lối vào lẫn lối ra. Hơn nữa từ trong căn phòng phía trên cao này ta còn nhìn rõ những con đường bên dưới nữa. Anh em trong đội mình nhắm bắn trúng bất kỳ ai đang đi lại dưới kia trong phạm vi hơn ba trăm bộ, tính từ vị trí này.

Hai tên lính khác cũng trẻ như Eric Tippler và Hans Zimmer. Chúng cũng sử dụng thành thạo

vũ khí khủng khiếp, lúc này im lặng. Chúng dựa lưng vào bức tường đá. Những chiếc nón sắt sụp xuống che ngang mặt chúng.

Zimmerler nghĩ ngợi một lát rồi đồng tình. Tippler vỗ vai Zimmer, mỉm cười khi thấy hai thằng bạn kia bắt đầu cất tiếng ngáy. Hắn bảo:

- Tao với mày lên mái nhà đi, để cho hai thằng lười này tha hồ ngủ cho đầy giấc và làm bạn với lũ chuột cống. Chúng ta sẽ tìm những vị trí ngắm bắn thuận lợi nhất và tìm chỗ cất giấu súng ở gần đó để lúc nào cũng có thể lấy súng một cách dễ dàng.

*

Hai thằng bé đứng trong bóng tối nhìn hai tên lính bước qua trước mặt chúng, chỉ cách chúng hai bước chân. Hai thằng bé trèo ra ngoài cái bể kính trống rỗng mà trước đây là nơi dùng để trưng bày những con cá quý hiếm. Hai đứa đã có lúc phải sống trong cái hồ khô cạn ấy suốt ba tuần lễ liền. Chúng biết đây là nơi an toàn để tránh các cuộc dội bom vào ban đêm. Giovanni Malatesta, mười lăm tuổi, và Frederico Lo Manto, mười bốn tuổi, đã phải sống cảnh lê la đầu đường xó chợ ở Naples này vào đầu mùa xuân năm nay.

Giovanni đã thấy hai tên lính ngủ, chân duỗi dài bên những thùng lựu đạn đã mở nắp. Ngay dưới chân chúng, tầng chính của toà nhà thủy cung im lìm trong bóng tối. Giọng nói của hai tên lính vọng trên mái nhà xuống căn phòng trống trải.

Giovanni thì thầm với Frederico:

- Bọn này ngủ say như chết, chúng ta lấy trộm mấy trái lựu đạn này được đấy. Khi tỉnh lại, bọn chúng thậm chí còn không biết chúng mình đã có mặt ở đây.

Frederico bảo:

- Anh em mình cần thức ăn chứ không cần lựu đạn.

Giovanni đặt một tay lên bờ vai gầy gò của bạn mình, thằng bé nói:

- Những thứ này còn đáng giá hơn cả đồ ăn. Bây giờ thì im lặng nhé. Lấy được càng nhiều lựu đạn càng tốt. Sau đó thì quay lại bể cá đằng kia.

Frederico hỏi:

- Có nên lấy luôn mấy khẩu súng của chúng không?

- Chỉ lấy lựu đạn thôi, cố làm sao đừng để cho chúng phát hiện sớm.

Chương – 22

Ngày 27/9 thành phố Naples Khi thành phố Naples đón chào một ngày mới thì vầng thái dương màu cam nhạt chứng kiến những cột khói bốc lên trong thành phố. Đó là những bằng chứng còn lại của một cuộc dội bom xảy ra trước lúc bình minh. Những người dân sống sót còn ngái ngủ từ những đường hầm sâu như những hang động ở nhà ga trung tâm, bắt đầu lục tục xuất hiện chia nhau túa ra các ngã đường của Naples. Đứa bé nhất trong đám trẻ đi đầu, nó chạy dọc theo những đường ray trống trải, chân đùa nghịch với trái banh.

Nó đi về phía sân ga. Xà phòng và nước sạch giờ trở thành những thứ quý giá nhất. Những đài phun nước giờ chỉ còn chảy nhỏ giọt của nhà ga trung tâm là nơi đầu tiên những cư dân sống trong đường hầm này tụ tập để bắt đầu một ngày mới. Bấy lâu nay, bữa điểm tâm buổi sáng bị người ta lãng quên. May mắn lắm thì ai đó còn kiếm được một lon cà phê nhạt hoặc một cái bánh mứt meo. Giờ đây bọn trẻ phải cái đói như một phần hiện hữu trong cuộc sống hàng ngày của bọn chúng.

Connors đậu chiếc xe nhà binh cách đường hầm một quãng ngắn. Anh nằm co ro trong băng ghế sau và ngủ thiếp đi. Chiếc nón sắt úp lây mặt, khẩu súng trường luôn để trong tầm tay với. Con chó ngao nằm dài trên nền đất cạnh chiếc xe jeep, nó vùi mặt vào hai cái chân trước khổng lồ và ngủ say sưa. Tiếng những bước chân nhỏ bé gầy gò chạy trên nền đất cứng đánh thức đôi bạn đồng hành. Connors hé chiếc nón sắt và bắt gặp ông Maldini đang nhìn mình. Connors ngồi lên hỏi:

- Có chuyện gì thế?

Ông già đáp:

- Có một con tàu. Đứng trên nóc hầm ở đây hoặc ở ngoài cảng có thể thấy nó. Nó đang đi thẳng đến cầu cảng.

- Tàu của ta hay của địch?

Connors xuống xe tìm ống nhòm rồi theo ông Maldini đi lên trên đồi.

- Tàu còn ở quá xa nên bác không nhìn thấy cờ cắm trên tàu là cờ gì.

Connors leo lên đỉnh đồi. Anh tìm được một chỗ an toàn bên cạnh bức tường đá đổ nát. Anh nằm sấp, chống tay lên nền đất đen, giương ống nhòm nhìn về phía chân trời.

Connors thông báo:

- Đó là tàu chở dầu của Đức. Tàu chạy khá chậm, có nghĩa nó chở đầy hàng. Cháu đoán nó còn cách chúng ta khoảng một ngày đường nữa. Có khi hơn một ngày sau nó mới đến đây.

- Tàu chở gì thế?

- Hầu hết số hàng trên tàu là những thùng dầu lớn. Những tờ truyền đơn mà bọn trẻ lượm về đã đưa thông tin chính xác. Bọn Đức đang quay trở lại Naples. Chúng mang nhiên liệu đến đây để tiếp tế cho xe tăng.

- Sao cậu đoán chắc thế?

Ông Maldini hỏi, Connors đứng lên và đáp:

- Những chiếc xe tăng chẳng phải thứ đồ chơi lên giầy cót. Ngay cả quân Anh và quân Mỹ cũng phải có những tiểu đoàn thiết giáp rải rác trên khắp nước Ý. Bọn Đức cũng thế. Xe tăng của bọn chúng cũng cần phải được tiếp nhiên liệu để có thể quay trở lại phía bắc về phía thành Rome.

- Những tờ truyền đơn kia còn cho biết bọn Đức sẽ cho phá huỷ những gì còn sót lại. Liệu chuyện đó có thể xảy ra không?

Connors không trả lời, anh đứng lên buồn bã, lê bước, anh đi ngang qua ông Maldini, xuống chân đồi trở về chiếc xe jeep của mình.

*

Vincenzo, Franco, Fabrizio và Gaspare là một nhóm. Pepe, Dante, Claudio và Angela lập thành một nhóm thứ hai. Bọn chúng đang nô đùa ở quảng trường Garibaldi, một quảng trường lát đá rộng lớn đối diện với nhà ga. Mặt trời buổi sáng đang lên sau lưng chúng, mang đến niềm vui cho bọn trẻ chơi trò chơi mà người dân nước Ý rất ưa thích.

Connors cho xe chạy chậm trong quảng trường. Anh tiến thật chậm vào chỗ bọn trẻ đang chơi đá banh. Ông Maldini nói:

- Hãy nhìn xem thế giới này thật giản dị biết bao trong ánh mắt của bọn trẻ. Chỉ cần một trái banh, vài đũa bàn và một ngày đầy nắng, chúng không mong gì hơn thế.

Connors ngồi trong xe jeep theo dõi cuộc chơi trong vài phút, tâm trí anh vẫn còn thắc mắc về chiếc tàu chở dầu. Nếu tàu đến gần như vậy thì những chiếc xe tăng của Đức cũng đã ở gần lắm rồi. Điều đó có ý nghĩa rằng tất cả những ngã đường ra lối vào của thành phố Naples giờ trở nên quá nguy hiểm. Hiện nay an toàn nhất là cứ giữ bọn trẻ trong thành phố, lẫn quất trong các toà nhà của Naples còn hơn là tụ tập chúng lại thành đám đông di chuyển ra khỏi thành phố này. Nhưng như thế cũng có nghĩa là họ phải đối đầu với rất nhiều nguy hiểm, ngay cả một chuyện đơn giản nhất cũng khó có thể hoàn thành. Đó là không thể nào che dấu hơn hai trăm đứa trẻ thoát khỏi cặp mắt cú vọ của bọn Đức. Connors rời mắt khỏi trận đấu bóng vì anh thấy Nunzia đang bước về phía chiếc xe jeep, tay cầm cái gì đó. Cô gái nói:

- Con nghĩ bố và anh đây nên dùng chút cà phê cho buổi sáng. Anh Connors, tôi hy vọng anh thích uống cà phê không đường bởi vì chúng tôi chẳng còn chút xíu đường nào cả.

- Cảm ơn cô, thế này cũng tốt lắm rồi.

Connors đáp, anh đưa ly cà phê đầu tiên cho ông Maldini. Ông già mỉm cười:

- Tôi thấy anh đã làm quen với con gái tôi.

Connors nhấp một ngụm cà phê và gật đầu:

- Chúng cháu đã có dịp nói chuyện với nhau về tôn giáo.

Connors bước ra khỏi xe, đến chỗ bọn trẻ đang chơi đá banh. Ông Maldini và Nunzia đi theo anh. Connors đi theo trái banh đang nảy trên nền đá, chân bọn trẻ giẫm thành thịch quanh khu đất đang bị cày xới vì bom đạn. Connors quăng ly cà phê xuống đất và chạy theo bọn trẻ, anh hét lên:

- Dừng lại ngay! Các cháu đứng yên tại chỗ, đừng có cử động!

Vincenzo đá trái banh cho Franco, quay lại nhìn Connors rồi nói với đám bạn của nó:

- Cứ chơi đi, đừng để ý tới những gì chú ấy nói.

Connors chạy gần tới chỗ đám trẻ đang đứng, anh rút khẩu súng lục ra khỏi vỏ, miệng gào lên:

- Trời đất quỷ thần ơi, chú đã bảo đứng im tại chỗ kia mà?

- Chú người Mỹ này, tụi cháu làm gì và không làm gì đâu phải là việc của chú? Để yên cho chúng cháu chơi.

Connors rút súng chĩa lên trời bắn liên hai phát, tiếng súng khiến tất cả phải dừng chân chờ đợi. Angela và mấy cậu con trai quay lại nhìn anh. Fabrizio chống chân lên trái banh đứng im như tượng đá.

Connors nói:

- Các cháu đang chơi đá banh trên một bãi mìn.

Anh quỳ xuống sờ tay là là trên một ụ đất nhỏ, rồi anh ném từ từ từng viên sỏi nhỏ lên phần sân bọn trẻ đang chơi, mắt nhìn thật kỹ nơi viên sỏi dừng lại. Vincenzo hỏi:

- Chú đang làm cái gì thế?

Connors nói, giọng bình tĩnh, mắt vẫn dõi theo hướng viên sỏi lăn đi:

- Mìn thường được cấy xuống đất theo một trật tự nhất định. Thường người ta gài theo một hình tròn, to nhỏ khác nhau. Một khi cháu đã phát hiện ra bọn địch gài mìn theo kiểu nào thì cháu có thể đoán được những nơi nào có mìn. Đó là cách dễ nhất.

Connors ném thêm bốn viên sỏi lên quảng trường trước khi anh nghe tiếng kêu lanh canh dội lại. Đó là thứ âm thanh anh đang chờ. Tiếng lanh canh đó phát ra ngay gần bàn chân trái của Dante. Connors bảo:

- Ở đó có một trái mìn.

Anh cúi thấp xuống và ném thêm năm, sáu viên sỏi nữa, anh đứng bật dậy ngay khi viên sỏi của anh tìm được trái mìn thứ hai. Lần này ngay gần chỗ Angela đang đứng. Anh vừa rón rén bước đi vừa nói với lũ trẻ:

- Chú sẽ đào trái mìn này lên, sau đó chú sẽ tiếp tục đào nốt những trái mìn còn lại để các cháu có thể bước ra khỏi đây an toàn.

Một đám đông trẻ con đã tụ tập trên quảng trường. Connors nói với Nunzia, ánh mắt anh chột bắt gặp ánh mắt cô, chỉ trong một thoáng:

- Em hãy giữ mọi người tránh xa nơi đây, ngộ nhỡ có chuyện gì xảy ra thì rất phiền.

Connors ghé sát mặt trên nền đá, tìm những trái mìn đã được chôn ở đó, Vincenzo bò bên cạnh anh, tay nó cầm một con dao nhỏ. Connors nhìn thẳng bé cau mày:

- Giờ thì chú mới biết các cháu chẳng đứa nào biết tiếng Anh cả.

Vincenzo bảo:

- Thế nào chú cũng cần cháu giúp đỡ mà.

Connors nhìn con dao trong tay nó, anh hướng dẫn:

- Chú sẽ nâng khẽ hòn đá lên, còn cháu đào đất chung quanh nó, nhưng tránh xa phía trên và phía đáy dưới của quả mìn đấy và phải thật nhẹ nhàng mới được. Chỉ cần mạnh tay một chút là quả mìn sẽ phát nổ ngay thôi.

Vincenzo tiến đến gần hơn và bắt đầu gạt đất chung quanh quả mìn. Nó nhìn Connors đặt cục đá để qua một bên. Anh nói:

- Chúng ta cần phải tìm một nơi cố định giấu những trái mìn này để làm sao bọn Đức không thể thấy chúng và mấy đứa trẻ khác cũng không phát hiện ra.

- Tôi biết một chỗ.

Ông Maldini đã đứng cạnh Connors từ lúc nào bây giờ mới lên tiếng. Connors nhìn lên và lắc đầu:

- Bọn trẻ sẽ kéo rần rần theo bác mất thôi.

Vincenzo hỏi:

- Ở đâu cơ ạ?

- Ở Parco Virgiliano, ở đó có hàng trăm hốc cây thông, giấu mìn ở đó là tốt nhất.

- Bác và mọi người đã từng vận chuyển mìn chưa ạ?

Connors hỏi. Vincenzo đáp:

- Trước đây chúng cháu đâu cần phải biết mìn là gì. Bây giờ biết cũng đâu có quá muộn.

Ông Maldini hỏi:

- Vận chuyển mìn bằng cách nào đây?

- Bằng xe đẩy.

Vincenzo nhìn bàn tay trái của Connors, lúc này đã luồn được xuống dưới đáy của trái mìn, nó thấy tay anh run lên, mạch máu ở cổ tay giật giật.

- Gỡ mìn căng thẳng thế cơ à?

Connors cười gượng nói:

- Không, nhưng quả mìn này cũng chẳng phải là một ổ bánh lớn. Nó khủng khiếp lắm. Nếu chú phạm phải một sai lầm nhỏ, tất cả chúng ta sẽ chết hết.

Vincenzo hít một hơi thật sâu và làm dấu thánh. Nó nhìn Connors luồn cả hai bàn tay xuống dưới trái mìn, bàn tay anh nhẹ nhàng và vô cùng thận trọng tìm xem có sợi dây hoặc ổ điện nào không. Anh nói:

- Có vẻ như không có dây nhợ gì nối ra bên ngoài. Dây dẫn cháy được nối ngay dưới quả mìn này.

Vincenzo hỏi:

- Giờ phải làm gì đây?

- Chẳng làm gì cả, chỉ cần kéo trái mìn lên là xong.

Anh nắm chặt trái mìn, mắt nhắm nghiền lôi mạnh trái mìn lên khỏi mặt đất, anh chẳng nghe gì ngoài sự im lặng sững sờ. Connors gục đầu trên mặt đất, thở không ra hơi. Anh nghe tiếng

Vincenzo thì thầm:

- Ôi lạy Chúa!

Ông Maldini và Vincenzo đỡ anh đứng lên, anh ôm quả mìn trong tay. Connors hỏi:

- Theo cháu, ở đây có khoảng bao nhiêu trái mìn?

Vincenzo đáp:

- Có lẽ ba bốn trăm trái, chúng chôn mìn ở khắp mọi nơi.

Connors đáp:

- Ta cũng có thể làm như chúng.

Vincenzo hỏi:

- Ta chôn mìn xuống và giăng bẫy bọn Đức ư?

Connors đáp:

- Nếu cháu thật sự muốn chống trả lại bọn Đức, cháu hãy sử dụng tất cả những thứ cháu lấy được của bọn Đức, dùng làm vũ khí chống lại chính chúng.

*

Connors cho xe chạy qua con đường Via dei Mille, đi về hướng thành phố nằm trên đỉnh đồi cao, hy vọng tìm thêm được thông tin của đoàn xe tăng Đức. Anh dừng lại nơi tượng đài của những người tử vì đạo, chân tượng đài là bốn bức tượng bằng đá hình bốn con sư tử to lớn. Ánh nắng buổi sáng dát vàng lên khu vực tượng đài, anh liếc nhìn lên xe, Nunzia đang ngồi thoải mái bên cạnh anh. Anh nói:

- Trước đây anh chưa hề nhìn thấy một thành phố nào tuyệt vời như thế này. Thậm chí cả

những toà nhà bị phá huỷ vẫn là những nơi tươi đẹp.

Nunzia lấy tay che mắt liếc nhìn anh:

- Naples là thành phố kiên cường, người dân thành phố cũng vậy.

- Em định ở lại đây cho đến khi chiến tranh kết thúc sao?

Nunzia chậm chậm lắc đầu:

- Cha em đi đâu em sẽ theo đó. Ta khó có thể biết được những gì đến với ta trong vài giờ tới chứ đừng nói gì đến kế hoạch cho tương lai.

- Thế em muốn làm gì nào? Nếu em phải chọn cho mình một việc làm, em sẽ làm gì nào?

Nunzia nhún vai:

- Em thích bọn trẻ con. Em thích ở quanh bọn chúng, nghe bọn chúng cười, cãi cọ, khóc lóc mỗi khi chúng không được chiều chuộng vừa ý. Ngày làm việc của em sẽ tuyệt vời hơn nếu em được nghe những âm thanh ấy. Được sống như thế em sẽ quên đi những âm thanh khủng khiếp mà em phải nghe trong những năm vừa qua.

Connors mỉm cười nồng hậu, anh nói với cô gái:

- Em là cô giáo giữ trẻ cừ khôi. Bất cứ khi nào em cũng có thể chơi đùa thoải mái với bọn trẻ của anh.

Cô gái hỏi giọng ngạc nhiên:

- Anh có con rồi sao?

- Anh quên đấy, đáng lẽ anh phải nói là nếu anh có con.

Connors lắc đầu:

- Chưa, anh chưa có con và chưa có bất cứ ai đủ thân thiết để sau này trở thành vợ của anh.

- Vậy khi trở lại quê hương anh, anh sẽ làm gì?

- Trước khi cuộc chiến tranh khủng khiếp này bùng nổ, anh dự định sẽ trở thành luật sư, giờ thì anh không chắc mình muốn làm gì nữa.

Cô gái lắc đầu nói đùa với anh:

- Trông anh không giống luật sư cho lắm. Ít nhất là giống những luật sư em từng gặp.

- Em nghĩ sao mà nói vậy?

- Trông anh hiền quá.

Nunzia nói và nhìn anh bằng ánh mắt khiến anh đỏ bừng cả mặt:

- Bây giờ những luật sư làm việc dưới đế chế của Mussolini không tử tế như vậy đâu.

Chương – 23

Đại tá Von Klaus đi tản bộ một mình, đầu cúi thấp, vai xệ xuống, hần bước đi trên con đường nhỏ, cỏ cây hai bên đường bị cháy sém, cách Naples mười lăm dặm về phía Bắc. Hần thấy mình hơi lo lắng khi chuẩn bị kế hoạch quay trở lại Naples lần này.

Cuộc gặp gỡ ngăn ngủ giữa hắn với Carlo Petroni chẳng mang lại điều gì bổ ích, chỉ làm tăng thêm nỗi lo lắng của hắn. Hắn đã báo cáo cuộc gặp gỡ ấy với viên tổng tư lệnh. Báo động rằng rất có thể sẽ có một cuộc đụng đầu xảy ra. Von Klaus chưa bao giờ nghi ngờ tài thao lược của hắn. Hắn chỉ lo lắng cái viễn cảnh hắn phải đụng độ với một lực lượng rõ ràng là ít ỏi, trang bị nghèo nàn, và lẩn trốn đâu đó trong thành phố. Giọng Kunnalt ồm ồm vang lên sau lưng hắn:

- Ngài có điện, thưa chỉ huy. Một bức điện từ bộ tổng tư lệnh.

- Đọc lên cho ta nghe, để ta xem họ khuyên ta điều gì khôn ngoan đây.

Von Klaus châm điếu thuốc trong lúc chờ Kunnalt liếc qua bức công điện. Một lúc sau Von Klaus hỏi:

- Thế nào?

Quay lại, Von Klaus thấy mặt Kunnalt biến sắc.

- Đây là điện phúc đáp lại thông báo của chúng ta về một cuộc chiến có thể nổ ra tại Naples, nhờ kháng cự của đám con nít không chịu đi tản cư, họ đã lên kế hoạch rồi. Sẽ thêm một đêm ném bom trái thảm trước khi chúng ta vào thành phố. Họ cũng sẽ cử một máy bay khác bay trên bầu trời Naples.

- Để làm gì?

- Máy bay đó sẽ thả hàng trăm ngàn viên kẹo trên đường phố của Naples. Những viên kẹo này được tẩm thuốc độc và được gói cẩn thận.

Von Klaus giật lấy tờ giấy trong bàn tay run rẩy của Kunnalt. Hắn thì thầm với tên cận vệ;

- Đừng tiết lộ tin này với đám lính đấy. Ta không muốn những người lính dưới quyền ta phải xấu hổ khi họ chiến đấu bảo vệ cho nước Đại Đức.

Von Klaus dí đầu thuốc lá đang cháy đỏ vào mẫu giấy mỏng. Tờ giấy bùng cháy chỉ còn vài sợi tơ mỏng bay lơ lửng trong không trung.

Kunnalt run rẩy hỏi:

- Khi nào ngài muốn chúng tôi hạ trại, thưa chỉ huy?

- Một giờ trước lúc bình minh.

Von Klaus đáp.

- Ngài có muốn truyền đạt điều gì tới binh sĩ không?

Von Klaus cười buồn:

- Có. Bảo chúng chớ có ăn kẹo do người lạ mang tới cho.

Chương – 24

Vincenzo đi theo chiếc xe gỗ qua cánh cổng vào Parco Vigiliano. Nó nhẹ nhàng nín thở trên mình con lừa. Franco ngồi trên lưng lừa, thùng xe đằng sau chất đầy những trái mìn vừa mới được đào lên. Bọn trẻ đã cẩn thận lấy giẻ cuốn từng trái lại trước khi mang đến đây.

Vincenzo hỏi Franco:

- Đây là xe cuối cùng à?

Franco nhảy xuống đất đứng trước mặt Vincenzo nói:

- Tớ đếm được ba mươi quả tất cả. Nhưng tớ dám cá trên những con đường trong thành phố đã có hàng trăm quả mìn được gài sẵn để làm hại chúng ta.

Vincenzo nói:

- Có thể nói đến giờ này chúng ta gặp may mắn nhưng cứ để những trái mìn kia ở ngoài đó không cần phải lôi chúng lên, bấy nhiêu cũng đủ rồi.

Connors và Nunzia đứng trên đỉnh đồi nhìn xuống con đường chính dẫn vào Naples. Trước mặt họ, ở khoảng cách độ hai dặm là cả một đội hình của lữ đoàn thiếp giáp số 16 của quân đội Đức. Tám mươi chiếc xe tăng Mark IV dọn đường cho năm trăm tên lính thiện nghệ được trang bị đến tận răng tiến tới, đằng sau chúng, những chiếc xe jeep kéo theo những khẩu súng pháo phòng không, và thêm khoảng hai chục con lừa chạy nước kiệu kéo theo những quả bom lớn và những khẩu súng phun lửa đen xì. Connors thôi không nhìn đám lính Đức nữa mà quay lại nhìn Nunzia.

- Chúng đang dẫn nhau vào cửa ngõ chính dẫn tới trung tâm thành phố, cứ theo con đường đó chúng sẽ thẳng tiến đến cầu cảng trong thời gian ngắn nhất.

- Có khi nào chúng lấy dầu xong rồi sẽ để cho chúng ta yên không?

Cô nói nhỏ nhưng vừa đủ nghe:

- Chúng đã có tất cả nhưng vẫn chưa thoả mãn. Em nghĩ chỉ khi nào giết hết chúng ta chúng mới hài lòng.

Connors nhìn đăm đăm cô gái rồi nói:

- Chúng ta nên trở về để giúp đỡ đám trẻ sẵn sàng chiến đấu.

Nunzia nhìn xuống đội binh Đức rồi hỏi:

- Anh có ghét chúng không?

- Ghét ai cơ?

- Bọn Đức ấy.

- Chẳng bao giờ anh ưa chúng. Tuy nhiên có rất nhiều tên lính chẳng ghét anh và đồng đội của

anh là mấy. Chúng cùng độ tuổi như anh, về tuổi tác là giống nhau hết. Những tên ấy cũng xuất thân từ những gia đình giống như bọn anh mà thôi. Em hãy tưởng tượng, một đêm anh ngồi trong doanh trại uống cà phê cùng với anh lính đồng hương, cả hai cười nói vui vẻ về một câu chuyện vô thưởng vô phạt. Và rồi một viên đạn lạc găm đúng vào đầu của người đồng đội. Anh ta chết, mặt úp xuống đất ngay trước mắt anh. Lúc nào cũng phải chứng kiến cảnh ấy. Không bao giờ ta còn nghĩ được đối phương của ta là kẻ có nhân tính. Tất cả những mong muốn của anh là làm sao giết cho bằng được chúng.

- Anh giết người nhiều lắm sao?

- Phải. Nhưng cho dù anh có hạ được bao nhiêu kẻ thù đi chăng nữa, thì cũng không thể xóa đi được hình ảnh một người đồng đội của mình, mặc quân phục giống mình, giãy giụa trong vũng máu, chết trên cánh tay mình hoặc giả đau đớn nằm chờ chết. Nhìn cảnh đó con người ta biến thành một kẻ khác hẳn. hoặc cũng có thể một người phải trao đổi rất nhiều mới đứng vững ngoài mặt trận được.

Nunzia trù mếu nói:

- Connors, anh là một người tốt nhưng bị bắt ép tham gia vào một cuộc chiến tranh kinh hoàng.

Connors đáp:

- Anh là một chiến binh tốt. Một chiến binh tốt không có nghĩa là một người tốt.

*

Đêm khuya hôm đó Connors đứng trong căn phòng lớn của toà lâu đài Dell's Ovo quan sát tấm bản đồ vẽ phác mô tả những vị trí trọng điểm của thành phố Naples.

- Các cháu không đủ bút sáp để vẽ cho xong tấm bản đồ này hay sao?

Anh hỏi khi cố đọc tên những đường phố ghi trên bản đồ.

- Chúng cháu đã tận dụng hết những gì mình có.

Vincenzo nói. Connors nhìn lên:

- Chú muốn nhìn tận mắt và nghe cháu kể về những gì cháu biết một cách tường tận nhất.

Chúng ta không có nhiều thời gian.

Ông Maldini đỡ lời:

- Bọn Đức thông thạo đường đi lối lại của thành phố này. Trước đây chúng đã từng ở đây trong một thời gian dài.

Connors nói:

- Nhưng chúng không biết quân số chúng ta là bao nhiêu người, hãy sử dụng điều đó như là một lợi thế. Còn một việc nữa chúng ta phải làm là...

Vincenzo hỏi:

- Còn việc gì nữa kia ạ?

- Chúng ta phải hô biến mấy thùng dầu kia. Chúng ta cho nổ tung con tàu chở dầu ấy.

Connors nhìn thẳng vào mắt những người đang tụ tập thành một đám đông trong phòng.

Fraco hỏi:

- Tàu lớn như thế thì cần bao nhiêu thuốc nổ?

- Vấn đề không phải là thuốc nổ nhiều hay ít mà cần gây ra vụ nổ thật gần con tàu kia. Đám nhiên liệu trên con tàu ấy sẽ giúp chúng ta hoàn tất phần còn lại.

- Vậy khi nào sẽ ra tay?

- Chúng ta phải châm ngòi đồng thuốc nổ của mình trước khi con tàu kia đến gần và không kịp quay trở ra.

- Vậy từ bây giờ cho đến khi con tàu kia tiến vào cầu cảng thì chúng ta phải làm gì?

Angela hỏi.

- Chuẩn bị cho cuộc chiến – Connors đáp.

*

Họ hối hả làm việc trong đêm.

Trên các con đường dẫn vào các quảng trường chính của trung tâm thành phố, một tiểu đội các bé trai xếp các chướng ngại vật lên cao trên tầm ngực và đặt những khẩu súng trường không có đạn rải rác trên đó. Ông Maldini đưa những đứa trẻ nhỏ tuổi nhất lườn lách qua đường cống thoát nước của Naples. Ông trao cho chúng cọc đóng những vị trí lợi thế dưới lòng đất để từ đó có thể quan sát con đường phía trên hoặc có thể đặt mìn dưới bánh xích của những chiếc xe tăng mà không sợ bị phát hiện. Khoảng chục thằng bé được giao các vị trí trên nóc các toà nhà cao tầng còn sót lại và các tháp chuông nhà thờ. Chúng được giao cho những khẩu súng trường còn tốt nhất, giao cho nhiều đạn dược nhất để từ đây chúng sẽ quan sát bọn Đức đi qua con đường phía dưới và nhắm bắn được dễ dàng. Angela và cậu bé Tino đi gom dầu hoả từ các căn nhà bỏ trống về, đổ đầy các chai lọ rỗng, cuốn giẻ lại, nút lấy miệng chai. Chúng đặt những cái chai dọc theo lối vào các toà nhà và nhà thờ. Bên cạnh đồng chai là những cây nến lớn được xếp gọn ghẽ, sẵn sàng.

Những đứa trẻ khoẻ mạnh nhất được cử đi kiểm những cái nồi lớn nhất kéo lên những toà nhà cao nhất. Sau đó chúng đổ đầy nước biển vào, đặt lên đồng củi khô đã chất sẵn. khi bọn Đức đến, chúng sẽ đốt cho lửa cháy, đun sôi nước và hắt những nồi nước sôi vào đầu bọn lính Đức đi hành quân bên dưới.

- Làm thế nào cháu nghĩ ra kế này vậy?

Connors hỏi Vincenzo, hai chú cháu bước dọc theo những con đường dẫn đến trung tâm thành phố đang diễn ra các hoạt động chuẩn bị cho cuộc chiến.

Vincenzo đáp:

- Trong truyện “Thằng gù ở nhà thờ Đức Bà” ấy. Chỉ khác cái nồi của hắn ta lớn hơn rất nhiều, và thay vì dùng nước biển, hắn ta dùng dầu hoả.

Chương – 25

Ở Salerno, chỉ huy trưởng Anders vừa nhai kẹo chocolate vừa nghiên cứu tấm bản đồ trải trên mặt bàn gỗ. Trước mặt ông, đối diện là viên sĩ quan trẻ. Ông gật đầu ra hiệu. Viên sĩ quan bắt đầu nói. Anh chỉ tay vào một chấm nhỏ đánh dấu khu vực ngoại ô của thành phố Naples.

- Bọn Đức đang ở đây và khi mặt trời lên, chúng đã ở trong thành phố rồi. Xác hai đồng đội chúng ta tìm thấy ở ngay chỗ này, bên cạnh họ là thi thể của hai tên lính Đức. Chung quanh họ không thấy xe cũng không thấy bất cứ máy móc nào. Thừa chỉ huy, tôi nói thế đã đầy đủ chưa ạ?

- Còn hạ sĩ quan Connors, từ khi anh ta lên đường nhận nhiệm vụ đến nay, chúng ta chẳng được tin tức gì.

- Ông nói đúng, chúng ta chẳng nhận được gì dù chỉ là một tin tức nhỏ.

- Thế anh nhận định ra sao về chuyện này?

Carlson nói một cách quả quyết:

- Tôi linh cảm anh ấy hoặc chết hoặc đã bị bắt, thừa chỉ huy. Nếu không, giờ ta đã nhận được báo cáo của anh ấy rồi chứ?

Anders nhìn kỹ hơn viên sĩ quan trẻ vừa được cử đến lữ đoàn của ông.

- Nếu như những tay lính khác thì tôi đồng ý với anh. Còn Connors thì không. Tôi đã từng quan sát anh ta làm nhiệm vụ. Anh ta không phải là người dễ dàng để cho quân địch bắt giam và phải nói giết được anh ta cũng khó. Dám cá với anh là anh đã nhận định lầm rồi.

- Vậy thì anh ấy đang ở đâu ạ?

- Vẫn ở trong thành phố và nếu dân thành phố đó rục rịch ra tay làm chuyện gì đó thế nào hẳn cũng góp mặt.

- Không cần biết anh ấy đang ở với ai nhưng cũng cần phải báo cáo qua điện đàm về cho chúng ta. Tại sao anh ấy không chịu liên lạc?

- Rất có thể điện tín cậu ấy gửi về cho bộ chỉ huy đã bị bọn Đức phát hiện và tịch thu mất rồi.

- Nếu anh ấy thật sự còn sống thì phải cử người đi cứu anh ấy về.

Anders khoanh tay trước ngực.

- Chưa phải bây giờ. Cho Connors được tự do thêm một chút nữa. Cho anh ta có thì giờ làm nên chuyện rồi tự anh ta sẽ thoát thân.

Chương – 26

Connors đứng trên bức tường thành của toà lâu đài Saint Elmo quay ra phía biển ngắm nhìn dãy núi lạng câm phía xa xa. Toà lâu đài được xây dựng vào năm 1329, những bức tường dày bao quanh toà lâu đài được thiết kế nhằm ngăn ngừa bất cứ cuộc tấn công nào vào thành phố. Connors cho rằng đây là nơi thuận tiện cho vài cậu bé quan sát chiếc tàu chở dầu di chuyển ra sao. Sau lưng anh thành phố trải dài, đứng từ đây có thể quan sát được mọi động thái đang diễn ra dưới đó. Anh nghe tiếng bước chân của Vincenzo đến gần. Thằng bé nói với Connors:

- Khi mặt trời lên và bầu trời trong xanh sẽ giúp ta quan sát dễ dàng những hòn đảo nhỏ chung quanh vịnh Naples. Nhưng lúc này trong thành phố luôn có lửa đốt tạo thành những đụn khói trắng khiến cho khó nhìn xuống thành phố bên dưới.

Connors bảo:

- Quan sát thì dễ rồi. Nhưng làm thế nào những cậu bé đứng trên này có thể thông báo cho chúng ta chuyện gì xảy ra ở dưới. Không thể thông báo bằng cách hét ầm ĩ, còn báo hiệu bằng cách khác thì chú chưa nghĩ ra được cách nào là tốt nhất.

- Cháu biết một cách, tuy nhiên cháu không biết cách này sẽ hữu dụng đến đâu.

Vincenzo nói, mắt nhìn chăm chăm vào phù hiệu con chim Thần Sấm trên tay áo Connors. Anh bảo:

- Tốt hơn cháu hãy nói ngay cho chú nghe đi.

- Ta hãy dùng chim đưa thư, tiếng Anh nói như thế nào hả chú? Nghĩa là chúng ta sẽ sử dụng những con chim bay từ chỗ này đến chỗ khác mang theo những thông tin của chúng ta.

- Phải rồi, chim bồ câu. Cháu có chim bồ câu đưa thư ư?

- Franco có. Nó nuôi chim và thỉnh thoảng thả chim bay để xem con nào bay cao hơn, Đã một hai lần gì đó nó đã sai con chim mang thư của mẹ nó cho một bà bác già ốm sống ở đầu bên kia của thành phố, cả hai lần bà ấy đều nhận được thư.

- Ta hãy cử bốn cậu bé lên đây, bảo chúng nấp dưới bức tường này.

Connors nói, anh bước vào giữa sân thượng của toà lâu đài.

- Các bạn cháu sẽ quan sát thấy xe tăng trước khi chúng ta nhìn thấy chúng.

- Để cháu chọn những đứa tinh mắt nhé, Franco sẽ biết trong bọn cháu trước chiến tranh ai đã từng nuôi chim bồ câu, để cháu bảo bọn nó lên đây.

- Cháu vẫn muốn giữ nguyên ý định chống trả lại quân Đức đấy chứ? Lúc này đưa mọi người ra khỏi thành phố vẫn còn kịp.

Vincenzo đáp:

- Chúng cháu ở lại nơi chôn nhau cắt rốn của mình. Tất cả, không trừ một ai. Đã đến lúc dân Ý phải đứng lên chống lại ngoại xâm rồi.

Connors tiến đến gần Vincenzo, nghiêm nghị nhìn thẳng bé:

- Đây không phải là cuộc chiến của riêng người Ý mà là của tất cả mọi người. Đã có quá nhiều đồng đội của chú đã nằm lại trên bãi biển của nước Ý, nên chú không thể suy nghĩ khác được.

- Tại sao chú lại chọn con đường này? Tại sao chú lại chấp nhận ở Ý và chiến đấu hết mình như vậy?

Connors vuốt ve tấm phù hiệu trên tay áo:

- Đây là biểu tượng của lữ đoàn chú, đây là con chim huyền thoại mà người da đỏ ở Mỹ tin rằng con chim này sẽ mang mưa và sấm sét dội xuống đầu kẻ thù.

- Chú cũng tin như thế à?

- Chú chỉ tin khi có cả một lữ đoàn hùng hậu ủng hộ cho chú.

Có tiếng máy bay ầm ì vọng từ xa tới, Connors nhìn lên nhưng chẳng thấy gì ngoài những đám mây dày đặc trên bầu trời.

Anh cởi nón, phát lên rồi nói:

- Âm thanh này nghe lạ lắm. Tốt nhất là ta nên xuống đường hầm đi. Cháu nhớ gọi mọi người xuống theo nhé.

Vincenzo bước qua một ụ đất đá, chỉ xuống con đường phía dưới, nơi một đám đông trẻ con đang chạy tán loạn tìm chỗ nấp. Nó nói:

- Tụi cháu đã quen với tiếng máy bay kiểu này rồi, ai cũng tìm cho mình một chỗ đặc biệt để trú ẩn qua đêm.

- Chỗ của cháu ở đâu?

- Hầu như đêm nào cháu cũng ngủ ở dưới đường hầm gần nhà ga.

- Thế tối nay thì sao?

- Chắc cháu ở lại đây, đây là đêm cuối cùng, cháu sẽ chẳng có cơ hội nhìn thấy những gì bọn Đức ra tay với Naples.

Connors hỏi:

- Cháu muốn ở lại đây một mình ư? Có muốn ai đó ở lại làm bạn với cháu không?

Vincenzo nhìn Connors mỉm cười:

- Toà lâu đài rộng như thế này cơ mà, đủ chỗ cho cả hai đấy chú ạ.

Hai chú cháu ngồi xuống, nấp sau những bức tường dày của lâu đài, chờ cho thời khắc bắt đầu một đêm huỷ diệt.

Những chiếc túi rơi lộp bộp như mưa đá, một chiếc máy bay Đức bay thấp trên bầu trời thành phố. Nó mở ngăn thường chứa những quả bom, thả ra hàng ngàn, hàng vạn những viên kẹo socôla ngọt lịm xuống những con đường vắng vẻ phía dưới. Vincenzo nhìn lên bầu trời, trắng sáng vàng vạc, kẹo rơi quanh nó như tuyết rơi trong cơn bão mùa đông, nó dang hai tay ra, nó không thốt nên lời bởi một linh cảm ghê rợn vừa ập đến. Connors không nhúc nhích, anh nhìn không chớp mắt vào những viên kẹo rơi sát vào giày của anh, anh hỏi Vincenzo:

- Phải mất bao lâu cháu mới thông báo được một tin xuống cho những người đứng dưới đường kia?

- Khỏi cần thông báo đâu, chú lính Mỹ ạ. Ai mà chẳng thấy kẹo đang rơi xuống như mưa chứ.

- Bạn cháu có thể nhìn thấy kẹo, nhưng bạn cháu không biết rằng không nên ăn kẹo này.

- Theo chú bọn Đức bỏ thuốc độc vào trong đó sao?

Connors đáp:

- Cháu thừa thông minh hiểu kẻ thù hơn chú mà.

Vincenzo nhìn xuống những viên kẹo rải đầy trên sân thượng của toà lâu đài.

- Chú có chắc không?

Connors nhặt một viên lên:

- Cháu muốn chứng minh là chú nói sai sao?

Vincenzo chạy ra cửa xuống cầu thang dẫn tới cửa thoát ra khỏi lâu đài, hét lớn:

- Cháu cần chú giúp. Chúng ta cần thông báo cho những người đang trốn trong đường hầm biết trước đây.

Connors chạy theo, anh băng ngang qua mặt Vincenzo trên chiếc cầu thang hẹp:

- Chú sẽ chở cháu đi, chỉ cần cháu chỉ đường là được.

Vincenzo đoán phải mất cả nửa tiếng đồng hồ mới có thể thông báo đến cho tất cả mọi người, mà cũng có thể không đến nửa tiếng, bởi vì thả kẹo xong bọn Đức sẽ không ném bom. Connors nhảy xuống hai bậc thang một lúc.

- Những gì chúng thả xuống thành phố lúc này còn ghê gớm hơn cả những trái bom. Cháu hãy nhớ kỹ rằng kẻ thù thâm độc như thế nào, nhất là khi chiến sự đang ngày càng ác liệt. Nếu cháu chỉ thông minh bằng một nửa những gì cháu đang thể hiện ra bên ngoài thì cháu sẽ không bao giờ quên những gì xảy ra ngày hôm nay. Đừng bao giờ quên mức độ tàn bạo của kẻ thù, có như thế cháu mới sống sót.

*

Connors và Vincenzo đứng giữa quảng trường Bovio, trước mặt họ là một đám trẻ con, tay chúng nắm chặt những viên kẹo từ trên trời rơi xuống như một phép lạ. Connors và Vincenzo

chạy như điên cuồng, trên những con đường vắng trong thành phố, thông báo cho những người đang ẩn nấp rằng chó ăn những viên kẹo kia. Thay vì ăn kẹo, bọn trẻ được yêu cầu gom tất cả kẹo và mang về quảng trường Bovio chất đống trong cái đài phun nước đã khô cạn. Nhiều đứa van nài hãy cho chúng nếm thử một miếng thôi, những cái bụng rỗng không của bọn chúng sôi lên khi thấy những viên kẹo ấy mà cứ phải tuân theo mệnh lệnh. Một giọng nói ngây thơ van vãn:

- Làm sao chú biết được cơ chứ. Chú chỉ đoán là kẹo có thuốc độc thôi, thực sự chú có thấy bằng chứng nào đâu.

Vincenzo run rẩy vì những sự kiện xảy ra trong đêm, nó giải thích cho bọn trẻ:

- Bọn Đức làm ra vẻ nhân từ lắm, chúng biết chúng ta đang đói khát và hoảng loạn. Chúng muốn chúng ta nghĩ bọn chúng là bạn, nhưng hãy nhìn xem, nhìn những gì chúng đã gây ra cho thành phố chúng ta, nhìn chúng đã tàn phá đời chúng ta như thế nào, nhìn chúng đã giết hại những người thân của chúng ta ra sao, đó đâu là cách hành xử của những người bạn, chỉ những kẻ thù không đội trời chung mới gây nên những tội ác tày trời như thế.

Một thằng bé cao gầy, mặc chiếc áo bằng vải bông rộng thùng thình bước lên phía trước, tay nó nắm chặt trong túi quần:

- Anh nói sai rồi – nó nói thật to để giọng nói của nó vang khắp quảng trường rộng lớn – Anh và người lính Mỹ kia sợ bọn Đức, tôi thấy mấy cái kẹo này có gì khác lạ đâu, ăn chúng thì làm sao nào?

Thằng bé đến gần núi kẹo để trong bể lớn dưới chân đài phun nước đã khô cạn, đài phun nước này được xây dựng nhằm tôn vinh thần Neptune. Connors giương súng lên chĩa vào thằng bé, nó nhìn anh thách thức:

- Chú định làm gì hả chú người Mỹ? Định bắn cháu bởi vì cháu ăn kẹo sao? Nếu thế thì cũng đủ cho mọi người thấy ai là kẻ thù ở đây.

Connors nghiêm giọng:

- Đây không phải là lúc giả bộ ngớ ngẩn, nghĩ kỹ một chút đi, nếu cháu lảng lạng quay đi tự nhủ rằng phải bỏ mạng chỉ vì ăn một viên kẹo thì quả thật đáng tiếc làm sao. Nếu cháu nghĩ được như thế thì chẳng cần chú ngăn cản cháu đâu.

Connors bỏ súng xuống trước, thằng bé vẫn bước tới, đi ngang qua mặt Connors, mắt dán chặt vào đống kẹo. Nó đến bên vòi phun nước, nhặt một cái kẹo to tướng, mỉm cười bóc lớp vỏ bóng kính bao viên kẹo.

- Chó có ăn!

Connors và Vincenzo quay phắt lại phía đám đông khi nghe tiếng nói của ông Maldini.

- Hãy nhìn xem viên kẹo của Roberto có tác dụng nhanh như thế nào, nó không thể nuốt trôi

được viên kẹo còn ngậm trong miệng.

Thằng bé buông rơi viên kẹo cầm trong tay quay lại nhìn đám đông đang dạt sang một bên để ông Maldini đến gần vòi phun nước. Ông đang bế theo thi thể một thằng bé tóc đen cởi trần, đầu thằng bé gục vào vai ông già, tay nó vẫn còn nắm chặt mảnh giấy gói kẹo. Sắc mặt ông Maldini đỏ tía lên vì giận dữ, ông đến trước mặt cậu bé cao gầy, nhìn sâu vào mắt nó, giọng ông dịu lại:

- Quên mấy cục kẹo đó đi, hãy theo bác đi chôn cất cho bạn cháu.

San Domenico Maggiore là một nhà thờ mà thánh Thomas Aquinas từng đến cầu nguyện. Thành trì vây quanh nhà thờ được xây chắc chắn, chung quanh thành trì ấy người ta xây năm nhà nguyện nhỏ với kiến trúc cầu kỳ tuyệt đẹp. Trong những nhà nguyện ấy, người ta treo những bức tranh quý giá nhất của nền hội họa Ý. Nhưng đêm nay nhà thờ đông chật trẻ con, những mái đầu của chúng cúi xuống thấp khi chúng cầu nguyện.

Ông Maldini quỳ trên hàng ghế đầu. Thi thể của thằng bé đã lạnh ngắt được đặt trên bệ cao nhất của điện thờ chính. Nunzia quỳ xuống bên cạnh ông Maldini. Một thằng bé gầy gò đứng cạnh thi thể người đã chết, nó có khuôn mặt tròn trịa, giọng trong trẻo của nó vút lên:

- Ave Maria...

Connors và Vincenzo quỳ gần đó, Fabrizio nắm lấy tay áo Connors, mắt nó dán chặt vào thi hài người bạn bằng tuổi nó. Bên cạnh Fabrizio là con chó ngao đang nằm dài, thân hình to lớn của nó chiếm một chỗ thật rộng khiến bọn trẻ phải nép sát vào nhau.

Họ ở trong nhà thờ thật lâu, mọi người đều quỳ, cầu nguyện và hát những bài thánh ca cho đến khi mặt trời lên đem một ngày mới đến cho một thành phố đang bị tàn phá bởi chiến tranh.

Chương – 27

Ngày 28/9 – ngày chiến đấu đầu tiên

Phát đạn đầu tiên từ chiếc xe tăng đi đầu làm nổ tung những bức tường rêu phong của toà nhà đứng trên đường Via Toledo suốt từ thế kỷ XVI cho đến nay. Loạt đạn thứ hai khiến cho gạch vỡ, kính vỡ, mảnh đạn bay tung lên bầu trời sáng sớm. Hai tên lính Đức ném lựu đạn vào những khung cửa sổ bể vỡ và những cửa tiệm bỏ trống. một tên lính Đức còn trẻ, mặt non choẹt, nâng nắp xe tăng lên nhìn xuống con đường trống trải và ra hiệu cho ba chiếc xe tăng khác lù lù tiến vào pháo đài thép hiệu Mark IV của hắn.

Những chiếc xe tăng kia chuyển động và dừng lại ở làn đường bên phải của một đại lộ rộng lớn, có sáu tên lính vũ trang tận răng đi theo chiếc xe tăng này, hai tên cầm súng phun lửa trong tay. Bầu không khí tĩnh lặng tấp dẫm ánh mặt trời rung lên từng đợt khi chúng bắn những viên đạn huỷ diệt vào mặt tiền của một toà dinh thự còn tồn tại sau những trận ném bom khốc liệt. Hai tên lính trang bị súng phun lửa bước vào trong ngôi nhà đang cháy âm ỉ, chúng cầm đèn pin sục sạo các căn phòng. Tên sĩ quan trẻ gào lên át tiếng xe tăng gầm rú nhức óc:

- Dừng để bắt cứ thứ gì còn sót lại, nếu đứng từ phía đường bên kia nhìn rõ phía bên này thì mấy người có thể tiến lên được rồi đấy.

Vào lúc tám giờ của một buổi sáng thứ ba đầy nắng ấm, cuộc phá huỷ cuối cùng biến thành phố Naples thành tro bụi bắt đầu.

*

Connors và Vincenzo trốn trong cánh cửa ra vào của một căn hộ, một tấm màn mỏng ngăn cách họ với con đường ngoài kia. Connors dùng súng hé tấm rèm nhìn ra ngoài, anh thấy nòng đại bác của các xe tăng khạc lửa liên tục vào mặt tiền những ngôi nhà trên đường Via Toledo. Anh nói:

- Có vẻ như chúng chia đội hình ra, bốn xe tăng cho mỗi đường phố thì phải.
- Có bao nhiêu lính hả chú?

Vincenzo hỏi, bên cạnh nó là một khẩu súng săn cũ và hai chai dầu hoả được đậy kín bằng bùi nhùi.

Connors ghé đầu nhìn cho rõ hơn:

- Ba mươi lăm, cũng có thể là bốn mươi. Đó chỉ là những tên lính ở hai bên phía sườn xe thôi.

Vincenzo hỏi:

- Ta có đủ thời gian để sẵn sàng cho kế hoạch không ạ?

- Điều đó phụ thuộc vào ông Maldini và Franco nếu họ đến đó đúng lúc, chúng ta sẽ còn cơ hội.
- Đừng lo, hai người đó sẽ đến kịp thời mà. Sáng nay họ đâu phải làm việc gì khác đâu.
Những chiếc xe tăng đang ngấm vào dãy nhà nằm cách con đường rộng khoảng vài trăm bộ.
Connors chụp lấy một cái chai thủy tinh bảo Vincenzo:
- Cháu đợi ở đây. Chú sẽ cố đến gần hơn. Đừng cử động gì hết cho đến khi thấy chú ra hiệu.
Vincenzo gật đầu nhìn Connors lần ra đường Via Toledo. Anh cúi đầu chạy, Vincenzo ngồi thụp xuống tựa đầu vào mảnh tường lỗ chỗ những vết đạn. Nó nhìn những toà nhà ở gần đó và không thấy dấu hiệu của ông Maldini và Franco gì cả. Nó nhìn xuống con đường lớn, cố quan sát qua bức màn khói mù mịt. Connors giờ đã núp dưới bóng một bức tường. Nó nghe tiếng chuông nhà thờ ngân nga, đó là dấu hiệu của ông Maldini và Franco cùng những người khác đã sẵn sàng ở vị trí của mình.

Vincenzo bước ra đường. Ông Maldini một tay cầm chai dầu, một tay cầm mồi lửa chạy từ toà nhà phía sau lưng nó ra. Ông Maldini ném cái chai vào hai tên lính đang tiến lên rồi ông nhào đến bên cạnh Vincenzo, túm ngang thắt lưng nó lôi vào con hẻm nhỏ thông ra đường Via Toledo, hai người chạy tới góc tường và núp sau một bức tường đá cháy nham nhở.
Trên sân thượng của các toà nhà dọc theo con đường, hơn hai chục thằng bé tạo nên một cơn bão lửa với những cái chai dầu hoả để tung hoặc nổ trên những chiếc xe tăng hoặc bọn lính phía dưới. Connors tiến lên bắn hai tràng đạn vào tên lính đang cầm súng phun lửa. Tên lính này ngã lưng ra, lật úp trên mặt đất. Connors nhặt khẩu súng phun lửa chạy về phía chiếc xe tăng đi đằng sau yểm hộ cho cuộc tấn công của quân Đức. Anh nhảy lên sườn xe, lấy thang bằng rồi mở nắp chiếc xe tăng. Anh chĩa khẩu súng phun lửa vào đó và bóp cò. Khói cùng tiếng la hét vút lên trên bầu trời xanh thẳm. Connors nhảy xuống nhìn chiếc xe tăng, đánh giá mức độ thiệt hại. Anh nhìn lên nóc toà nhà và nhận ra Nunzia đang đứng trên đó. Anh đưa bàn tay lên, ngón trỏ và ngón cái làm thành một vòng tròn, đó là ám hiệu bảo mọi người rút lui nhanh chóng. Nhìn thấy cô làm ám hiệu đáp trả, anh mới quay lui nhìn những gì đang diễn ra trên đường phố. Vài tên lính Đức đã gục ngã. Trên hai chiếc xe tăng hư hỏng, hàng chục tên lính khác bước chậm dọc theo con đường tìm những mục tiêu tấn công mới. Connors quay lưng chậm rãi nhặt thật nhiều vũ khí, đủ sức anh mang vác được.
Trận chiến đầu tiên vào rạng sáng ngày hôm đó đã kết thúc.

*

Ông Maldini túm vai Vincenzo lôi nó ra khỏi bức tường. Hai người chạy trốn trong lúc những tên lính Đức đuổi theo sát nút. Ông bảo nó:
- Cháu không thể ở đây được. Chúng ta sẽ chạy lên mái nhà, sau đó sẽ tìm đường đến địa điểm

tập kết ở bên đài phun nước. Cách đó là an toàn nhất.

Cả hai người lẩn vào trong hành lang tối om trong lúc những tên lính Đức vẫn đuổi gấp phía sau. Ông Maldini chỉ lên chiếc cầu thang phía tay phải và cả hai chạy lên cầu thang hẹp. Ông già chạy trước, ông bảo:

- Hãy cầm lấy hai chai xăng đi.

Ông hất hàm chỉ dẫn hai chai xăng để ngay ngắn bên cửa.

- Cầm cả cây nến nữa, khi nào không dùng được mới sử dụng nhé.

Cả hai lên tầng thứ hai của toà nhà, họ nghe tiếng chân bọn lính dưới tầng trệt. Vincenzo bảo:

- Bác cứ lên đi, cháu sẽ gặp bác sau, ở đài phun nước.

Ông Maldini bước xuống cầu thang, túm tay Vincenzo:

- Cháu chắc sẽ thoát được chứ?

- Chắc chắn.

Vincenzo nhìn thẳng vào mắt ông Maldini.

Ông Maldini hít một hơi thật sâu rồi nói:

- Hãy chờ bọn chúng đi lên cầu thang, châm mỗi lửa, giữ trong tay, ném ra đằng sau rồi cứ mặc trúng đâu thì trúng, cứ chạy theo những bậc cầu thang này thật nhanh. Nhớ phải thoát thân trước đã.

Ông Maldini biến mất nơi khúc quanh của cầu thang. Nó nghe tiếng tim của mình đập thình thịch khi tiếng bước chân của bọn Đức vọng lên từ những bậc cầu thang phía dưới, nó dí mảnh giẻ vào ngọn nến đang cháy, rồi nó quăng cây nến đi. Giờ nó đang đứng trên cầu thang cách ba tên lính Đức vài bậc. Nó nhìn chúng một thoáng, cả ba tên dừng lại nâng súng lên, nó kịp vung cái chai xăng vào bọn chúng đúng lúc hai viên đạn bay sượt trên đầu nó, thẳng bé gào lên:

- Naples muôn năm!

Tiếng nổ lớn vang vọng trong những bức tường của ngôi nhà, làm gãy lan can của cầu thang. Ba tên lính chết gục.

Chương – 28

Von Klaus nhìn Kunnalt vội vã chạy đến bên hắn. Tên cận vệ đứng nghiêm chào, hắn luôn hài lòng về thái độ nịnh bợ của tên cận vệ trẻ. Tuy nhiên, nhìn vẻ mặt hơi bối rối của Kunnalt, hắn biết tin tức của tên này mang đến chẳng có gì hay ho.

- Lại gặp rắc rối rồi chứ gì?

Hắn hỏi Kunnalt. Hai thầy trò hắn đang đứng trong Royal Palace, tạm gọi là trụ sở của lữ đoàn thiết giáp số 16.

Kunnalt báo cáo:

- Trên đường Via Toledo, 9 binh lính của ta đã bị thiệt mạng, 3 bị thương, 3 bị thương rất nặng, 3 chiếc xe tăng bị hư hỏng nặng.

Von Klaus sửng sốt nhìn Kunnalt:

- Ai gây ra chuyện đó?

Hắn hỏi, hàm răng nghiến lại giận dữ.

Kunnalt trả lời:

- Hầu hết là do bọn trẻ con, bọn chúng xếp hàng trên sân thượng các toà nhà. Chúng được trang bị bởi các khẩu súng săn và các quả bom tự chế.

- Bọn trẻ chỉ định chơi khăm chứ không thể tổ chức cả một cuộc chiến đấu chống lại bọn ta như thế. Phải có ai đó cầm đầu bọn chúng, đó là ai vậy?

- Chúng tôi không chắc, thưa chỉ huy. Nhưng những người lính của chúng ta báo cáo lại rằng có một vụ đụng độ trên đường phố, quân ta phải đọ súng với một tay lính Mỹ. Hắn xuất hiện ngay bên sườn của đoàn xe và có vẻ như hắn cầm đầu bọn trẻ tổ chức kháng cự.

- Quân Mỹ đang chết dí ở Salerno. Động thái cuối cùng cho thấy những cánh quân ấy di chuyển là xảy ra cách đây một tuần. Có thể họ đã cử một toán quân xuống thành phố nhưng chắc chắn không thể cử ai đi một mình như vậy. Tôi đoán còn những tay lính Mỹ khác rải rác trong thành phố này. Ta phải tìm ra chúng và thật nhanh, ta không muốn nhắc lại những chuyện xảy ra trong buổi sáng nay nữa, chẳng lẽ ta phải đích thân thực hiện nhiệm vụ này, lái xe tăng húc đổ các toà nhà kia hay sao? 9 người thiệt mạng, 3 xe tăng bị hư hỏng nặng, thật điên rồ hết sức.

Kunnalt đáp:

- Quân đội của chúng ta không nghĩ sẽ có sự kháng cự ở đây.

Von Klaus bẻ lại:

- Họ đều là những chiến binh, giờ thì cư xử đàng hoàng như lính tráng được luyện tập và trang bị hẳn hoi xem nào.

- Thừa chỉ huy, vậy mệnh lệnh đưa ra có gì thay đổi không ạ?
- Cứ tiếp tục thi hành những mệnh lệnh ấy đi, không nường tay với bất cứ ai. Cả nhà cửa lẫn người ngọm phải tan xác, kể cả bọn trẻ con cũng không tha.

Chương – 29

Steve Connors ngồi trên tảng đá lớn trong tầng hầm tối trong nhà thờ, anh rờ tay kiểm tra những nút nhấn trên máy bộ đàm đã bị vỡ, bên cạnh anh chỉ còn mỗi một ngọn nến chiếu xuống chiếc máy ấy. Anh tức tối đập mạnh vào cái máy bị hư. Trong cơn giận dữ, anh đá nó lăn lông lốc trên mặt đất. Connors ngồi dựa lưng vào bức tường, mắt nhìn chòng chọc vào trong bóng tối.

- Giận dữ thì có ích gì cơ chứ?

Vincenzo cất tiếng hỏi, thằng bé đứng trong góc phòng. Giọng nhỏ nhẹ của nó vang trong bầu không khí tĩnh lặng của tầng hầm, nó bước đến gần Connors:

- Chú cần phải liên lạc với đơn vị của chú, phải gọi quân cứu viện đến thôi.

- Nếu hôm nay có quân đội Mỹ đến, liệu có chiến đấu xuất sắc hơn bọn cháu không?

Connors bảo:

- Hôm nay ta gặp may đấy, bởi vì bọn Đức không nghĩ chúng ta sẽ kháng cự. Dịp may này sẽ không đến lần thứ hai, có nghĩa là sẽ có thêm nhiều người của chúng ta sẽ bỏ mạng.

- Đây là trận chiến đầu tiên của cháu và cháu sợ lắm. Mọi chuyện nghiêm trọng hơn cháu tưởng.

Connors nhìn Vincenzo nói:

- Chú nghe nói cháu đọc rất nhiều sách về lịch sử quân đội, những cuốn sách đó làm cho người ta nghĩ rằng chiến tranh dễ dàng như một bàn cờ vua, họ không chỉ cho cháu cách nhấn cò súng ra sao. Phải giữ bình tĩnh như thế nào khi viên đạn của cháu nã trúng đầu đối phương bằng xương bằng thịt, cũng vào độ tuổi như cháu, chỉ có điều mặc bộ quân phục khác mà thôi.

- Chú lúc nào cũng sợ như vậy sao?

- Lần đầu tiên là khủng khiếp nhất. Không có cuộc huấn luyện nào chuẩn bị cho cháu đối mặt với cuộc đụng độ đầu tiên. Nếu như cháu chiến đấu nhiều hơn, cháu sẽ chấp nhận được thực tại nhiều hơn, nhưng không bao giờ cháu quên được sự sợ hãi.

Connors đứng lên, bước tới những bậc tam cấp trên lối đi ra khỏi nhà thờ. Anh dừng lại trước bức tượng thánh Jude phủ đầy bụi:

- Ông ấy là thần hộ mệnh cho những người thua cuộc. Người Ý gọi tên ông khi họ không còn biết trông cậy vào ai đến cứu giúp mình nữa.

- Cầu nguyện thế có linh nghiệm không?

- Chú ở đây cũng đã lâu, đủ để biết câu trả lời. Nhưng người Ý không bao giờ đổ lỗi cho các

thánh, họ chỉ kết tội mình. Thế nên họ cầu nguyện mỗi ngày và mỗi khi dịp tốt lành đến, họ lại cảm ơn các vị thánh phù hộ cho họ.

Thằng bé rờ tay lên chân của bức tượng rồi cả hai cùng ra khỏi nhà thờ, bỏ lại sau lưng một nơi chốn yên bình tạm bợ trong cuộc chiến.

*

Ba chiếc xe tăng của Đức gầm gào tiến vào giữa quảng trường Dante. Trong khoang xe quá nóng cho nên mấy tên sĩ quan đứng ló đầu ra cửa xe đang mở. Khoảng mười tên lính chạy chung quanh xe, mắt chúng theo dõi bất cứ cử động nào phía trên tầng thượng các ngôi nhà. Những chiếc xe tăng dàn đội hình, nòng súng chĩa thẳng vào mục tiêu cần phá huỷ. Sự kiện xảy ra trên đường Via Toledo đã được thông báo bằng máy bộ đàm đến tất cả các cánh quân, thế nên lúc này chúng đã cảnh giác hơn lúc trước nhiều.

Bức tượng nhà thơ Dante nhìn lên tháp đồng hồ lớn đang thông thả buông từng tiếng chuông điểm mười giờ sáng.

Hai chiếc xe kéo bằng gỗ đang náu mình sau bệ tượng, mỗi xe chất đầy mìn và cả thân xe bằng gỗ thấm dầm dầu hoả. Vincenzo xuống xe, nó lăm lăm súng trong tay, đi lom khom, nép bên thành xe. Franco và Angela cũng làm theo. Franco nói:

- Mấy cái xe tăng đứng đúng vị trí ta đã đoán trước.

Vincenzo đáp:

- Chú lính Mỹ cần thêm mấy phút nữa để vào vị trí, tới lúc đó ta có thể di chuyển được rồi.

Angela hỏi:

- Nếu lỡ lính Đức bao vây phía sau chúng ta thì sao?

- Ta sẽ hất chiếc xe gỗ này về phía chúng. Đó là dấu hiệu báo cho mọi người đang ở vị trí chiến đấu hãy chạy trốn.

Franco nhận xét:

- Kế hoạch ấy nguy hiểm quá!

- Trong cuộc chiến này chẳng có kế hoạch nào là không nguy hiểm cả.

*

Chiếc xe tăng đứng giữa ngã tư và dừng lại trên đường. Hai chiếc xe tăng hai bên cũng nhanh chóng dừng lại. Quảng trường đầy những tên lính cúi lom khom, súng sẵn sàng hướng về phía trước, chĩa vào một ông già và một thằng bé đứng ngay trên con đường đi vào trung tâm quảng trường.

Ông Maldini đối mặt với ba chiếc xe tăng sừng sững và cả chục tên lính trang bị súng ống chính

tề. Ông giơ hai tay lên trời, miệng cười tươi. Bên cạnh ông, thằng bé Fabrizio đùa giỡn với trái banh dưới chân.

Tên sĩ quan trong chiếc xe tăng ở giữa ra hiệu cho ông Maldini tiến đến gần hơn. Hắn hỏi:

- Máy người làm gì ở đây? Sau lệnh tản cư, mấy người không được phép ở trong thành phố nữa.

Ông Maldini tiến lên, miệng nói:

- Tôi biết, thưa ngài chỉ huy. Lần đầu tiên các ông đến đây, tôi đã chuẩn bị đồ đạc để đi rồi.

Nhưng thằng bé nhà tôi đã chạy đi đâu mất, nó sợ súng ống, kể từ đó tôi cứ đi tìm con suốt ngày suốt đêm. Sáng nay nhờ ơn trời, tôi đã tìm thấy nó, nó trốn trong căn phòng lớn ở toà nhà ngay trước mặt chúng ta.

Chân vẫn không ngừng đùa giỡn với trái banh, Fabrizio ngược mắt nhìn tên sĩ quan Đức. Ánh mắt nó thấy thứ nó đang tìm, một quả mìn gắn trên cái cột xây bằng gạch ngay trên đầu bốn tên lính Đức đeo đầy súng đứng gần khẩu súng máy thò nòng dài phía bên tay phải của chiếc xe tăng.

Tên sĩ quan gầm gừ:

- Mấy người ở đây không sợ tôi bắn hả?

Maldini nói:

- Tôi biết mà, thưa sĩ quan. Tôi xin ông hãy cho chúng tôi một ân huệ, giờ chúng tôi sẵn sàng đi bất cứ nơi nào ông muốn.

- Trong mấy toà nhà kia còn ai trốn trong đó cùng với con trai ông hay không?

- Tôi không thấy ai cả, thưa ngài.

Fabrizio dùng mu bàn chân hất trái banh lên đầu gối rồi giữ trái banh thăng bằng trên một chân của nó. Ông Maldini xoay lại phía thằng bé, dịu dàng xoa đầu nó:

- Đến giờ chơi bóng rồi đó con.

Fabrizio gật đầu. Nó để trái banh rớt xuống đất nảy tung tung trên nền đá rồi cứ thế nó chạy theo trái banh, đôi chân rê trái banh tiến lên phía trước. Mấy tên lính Đức buông súng nhìn thằng bé thành thạo đưa trái banh tới trước quảng trường. Một vài tên cười lớn khi thấy thằng bé đá trái banh về phía trước và rồi quỳ xuống kịp thời để trái banh rơi xuống trúng ngay đầu nó. Ông Maldini đứng gọn sang một bên đường, mắt ông nhìn trái mìn, tay phải ông giấu phía sau nắm chặt khẩu súng lục nhỏ.

Fabrizio lại đứng lên, trái banh hết nảy từ chân lên ngực đến cánh tay thằng bé. Mấy tên lính thoải mái gật đầu tán phục. Viên sĩ quan chăm chú nhìn Fabrizio, miệng lẩm bẩm nói với ông Maldini:

- Con ông chơi banh tuyệt vời, nó là cầu thủ giỏi nhất tôi từng được thấy.

Ông Maldini nói:

- Ông có muốn xem cháu nó sút banh không ạ? Tôi thề rằng cả đời ông chỉ có một lần chứng kiến cú sút banh đẹp như thế.

Tên sĩ quan nhìn quanh, bắt gặp những nét mặt vui vẻ của những tên lính dưới quyền hắn, hắn nhìn ông Maldini và gật đầu đồng ý.

Fabrizio quay đầu nhìn ông Maldini, quả banh bay lên không trung, khuôn mặt bầu bĩnh của nó ướt đầm mồ hôi. Ông Maldini bảo thẳng bé:

- Fabrizio, sút bóng vào gôn đi!

Thằng bé đưa trái banh đến gần chiếc xe tăng và bọn lính Đức, nó nhìn thẳng mục tiêu, nó cách tên lính gần nhất chỉ một tầm tay với. Tới lúc đó, Fabrizio đá trái banh lên trời về phía cây cột bằng gạch ngay cạnh chiếc xe tăng ở giữa đội hình.

Trái banh trúng vào giữa trái mìn, một tiếng nổ lớn làm rung chuyển cả quảng trường. Những mảnh gạch đá cùng kính vỡ rơi ào ào xuống chiếc xe tăng và những tên lính, một bức màn nóng bỏng dày đặc, một thứ khói màu nâu chụp lấy ông Maldini, che chở cho ông khi ông chạy về phía Fabrizio. Ông nắm lấy tay thằng bé chạy về một phía góc quảng trường, tới bên một cánh cửa mở sẵn cho họ. Đạn bay vèo vèo theo đường ngoằn ngoèo khi hai người, một già, một trẻ, tìm đường thoát thân.

- Cháu đá giỏi không? – thằng bé hỏi ông khi cả hai chạy về phía Connors đang vẫy tay rồi rít giục họ chạy thật nhanh.

Ông Maldini cố nói qua làn hơi thở hỗn hển:

- Cháu đá banh giỏi lắm.

Rồi ông chạy ngang qua mặt Connors, vào nơi an toàn trong một dãy hành lang phía trong toà nhà dùng làm văn phòng. Connors nhìn ngược hướng họ chạy, anh nổ súng yểm trợ và thăm kiểm tra trái mìn nổ kia đã mang đến thiệt hại cho quân đội Đức như thế nào. Chiếc xe tăng đứng giữa bẹp dúm đó. Tên sĩ quan vắt ngang người trên cửa xe tăng còn mở bị thương nặng. Ba tên lính chết ngay tại chỗ. Hai chiếc xe tăng khác tiến thẳng tới trung tâm của quảng trường bắn như vãi đạn vào những toà nhà xung quanh chúng.

Connors nhìn Fabrizio và nháy mắt. Con chó ngao ngay cạnh thằng bé vừa ngửi vừa liếm vào mặt Fabrizio. Connors bảo:

- Theo chú, cháu thực sự là một cầu thủ bóng đá cừ khôi.

Fabrizio vỗ đầu con chó rồi mỉm cười với Connors:

- Nhưng giờ cháu chẳng được chơi banh nữa rồi. Đó là trái banh duy nhất của cháu.

Nunzia xuất hiện ngay sau lưng Connors. Cô đặt một tay lên vai anh nói nhỏ nhẹ:

- Mọi người sẵn sàng rồi đấy.

Đạn súng máy cày trên những bức tường ở tầng hai của toà nhà. Connors lăm lăm:

- Tụi Đức cũng sẵn sàng rồi.

Anh nhìn ra ngoài. Hai chiếc xe tăng đang lù lù tiến về phía họ.

*

Hai chiếc xe kéo bằng gỗ chậm chậm lăn bánh tới gần cổng chào của quảng trường. Mỗi xe chở bốn quả mìn lớn. Vincenzo khom người chạy dọc theo bức tường, hé mắt nhìn ra ngoài quảng trường. Những trái đạn pháo nổ ầm vang làm rung chuyển nền móng của các toà nhà. Khi xây dựng những toà nhà kia, người ta đã thiết kế để chúng có thể tồn tại vĩnh cửu. Nó lấy ống tay áo lau mồ hôi trán, hít thở thật sâu và nhắm nghiền mắt lại. Bên cạnh nó là sáu thằng bé súng ống sẵn sàng. Ở đầu bên kia của quảng trường, Franco đang chờ với chiếc xe đẩy thứ hai. Một đứa bé trong đội hỏi Vincenzo:

- Làm sao biết lúc nào thì ra khỏi đây?

Vincenzo an ủi nó:

- Cứ chờ đi mà.

Thằng bé không che giấu được sự sợ hãi.

- Em chưa bao giờ sử dụng súng trường cả. Em hy vọng không đến nỗi viên đạn bay vòng lại trúng em.

Vincenzo đáp:

- Chĩa thẳng nòng súng về phía mấy tên lính mặc quân phục, sau đó bóp cò. Bóp cò xong rồi thì người tài giỏi nào cũng phải trông chờ vào may mắn thôi.

Một tiếng nổ lớn khiến bọn trẻ phải nằm úp sấp mặt xuống đất ẩm chờ đợi. Tiếng nổ ấy phát ra từ phía bên kia của quảng trường. Gạch đá cùng bụi vữa bay vào toà nhà nơi Connors và những người khác đang đứng. Mặt tiền của toà nhà bị phá huỷ để lại những bức tường nhăm nhở. Làn khói đen kịt bốc thẳng lên trời cao. Quả bom nổ khiến bốn tên lính Đức thiệt mạng. Một chiếc xe tăng nữa, chiếc xe thứ hai bị hư hỏng nặng.

Vincenzo đứng lên nói với các bạn mình:

- Đến lúc rồi. Hãy cho bọn Đức kia thấy Naples không phải là một thành phố chết.

Bọn trẻ tụ tập nhau lại cuối chiếc xe gỗ, đẩy nó ra quảng trường. Chúng hè nhau đẩy thật nhanh chiếc xe về phía chiếc xe tăng duy nhất còn hoạt động được. Ở góc bên kia của quảng trường, Franco và nhóm bạn của nó cũng làm y hệt như vậy. Vincenzo bắt gặp ánh mắt của Franco, nó gật đầu rồi hét lên với các bạn đang chạy phía sau nó:

- Tản ra và bắn yểm trợ cho tót, để xe đẩy một mình tót lo!

Bọn trẻ từ sau chiếc xe gỗ chạy tản ra. Tiếng súng trường nổ ì ùng về phía những tên lính Đức. Vincenzo đẩy chiếc xe gỗ bằng tất cả sức lực của nó. Những quả mìn trên đó rung lên bần

bật, những phát đạn bắn về phía nó từ mọi hướng. Một quả lựu đạn nổ cách nó chỉ khoảng hai mươi bước chân về phía bên tay trái. Nó ráng hết sức đẩy mạnh chiếc xe lần cuối rồi ngã xuống đất lăn nhiều vòng về phía bên trái. Franco cũng buông chiếc xe của nó sau Vincenzo chỉ vài giây.

Hai chiếc xe gỗ cùng nổ một lúc. Vincenzo đứng giữa đám khói mù mịt vẫy tay ra hiệu cho các thằng bé rút khỏi quảng trường, quay trở lại cổng chào và ẩn trú tại những nơi an toàn trên những con phố vắng. Nó chạy theo bọn trẻ và quay đầu nhìn lại xem Franco đâu. Franco đang quỳ trên đất. Một thanh gỗ nhọn đâm trúng phía vai phải của nó. Vincenzo chạy về phía bạn, nâng Franco lên, quàng tay qua lưng nó và hỏi:

- Cậu chạy được không?

Franco đáp:

- Nhanh hơn cậu ấy chứ.

Vincenzo ôm chặt lấy bạn. Hai thằng bé chạy thật nhanh ra khỏi quảng trường ngổn ngang, bỏ lại đằng sau ba chiếc xe tăng hư hỏng hoàn toàn. Hàng chục tên lính nằm chết sóng soài và một quảng trường rừng rực lửa cháy.

Chương – 30

Von Klaus điên tiết quăng tấm bản đồ xuống đất.

- Chỉ vì mấy đứa nhãi ranh vặt mũi chưa sạch mà lính của ta bị thương vong, xe tăng của ta bị hư hỏng. Vừa mới vào thành Naples này chưa đầy năm tiếng đồng hồ mà số lính bị thương vong đã nhiều hơn số thương vong trong một trận đánh ác liệt khi quân Đức tiến vào Bắc Phi. Thật điên rồ đến mức hết chịu nổi.

Kunnalt nói:

- Người của chúng ta cũng như biết bao người bình thường khác thôi, thừa chỉ huy. Khi họ nhìn thấy đám con nít là tự nhiên mất cảnh giác.

Von Klaus nói:

- Bọn chúng không chỉ mất cảnh giác đâu. Chúng đã để cho đội quân thò lò mũi xanh chơi cho một vỏ đau điếng.

- Không dễ dàng gì đánh bại bọn trẻ con đó đâu, thừa chỉ huy. Chúng ta không hiểu bọn chúng bằng tên tù vượt ngục Petroni đó. Bọn nhãi ranh kia tản ra và trốn tránh khắp nơi trong thành phố. Chúng ta có thể lợi dụng tay Petroni một lần nữa. Hắn đã phản bội bọn chúng một lần vì tiền, hắn cũng sẽ sẵn sàng phản bội lại đồng bào của mình thêm một lần nữa.

Von Klaus gật đầu:

- Tìm thằng Petroni về đây và thoả thuận với hắn

Chương – 31

Căn phòng đó trên tầng hai. Một toà nhà nhìn ra quảng trường Trieste e Trento, những cửa sổ đóng kín, một ngọn nến trong góc nhà đã cháy gần hết. Franco nằm trên chiếc giường bé xíu, tấm chăn mỏng dính đắp ngang bụng nó, mắt nó nhắm nghiền. Một tấm băng dầm máu băng lấy một bên vai nó. Nghe thấy tiếng gỗ lót sàn kẹt lên một tiếng, nó mở bừng mắt. Tiếng bước chân tiến đến gần hơn. Franco cố hình dung ra thằng bé đang tiến đến gần giường nó, xem nó nặng bao nhiêu và cao bao nhiêu. Thằng bé ngồi ở góc nệm.

Franco hỏi:

- Cậu là ai?

Giọng người mới đến khàn khàn và trầm:

- Tên tớ là Carlo, và tớ có thể sẽ là bạn tốt của cậu.

Franco hỏi, lau những giọt mồ hôi trên trán:

- Làm thế nào mà cậu tìm được tôi? Không ai biết nơi này cả.

- Cũng không khó lắm đâu. Chẳng có gì là bí mật nếu như cậu biết người để hỏi và biết nơi để tìm.

Franco nhổm người trên giường, nó nhăn mặt vì thấy đau nhói ở bả vai. Nó nói thẳng:

- Tốt hơn hết cậu hãy nói cậu muốn gì? Về phần tớ, tớ sẽ phải nằm bẹp tại giường trong vài giờ nữa.

Carlo nói:

- Tớ muốn giúp cậu và bạn cậu chiến đấu với bọn Đức. Tớ chỉ muốn thế, không muốn gì hơn.

Tớ có một nhóm bạn đang lẩn khuất trên những ngọn đồi kia, các cậu thể nào cũng cần đến sự giúp đỡ của tất cả những người tốt nào các cậu gặp.

Franco nghi ngờ hỏi:

- Tại sao cậu phải chờ cho tới tận bây giờ mới tới giúp chúng tớ?

Carlo xích lại gần Franco trên giường:

- Chúng tớ theo dõi tất cả những gì các cậu làm nhưng chỉ theo dõi từ xa. Chúng tớ muốn chắc rằng những gì các cậu nói có giá trị hơn là những kẻ thùng rỗng kêu to. Vả lại tớ cũng nghĩ rằng các cậu không muốn những loại người như chúng tớ giúp đỡ các cậu bất cứ việc gì.

Franco hiểu ra.

- Các cậu là những người đã từng chịu án trong các nhà tù dành cho trẻ vị thành niên?

- Đúng rồi. Tớ và tất cả các bạn trong nhóm của tớ đều như thế đấy.

- Tại sao cậu lại bị bắt vào nhà tù như thế?

Carlo không muốn trả lời câu hỏi này. Nó đánh trống lảng:

- Chuyện đó không quan trọng. Cậu muốn tụi tớ chiến đấu với các cậu thì tốt, còn không tụi tớ cũng tự mình đánh đuổi bọn Đức thôi. Tớ đến đây bởi tớ nghĩ rằng nếu chúng ta kết hợp với nhau thì chúng ta sẽ làm tốt hơn.

- Tại sao cậu lại đến gặp tớ?

- Những người bạn của cậu lại tản ra và di chuyển liên tục. Cậu sẽ còn nằm trên giường thêm một hoặc hai ngày nữa. Đến gặp và nói chuyện với cậu sẽ dễ dàng hơn.

- Cậu đâu cần ai cho phép mới chống trả bọn Đức được. Cứ đi ra ngoài kia, ngăn chặn cuộc tấn công của bọn chúng. Nếu cậu làm thế, tụi này sẽ biết ngay là các cậu đứng về phe tụi này.

Nhưng nếu cậu chưa làm thế thì chúng ta chẳng có gì nhiều để nói với nhau đâu.

Carlo gật đầu, duỗi chân đứng lên nhìn Franco bằng cặp mắt xa cách và lạnh lùng. Nó nói:

- Nhất định các cậu sẽ cần những gì chúng tớ đang có. Quay lưng lại với tụi tớ là một điều ngu xuẩn.

Franco quá mệt mỏi và đau đớn. Nó ước sao có Vincenzo ở đây giúp nó quyết định liệu những lời của Carlo có chân thực hay chỉ là một cái bẫy. Nó hỏi, cổ họng khô rát;

- Các cậu có những gì?

Giọng Carlo lộ vẻ vui mừng:

- Một chiếc xe tăng, một chiếc xe thiết giáp. Có cái vỏ bọc bằng thép che chắn ấy, các cậu lợi được biết bao việc.

Mắt Franco mở lớn:

- Làm sao các cậu có được chiếc xe tăng ấy?

Nó hỏi háo hức về khả năng và triển vọng có được thứ vũ khí lợi hại ấy cho bọn trẻ con đường phố trong đội của mình.

Carlo đáp:

- Thì cũng giống như cách chúng tớ có được mọi thứ khác đó. Tụi này có được hai đêm trước khi bọn Đức muốn giở trò.

- Các cậu phải được ai dạy dỗ mới lái được chiếc xe đó chứ.

- Nếu cậu lái được xe hơi thì cậu cũng có thể điều khiển được xe tăng.

Franco hất chân ra nhảy xuống giường. Hành động của nó khiến Carlo giật mình lùi lại hai bước. Franco chụp lấy ngực áo len trắng muốt của Carlo.

- Này tên ăn trộm, nếu mi nói dối ta dù chỉ một lời ta sẽ tìm bằng được mi và lấy mạng của mi đó.

Carlo nhìn sâu vào mắt Franco:

- Cậu khỏi bệnh nhanh quá đấy.

- Đó là một khả năng tuyệt vời trong thời chiến.

Franco buông tay đẩy Carlo ra xa. Nó hỏi:

- Bây giờ chiếc xe tăng ấy đang ở đâu?

Carlo trả lời sau khi lấy lại được bình tĩnh.

- Nó sẽ có mặt ở bất cứ nơi đâu cậu muốn. Cậu cứ việc nói ra một địa điểm và thời gian, tớ hứa chắc sẽ mang chiếc xe đến tận nơi.

- Làm sao cậu đi vào con đường Via Caracciolo mà không bị phát hiện?

- Bọn Đức sẽ nghĩ chiếc xe tăng là của chúng, bọn này sẽ dễ dàng và tự do đi bất cứ nơi đâu tụi này muốn.

- Thế thì trưa ngày mai hãy đậu chiếc xe tăng ấy trong con hẻm gần đường via Caracciolo nhé.

Carlo gật đầu tiến về phía cửa.

- Trưa mai, chắc chắn. Thế ai sẽ cùng đi vậy?

- Tớ cũng định hỏi cậu một câu tương tự - Franco nói.

- Thế thì cả hai chúng ta sẽ cùng đợi cho đến trưa ngày mai. Thoả thuận theo cách này, chúng ta sẽ có một ngạc nhiên thú vị.

Franco đứng giữa phòng nhìn Carlo đi ra và đóng cửa. Nó rờ mấy đầu ngón tay lên lớp băng trên vai. Franco lục tìm chiếc quần mặc vào. Nó lôi cái áo rách tả tơi ra khỏi đầu, nhăn mặt đau đớn vì chạm vào vết thương. Ngoài kia, những phát đạn chắc nịch nện vào những toà nhà quanh quảng trường. Franco nhìn căn phòng lần cuối rồi bước ra ngoài. Một lần nữa, nó lại sẵn sàng lao vào một cuộc chiến mới.

*

Chiếc tàu chở dầu lớn buồm neo dọc theo cầu cảng Beverello. Rất nhiều những dây chèo lớn cuốn quanh những cột bằng thép trên bờ giữ cho con tàu đứng yên tại chỗ. Hai chiếc đèn pha cực lớn sáng suốt ngày suốt đêm rọi khắp bề mặt tàu có nhiều lớp gỉ sét. Con tàu đến cầu cảng vào đầu giờ chiều ngày hôm nay. Trên tàu chất đầy hàng ngàn, hàng vạn lít nhiên liệu đủ để giữ cho những chiếc xe tăng của Đức tung hoành trên những con đường của Naples cho đến khi chúng hoàn thành nhiệm vụ. Khoảng chục tên lính gác đi tuần trên lan can của con tàu. Những khẩu súng chống tàu ngầm khoác trên vai của bọn chúng. Mắt chúng liên tục theo dõi làn nước xao động phía dưới và những con đường tối đen trong thành phố tí ngoài xa.

Connors, Maldini và Vincenzo trốn sau một cái lán dựng tạm bằng những mảnh gỗ cách mũi tàu khoảng hai trăm bộ. Nunzia và hai thằng bé khác đang ngồi ở cuối cầu tàu. Connors trườn trên cầu tàu đến gần sát thân tàu, chỉ vài bước nữa là ánh đèn pha kia rọi thẳng vào mặt anh. Anh quay lại phía Vincenzo, đưa tay ra hiệu cho nó. Vincenzo trườn đến bên anh, một quả bom

tự chế trong tay nó. Một chiếc đồng hồ đeo tay gắn giữa bộ phận phát nổ của quả bom.

Connors hỏi:

- Cháu đặt đồng hồ hẹn giờ là bao lâu?

Vincenzo đáp:

- Giống như chú bảo cháu, 45 phút, 30 phút để đến được đây gắn nó vào thân tàu, 15 phút để ta thoát ra ngoài.

Connors gật đầu kiểm tra đồng hồ:

- Cháu cầm cho chú ba lô và khẩu súng. Chú sẽ đặt quả bom lên tàu và cháu sẽ giúp những người khác những việc cần làm.

Vincenzo lắc đầu:

- Hãy để cho cháu mang bom lên tàu.

Connors hạ thấp giọng nhưng vẫn để lộ sự giận dữ qua giọng nói:

- Nếu muốn thế, phải bàn với nhau trước chứ? Một thằng ngốc với một ít thuốc nổ, cuộn băng keo và vài sợi dây cũng có thể làm được một trái bom. Nhưng đặt trái bom ở đâu mới là điều quan trọng. Điều đó cần là người có kinh nghiệm và biết xét đoán.

- Thế chú đã từng làm chuyện này bao giờ chưa? Đặt một trái bom lên mạn con tàu chở đầy dầu giữa một đêm khuya khoắt như thế này.

- Đó không phải là chuyện đáng bàn. Chuyện đáng nói là ở chỗ đây là một hành động hết sức mạo hiểm.

- Chính vì thế cho nên cháu mới đáng là người nên đi. Chú có thể chiến đấu với bọn Đức giỏi hơn cháu, nhưng chú cũng sáng suốt hơn cháu trong việc chọn đường rút lui an toàn để đưa mọi người ra ngoài bình yên.

- Cãi lý giỏi đấy. Nhất là khi những điều cháu nói không phải là không có lý. Thôi được, chú sẽ nói với ông Maldini yểm hộ cho cháu.

Khi Vincenzo trườn người xuống làn nước mát lạnh trong vịnh, Connors bò trở lại chiếc lán gỗ, anh kéo khóa chiếc ba lô lại và trao cho ông Maldini. Anh nói:

- Cháu đã nhét đầy lựu đạn vào đây. Ngay khi cảm thấy rắc rối, lập tức bác ném chúng lên boong tàu phía đằng trước nhé?

Maldini cầm lấy ba lô, lấy ra một trái lựu đạn:

- Có thứ này thì tốt rồi. Vincenzo thông thạo khu vực gần vịnh và biết cả dòng chảy của nước biển nữa. Nó bơi nhẹ nhàng như một bóng ma vậy.

*

Vincenzo bơi dọc mạn con tàu chở dầu khổng lồ, tay cầm quả bom giơ cao quá đầu. Nó bơi bên

chiếc tàu thủy cũ kỹ đã gỉ sét. Liếc nhìn lên trên boong tàu và thấy một họng súng máy thò ra ngoài lan can, nó quay lưng đối mặt với con tàu, nhẹ nhàng móc trái bom vào vỏ ngoài con tàu, ở nơi nhẵn nhụi nhất. Sau đó dùng băng keo khổ lớn băng nhiều lần dán trái bom thật chặt vào sườn tàu.

Đồng hồ trên quả bom cho thấy nó còn hai mươi phút để rời đi. Vincenzo ghé tai vào chiếc đồng hồ trên quả bom để chắc chắn rằng chiếc đồng hồ vẫn còn chạy. Nó nhìn lần cuối tên lính Đức đang gác trên boong tàu và nhẹ nhàng bơi đi.

*

Connors rót đầy dầu vào đuôi chiếc xe tăng. Anh đổ dầu ướn đẫm vào bộ phận đánh lửa. Anh ôm chiếc can hai mươi lít thật chặt trước ngực, di chuyển thật nhanh mà không gây ra tiếng động. Mắt không rời khỏi nắp chiếc xe tăng, Nunzia và mấy đứa trẻ trốn trong bóng tối phía sau anh, anh bỏ chiếc can rỗng dưới gầm xe rồi bước giật lùi về phía những người trong đội đang đứng chờ. Nunzia đứng đợi anh, cô xách một chiếc can hai mươi lít khác cũng chứa đầy dầu. Cô thì thầm:

- Đây là can cuối cùng.

- Bọn trẻ đã biết chúng phải làm gì chưa?

Connors hỏi, đầu hất về phía hai cậu bé đang đứng gần đó. Một đứa lên tiếng:

- Chúng cháu đã biết mình phải làm gì, đừng có lo cho bọn cháu.

Connors xách can dầu từ tay Nunzia, bước từng bước tiến đến gần chiếc xe tăng, mở nắp can, rót dầu thành một đường thẳng nối từ chỗ anh đứng đến cổ máy câm lặng. Anh biết những kẻ canh chừng cho chiếc xe chỉ có mỗi hai tên lính ở trong xe mà cả hai đều đang ngủ gục. Còn một nhóm ba tên lính khác đã đến bên con tàu chở dầu ở đằng kia chuyện gẫu với mấy tên lính khác. Anh nhìn con tàu chở dầu lừng lững trong đêm. Anh tự hỏi cái quả bom tự chế của Vincenzo liệu có đủ sức mạnh gây tổn thất cho con tàu khổng lồ đó hay không. Quay lại với mấy người trong đội, anh đặt chiếc can rỗng xuống đất, nhìn kỹ trên con đường tối, kiểm tra lại vệt dầu thẳng như kẻ chỉ của anh. Anh đưa chiếc quẹt ga cho thằng bé lớn hơn và bảo nó:

- Nhớ nhìn đồng hồ trước khi hành động, chờ khoảng mười phút rồi quăng lửa xuống ngay chỗ chân cháu đang đứng.

Thằng bé gạt đầu, nắm chặt chiếc quẹt ga trong tay.

*

Vincenzo ướn như chuột lột và lạnh cóng vì phải bơi một quãng xa, đứng cạnh ông Maldini nhìn Connors và Nunzia đang đi đến gần. Cả hai vừa xuất hiện trên con đường phía tay phải.

Khi chạy về đây Connors đã nhìn đồng hồ. Chiếc kim dài chậm chạp nhích từng chút một. Anh thì thầm:

- Tới lúc rồi.

Chiếc xe tăng phát nổ làm sáng rực cả một vùng cảng. Dưới chân họ, một bụng lửa lớn bốc thẳng lên bầu trời tối đen. Tiếng còi báo động trên tàu réo lên đinh tai nhức óc, và những ngọn đèn pha bật sáng rọi khắp khu vực cầu tàu. Bọn Đức náo loạn như ong vỡ tổ.

Connors nói:

- Đáng lẽ con tàu kia cũng đã phải nổ tung rồi mới phải chứ. Đồng hồ hẹn giờ cho nổ cùng với chiếc xe tăng kia mà!

- Kiên nhẫn chút đi.

Ông Maldini nhắc nhở khi họ chạy gấp tới chân đồi gần đó.

Khoảng mười tên lính súng máy lăm lăm trong tay xếp thành hàng dài trên cầu cảng sẵn sàng nổ súng khi thấy bất cứ động tĩnh gì. Hai chiếc xe tăng nghiêng bánh xích sắt trên con đường Via Acton, ba chiếc khác chạy thật nhanh trên con đường Via Comlumbo. Tất cả bọn chúng đều được giao nhiệm vụ bảo vệ khu cầu cảng và chiếc tàu chở dầu.

- Nếu quả bom kia không nổ, chúng ta sẽ không bao giờ đến gần được con tàu nữa – Connors buồn rầu nói.

Vincenzo bảo:

- Bom sẽ nổ mà.

- Giờ mà nghe tiếng nổ long trời tôi mới tin lời cậu được, ông tướng ạ! Tôi chỉ thấy một chiếc xe tăng đang lao xuống và mấy tên lính Đức đang chửi rủa om xòm.

Họ đã về đến nơi an toàn trên sườn đồi. Ông Maldini ngồi trên hòn đá to lớn quan sát mọi hoạt động diễn ra ở cầu cảng. Xa xa họ nghe thấy những chiếc xe tăng của quân Đức nã đạn vào những toà nhà đổ nát. Những con đường của thành phố Naples đã trở thành những dòng suối lửa khi quân thù không dừng tấn công, ngay cả khi đêm đã về khuya. Ông Maldini nói:

- Chúng ta có làm gì đi chăng nữa cũng chẳng mang lại kết quả. Chúng đã thắng, thành Naples đã thất thủ.

- Cha à, một thành phố chưa thể gọi là thất thủ nếu dân chúng trong thành phố ấy chưa chịu đầu hàng. Bọn Đức kia có thể phá huỷ Naples, nhưng chúng không thể tiêu diệt được chúng ta. Connors đứng lên nhìn xuống những con đường rực lửa.

- Đánh đấm như vậy mà bảo là có chiến lược chiến thuật hay sao? Không có tấn công cũng không có phòng thủ. Bọn Đức không đánh nhau để giành thắng lợi, chúng chỉ cốt sao tàn phá được càng nhiều càng tốt.

Nunzia khuyên:

- Thôi, mọi người hãy đi nghỉ đi. Chuyện chúng ta chiến đấu có hiệu quả hay không để bàn sau. Ngày mai còn nhiều trận chiến đang chờ chúng ta.

Vincenzo đi cách cả nhóm một quãng xa phía dưới chân đồi. Nó nhìn chăm chăm con tàu chở dầu, bên tay phải của nó nằm chắc một bức tượng nhỏ thánh Gennaro.

*

Sức ép khủng khiếp của cú nổ hất tung ông Maldini ra khỏi tảng đá. Nunzia cũng lăn xuống đất ngay chỗ đồng đá lổm ngổm. Connors bò sát trên mặt đất, khẩu súng trường sẵn sàng trong tay, Vincenzo ngồi trên mỏm đá ở sườn đồi, bức tượng nhỏ bên cạnh nó, mặt nó sáng bừng lên khi thấy ngọn lửa bốc cao từ vụ nổ bên dưới.

Chiếc tàu chở dầu tan xác, thân tàu bị hất lên không trung. Những cuộn khói đặc màu cam sáng rõ cả khu vực cảng cho thấy cả những hòn đảo nằm rải rác bên bờ biển. Một quả cầu lửa khủng khiếp cuồn cuộn bay lên bầu trời đêm.

Vincenzo cầm bức tượng thánh San Gennaro đưa lên môi nhẹ nhàng hôn ông thần hộ mệnh thành Naples. Nó đứng lên quay về phía Connors, nụ cười rạng rỡ.

- Cháu đã bảo chú là bom sẽ nổ mà

Connors bảo:

- Vì cái lý do quái đản nào mà cho tới giờ này nó mới nổ?

Ông Maldini nói;

- Thế mới là đồng hồ của dân Naples chứ. Chỉ khi nào thích thì mới nổ thôi

Chương – 32

Ngày 29/9, ngày thứ hai

Bình minh chưa ló dạng, sương mù cùng khói đen tạo nên một bức màn kỳ lạ phủ lên những con đường của phía Naples. Connors đeo khẩu súng máy lên vai, bước qua những toà nhà đổ nát, những góc nhà cháy âm ỉ, anh không sao tính được sự thiệt hại mà quân Đức đã gây ra cho thành phố này. Sau khi bị tấn công, chúng điên cuồng trả đũa. Nunzia bước bên cạnh anh, hai cánh tay buông thõng bên mình. Cô gái bước đi chậm rãi, anh liếc nhìn cô, mắt cô sáng rực long lanh, thân hình cô đẹp uyển chuyển và khoẻ mạnh. Anh tự hỏi đã có bao giờ mình được sánh vai với một người đẹp như cô hay chưa.

Cô dừng lại trước những bậc cầu thang được trang trí cầu kỳ dẫn đến nhà thờ San Paolo Maggiore. Cô nắm lấy lan can bằng đá nhìn bức tượng một vị thánh, ông giang hai tay ra, đầu ngửa lên trời.

Connors hỏi:

- Em có khi nào tự hỏi đã có bao nhiêu trái bom rơi xuống thành phố và đã có bao nhiêu chiếc xe tăng bị đốt cháy? Hầu hết các toà nhà nơi đây đã đổ nát cả rồi. Nhưng còn những nhà thờ này vẫn đứng sừng sững như có phép lạ mặc dù mặt tiền lỗ chỗ những vết đạn, dù rằng một vài dãy nhà ngang bị đổ sập, em có biết tại sao lại thế không?

Anh bước đến gần Nunzia. Cô ngược lên nhìn khuôn mặt đẹp trai của anh. Cô nhìn khuôn mặt cứng cỏi của người lính. Cô đặt tay lên má anh và anh giữ bàn tay của cô ở đó. Connors cúi đầu xuống, họ hôn nhau. Mặt trời lên sau lưng họ, toả ánh sáng vàng xuống thành phố, đây đó vẫn còn lửa cháy. Họ giữ cho nụ hôn kéo dài thêm để cho im lặng và những cảm xúc mãnh liệt làm chủ trong một vài khoảnh khắc, quên đi những hình ảnh khốc liệt của các trận xung đột. Hình ảnh những bạn bè, những người thân trong gia đình, tạm rời xa trong những giây phút ngắn ngủi nhưng ngọt ngào đó. Họ đã tưởng như thế giới chỉ có mình họ, chiến tranh như chỉ tồn tại ở một thế giới nào khác.

Nunzia hơi ngả đầu ra sau, cô gái hỏi Connors:

- Sau trận chiến này, anh sẽ làm gì? Trở về nhà ư?

Connors lắc đầu:

- Anh chưa muốn trở về ngay.

- Anh có cô bạn gái đang chờ ở nhà phải không?

Anh mỉm cười:

- Câu trả lời là không.

- Em e rằng có. Có lẽ anh không biết đẩy thôi.

- Sao em tin chắc thế.

Nunzia mỉm cười ấm áp;

- Vì anh là một người tốt, những người tốt luôn được mọi người yêu thương.

*

Mấy tên lính Đức co cụm lại ở sân trước của một toà nhà ba tầng, gần Marigliano Palace. Chúng xả súng máy và bom khói vào tất cả các cửa sổ của toà nhà, bởi chúng muốn ép bọn trẻ con trốn đằng sau những bức tường phải xuất đầu lộ diện. Hai tên lính bước vào dãy hành lang mờ tối phía bên cạnh xuyên qua làn khói dày đặc. Những đôi giày cao cổ của chúng nghiêng trên mảnh kính vỡ. Một trong hai tên lính đó nhìn thấy những bóng đen nhỏ thó núp sau những đồng đá. Hắn mở khoá an toàn khẩu súng và quay về phía những bóng đen ấy.

Dante và Fabrizio cố nín thở. Chúng nghe thấy tên lính kia dừng lại. Dante thò tay sau lưng lôi ra một khẩu súng lục cũ, nó vỗ vai Fabrizio và chĩa súng về phía cánh cửa ra vào đằng xa. Fabrizio nhìn lên Dante lắc đầu, nó quá sợ hãi nên không cử động nổi. Dante cầm lấy tay Fabrizio lôi nó chạy vào hành lang, Dante thì thầm:

- Chạy nhanh lên!

Tên lính Đức nã súng vào hai đứa trẻ đang chạy trốn, hắn đuổi theo chúng. Hai đứa chạy về phía cánh cửa bằng sắt cài then chặt ở cuối con đường tối. Dante đến trước, nó không làm sao kéo được cánh cửa nặng nề bằng sắt. Quay lại nhìn thấy tên lính Đức phía xa, nó chộp lấy tay Fabrizio và giục:

- Nhảy lên tay tớ đi! Bám lấy bờ tường phía trên rồi trèo qua. Như thế cậu sẽ được an toàn.

- Thế còn cậu thì sao? – Fabrizio hỏi lại, môi run run.

- Tớ sẽ ở lại đánh nhau với tên Đức kia – Dante trả lời, nhét khẩu súng vào lưng quần.

- Để tớ ở lại với cậu.

Dante ôm lấy vai bạn.

- Tớ là loại người nào hả? Tại sao tớ không thể che chở được cầu thủ bóng đá tài ba nhất của Naples. Cậu đi đi, Fabrizio, để tớ lo liệu với tên Đức đằng kia.

Nó nâng thẳng bé lên vai, túm lấy mắt cá chân Fabrizio đẩy lên cao.

- Vói tay lên đi, cố lên!

Những ngón tay của Fabrizio đã vói tới rào chắn phía trên. Nó đứng trên vai Dante, nhún mạnh chụp lấy thanh sắt.

- Tớ làm được rồi.

Nó nói rồi đu người qua rào chắn, tay cố đẩy cánh cửa sổ phía trên cao.

Dante quay lưng nhìn tên lính Đức đang đứng đối diện với nó, khẩu súng máy chìa thẳng vào ngực nó.

Tên lính Đức ngược nhìn lên thấy Fabrizio chưa mở được cánh cửa sổ, nó cứ lắc mãi nắm đấm cửa. Tên Đức nâng súng lên chìa vào thẳng bé bên cánh cửa sổ. Dante quờ tay ra sau lưng, rút khẩu súng lục ra.

Trong bóng tối, con chó ngao lao thẳng ra.

Con chó nhảy chồm lên ngực tên lính Đức, cả thân hình nó đè lên trên tên lính, cả hai nhào xuống mặt đất. Khẩu súng máy văng vào tường. Hàm răng sắc nhọn của con chó dí vào cổ tên Đức. nó dễ dàng cắn đứt cổ áo bộ quân phục của hắn. Tên Đức cố đẩy hàm răng con chó ra. Nhưng con chó không động đậy mảy may. Nó hết hất đầu sang trái lại sang phải. Dưới hàm răng của nó, tên lính Đức chẳng khác nào một con rối bị rách tả tơi.

Dante chạy tới nhặt khẩu súng máy quăng cho Fabrizio. Thằng bé đưa hai tay chụp lấy khẩu súng, lưng nó dựa vào cánh cửa đóng kín. Dante bảo:

- Dùng báng súng như cái búa ấy. Nện mạnh vào cánh cửa đi. Một khi cậu đã vào được bên trong, hãy chạy ra mặt tiền của toà nhà, xuống đường ống cống ngầm, tới đó thì bọn Đức không bắt được cậu đâu.

Fabrizio khẩn khoản:

- Hãy đi với tớ đi!

- Tớ không thể nhảy cao đến thế được. Tớ sẽ đến con hẻm gần đây và tìm đường xuống tầng hầm. Đừng lo cho tớ.

- Còn con Benito thì sao?

- Cái gì?

- Con chó đó.

Fabrizio chỉ tay vào con chó ngao vẫn còn đang cắn xé cổ họng tên lính Đức.

- Cậu hãy dẫn nó đi cùng và bảo vệ cho nó.

Dante nhẹ nhàng lôi con chó tránh xa cái xác chết bất động của tên lính.

- Hình như nó chẳng cần bất cứ sự giúp đỡ nào đâu.

*

Ông Maldini và Vincenzo nhìn dãy xe điện lặng im xếp thành hàng dài trên đường Via del Tribunali. Đường dây điện phía trên cao đã bị cắt hết.

- Chúng ta có thể dùng sáu toa xe này làm chướng ngại vật chặn ngang các ngã đường – ông Maldini nói. Ông quan sát bảy con phố nhỏ dẫn vào trung tâm quảng trường chính.

- Chỉ có mỗi cách chặn xe tăng lại là đẩy những toa xe này ra giữa đường và chất đầy mìn trong

đó.

- Không có dây điện làm sao xe chạy được? – Vincenzo hỏi.

- Chúng ta dùng sức người đẩy xe.

Ông Maldini tuyên bố. Ông đi vòng quanh một xe điện, đưa tay vuốt ve lớp sơn màu đỏ của toa xe và nhìn Vincenzo.

- Chúng ta có nhiều người và ta còn có cả một chiếc xe jeep. Tất cả những gì chúng ta cần là dây thừng. Những toa xe này tuy cũ kỹ nhưng khá chắc chắn. Xe tăng có thể đè bẹp những toa xe này mà tiến lên phía trước, nhưng có làm thế chúng cũng phải bỏ hơi tai. Xe tăng có thể phát nổ nếu như có một quả mìn hay lựu đạn gì đó.

- Nếu ngay cả khi có sẵn dây thừng và xe jeep giúp đỡ thì cũng khó lòng đẩy được những toa xe này ra ngoài con hẻm đằng kia – Vincenzo lắc đầu nói.

- Bằng mọi cách mà đẩy chúng chứ! – ông Maldini nói nghiêm nghị.

- Đó không phải là một chiến lược chiến thuật có hiệu quả - Vincenzo nhận xét.

Ông Maldini trả lời:

- Và chúng ta cũng không phải là một đội quân thực thụ.

Chương – 33

Sáu chiếc xe tăng đậu kín quảng trường gần viện bảo tàng khảo cổ quốc gia. Mâm pháo đối diện với toà nhà lớn xây bằng gạch màu đỏ cao hai tầng. Năm mươi tên lính đứng rải rác quanh chu vi của quảng trường. Von Klaus đứng trên chiếc xe tăng mở tung cửa nhìn lên bầu trời. Hắn bỏ nón ra để mặc cho mặt trời rọi thẳng vào mặt. Hắn nói với Kunnalt đang đứng đối diện trong chiếc xe tăng kế bên:

- Nếu không có những chuyện rắc rối này, ta sẽ nhớ mãi thời tiết tuyệt vời của nước Ý.

*

Bọn trẻ con đứng thành hàng dài xếp dọc theo mép sân thượng của toà nhà. Chúng nhìn xuống bọn lính đang tiến đến mỗi lúc mỗi gần. Tay chúng quẩn những mảnh vải rất dày, dưới chân chúng, những chiếc nồi to lớn chứa nước sôi đã chuẩn bị sẵn sàng. Một thằng bé trong hàng nói lớn:

- Chờ cho bọn lính bước lên bậc tam cấp, khi đó hãy hất nồi nước xuống.

Hơn mười tên lính đi đều tới bậc tam cấp dẫn lên hai cánh cửa được trang trí cầu kỳ của viện bảo tàng. Ba tên trong số chúng được trang bị súng phun lửa. Trên đầu chúng, bọn trẻ vật lộn với mấy cái nồi nước cống kênh. Hai đứa nhỏ tuổi nhất kiểm tra những nồi nước đang sôi trên đồng lửa cháy âm ỉ giữa sân thượng.

- Cố giữ ngọn lửa cháy thêm vài phút nữa.

Thằng bé chỉ huy nói.

- Lôi cái nồi lớn ra ngoài mép sân.

Một thằng bé rên rỉ:

- Em không thể giữ được quai nồi lâu hơn nữa. Hơi nóng làm tay em bỏng rát mặc dù chúng đã được cuốn bằng những lớp vải dày như thế này.

Thằng bé chỉ huy ra lệnh:

- Cho bọn chúng tắm nước nóng đi. Giữ chân cho thật chắc vào kéo té nhào xuống dưới. Chỉ cần nước ào xuống dưới kia là đủ, không cần người xuống dưới đó theo đâu.

Nước nóng ào xuống như một dòng suối nhỏ. Dòng nước dội thẳng lên mấy tên lính đang lò dò bước lên bậc tam cấp. Bọn trẻ chạy khỏi sân thượng về phía mép đối diện. Nơi đó có mấy sợi dây thừng bền chắc cột dưới tháp chuông. Bọn trẻ túm lấy mấy sợi dây nhẩy ào ra khỏi bức tường của viện bảo tàng, tuột xuống dưới, bỏ lại đằng sau những nồi nước khô cạn và những

đồng lửa cháy âm ỉ.

Ba tên lính chĩa súng lên mái nhà. Đạn của chúng cày những gờ đá được chạm khắc công phu. Ba tên lính khác chạy lên bậc tam cấp, tiến đến phía hai cánh cửa đóng kín. Một nhóm khác chạy theo. Khi thấy Von Klaus và Kunnalt vẫy tay như điên giục giã, tên lính đi đầu túm lấy cái nắm cửa mạ bạc giật mạnh, cánh cửa mở bung ra.

Một tiếng nổ lớn làm cánh cửa bật tung ra, nó nặng nề rơi rầm rầm xuống bậc thềm. Cánh cửa nặng nề đè lên thân hình của ba tên lính, bốn tên khác chết ngay tại chỗ. Thi thể chúng nằm dang tay dang chân ngay lối cửa ra vào mù mịt khói. Von Klaus nắm chặt tay dấm vào mạn sườn chiếc xe tăng. Hắn nổi cơn thịnh nộ vì tận mắt chứng kiến chiến thuật tác chiến thành công của bọn trẻ con đường phố.

Tên chỉ huy gào lên:

- Kunnalt, phải tìm cho ra mấy thằng nhãi đó. Không thể để những chuyện như thế này tiếp tục xảy ra!

*

Một dãy cầu tàu bỏ hoang lâu ngày dọc theo con đường Via Francesco Ciriacciolo đóng cửa im ỉm tối đen. Ánh mặt trời chói chang buổi trưa không thể xuyên nổi những tấm màn pano dày và đồng đá trải dọc móng tường. Carlo Petroni đứng giữa căn phòng lớn trung tâm của khu nhà. Căn phòng này trần cao, nền nhà ẩm ướt. Thằng bé đứng quay lưng về phía biển, mắt nó chăm chú nhìn sâu vào bóng tối, nó quay đầu khi nghe thấy tiếng bước chân đằng sau nó và một bộ quân Mỹ xuất hiện.

Carlo nói bằng thứ tiếng Anh đặc sệt:

- Đốt đèn lên thì có chết ai đâu. Tôi luôn luôn muốn nhìn mặt người tôi đang nói chuyện.

Connors nói, anh đứng cách Petroni khoảng mười bước chân:

- Bây giờ là thời chiến, cậu không thể có được bất cứ thứ gì cậu muốn.

Carlo bảo:

- Tôi đến như đã hứa. Đúng 12 giờ trưa, không mang súng và đi một mình.

Connors bước ra khỏi bóng tối, anh đến bên Carlo nói:

- Cậu có nhắc đến một chiếc xe tăng, và tôi rất tiếc chưa hề nhìn thấy một cái nào như thế.

- Mang xe đến đây quả thật ngu xuẩn – nó cố giữ giọng bình tĩnh, quan sát nét mặt người lính Mỹ.

- Nó ở một nơi mà cả hai chúng ta đều có thể đến đó một cách dễ dàng, nếu chúng ta đi đến một thoả thuận nào đó.

- Nếu cậu nói dối thì cậu là một tên xuẩn ngốc, Franco không tin cậu, Vincenzo không biết cậu

và chỉ mới gặp cậu, tôi cũng không ưa cậu rồi. Vậy cậu phải cố gắng tự chứng minh bản thân mình là một người đáng tin cậy.

Connors nhún vai về hờ hững:

- Tôi là một tên trộm, nhưng tôi là ai thì đâu có quan trọng gì, điều quan trọng là ở chỗ trong tay tôi đang có thứ gì kia.

- Tại sao cậu không khoe chiếc xe tăng đó ngay từ đầu? Cậu không thể gây ấn tượng với tôi, khiến tôi tưởng rằng cậu là một người dám hy sinh mạng sống của mình để chống trả với bọn Đức.

- Tôi cũng như những đứa trẻ sống lang thang trên đường phố kia mà thôi. Tôi cũng muốn bọn Đức rút ra khỏi Naples.

Connors hỏi:

- Cậu định đem xe tăng đổi lấy cái gì?

- Tôi chỉ muốn giúp một tay để các người thực hiện được ước mơ của mình. Tôi có thể vào gặp viên đại tá người Đức và tôi cũng có thể đến gặp các anh nữa. Không một ai trong các anh có thể làm được điều này.

Connors hit một hơi rồi bước lùi lại:

- Không thể thoả thuận theo kiểu này được. Cậu có thể về phía chúng tôi hoặc cậu theo bọn Đức. Nhưng chúng tôi không cho phép cậu bắt cả hai tay. Đó là một trò bịp ối, đặc biệt là trong chiến tranh. Người đầu tiên ra khỏi căn nhà này là cậu.

Carlo nói:

- Anh đang quyết định vội vã và đang mắc phải sai lầm lớn đấy.

Tiếng Vincenzo vang lên ở trong góc cùng của căn phòng, nó bước lên phía trước, Franco ở ngay bên cạnh nó.

- Chúng tôi đã lấy được chiếc xe tăng của cậu rồi!

Carlo suy nghĩ một lát, nó không biết đối phương nói thật hay nói đùa, nó nói:

- Các người đâu biết nơi giấu cái xe tăng đó!

Cửa bật mở, ánh mặt trời rọi vào trong phòng lớn. Carlo đưa tay lên che mắt, nhìn chiếc xe tăng của Đức đậu bên hai cánh cổng sắt. Ông Maldini mở nắp xe, Connors bước qua mặt Carlo đi về phía chiếc xe tăng. Khẩu súng trường lắc lư bên cạnh anh, chiếc mũ sắt treo trên báng súng, anh quay lại nhìn Carlo lúc này đang run lên bần bật. Connors cười dí dỏm nói:

- Tôi không hề biết chuyện này. Nhưng theo tôi đoán thì cậu không thành phố là tên trộm giỏi nhất thành Naples.

Connors dựa lưng vào chiếc xe tăng hút thuốc, súng và nón ở dưới chân anh. Anh nhìn Dante ngồi ngay trên mui xe, tay cầm một mẩu than củi vẽ những đường kẻ mảnh lên tờ giấy. Ông Maldini đứng trên cửa xe tăng, chống cằm nhìn xuống dưới.

Ông Maldini nói:

- Nay anh bạn bé nhỏ, một ngày nào đó những bức tranh vẽ bằng mẩu than bé nhỏ của cháu sẽ được treo ở các phòng tranh lớn.

Thằng bé nhìn Connors, chỉ tay vào bức tranh của nó rồi hỏi:

- Tiếng Anh gọi cái này là cái gì hả chú?

Connors đáp:

- Là súng cao su. Chú thường nhìn thấy những vũ khí thô sơ đó trong những cuốn phim Robin Hood, vị anh hùng thời xưa đó đã từng làm cho giới phong kiến Anh khốn đốn.

Vincenzo nói:

- Và nó cũng sẽ làm cho quân Đức khốn đốn.

Ông Maldini bảo:

- Trong phim, ta thấy những vũ khí thô sơ này bắn hạ gục những người đàn ông khoẻ mạnh nhất. Nhưng làm thế nào để bắt một chiếc xe tăng dừng bước đây?

Connors đáp:

- Nếu đứng từ trên cao bắn xuống và chọn được góc bắn tốt, chú tin rằng những khẩu súng thô sơ này cũng gây thiệt hại chứ chẳng chơi, nhưng các cháu cần thay thế những hòn đá nhỏ bằng những thứ khác đi.

Vincenzo nhìn ông Maldini và Connors rồi hỏi:

- Nếu như chúng cháu làm một khẩu súng lớn rồi đặt một trái bom vào trong đó thì sao nào? Chúng cháu đã lượm được 150 trái bom trên những quảng trường lớn. Cho đến nay chúng cháu mới sử dụng 60 ngòi nổ của trái bom đấy. Có vài trái bom không sử dụng được, nhưng hầu hết chúng đều trong tình trạng khá tốt. Nếu cháu đặt một trái bom vào một cây súng cao su khổng lồ, nó có thể phá huỷ cả một chiếc xe tăng.

Connors đáp:

- Chúng ta quên mất một điều, làm sao chúng ta có thể có được một khẩu súng lớn tới cỡ đó, súng nhỏ chúng ta còn thiếu nữa là.

Ông Maldini nói:

- Rồi anh sẽ sớm được trông thấy nó thôi. Chúng ta có gỗ, dây thừng và bánh xe. Chỉ cần khoảng một chục thằng bé làm việc trong một nhà kho ở Villa Rione là có ngay một khẩu súng anh cần. Thậm chí chúng còn làm xong trước khi trời tối nữa kìa.

Connors phân tích:

- Mỗi một trái bom nặng hơn 200 ký, ta phải cần tới một cái ná bắn đá mới có thể phóng đi một trọng lượng lớn như thế.

Ông Maldini bảo:

- Chuyện đó đã có quân Đức giúp cho rồi. Đêm hôm qua bom đạn của chúng đã phá huỷ nhà thờ Gesù Vecchio làm tháp chuông nhà thờ đổ sập, chuông thì văng ra ngoài quảng trường. Những cái chuông này đủ nặng để chằng dây phóng trái bom ra.

Franco nhận xét:

- Bọn Đức mang mìn, lựu đạn và súng trường đến đây dâng cho chúng ta. Giờ chúng lại cho chúng ta trái bom và cả một chiếc xe tăng. Ta càng mạnh lên trong lúc chúng bị yếu đi.

Connors cảnh cáo:

- Đừng có mừng vội. Ngay bây giờ chúng đang toả ra các nẻo đường của thành phố. Khi chiếc tàu dầu nổ tung, chúng sẽ còn thắt chặt vòng vây hơn nữa, những trận chiến sẽ bắt đầu nổ ra ở trung tâm thành phố. Chúng đang cố bóp nghẹt chúng ta, buộc chúng ta phải ở yên một chỗ, chống đỡ lẻ tẻ, và như vậy chúng đang ở thế thuận lợi. Và như vậy, ta đáng chúng có hiệu quả hơn nếu ta xé nhỏ bọn chúng. Ta có thể đánh chớp nhoáng và sau đó bỏ chạy trốn thật nhanh. Nhưng bây giờ chúng co cụm lại, các cứ điểm của chúng đông người hơn, trả đũa quyết liệt hơn. Ta không thể làm cho chúng tổn hại mà không hy sinh đồng đội của mình.

Vincenzo nói:

- Đã tới lúc thay đổi chiến thuật của chúng ta. Franco đã tập trung được lũ chim bồ câu về. Những con chim này sẽ mang thư đi đến những địa điểm khác nhau, cách xa nhau khoảng gần một tiếng di chuyển.

- Như vậy khi kế hoạch thay đổi, ta có thể thông báo cho nhau.

Connors bảo:

- Ta phải nhìn địch mà phản ứng. Ta phải biết mình định làm gì khi biết trước bọn chúng sẽ làm gì. Nếu chim bay gần một tiếng đồng hồ, cứ cho là 45 phút đi, mới tới nơi cần đưa tin, thì ta có 45 phút để quyết định cho kế hoạch sắp tới.

Ông Maldini nói;

- Và chúng ta phải có thêm nhiều chim bồ câu hơn nữa để làm nhiệm vụ liên lạc.

Connors đứng dạng chân nhìn xuống miệng cống bên dưới:

- Chúng ta cần phải sử dụng cả những đường cống ngầm này nữa. Chúng ta dùng chim bồ câu đưa thư bằng đường không, còn Angela sẽ lợi dụng những con chuột cống dưới đường hầm này để đưa thư. Đó là cách chúng ta dùng để liên lạc với nhau. Hãy giữ liên lạc trong bất cứ hoàn cảnh nào, đừng để bị tắc nghẽn thông tin. Mỗi giây phút trong cuộc chiến diễn ra thì tất cả người của chúng ta nên biết chính xác mình đang ở đâu và làm gì. Chúng ta phải làm cho bọn

Đức ngạc nhiên trước khi đưa bọn chúng vào chỗ chết.

Vincenzo nói:

- Chúng ta có thể liên lạc với nhau mà bọn Đức không bao giờ biết. Thông tin di chuyển trên đầu chúng và dưới chân chúng mà chúng không bao giờ biết được. Franco, những con chim bồ câu của cậu có thể bay bao xa để mang thông tin đi rồi mang về?

- Khoảng một trăm dặm.

Ông Maldini hỏi:

- Cậu muốn bọn bồ câu mang thư tới đâu?

- Tới Salerno – Connors đáp.

*

Nunzia ngồi bên một chiếc bàn nhỏ trong một gian bếp cửa đóng kín ở trong một căn hộ đối diện với quảng trường Matteotti, trong tay cô là một ly rượu vang đỏ. Connors ngồi đối diện với cô, anh đang lắp đạn vào súng của mình, sắp tới sẽ có thêm nhiều trận đánh ác liệt nữa. Gaspere, một trong những cậu bé dũng cảm nhất của nhóm đã bị chết. Nunzia nhìn kỹ khuôn mặt của Connors, vẻ quả quyết của anh không che giấu được nỗi buồn không sao tả nổi.

Cô gái nói:

- Chuyện sinh tử không còn là điều gì quá mới mẻ đối với chúng em,

Tụi em đã sống cận kề với cái chết trong nhiều năm nay, cả già lẫn trẻ, trong đội quân này.

Connors ngược mắt lên nhìn cô gái:

- Đối với anh, chết chóc cũng chẳng phải là chuyện gì mới lạ. Kể từ khi anh khoác lên người bộ quân phục này, anh đã phải chứng kiến nhiều cái chết khủng khiếp. Nhưng đó là một người lính chứng kiến sự ra đi của đồng đội mình. Anh không nghĩ có chuyện gì đau đớn hơn cho bằng phải nhìn một đứa trẻ ngây thơ vốn chẳng có lợi lộc gì trong cuộc chiến tranh phải chết ngay trước mắt mình. Anh không biết anh có được lòng can đảm như mọi người trông chờ để cứ tiếp tục chiến đấu mà không mất đi niềm hy vọng. Bọn trẻ con có niềm can đảm đó, và cả em cũng thế.

Nunzia đưa tay vuốt tóc anh:

- Chúng em đã làm anh phải khổ tâm. Bắt anh phải chiến đấu và cư xử như một chiến binh, sự có mặt của anh ở đây rất là quan trọng đối với tụi em, và em đoán tụi em cũng là một phần không thể thiếu trong đời anh suốt những ngày này. Điều đó làm cho nhiệm vụ của anh khó hoàn thành hơn. Anh sẽ chiến đấu với tâm trạng nhẹ nhõm hơn nếu anh không phải quan tâm đến những người chung quanh.

Connors nhẹ nhàng nắm những ngón tay của cô gái, dịu dàng ghé má anh sát vào khuôn mặt của Nunzia. Anh kéo cô lại gần và hôn cô trong ánh sáng lung linh của ngọn nến trong phòng.

Cô nòng nân đáp trả lại nụ hôn của anh. Vòng tay của người này quấn chặt lấy cơ thể của người kia. Nunzia thì thầm:

- Cuối phòng có một chiếc giường nhỏ.

Connors gật đầu, vuốt ve khuôn mặt mịn màng và làn da trắng ngần nơi cổ cô gái. Họ im lặng bước đi trong căn phòng trống trải với ánh nến lung linh, bỏ lại đằng sau bao nhiêu súng ống cùng lựu đạn. Cả hai ngả người trên giường, mặc cho tình yêu chôn chặt bấy lâu được tự do bay bổng trong đêm khuya thanh vắng.

Chương – 34

Tại lữ đoàn Thần Sấm số 45 ở Salerno, một anh lính trẻ đứng nghiêm, cặp mắt sợ sệt của anh liếc nhìn căn lều đầy những bàn đồ, bàn ghế và những mảnh giấy vò nhàu nát. Anh lính vốn là tân binh của lữ đoàn này.

Chỉ huy trưởng Anders đặt cuốn quân lệnh xuống bàn, điều thuốc gắn trên khoe miệng ông, ông nói vẻ nôn nóng:

- Nào, báo cáo đi.

Anh lính nói:

- Một người dân địa phương mang đến doanh trại chúng ta một con chim bồ câu, thưa ngài. À, mà thật ra là hai con cơ.

Anders hỏi:

- Ông ấy muốn tôi làm gì với con chim đó? Nấu món chim bồ câu hầm chẳng?

- Không, thưa chỉ huy. Chúng là những con chim bồ câu đưa thư và những lá thư chúng mang tới được viết bằng tiếng Anh.

Anh lính cho tay vào túi áo rút ra hai tờ giấy cuộn tròn, anh đưa nó cho Anders, ông giật lấy mảnh giấy từ tay anh và đọc cả hai tờ. Một nụ cười thật tươi, rạng rỡ trên khuôn mặt vị chỉ huy trưởng.

Anders hỏi:

- Người mang hai con chim bồ câu đến đây vẫn đứng ngoài kia chứ?

- Vâng, thưa chỉ huy. Ông ấy hỏi tôi liệu ông ấy có thể cho chim ăn và uống trong lúc tôi đến đây gặp ngài thì có sao không. Tôi bảo ông ấy rằng, không hề gì, cứ làm những gì ông ấy muốn.

Chỉ huy trưởng Anders nói hóm hỉnh:

- Nếu mấy con chim bồ câu ấy có cần tắm hơi và cạo râu sạch sẽ thì mấy người hãy cứ phục vụ tận tình, chu đáo, làm sao để cho chúng nhanh chóng sẵn sàng bay về với chủ trong vòng mười phút nữa.

Ông Anders ngồi xuống bàn, xé hai mẫu giấy và hí hoáy viết những dòng dày kín hai tờ giấy trắng, rồi ông cuộn chặt lại khiến bức thư giờ đây giống như một điều thuốc lá. Ông đứng lên trao bức thư cho người lính trẻ:

- Hãy buộc những bức thư này vào chân hai con chim bồ câu ấy. Bảo người dân địa phương kia cố gắng thả những con chim bay sớm để chúng có thể về tới Naples trước khi trời tối.

- Tuân lệnh, thưa chỉ huy.

- Trước khi cậu đi, hãy nói máy cho tôi nói chuyện với bên bộ tư lệnh không quân.

- Tuân lệnh, thưa chỉ huy.

Anh lính trẻ chào và ra khỏi căn lều. Ông Anders nhìn xuống tấm bản đồ đang trải trên bàn, ông tự nhủ “Chúng ta có thể hoàn tất nhiệm vụ ở cái thành phố khủng khiếp này mà không cần phải đến đó. Cho đáng đời bọn Đức khốn kiếp, chúng sẽ phải đụng độ với một con chim Thần Sấm và giải quyết rắc rối chông chát sắp tới”.

*

Eric Tippler hạ nòng súng máy xuống. Hắn đang đứng trên nóc một cái hồ cá lớn, nhìn một đám trẻ con ăn mặc rách rưới đi tới góc đường, bước thẳng về phía hắn. Hắn giương cao nòng súng, kê vào viên đá trên nóc hồ cá và quay sang tên lính bên cạnh. Tippler bảo:

- Mày ngấm lấy một đũa.

Hans Zimmerler đứng ngay đằng sau Tippler, hai tay khoanh trước ngực.

- Để cho tao cái thằng đi phía tay phải, dáng cao cao ấy.

- Mày định bắn vào đầu hay ngực?

- Vội gì! Chơi đùa một lát đi đã, đầu tiên là cánh tay, sau đó đến chân và cuối cùng là cái đầu.

Tippler thôi không theo dõi động tĩnh ở ngoài quảng trường nữa. Hắn nói:

- Tao thành thạo nhất với việc giết người bằng hai phát đạn. Trước khi tao kịp bắn phát thứ ba thì mấy thằng kia sẽ lòi cái xác chết đi mất.

Zimmerler nói:

- Vậy mày cứ việc trông chờ vào tao. Bỏ luật cá cược hàng ngày đi. Khoản đặt cược sẽ là hai điều thuốc chứ không phải một.

Tippler ghé mắt nhìn qua khe ngắm:

- Đặt ba điều đi?

Zimmerler rút ba điều xì gà trong túi áo đặt bên cạnh báng súng của Tippler.

- Ba điều thuốc này sẽ thuộc về mày nếu như thằng bé kia chết sau ba phát đạn của mày.

Tippler bóp cò, viên đạn thứ nhất vút đi. Hắn thì thầm: găm vào chân này!

Thằng bé rách rưới ngã lăn ra đất, hai tay ôm chặt lấy đầu gối. Hai đũa kia đỡ nó lên, lòi nó vào trong chỗ nấp an toàn sau bức tường xây bằng gạch. Viên đạn thứ hai của Tippler găm vào vai thằng bé vừa bị thương khiến nó lảo đảo, ngã ngửa trên mặt đất.

“Phát đạn cuối cùng mới là đáng giá”, tên lính Đức vừa nói vừa bắn viên đạn tử thần vào đầu thằng bé đang nằm sòng soài trên mặt đất.

Tippler buông súng quay sang vợ mấy điều thuốc. Hắn hỏi:

- Mày có hộp quẹt không?

Zimmerler quảng cho bạn hộp diêm, mắt vẫn chăm chú nhìn xuống quảng trường.

- Có vẻ như ngày hôm nay mây có nhiều tấm bia di động để mà tập bắn đấy – hắn nói, tay chỉ vào đám trẻ đang chạy tản trên quảng trường.

Tippler đứng lên, điều thuốc lập loè trên môi hắn. Hắn nhìn xuống quảng trường, bọn trẻ kéo đến mỗi lúc mỗi đông. Chúng tìm những chỗ ẩn nấp an toàn sau những bức tường nhà quanh quảng trường.

Hắn nói:

- Lũ trẻ kia đâu có đến đây để chiếm cứ cái hồ cá rỗng tuếch này. Chắc chúng nghe tiếng xe tăng đang đi về hướng này nên mới phục sẵn đó thôi.

Zimmerler nhặt súng lên nói:

- Để tao gọi Zoltan và Glaus đang đứng dưới tầng trệt lên đây. Đã đến lúc sử dụng chiếc thùng đựng đạn một cách có hiệu quả chứ không phải dùng làm ghế ngồi cho hai thằng nhãi đó.

*

Wilhelm Glaus vươn vai, gục gặc cần cổ hết sang phải lại sang trái cho đỡ mỏi. Chân phải của hắn gác lên thùng đựng đạn, mùi hôi thối trong cái hồ cá bị lãng quên ám vào vào quần áo và ba lô của hắn. Chưa hết, một đội quân không sao đếm xuể, những con chuột cống diễu hành hết lên lại xuống dãy cầu thang khiến hắn không sao kiên nhẫn nổi nữa. Glaus nhìn lên, hắn nghe thấy tiếng bước chân của Franz Zoltan vọng trên hành lang trống trải. Zoltan đến nơi, cười thật tươi khi thấy Glaus.

- Dưới quảng trường đông vui nhộn nhịp lắm! Bọn trẻ con chúng ở khắp nơi. Rõ ràng có chuyện lớn sắp xảy ra. Điều đó giải thích cho thắc mắc của mày là tại sao cấp trên cử chúng ta đến đây chỉ có mỗi một việc là ngồi và chờ đợi.

Glaus với tay lấy khẩu súng trường.

- Chuyện lớn rồi sẽ xảy ra, vấn đề chỉ là thời gian thôi. Nếu tao phải ở lại thêm một ngày ở cái địa ngục trần gian này thì bọn chuột cống sẽ xơi tao vào bữa điểm tâm mất.

Một giọng nói khác lạ vang lên:

- Đó là lũ chuột Naples.

Ông Maldini nói bằng tiếng Đức. Thân hình ông khuất trong bóng tối, tay ông lăm lăm khẩu súng máy.

- Lũ chuột Naples không quen với mùi máu Đức của chúng mày

Glaus quay người chĩa súng về phía ông và bóp cò hai lần. Loạt đạn đáp trả tới chỗ hắn từ một hướng khác hắn. Dưới đáy một cái hồ cá khô cạn, ba viên đạn bay găm vào cổ hắn, hắn buông rơi khẩu súng, ngã ngửa người về phía sau, đầu hắn đập mạnh vào thùng lựu đạn. Zoltan đứng

sững sờ ngay tại chỗ, mắt dán chặt vào thi thể bạn hân vừa đổ vật xuống.

Ông Maldini bảo hân:

- Quay đầu lại, đi về hướng tháp canh.

Zoltan liếc sang bên trái, hân nhìn thấy Giovanni và Frederico bước ra khỏi đáy chiếc hồ cá nhớt nhúa, trong tay chúng là hai khẩu súng máy. Lúc này chúng đang bình thản bước đến chỗ thùng lựu đạn.

Ông Maldini bước ra khỏi bóng tối, ông nói với hai thằng bé:

- Các cháu giỏi lắm!

Rồi ông quay lại với Zoltan:

- Nào, bây giờ đi về phía tháp canh. Đã tới lúc gặp gỡ với bạn bè của mày rồi đấy.

Zoltan gật đầu. Bậc thang bằng đá rộng thênh thang.

*

Connors nhìn lên toà nhà oai nghiêm bên quảng trường dưới khu đất rộng mênh mông, phía dưới, sáu chiếc xe tăng dàn ra thành hình bán nguyệt vây lấy khu vực sở thú. Anh nhìn mười đứa trẻ vây quanh anh, chúng đang nằm sấp, súng giương lên sẵn sàng. Đúng như Connors đoán, Von Klaus đã biết cách đề phòng sau nhiều lần ném đòn của quân du kích. Lần này, tại mỗi cứ điểm ở mỗi quăng, hân tăng cường thêm lính và đạn dược.

Nhưng đồng đội của anh cũng có cách thích ứng riêng. Connors biết có rất nhiều đứa trẻ vẫn còn nhút nhát, chưa quen với súng đạn. Tuy nhiên một nhóm các nhân vật chính với các tấm gương sáng như Vincenzo và Angela, chiến đấu rất tự tin.

Franco đến bên Connors, nó đeo hai khẩu súng máy, một thắt lưng đầy lựu đạn. Xe tăng tới rồi. Nó chỉ cách mấy cái xe tăng này khoảng 50 mét. Ông Maldini sẽ đứng trên mái nhà ra hiệu cho mọi người nổ súng đồng loạt.

Connors gật đầu, anh liếc nhìn Nunzia ở phía bên kia quảng trường. Cô đang nấp sau một bức tường đá, súng máy sẵn sàng trong tay. Bốn cậu bé trốn trong bóng tối, sau lưng cô. Cô nhìn anh, vẫy tay với anh, miệng nở một nụ cười tươi tắn làm sáng bừng khuôn mặt của cô.

*

Ông Maldini dí súng vào sau lưng Zoltan, ông đứng cùng với tên lính Đức trên bậc cầu thang. Cả hai có thể nghe tiếng bước chân đến mỗi lúc mỗi gần. Ông Maldini hơi ngoái đầu ra sau thấy Giovanni và Frederico trốn rất kỹ dưới gầm cầu thang, họ súng gác lên thùng lựu đạn. Ông nói nhỏ vào tai Zoltan:

- Mày phải nhớ, tao không cần biết chuyện gì sẽ xảy ra, nhưng tao chắc chắn mày sẽ chết trước

tao đây, hiểu chưa?

Tên lính Đức cong lưng xuống, hấn sững sờ khi nghe giọng nói của Zimmer:

- Glaus, Zoltan, đã tới lúc phải ra ngoài đánh nhau rồi. Xe tăng đã đến quảng trường, mấy thằng nhãi con hay gây phiền nhiễu cũng có mặt rồi đây. Tao muốn tụi mày khiêng thùng lựu đạn lên đây.

Ông Maldini thì thầm bảo Zoltan:

- Trả lời hấn đi. Hãy nói mày đang tới. Trả lời thật to để hấn có thể nghe được tiếng của mày.

Zoltan la lớn:

- Tụi tao đang mang lựu đạn lên đây.

- Mang một mình nổi không?

Ông Maldini dí súng vào gáy Zoltan:

- Bảo thằng đó xuống đây. Nói với nó là mày tìm thấy rất nhiều rượu và mày hỏi nó rằng phải làm gì với số rượu ấy.

Zoltan đưa tay lên lau mồ hôi trán và la lớn:

- Mày có muốn tụi tao mang cả lựu đạn và rượu lên trên đó không? Sáng sớm ngày hôm nay thằng Glaus tìm được một thùng rượu giấu dưới hồ cá lớn.

Ông Maldini nghe thấy tiếng bước chân đi xuống, ông quay đầu ra hiệu cho hai thằng bé chuẩn bị bắn. Giovanni và Frederico chĩa súng lên cầu thang tối. Zimmer lộ mặt ra, khẩu súng vung vẩy bên sườn, ông Maldini nhìn hai thằng bé và gật đầu. Hai viên đạn bay ra và găm trúng đích.

Ông Maldini nói với hai đứa, hòng súng vẫn dí vào gáy của Zoltan:

- Các cháu hãy lấy súng và băng đạn của hấn rồi tiếp tục đi đi. Chúng ta còn một tên lính Đức nữa phải giải quyết.

Frederico chĩa nòng súng trường về phía Zoltan và hỏi:

- Thế còn tên này?

Ông Maldini bảo:

- Đừng có lo, hấn sẽ bị trói gô lại và bị nhét giẻ vào trong miệng. Vả lại ngồi dưới này hấn cũng chẳng cô đơn lắm đâu. Một đội quân chuột cống sẽ theo dõi nhất cử nhất động của hấn.

*

Tippler nhìn thấy người lính Mỹ chạy ngang qua quảng trường. Không tin vào mắt mình, tên lính bắn tỉa chỉnh lại góc nhắm, hấn nói một mình: “Mày đây rồi, con ma trong thành phố Naples. Không biết tên Zimmer kia phải mất bao nhiêu thuốc lá để đổi lấy mạng sống của mày trong vụ cá cược với tao”.

Tippler nheo mắt ngắm thật kỹ.

Giovanni và Federico di chuyển thật chậm về phía tên lính Đức, lưng chúng dán chặt vào tường. Thằng bé lớn hơn giật tay Federico và gật đầu. Hai đứa phóng ra từ trong bóng tối, cùng nhào vào tấm lưng của tên lính Đức, chúng ngồi lên lưng hắn đúng vào lúc hắn bóp cò. Một loạt đạn nổ giòn, khẩu súng rơi ra ngoài sân thượng. Federico nhặt một hòn đá và đập không tiếc tay lên đầu, lên gáy của tên lính Đức. Tippler vẫn còn ngơ ngàng, không biết chuyện gì xảy ra. Giovanni giật lấy băng đạn của Tippler, rồi nó cúi xuống vật ngửa tên lính vừa ngã đi. Federico quăng viên đá ra xa. Nó đến bên Giovanni và hai thằng bé ráng sức lôi tấm thân kèn càng bất động của tên lính và quăng ra ngoài tháp canh. Thi thể của Tippler giờ chỉ còn là một đồng nhầy nhựa máu.

Giovanni và Federico lau mồ hôi chảy nhễ nhại trên mặt. Chúng quay lại thấy ông Maldini khệ nệ bưng thùng lựu đạn. Ông đặt thùng xuống cạnh một cái cột bằng đá, rút một trái lựu đạn ra, ông ngó xuống quảng trường. Những chiếc xe tăng đang trút cơn thịnh nộ của chúng vào những toà nhà cổ kính. Những tên lính Đức được trang bị bằng súng máy đang đưa mắt tìm bọn trẻ con trên quảng trường gần đài phun nước. Ông đã nhận ra Connors và Nunzia. Ông kiểm tra đồng hồ rồi rút chốt lựu đạn quăng xuống dưới miệng nói:

- Đã đến lúc phối hợp tác chiến với đồng đội của ta rồi.

*

Connors chĩa khẩu súng máy vào chiếc xe tăng đang tiến tới và liên tiếp nhả đạn. Nhìn lên anh thấy một tên lính Đức đang rơi tự do từ trên tháp canh xuống. Anh lùi lại, cầm tay Nunzia và kéo cô gái đi cùng với anh khi xác của tên lính rơi xuống đất.

Nunzia bắn năm sáu loạt đạn vào quân thù rồi nhìn lên tháp. Cô nhìn thấy cha mình đang đứng trên cao quăng lựu đạn xuống. Cô hét lên:

- Tên lính kia chỉ là khai vị, bây giờ mới đến món ăn chính.

Quả lựu đạn đầu tiên nổ khiến ba tên lính đổ vật xuống, mặt úp xuống đất, chết không kịp ngáp. Hàng chục quả lựu đạn tiếp theo gây thiệt hại không nhỏ cho quân Đức. Chỉ trong một vài phút, trên quảng trường xuất hiện một đội quân đông đảo toàn những đứa trẻ rách rưới. Chúng chui từ hệ thống cống ngầm của thành phố dưới mặt đất, ào ra từ những dinh thự bốc lửa, nhảy xuống từ những mái nhà đang bốc khói đen mù mịt. Đứa trẻ nào cũng có súng trong tay, và bây giờ kẻ bị bao vây lại là bọn lính Đức. Connors chạy đến bên một miệng cống nhận một bao tải lựu đạn từ tay một cậu bé rồi quay trở lại với chiếc xe tăng của Đức. Quay sang phía tay phải, anh thấy một trận mưa những chai chứa đầy dầu hoả rót thẳng xuống hai chiếc xe tăng còn lại, khi nòng súng của hai chiếc xe tăng này đang di chuyển từ những toà nhà trước mặt xoay sang

chĩa xuống đám trẻ con. Connors rút chốt hai quả lựu đạn rồi quăng vào miệng xe tăng đã mở sẵn. Từ bên sườn chiếc xe tăng ấy, anh nhảy xuống đất, một tiếng nổ lớn rền vang trước khi chân anh kịp chạm đất.

Những chiếc xe tăng còn lại co cụm lại, những tên lính súng ống đầy người bám sát theo đuôi những chiếc xe tăng ấy. Chúng lăm lét quan sát quảng trường rộng lớn trước khi nhả đạn. Chỉ mấy phút trước đây thôi, chúng đã tưởng quảng trường này đã thuộc về chúng. Đột nhiên một chiếc xe tăng với nòng pháo giương cao chặn ngang đường chúng. Vincenzo đứng trên cửa xe tăng lộ đầu ra, một cặp ống nhòm lủng lẳng trên cổ của nó.

Qua khói lửa đang bốc lên cao, Nunzia quan sát chiếc xe tăng địch và hỏi Connors:

- Theo phán đoán của anh, liệu bọn trẻ có được bình an vô sự không?

Connors gật đầu.

- Vincenzo cừ lắm. Người Mỹ có tướng Patton, người Anh có Montgomery và thành Naples có Vincenzo. Không dễ gì qua mặt được thằng bé này.

*

Vincenzo cúi đầu nhìn vào buồng lái của chiếc xe tăng. Dante vừa nhấn nút vừa điều khiển cần số, Claudio và Pepe đứng bên cạnh nó sẵn sàng tiếp đạn cho khẩu pháo. Fabrizio ngồi co ro một góc, con chó ngao nằm dưới chân nó ngo ngoay cố tìm một chỗ thoải mái trong khoang lái chật hẹp.

Claudio hỏi:

- Chừng nào cậu muốn bọn này bắn?

- Bọn Đức đang đến gần – Vincenzo dõi mắt theo những chiếc xe tăng với đám lính yểm hộ đằng sau.

Pepe hỏi:

- Theo cậu, liệu chúng có phát hiện ra xe của ta không phải là một trong những chiếc xe của chúng không?

Vincenzo nói:

- Chúng là những tên lính Đức, không phải là trẻ con.

Dante lùi lại, cố nghiêng ngó, nó bất thần giẫm phải tai con chó, Benito nhe răng giận dữ. Dante hỏi:

- Fabrizio, tại sao cho con chó này vào đây?

Fabrizio trả lời với vẻ hiểu biết:

- Để bảo vệ chúng ta.

Vincenzo hét:

- Chuẩn bị bắn! Dante này, dù cho bất cứ chuyện gì có xảy ra, khi cậu đã nổ súng rồi thì đừng có ngưng lại.

Dante mê mẩn bởi sức mạnh của chiếc xe nhà binh. Nó đứng trên một kết rựu nhìn khoảng trống trên quảng trường trước mặt. Những tên lính Đức chạy về phía chúng kéo theo một làn mưa đạn súng trường và cả lựu đạn. Nó quay sang Pepe và Claudio gật đầu. Dante nói:

- Tra đạn vào nòng đi, nhớ cẩn thận đấy, để đạn bay ra ngoài chứ nó mà tuột vào trong là khổ nạn đấy. Sẵn sàng rồi chờ hiệu lệnh từ trên mái nhà nhé?

Fabrizio hỏi:

- Anh muốn em làm gì đây?

Dante trả lời:

- Cứ quan sát Vincenzo, tí nữa súng sẽ nổ rất lớn. Anh có thể không nghe được mệnh lệnh của Vincenzo, em sẽ nghe lệnh thay anh.

Vincenzo hét:

- Bắn!

Viên đạn đầu tiên bay ra khỏi nòng súng, nó nổ tung ngay phía chân toà nhà. Sức ép mạnh khủng khiếp của viên đạn quật ngã bốn tên lính Đức.

Đám trẻ hò reo vỗ tay âm ỉ. Claudio vung hai nắm đấm lên trời, con chó ngao cũng sủa theo hưởng ứng. Dante gạt cần số, nhấn hai nút trên bàn điều khiển, mỉm cười thấy chiếc xe tăng chồm lên phía trước. Claudio tra viên đạn mới vào nòng chờ lệnh bắn.

Bọn trẻ con đã cầm chân được quân đội Đức ở quảng trường.

Từ trên tháp canh, ông Maldini vẫn tiếp tục ném lựu đạn. Từ phía sau, Connors và Nunzia hạ gục từng tên lính Đức, ra lệnh cho các cậu bé bắn như mưa về phía xe tăng bằng bom chai và súng phun lửa. Angela làm việc cật lực dưới hệ thống cống ngầm. Nó chạy qua chạy lại như con thoi, mang những bao tải đầy lựu đạn cho những người trên mặt đất, lôi những cậu bé bị thương xuống tầng hầm. Vincenzo và chiếc xe thiết giáp, chiến lợi phẩm, tiến vào quảng trường. Nòng súng không ngừng khắc đạn vào ba chiếc xe tăng còn dậm chân tại chỗ trên quảng trường trống trải. Trận chiến đang vào hồi quyết liệt và khốc liệt nhất. Những đứa trẻ vị thành niên chiến đấu giằng co với quân đội Đức đòi lại từng mét vuông của một quảng trường đổ nát.

Connors nhìn ngọn lửa cháy rực phía sau đuôi của một chiếc xe tăng Đức. Ba tên lính nhảy ào ra khỏi cửa xe tăng đang bốc khói lảo đảo chạy trên những con đường vắng lặng. Những tên lính khác cố chạy thoát thân khỏi ông thần lửa mà chúng tự rước về. Connors quay về phía Nunzia hét lên:

- Sáng nay thế là đủ. Gọi mọi người rút lui.

Nunzia nhảy lên đài phun nước giữa quảng trường, chĩa súng bắn lên trời, một tay cô gái ra ám hiệu rút lui. Vài phút sau, những đứa trẻ kia biến mất cũng lạ lùng y như lúc chúng xuất hiện vậy. Chúng lại chui xuống những vị trí an toàn ở dưới hệ thống cống ngầm tại những con hẻm nhỏ. Trên quảng trường chỉ còn lại những chiếc xe tăng không người lái với xác lính ngổn ngang.

Connors và Nunzia nhìn thấy chiếc xe tăng của Vincenzo đang đến gần. Vincenzo và Fabrizio đang vẫy họ, chúng đang đứng ở cửa xe. Fabrizio nhảy ra khỏi chiếc xe tăng vẫn còn đang di chuyển. Con chó theo sát gót nó. Cả hai chạy về phía họ. khi đến bên Connors, nó dừng lại, Connors nhắc bổng thẳng bé lên, anh hỏi:

- Cháu và con chó kia làm gì trong xe tăng thế?
- Cháu là phó tổng tư lệnh đấy. Cháu truyền mệnh lệnh của Vincenzo cho Claudio và Dante. Không có cháu thì chiến thắng ngày hôm nay khó bề thực hiện được.

Vincenzo, Claudio và Pepe ra khỏi xe nhìn những xác chết và lửa khói ngổn ngang trên quảng trường. Ông Maldini, Giovanni và Frederico cũng bước xuống bậc tam cấp của toà nhà thủy cung trong khu vực sở thú gần đó. Ông Maldini nhìn ngọn lửa đang bốc cao ngàn ngút và nói như một lời tâm sự.

- Bọn Đức đến đây những tướng sẽ chiếm được Naples dễ dàng, ngờ đâu chúng đã sa vào bẫy của tử thần.

Chương – 35

30/9 ngày thứ ba

Connors dựa lưng vào chiếc cột lớn của toà lâu đài Nuovo. Trời sắp sáng rồi. Anh ngẩng nhìn toà lâu đài uy nghiêm được xây từ thế kỷ XIII. Lâu đài này có một đường hào bao quanh năm tháp canh bằng đá và một mạng lưới vô cùng rối rắm những lối đi có mái vòm. Một bãi cỏ xanh mượt trải dài ngút mắt ngăn cách toà lâu đài với con đường chính. Connors nói:

- Xe tăng đến được đây không phải dễ. Rất có thể bọn chúng phải chiến đấu với chúng ta ngay ngoài bãi cỏ kia, và như vậy cả đội hình của chúng sẽ nằm trong tầm quan sát của chúng ta.

Ông Maldini nói:

- Trừ phi nó mọc cánh, còn không nó chẳng vào bên trong toà lâu đài được đâu. Lúc này đây, toà lâu đài này là nơi an toàn nhất so với tất cả các nơi khác của thành phố Naples. Nhưng mà chiến sự thay đổi thất thường, khó ai lường trước được.

Connors nhận xét:

- Phía trong lâu đài như một thành phố thu nhỏ, cả một trung đoàn có thể nấp sau bức tường đá kia. Không một dấu hiệu nào bên trong chứng tỏ lâu đài có người ở. Bọn Đức sẽ dốc toàn lực để toà lâu đài này không lọt vào tay chúng ta.

Ông Maldini nói:

- Chỉ khi nào bọn chúng nghĩ tới chuyện rút lui ra khỏi thành phố này, chúng mới để mắt tới toà lâu đài này.

Connors châm thuốc hút:

- Có thể như vậy nhưng cũng có thể không.

Ông Maldini nói:

- Cậu giống hệt thằng Vincenzo. Hai chú cháu nghĩ kỹ quá. Trước một động thái hay trước một quyết định gì là cứ đắn đo mãi thôi. Chắc bởi cậu là một chiến binh, còn thằng Vincenzo thì mơ ước sau này mình sẽ thành một chiến binh, thế cho nên hai người có cách suy nghĩ giống nhau. Hai người ra những câu hỏi kiểu nhà binh rồi mong chờ người khác trả lời cũng theo kiểu nhà binh.

Connors nói;

- Vậy thì theo bác thì phải giải thích ra sao về chuyện này. Một tên sĩ quan có hạng của Đức cầm đầu một lữ đoàn thiết giáp thiện chiến vào hạng nhất lại không thể nào chống trả một đội quân toàn những trẻ vị thành niên.

- Bởi vì tên đại tá người Đức ấy thích đánh nhau chứ không thích giết chóc. Nếu hắn phải đối đầu với một lực lượng thiện chiến của Mỹ thì đối phương sẽ phải nếm đòn đầy sức mạnh của lũ đoàn thiếp giáp đó rồi.
 - Nhưng hắn không cho phép mình thua cuộc.
 - Cậu nói đúng. Tới một lúc nào đó hắn sẽ thôi không suy nghĩ như một người có nhân tính mà bắt buộc phải hành động như một chiến binh thật sự.
 - Nếu quả vậy thì thời điểm ấy sắp đến rồi. Nhiên liệu của hắn sắp hết, hắn phải kết thúc nhiệm vụ của mình ở đây để tiến về hướng Bắc. Làm sao phải nhanh chân hơn quân Anh và quân Mỹ.
- Ông Maldini ngẩng bầu trời chờ bình minh tới:
- Hôm nay, hoặc chậm nhất là ngày mai, thời điểm ác liệt ấy sẽ tới. Nhưng ngay lúc này đây, có thể tạm coi là vẫn bình yên.

Connors tâm sự

- Lần đầu tiên cháu gặp bác, cháu không dám mong đợi gì nhiều. Lúc đó hình như bác quan tâm tới rượu nhiều hơn là tới bọn trẻ. Nhưng khi quan sát bác chiến đấu, cháu thấy sự giúp đỡ của bác đặc lực như thế nào khi đưa ra những chiến lược, chiến thuật giúp cho Vincenzo thành công. Chẳng phải một đệ tử lưu linh nào cũng làm được chuyện đó.
- Ông Maldini trả lời:
- Cha bác là một kỹ sư. Ông ấy góp phần thiết kế hệ thống cống ngầm mà hiện nay chúng ta đang sử dụng nhằm chống lại bọn Đức. Hồi đó bác thường đi theo ông ấy xem làm việc. Kỹ sư cũng là nghề của bác.
 - Điều đó giải thích tại sao bác có tài thao lược giỏi đến thế. Nhưng bác sử dụng súng cũng rất thành thạo. Đâu phải bất cứ kỹ sư nào cũng biết sử dụng súng đâu.
 - Đây không phải là lần đầu tiên nước Ý tham gia vào một cuộc đại chiến toàn cầu. Và đây cũng không phải là lần đầu tiên bác cầm súng tham gia chiến đấu.

*

Bốn thằng bé ngủ quá say trong đường hầm. Lúc này chúng đang ráng sức chạy thật nhanh về phía toà lâu đài, hy vọng sẽ đến được đó trước khi đám xe tăng và lính Đức kéo tới. Chúng nghe được tiếng động cơ của xe tăng từ đằng xa vọng lại. Một thằng bé trong bọn, đứa cao nhất và lớn tuổi nhất, nói với ba đứa kia:

- Nhất định đám xe tăng đó còn cách chúng ta cả nửa cây số. Chúng ta còn dư thời gian để chạy đến toà lâu đài.

Thằng bé nhỏ nhất trong nhóm hỏi:

- Vậy sao mình phải chạy khổ sở như thế này?

Đứa lớn nhất chạy càng nhanh hơn, miệng nói;

- Ngộ nhỡ anh đoán sai thì sao nào?

Bốn đứa trẻ đến nơi góc đường và nhìn thấy toà lâu đài oai phong hiện ra trước mặt. Chúng thở phào nhẹ nhõm nhìn nhau.

Một đứa lên tiếng:

- Em đã bảo anh đừng có lo. Chưa đầy 10 phút nữa mình đã ở trong lâu đài rồi.

Chúng vừa giẫm lên bóng của toà lâu đài thì bất thần một phát đạn nổ thật đanh gọn, viên đạn trúng thẳng bé nhỏ tuổi nhất, nó lăn lộn trên mặt đất. Ba đứa kia đứng sững lại, quỳ vội xuống đỡ đứa bé bị thương đứng lên. Mắt chúng nhìn dọc theo con đường vắng vẻ để tìm dấu vết của tên bắn trộm. Thành bé bị thương nói:

- Anh Antonio, đừng mất thì giờ với em nữa. Các anh hãy chạy vào trong lâu đài đi, đừng đứng đó làm bia đạn cho chúng.

Antonio bảo:

- Quàng tay lên cổ anh.

Rồi nó luồn tay xuống lưng đỡ thành bé đứng dậy.

- Chúng ta sẽ cùng vào trong lâu đài với nhau.

Phát đạn thứ hai cày xới bãi cỏ nơi bọn chúng vừa rời chân đi. Một đứa trong bọn quả quyết:

- Nhất định phải tìm cho ra đứa bắn lên.

*

Đứng trên nóc toà lâu đài, Vincenzo, Angela và Franco thấy bốn đứa trẻ chạy về phía cổng chính của toà lâu đài, dẫn đầu là một thành bé cao gầy. Angela không giấu được vẻ giận dữ:

- Lại cái thành Antonio Murino. Từ khi biết chúng đến bây giờ, tôi chưa bao giờ thấy chúng đến đúng giờ.

Ba người thốt nhiên lùi lại khi nghe thấy tiếng súng nổ, sau đó họ nhìn xuống dưới mép tường gần đá nhọn lởm chởm, thấy Antonio đang đỡ thành bé bị thương. Franco chỉ tay về một con phố nhỏ đối diện với toà lâu đài, nó nói:

- Khói súng bay lên từ đường hẻm kia.

Vincenzo dựa lưng vào bức tường, nó vẫy tay về phía Connors và ông Maldini và hét tướng lên:

- Một đứa bạn của cháu bị trúng đạn rồi. Mấy đứa khác đang đến gần. Chúng cần được giúp đỡ.

Connors trả lời:

- Chú và ông Maldini sẽ đón bạn cháu vào trong lâu đài, trong khi đó cháu cố phát hiện ra tên bắn lên và hạ hắn nhé!

Connors kiểm tra chốt an toàn của hai khẩu súng máy trên vai anh và nhìn sang ông Maldini.

- Bác có muốn chạy thể dục buổi sáng một lát không?

Lát sau cả hai đã chạy đến gần bãi cỏ nơi bốn cậu bé phía dưới. Những chiếc xe tăng của Đức và bọn lính đang tiến tới mỗi lúc một gần trên các ngã đường. Từ trên nóc nhà, Franco và Angela bắn như vãi đạn về phía con hẻm có tên lính đang rình rập ở đó. Khi Connors và ông Maldini đến bên bốn đứa trẻ về muộn thì xe tăng đã hiện ra sau lưng họ. Antonio vẫn đỡ thằng bé bị thương trong tay, nó nói với Connors:

- Tên bắn lén ở gần đâu đó phía tay phải. Hắn bắn hai lần rồi ngưng, có lẽ hắn đang đợi chúng ta chạy tản ra rồi sẽ bắn dễ hơn.

Ông Maldini xem xét vết thương của thằng bé. Ông kéo chiếc áo đầm máu, nhìn vào vết đạn.

Ông hỏi Antonio:

- Tên của nó là gì vậy?

Antonio đáp:

- Nó là em họ cháu, tên nó là Aldo. Hai đứa đứng sau bác là Pietro và Giovanni.

Ông Maldini xoa đầu Aldo, bước về phía Pietro. Cậu bé run rẩy trong làn sương buổi sáng sớm, hai cánh tay gầy gò ôm vòng lấy bộ ngực lép kẹp. Ông nói với nó:

- Bác đang cần một người dũng cảm và khoẻ mạnh để bảo vệ bác khi chúng ta chạy thật nhanh về phía toà lâu đài kia, cháu có thể vì bác mà làm được điều đó không?

Pietro nhìn ông, môi dưới của nó run run, cặp mắt màu xanh lơ mở to đầy sợ hãi. Tuy nhiên nó gật đầu và nói:

- Cháu sẽ bảo vệ cho bác.

Ông Maldini buồn bã:

- Thế thì bác không cần phải sợ hãi nữa rồi.

Họ nối đuôi nhau đi dọc theo con đường, đầu cúi thấp. Connors dẫn đầu, Antonio dìu Aldo đi sát phía sau, ông Maldini đi cuối cùng.

Chỉ còn cách một quãng ngắn nữa là họ đến được cổng lâu đài.

Connors sững người khi nhìn thấy một chiếc xe tăng đầu tiên đột ngột xuất hiện trước một toà nhà cháy nham nhở. Chẳng mấy chốc, bảy chiếc xe tăng khác hiện ra. Bên mỗi chiếc xe có cả chục tên lính đi theo yểm hộ. Súng máy, súng trường chĩa thẳng về phía anh, ông Maldini và bọn trẻ. Xe tăng dàn hàng ngang chặn kín đường vào lâu đài. Connors quay người nhìn về phía sau lưng anh. Hơn chục chiếc xe tăng khác cùng với khoảng 60 mươi tên lính đang tiến đến gần. Anh hít một hơi thật sâu rồi nhìn ông Maldini:

- Nếu bác có kế gì thoát thân, hãy cho cháu biết với.

Ông Maldini ôm chặt Pietro vào lòng.

- Thật ra thì bác có một sáng kiến.

- Cho cháu biết đi!

Ông Maldini bảo:

- Chúng ta sẽ đầu hàng và cho chúng bất cứ thứ gì chúng muốn, kể cả toà lâu đài kia.

Connors bước qua trước mặt ông, lắc đầu;

- Như thế thật điên rồ, thậm chí kể đó hữu hiệu cũng chẳng nên sử dụng.

- Mấy kẻ điên thường hay gặp may.

Ông Maldini vừa nói vừa đưa Pietro tiến đến chiếc xe tăng Đức đang đứng chờ.

*

Carlo Petroni xuống trung tâm theo con đường Via Taddeo da Sessa, nó đến Royal Palace để gặp viên đại tá người Đức, nó biết thời gian của nó không còn bao lâu. Đám trẻ con đường phố đã tẩy chay hắn, lấy chiếc xe tăng mà hắn đã ăn trộm được. Von Klaus cũng đã hết kiên nhẫn sau khi trao tiền cho Carlo. Hắn đang chờ tin tức báo về. Carlo biết kế hoạch đầu tiên của hắn là mượn gió bẻ măng, trục lợi cả hai phía đã không thể thực hiện được. Hắn còn nhiều cách nhưng hắn chọn cách đứng về phía bọn Đức. Và đó là điều hắn dự định sẽ nói với Von Klaus trong cuộc gặp mặt sắp tới.

Hắn đến góc đường thì chợt một thằng bé chạy đến phía hắn. Một con chó to lớn chạy bên cạnh, thằng bé gào lên, cố nói to hơn tiếng chó sủa:

- Đừng xuống đường đó!

Carlo lờ đi, cứ bước tiếp, đi theo lối tắt này, hắn sẽ đến được sở chỉ huy của quân Đức nhanh hơn. Thằng bé vẫn tiếp tục gào lên to hơn nữa:

- Dừng lại ngay! Ở đó tiến thêm một bước nữa là nguy hiểm lắm đấy!

Carlo đã đi được hơn nửa đường, hắn dừng lại nhìn thằng bé và con chó rồi hỏi:

- Mà muốn gì?

- Anh đừng đi nữa. Quay lại đi theo lối này nè, em sẽ chỉ cho anh con đường đi an toàn hơn.

- Mà là ai mà đến đây dạy đời tao thế?

- Em là Fabrizio.

- Đối với tao, cái tên đó chẳng có ý nghĩa gì, dắt con chó của mày ra chỗ khác chơi đi.

Fabrizio cảnh báo:

- Đường này đầy mìn, tốt nhất là anh đi đường khác đi.

- Có phải ai đó cử mày ra đây không? Chúng nó ra lệnh cho mày nói dối với tao để tao đi theo mày à?

Fabrizio bảo:

- Chẳng có ai bảo em ra đây cả, và em không bao giờ nói dối.

- Nếu mày sống lâu ở Naples này, mày sẽ biết “nói thật” không phải là một người bạn tốt. Carlo phẩy tay không thèm để ý, hấn quay gót tiếp tục bước đi trên con đường chết chóc. Fabrizio và con chó định đi về hướng đường hầm gần nhà ga, mới đi được nửa đường thì một tiếng nổ long trời lở đất làm rung chuyển con đường phía sau lưng chúng. Cả hai chạy ngược trở lại, qua làn khói đen mù mịt, chúng nhìn thấy thi thể rách nát của Carlo Petroni.

*

Trên những cửa sổ lớn phía trước toà lâu đài đầy kín những thiếu niên cầm súng ngắn và súng trường. Chiếc xe tăng của họ đậu trong sân sau, hai cánh cửa trước khóa chặt. Một khoảng cách ngắn trên sân thượng của lâu đài là một biển người và súng ống. Mọi họng súng đều đang chĩa xuống đám lính Đức đang đứng phía dưới. Nunzia đang đứng cạnh Vincenzo, Franco và Angela. Cô nhìn xuống cha cô, Connors và bốn thằng bé rồi nói:

- Họ không có quyền lựa chọn, họ phải nộp vũ khí thôi.

Vincenzo nói:

- Bọn Đức không quan tâm đến tù nhân, chúng chỉ thích nhìn thấy xác chết thôi.

Nunzia nói:

- Chúng ta không thể đứng đây mà không làm gì cả. Hãy xuống dưới thử xem cứu họ bằng cách nào.

Vincenzo đáp:

- Nhưng em không biết phải cứu họ bằng cách nào đây. Nếu ta nổ súng trước, bọn Đức sẽ bắn họ rồi quay lại thanh toán với chúng ta.

Franco cướp lời:

- Có lẽ bọn chúng sẵn lòng trả tự do cho năm người Ý kia, còn chú lính Mỹ sẽ bị giữ lại. Đối với bọn Đức, chú ấy có giá trị hơn những người kia.

Angela nhận định:

- Thế nào gã người Mỹ kia cũng phản bội chúng ta. Đó là kế thượng sách của hắn, là lối thoát duy nhất của hắn.

Giọng Nunzia run lên vì giận dữ:

- Anh ấy không bao giờ phản bội chúng ta, anh ấy thà chết chứ không bao giờ làm thế.

Angela vươn cổ nhìn xuống dưới:

- Em biết gã người Mỹ ấy sẽ phản bội mà. Vì thế em ước gì bác Maldini nghĩ về chuyện ấy trước tiên.

Vincenzo quay người nhìn Angela:

- Em nghĩ chuyện gì vậy?

- Họ bị bao vây ở dưới kia, không có cơ may trốn thoát. Nhưng nếu họ đầu hàng và chỉ chỗ chúng ta đang núp thì bọn Đức sẽ lại sa vào vòng vây của chúng ta. Ở Forcella, người ta thường làm như vậy đấy. Nhưng bởi vì em không phải là chỉ huy cho nên anh hãy nghĩ kế đi.

Vincenzo nhìn hàng xe tăng và lính Đức phía dưới. Connors, ông Maldini và bốn người bạn của nó đang đứng đúng tầm ngắm của quân địch, họ quăng súng xuống đất. Vincenzo nói:

- Bảo bọn trẻ đứng tránh xa các cửa sổ, đưa chúng lùi lại về phía sau của lầu đài. Nhớ nhắc chúng phải nằm sấp xuống để không bị phát hiện. Đưa chiếc xe tăng rời xa cổng chính, ít nhất là lúc này.

Franco hỏi:

- Hay là ta hãy biến yếu điểm thành lợi thế đi? Chưa bao giờ xe tăng lại xếp hàng để cho chúng ta dễ tấn công như lúc này.

Vincenzo đồng tình:

- Tớ biết chứ. Trong khi chị Nunzia đưa bọn trẻ về đúng vị trí của chúng, chúng ta sẽ đặt mìn xung quanh khu vực cổng chính. Đi tìm Gennaro đi, bảo nó trốn gần chiếc cầu kéo bên hào nước ấy, dặn nó rằng một khi xe tăng vào bên trong lầu đài rồi, hãy chặt đứt sợi dây xích của cầu kéo nhé!

Angela hỏi:

- Sao lại làm thế?

- Một khi bọn chúng đã vào đây, anh muốn chúng ở luôn tại đây. Khi chiến sự trở nên ác liệt, chúng ta sẽ tràn qua các cửa sổ xuống những bức tường thấp bên dưới.

Nunzia đặt tay lên cánh tay của Vincenzo và hỏi:

- Em nghĩ rằng bọn Đức sẽ nhất quyết chiếm toà lầu đài này sao?

Vincenzo nhặt súng lên nói:

- Cũng còn tùy. Để xem cha của chị đóng kịch giỏi đến đâu.

*

Ông Maldini giơ hai tay quá đầu nhìn viên sĩ quan trẻ đứng cạnh ông. Ông nói:

- Tôi có thể dâng toà lầu đài này cho các ngài. Tất cả những gì tôi muốn là những đứa trẻ này phải được an toàn và thằng bé bị thương phải được chăm sóc.

- Thế còn anh chàng lính Mỹ này thì sao? Ông không muốn anh ta được an toàn hay sao?

- Anh ta biết cách tự lo cho mình.

Viên sĩ quan nhìn thằng bé bị thương nằm trên mặt đất. Hắn hỏi ông Maldini bằng thứ tiếng Anh rời rạc nhưng dễ hiểu:

- Trong lâu đài có bao nhiêu người?

Ông Maldini trả lời không chút ngần ngại:

- Khoảng một trăm. Tất cả đều có súng và sẵn sàng chiến đấu. Nhưng nếu không có anh chàng người Mỹ này dính mũi vào thì tôi có thể ra lệnh cho bọn chúng hạ vũ khí đầu hàng. Chúng sẽ làm theo lời tôi. Và quan trọng hơn những mệnh lệnh của tôi là hình ảnh xe tăng và lính tráng của các ông đập vào mắt chúng, nhất là khi các ông sắp sửa tiến vào lâu đài. Bọn chúng sẽ thôi không còn muốn đánh đấm gì nữa. Tinh thần chiến đấu của bọn chúng sẽ bị yếu đi, và với sự giúp đỡ của tôi, các ông sẽ chỉ tốn vài viên đạn nếu cần.

Connors liếc nhìn ông Maldini, anh lắc đầu giận dữ. Connors gào lên:

- Ông không biết ông đang làm gì sao? Bọn chúng sẽ chiếm toà lâu đài, giết chết bọn trẻ con trong đó. Tôi biết ông là một gã uống rượu như hũ chìm, ông Maldini ạ, nhưng tôi không hề biết ông còn là một tên hèn nhát và ngu xuẩn nữa.

Ông Maldini phẩy tay về phía Connors và tên sĩ quan rồi bảo họ:

- Các người còn phải đánh nhau dài dài, còn tụi này thì xin miễn cho, để cho chúng tôi được yên và sống sót ra khỏi toà lâu đài này.

Viên sĩ quan nhìn chằm chằm ông Maldini, suy nghĩ cân nhắc xem nên quyết định như thế nào.

Từ đây, phía bên ngoài bãi cỏ này, hẳn cũng có thể chiếm được toà lâu đài, nhưng nhiều xe tăng sẽ phải bốc cháy, nhiều binh sĩ sẽ phải chịu cảnh thương vong. Hẳn nhận ra rằng số thương vong sẽ ít hơn nếu hẳn chiếm toà lâu đài từ bên trong. Tới đây hẳn bắt buộc phải cân nhắc về mức độ tin tưởng đối với ông Maldini. Hẳn không hoàn toàn tin vào ông già ngay từ cuộc nói chuyện đầu tiên, nhưng chính hẳn cũng chứng kiến quá đủ những cảnh đầu rơi máu chảy suốt mấy ngày qua. Và hẳn ngợi khen ông già người Ý đã có ý định thay tướng đối quân. Hẳn ra lệnh cho một tên lính dưới quyền:

- Giết tên người Mỹ đi, sau đó bảo ông già và mấy đứa trẻ này đưa chúng ta vào trong lâu đài.

Ông Maldini bước lên đứng chắn giữa tên lính và Connors. Ông nhìn viên sĩ quan lắc đầu:

- Ông phải hiểu, tôi không quan tâm anh chàng người Mỹ này sống hay chết. Thực ra, nếu ông muốn, tôi sẽ tự tay giết hẳn. Nhưng hẳn còn rất nhiều đồng đội trong thành núp đằng sau những bức tường bằng đá kia. Nếu chúng ta giết hẳn ở đây, ngay trên đường phố, ngay giữa thanh thiên bạch nhật như thế này thì đồng bọn của hẳn sẽ tấn công chúng ta. Nhưng nếu ông để hẳn đi cùng với chúng tôi và tình cờ gục ngã trong lúc giao chiến thì hẳn sẽ chết như bao người bình thường khác chứ không phải như một kẻ tử vì đạo.

Viên sĩ quan bước đến gần ông Maldini, hẳn gầm gừ:

- Tôi cảnh cáo lão, lão già kia, nếu đây là một trò bịp bợm thì đạn của ta sẽ găm trúng đầu lão đấy.

Ông Maldini đáp:

- Ông thừa biết tôi không còn sự chọn lựa nào khác mà.

*

Vincenzo nhìn Connors phía dưới, anh đang theo ông Maldini và bốn đứa trẻ dẫn đầu đoàn xe tăng và lính Đức tiến về phía hai cánh cổng chính của toà lâu đài. Vincenzo nói:

- Để họ vào. Vào chùng nào đông chật cứng bên trong thì thôi. Nhớ bảo Gennaro nấp cho kỹ vào.

Nunzia hỏi:

- Thế còn bốn cậu bé với Connors và cha tôi thì sao? Làm thế nào để bảo đảm cho họ khi phát súng đầu tiên khai hoả?

Vincenzo đáp:

- Em sẽ xuống đó với họ, phải có ai đó chào mừng khách đến nhà chứ! Tại sao chủ nhà hiếu khách không phải là em nhỉ?

Angela nói:

- Anh lại làm bia cho chúng ngắm bắn mất thôi. Chúng sẽ không để cho anh đi lại tự do khi trong tay anh có súng.

Vincenzo quay lưng bỏ đi, miệng nói:

- Anh đâu cần cầm súng trong tay làm gì.

Angela và Franco đi theo nó nhưng cả hai dừng nơi cầu thang gần cửa sổ. Chúng đứng đó nhìn xuống con đường phía dưới. Đường đông nghẹt lính Đức và xe tăng chậm chậm tiến về phía toà lâu đài. Angela nói:

- Rất có thể ta mắc phải sai lầm lớn, một khi chúng lọt vào bên trong, chúng sẽ bắn giết chúng ta thẳng tay cũng như chúng ta sẽ không tha mạng cho bất cứ tên nào trong bọn chúng.

*

Vincenzo bước xuống sân, qua một cái cửa hông, nó đứng nhìn đoàn người và xe chảy vào bên trong toà lâu đài. Lưng nó đeo đầy lựu đạn, những trái bom tự chế loại mỏng quấn quanh thắt lưng nó. Những sợi dây mìn đều được nối vào thiết bị nhỏ có một cái nút đỏ nó cầm trong lòng bàn tay phải. Nó bước đi đầu nhắm sẵn kế hoạch. Vincenzo tiến đến gần viên sĩ quan trẻ tuổi người Đức đang quay lưng lại phía nó, đối mặt với ông Maldini và Connors. Vincenzo gật đầu với hai người đồng đội lớn tuổi rồi tiến gần hơn. Nhìn ánh mắt Connors và ông Maldini, viên sĩ quan quay ngoắt người lại thấy Vincenzo. Nó thấy tay không thềm chú ý đến những nòng súng đang chĩa vào nó.

Viên sĩ quan nhìn đám mình đang quần quanh thất lưng thẳng bé, hấn giơ tay lên bảo bọn lính ngừng lại.

- Không ăn thua đâu – hấn nói với Vincenzo và đứng nhìn thẳng bé ngồi lên chiếc xe tăng gần đó, một tay buông thông, tay kia sẵn sàng đặt trên chiếc nút màu đỏ nổi với những sợi dây mịn.

Tên sĩ quan nói tiếp:

- Tao không nghĩ những quả bom kia là bom thật. Thậm chí nếu là bom thật đi chẳng nữa, tao cũng không tin mày đủ can đảm để khai hoả những quả bom này.

Vincenzo nói về biết điều:

- Muốn biết ông đúng hay không thì phải chờ tôi nhấn cái nút này đã. Nếu ông nói sai, số thương vong sẽ đáng kể đấy.

Viên sĩ quan kéo tay ông Maldini lại gần hấn, hấn hỏi:

- Ông có biết thằng bé này là ai không?

Ông Maldini đáp:

- Mới gặp nó cách đây mấy ngày. Nó là đứa hăng hái giết người nhất trong bọn.

- Hăng hái đến mức nào?

- Tới mức sẵn sàng đổi mạng với lính Đức.

Viên sĩ quan gạt ông Maldini ra và nhìn xoáy vào Connors, hấn hỏi bằng tiếng Anh:

- Thế còn mày thì sao? Mày có biết thằng bé này không?

Connors nhún vai, quần áo dơ bẩn, tóc tai rối bời.

- Ông ở đây đã khá lâu, chắc ông phải công nhận mấy đứa trẻ bụi đời này, đứa nào trông cũng giống như đứa nào.

Hai mươi chiếc xe tăng đã vào đầy sân trong, mười lăm chiếc khác xếp hàng trước cửa lâu đài, một trăm tên lính ở trong sân lâu đài, súng ống tề chỉnh. Mắt chúng xoáy vào những ô cửa sổ mở rộng trên lầu. Ngoại trừ bốn tên tù nhân nhí đứng giữa sân và Vincenzo đang ngồi vắt vẻo trên chiếc xe tăng, thì không thấy bóng dáng bất kỳ một đứa trẻ khác nào.

Sân sau vắng lặng như tờ.

Viên sĩ quan bỏ Connors và ông Maldini đứng đó, hấn tiến đến gần Vincenzo. Thằng bé bình thản quan sát vị trí mấy chiếc xe tăng và cách bày binh bố trận của lính Đức. Mỗi tiểu đội lính Đức được giao nhiệm vụ giám sát một phần của toà lâu đài. Đạo quân hiện ở bên ngoài bức tường của lâu đài đã tiến đến sát bãi cỏ, cách cánh cổng chính khoảng 15 mét. Kế hoạch của bọn trẻ trong lâu đài này chưa tính đến sự yểm trợ của đám lính Đức ngoài kia. Thế nên bất cứ đứa nào nhảy qua bức tường của lâu đài cũng sẽ nằm trong tầm ngắm bắn của đủ mọi loại súng ngoài kia.

Viên sĩ quan đứng cách thẳng bé mười bước chân, hất giăng chân ra, khẩu súng ngắn nằm gọn trong bàn tay hắn. Hắn hỏi:

- Mà muốn cái gì?

- Muốn những người bị bắt được thả tự do. Ông đâu cần họ làm gì nữa, chiếm được toà lâu đài này là ông đủ hãnh diện lắm rồi, ông còn muốn gì nữa chứ?

- Nhưng nếu tao không làm theo yêu cầu của mày, nếu đúng lúc mày khai hoả quả bom, tao ra lệnh giết hết bọn chúng và cả mày nữa thì tao e rằng nước cờ của mày chẳng khôn ngoan gì lắm đâu.

- Tôi không bao giờ nói tôi khôn ngoan.

Vincenzo tránh xa chiếc xe tăng.

- Nhưng tôi thà tự tay kết liễu đời mình còn hơn để ông định đoạt mạng sống cho tôi. Và theo tôi, những tù binh của ông cũng có cùng suy nghĩ như vậy.

Viên sĩ quan hỏi:

- Tại sao mày chỉ muốn giải thoát cho những người này thôi? Tại sao mày không yêu cầu tao giải thoát cho những đứa trốn sau những bức tường trên đầu tao kia?

Vincenzo đáp:

- Tôi chỉ đưa ra lời yêu cầu có thể đáp ứng được. Những người đang trốn trên kia chẳng phải là tù binh của ai cả. Họ đến đây để chiến đấu.

Tên sĩ quan đứng bất động hết một lúc. Mắt hắn hết nhìn bức tường rồi nhìn ông Maldini. Lúc này ông già làm bộ thờ ơ, cố không chú ý gì đến câu chuyện giữa tên sĩ quan với Vincenzo.

Cuối cùng tên sĩ quan người Đức nói:

- Mạng sống của một người lính Đức chúng tao thôi, cũng đáng giá bằng hàng chục mạng người dân Ý tụi mày cộng thêm mạng sống của tên lính Mỹ lêu lổng kia nữa. Mày có thể đi, mang theo những người này cùng đi với mày. Hôm nay mày có thể thoát chết, nhưng không chóng thì chầy thần chết cũng tìm đến mày thôi.

Antonio và Aldo được thả ra. Tiếp theo là Pietro, Giovanni, Vincenzo và Connors im lặng đi bên nhau, cách họ vài bước chân là ông Maldini và viên sĩ quan người Đức. Viên sĩ quan Đức dừng trước cổng chính ra hiệu cho lính của hắn để họ bước qua cánh cửa.

*

Connors chờ họ đi cách xa tên sĩ quan Đức, anh mới lên tiếng hỏi Vincenzo:

- Đâu phải bom thật phải không? – Anh chỉ vào thắt lưng thẳng bé.

Vincenzo đáp:

- Người dân thành Naples thà chết trên chiến trường chứ không bao giờ tự sát. Nhưng những

dây mìn này đâu có nối với mấy quả lựu đạn kia. Cháu chỉ mất chút thời gian làm cho nó giống như thật mà thôi. Cháu tìm thấy cái bảng điện này nằm gần cái nồi hơi dưới tầng hầm. Không có bảng điện này, nồi hơi không thể hoạt động được.

Connors hỏi:

- Khi nào chúng bắt đầu hành động?
- Chúng ta có năm phút để rời cánh cổng này. Cánh cổng gắn với chiếc cầu bắc ngang qua hào nước rộng và sâu cũng sẽ bị đốn hạ. Cửa sẽ đóng lại hết. Bọn lính Đức sau bức tường kia không còn sự lựa chọn nào khác sẽ đành phải cố thủ.

Ông Maldini hỏi:

- Thế còn các bạn của cháu thì sao? Chúng ra ngoài bằng cách nào?
- Cháu bảo chúng trèo qua các cửa sổ phía mặt tiền của lâu đài rồi chạy băng qua bãi cỏ, theo những con đường hướng tới đài phun nước.

Vincenzo cố tránh những cặp mắt soi mói của bọn Đức đang đứng chung quanh nó:

- Nhưng cháu không thể nào đếm được bên ngoài có bao nhiêu lính và xe tăng. Cháu không nghĩ rằng tên chỉ huy lại chia đôi số quân của hắn, một nửa trong lâu đài, một nửa ở ngoài.

Connors bưng bưng nổi giận.

- Sao cậu lại không nghĩ đến chuyện này nhỉ?
- Lúc đó cháu quá bận rộn, cháu cố tính cách cứu mọi người.

Ông Maldini xen vào:

- Chúng ta phải nghĩ cách cứu bọn trẻ ra. Ta còn thời gian đánh nhau bên trong lâu đài khiến bọn Đức còn phải cảnh giác nghe ngóng cái đã.

Cơn tức giận của Connors vẫn chưa nguôi, anh mĩa mai nói với Vincenzo:

- Thừa ông Tổng tư lệnh, đáng lẽ ông phải có phương án hai. Chúng ta cần phương án thứ hai cách đây năm phút đồng hồ rồi.

Ông Maldini dừng bước nhìn xuống dưới chân, ông đang đứng cách một miệng cống. Ông liếc nhìn Vincenzo và Connors rồi nói:

- Hai người cứ đứng đó cãi nhau như hai mục già lẩm mồm nếu mấy người muốn, nhưng tôi đã có phương án hai đây rồi.

*

Những chiếc xe tăng đậu thành hình vòng cung, nòng súng hướng thẳng về phía trước, sẵn sàng bắn nát bức tường thành che chắn cho toà lâu đài. Vừa lúc đó, những chai dầu hỏa đầu tiên phát nổ ngay dưới những chiếc xe tăng, chỉ mấy giây sau, một trận mưa những chai bom xăng và lựu đạn tới tấp từ trên cao dội xuống. Bọn lính vội vã chạy đến những cánh cổng đóng

im im bên trong toà lâu đài, chỉ để tan xác vì đã giật vào dây mìn cuốn quanh những nắm cửa. Bọn trẻ đứng trên những cánh cửa sổ mở rộng bắn như mưa xuống bọn lính bên dưới. Chúng giết và làm bị thương nhiều lính Đức, bọn lính bây giờ chỉ còn biết núp sau những chiếc xe tăng, đó là nơi ẩn náu duy nhất của bọn chúng.

Xe tăng bắt đầu nã pháo vào toà nhà, bọn lính Đức bắn hú hoạ lên những bức tường phía trên bằng súng máy. Bên ngoài bức tường của toà lâu đài, những chiếc xe tăng Đức dàn hàng ngang bắn không tiếc đạn vào bức tường dày bao bọc toà lâu đài. Trong cuộc hỗn chiến, tên sĩ quan Đức trẻ tuổi chạy đôn chạy đáo, một bên tay áo hằn ướm sưng máu. Hắn la hét um sùm.

Nunzia bắn những viên đạn cuối cùng của băng đạn súng máy. Cô gái lấy băng đạn mới lắp vào súng. Súng của cô được kê trên bệ cửa sổ. Cô nói với Gennaro:

- Chúng ta phải đưa bọn trẻ ra ngoài càng sớm càng tốt.

Gennaro đáp:

- Chúng ta cần chờ thêm một lát nữa. Nếu bây giờ chúng ta giục bọn trẻ trèo ra ngoài cửa sổ, chúng sẽ là những miếng mồi ngon cho bọn lính ở bên ngoài.

- Nhưng chờ cái gì nào? Bây giờ không tìm kế thoát thân cho bọn trẻ thì quá muộn đấy.

- Đáng lẽ xe tăng của ta nên ở trong sân như lúc trước, chặn giữ cổng chính, bọn Đức thế nào cũng bắn vào cái xe tăng ấy và phát hoả số bom ở trong xe, khói đen bốc lên sẽ che cho chúng ta đưa bọn bạn của em ra bên ngoài mà không hề hấn gì.

- Chúng ta không cần chờ bọn Đức, chúng ta sẽ tự đốt xe tăng của mình.

Nunzia và Gennaro chạy đến trước toà nhà, mỗi người mang theo mình năm sáu trái lựu đạn. Khi hai người đến khúc quanh nơi hành lang tối, hai tên lính Đức hiện ra trên đầu cầu thang, súng chĩa thẳng về phía họ. Nunzia đẩy Gennaro nằm sấp xuống sàn nhà, cô dựa lưng vào bức tường và bắt đầu bắn trả. Lát sau cô nghe tiếng hai tên lính lăn lông lốc xuống cầu thang, cô bảo Gennaro:

- Đi thôi.

Hai người tiếp tục chạy tới cái cửa sổ mở rộng, phía dưới là chiếc xe tăng án ngữ ngã vào của toà lâu đài. Cả hai chống tay lên thành cửa bị cày xới bởi nhiều vết đạn và nhìn xuống chiếc xe tăng không có ai để ý tới ở dưới.

Nunzia rút trái lựu đạn trong chiếc tay nải của thằng bé.

- Đưa lựu đạn của em cho chị, sau đó ra hành lang bảo bạn em hãy sẵn sàng.

Gennaro đứng sững, mắt chăm chăm nhìn ra ngoài cửa sổ. Cặp mắt đen láy của thằng bé hết nhìn những chiếc xe tăng lại nhìn mấy thằng lính đang ở phía trước cửa lâu đài. Gennaro chỉ tay sang con đường đối diện với toà lâu đài rồi hỏi:

- Chúng nó đang làm gì thế kia?

- Ai cơ?

Nunzia cố nhìn xuyên qua lớp khói mù mịt để nhận dạng ba người đang đứng ở phía xa. Cặp mắt của cô gái chột sáng lên khi cô nhận ra họ là ai. Cô bảo thằng bé:

- Có lẽ chúng ta không bị sập bẫy như chúng ta tưởng.

Nunzia rút chốt một trái lựu đạn trong tay nải của Gennaro và thả cả đồng lựu đạn xuống cửa xe tăng đang mở ở bên dưới. Cô gái chộp lấy tay thằng bé và chạy xa khỏi cửa sổ xuống cầu thang. Tiếng nổ long trời làm một lớp khói đen dày đặc bay lên không trung. Phía dưới họ, chiếc xe tăng nổ tan thành những mảnh kim loại sắc nhọn. Cánh cửa nặng nề bằng đồng đổ rầm xuống phía đuôi chiếc xe, đè nát ba tên lính Đức đang lảng vảng trên lối đi gần đó. Nhìn cảnh tượng ấy, viên sĩ quan Đức ngồi sụm xuống dựa vào một trong những chiếc xe tăng còn lành lặn của chúng. Chúng kiến một sự ác liệt như vậy, vẻ hiên ngang của hắn không còn nữa. Hắn ngồi đó ôm lấy khẩu súng ngắn đã hết đạn trong tay. Đầu hàng vô điều kiện kẻ thù nguy hiểm nhất của một chiến binh, đó là cơn sợ hãi. Một cơn sợ hãi huỷ diệt tinh thần chiến đấu.

*

Vincenzo đứng dưới miệng cống đưa tay lên đỡ ông Maldini. Connors chạy trước họ cả trăm thước, tìm kiếm những vũ khí mà đám trẻ giấu dưới ống cống ngấm vào cái ngày trước khi xảy ra trận chiến. Ông Maldini gào lên khi thấy anh chạy xuống những bậc thang hẹp tối tăm:

- Đi theo những con đường bị nước ngập ấy. Những con đường đó sẽ dẫn cháu xuống ngay lớp móng của lâu đài.

Connors dừng lại nhặt hai chai bom xăng.

Ông Maldini đã chạy đến bên anh. Ông bảo:

- Cháu nên tìm xem ở đâu đó có chục chai như thế nữa. Bấy nhiêu chỉ đủ cho ta xài dọc đường trước khi đến được bức tường kia.

Connors nói trong hơi thở gấp:

- Hay bác cứ đi trước đi, nói với Nunzia và bọn trẻ ra khỏi toà lâu đài, cháu sẽ đi sau đối phó với bất cứ hiểm nguy nào xuất hiện trên đường đi.

- Cháu hãy cẩn thận, nếu cháu bị phát hiện, chúng sẽ tìm cách cản đường chúng ta trước khi chúng ta kịp đến với những đứa trẻ trong lâu đài.

Cả ba chạy dọc theo những lối đi tối tăm. Ông Maldini dẫn đầu và họ bước đi thật nhẹ nhàng trên những con đường nhóp nhách đầy bùn đất và váng dầu dưới hệ thống cống ngầm. Ông dừng lại khi đến một miệng cống, ông bảo với Connors:

- Chúng ở ngay trên đầu chúng ta. Hãy thò hai ngón tay ra, đẩy nắp cống sang một bên, châm lửa mấy trái bom xăng và ném vào bọn chúng. Sau đó đập nắp lại và chạy thật nhanh.

- Đi hướng nào hả bác? – Connors hỏi – Giờ toàn là những lối đi đầy là nước, không còn dấu chỉ đường đâu nữa cả. Ở chỗ này đây cũng toàn là nước.

- Cháu hãy chạy đến nắp cống thứ hai, nếu đi từ đây thì cháu phải rẽ sang tay phải ở cuối đường mới đến được những bức tường của lâu đài. Nếu cứ đi thẳng theo con đường đó, cháu sẽ đến được khu vực móng của toà lâu đài. Nền của toà lâu đài này được chia làm hai lớp. Dới toà lâu đài có nhiều đường ngầm để cho nước biển tràn vào con hào vây quanh nó. Chúng ta sẽ gặp nhau ở đó.

Vincenzo nói:

- Cả đội sẽ bơi dọc theo bờ biển đến phía tây, bơi ngược dòng nước, như vậy ta sẽ tránh xa được bọn Đức nhanh hơn.

Connors hỏi:

- Thế còn những người không biết bơi thì sao? Cháu có kế hoạch gì đưa họ ra chưa?

Ông Maldini đỡ lời:

- Máy thẳng bé ấy bơi lội đùa nghịch trong dòng nước biển của vịnh này từ khi chúng chỉ là hài nhi, và chúng chỉ giỏi có mỗi một chuyện thôi, đó là bơi lội.

Connors thò hai ngón tay vào lỗ cống hỏi:

- Nếu lỗ vẫn có một người nào đó không biết bơi thì sao? Lúc đó hai bác cháu sẽ làm gì? Cầu nguyện để cho thẳng bé không chết đuối hay sao?

Vincenzo tặc lưỡi:

- Chú lính Mỹ ơi, có chằng chỉ mình chú không biết bơi thôi. Và nếu đúng như vậy, chúng cháu sẽ không để cho chú phải chết đuối đâu, ít nhất là không nên để cho chú bẽ mặt trước mặt chị Nunzia.

*

Những chiếc xe tăng của Đức bắn như vãi đạn vào những bức tường bằng đá dày của toà pháo đài. Lựu đạn và đạn súng trường bay ra như mưa. Toà lâu đài đã biến thành một địa ngục khủng khiếp.

Gennaro và Franco nép vào bên Nunzia. Cô gái nói:

- Chúng ta phải xuống những đường ngầm dẫn nước vào con hào thôi. Đó là cơ hội duy nhất để thoát ra ngoài.

- Thế còn những người khác thì sao?

Nunzia nói lớn bằng giọng nghiêm nghị:

- Không được để ai bị bỏ sót lại đằng sau. Angela sẽ đi gọi mọi người xuống khỏi các tháp canh và tập trung ở dưới tầng hầm, chúng ta cũng xuống đó, và gặp nhau dưới đường ống cống dẫn

nước đỏ.

Ba người đến ngay góc tường. Lửa cháy lem lém khắp nơi gần những bức tường. Cả ba đứng sững lại khi thấy một cái hố lớn dưới chân họ. Lúc trước đây là nền nhà. Nunzia nhìn xuống miệng hố sâu, còn hai thằng bé không rời mắt khỏi đám lửa cháy sau lưng nó. Cô gái nắm lấy tay hai đứa và nói:

- Bây giờ chúng ta phải nhảy xuống tầng dưới. Gần thôi, chúng ta làm được mà.

Gennaro sợ sệt nói:

- Nếu ta nhảy xuống dưới cũng gặp một cái hố như vậy thì sao?

- Nhưng đó là cơ hội sống sót duy nhất. Nếu cứ ở đây, chỉ năm phút nữa cả ba sẽ chết.

Gennaro bảo:

- Em chẳng muốn nhảy xuống trước đâu.

Franco bước lên trước mặt Nunzia và Gennaro đồng dục nói:

- Em sẽ xuống trước rồi hai người theo em nhảy xuống dưới đó. Từng người một thôi nhé.

Nunzia bảo nó:

- Nhảy ra giữa miệng hố ấy, và nhớ khom đầu gối xuống, như vậy khi tiếp với mặt đất sẽ nhẹ nhàng hơn.

Cô nhắm mắt chờ. Khi nghe một tiếng động lớn chứng tỏ phía dưới kia là đất cứng, và cô nghe giọng nói nhẹ nhàng của Frano cất lên:

- Nền nhà ở đây chắc lắm nhưng có vẻ như mấy bức tường ở chung quanh chẳng còn tồn tại được bao lâu.

*

Connors đẩy nắp miệng cống nhẹ nhàng. Anh chỉ mở hé để lộ đầu ra phía trên quan sát. Một bãi chiến trường khủng khiếp đập vào mắt anh. Làn khói đen dày đặc khắp nơi. Tiếng súng nổ, tiếng đạn đại bác nổ rền vang. Ngay phía bên trái anh là hai chiếc xe tăng nhả đạn. Bọn lính co cụm lại thành từng nhóm nhỏ, vãi những phát đạn cuối cùng vào những ô cửa sổ phía trên cao. Connors nhìn lên tòa lâu đài, những bức tường dày dặn đang vỡ ra từng mảnh. Những đụn lửa khổng lồ cuốn lên nền trời xanh.

Connors bật quẹt ga châm vào hai cái nùi giẻ đấm dầu trên hai cái chai thủy tinh cũng đầy dầu, và quăng chúng qua miệng cống. Anh nhìn hai cái chai thủy tinh rơi xuống chính giữa một nhóm lính Đức. Chai nổ, bọn lính chết ngay lập tức, xác nằm sóng soài trên bãi cỏ. Anh cúi xuống tìm thêm hai chai nữa. Tay anh vẫn còn cầm cái hộp quẹt ga. Lúc này, anh không quan sát được ở bên trên.

Anh không nhìn thấy tên lính Đức kia.

Hắn quỳ bên miệng cống, tay cầm sẵn sàng một sợi dây thừng ngắn, chờ cho người lính Mỹ thò đầu lên. Thời cơ đến, hắn chồm người về phía Connors, xiết sợi dây thừng quanh cổ anh với sức mạnh của thần chết. Đầu Connors ngửa ra sau, anh buông rơi hai cái chai xăng, và định kéo sợi dây thừng trên cổ như muốn thoát khỏi cú xiết khủng khiếp của sợi dây. Tên lính Đức kéo mạnh tay hơn. Connors ráng quay đầu ra sau, sợi dây thừng nghiền vào da anh chảy máu, rồi anh nắm chặt tay lại dấn thật mạnh vào giữa mũi tên lính. Hắn nẩy đom đóm mắt, bàn tay xiết sợi dây thừng từ từ buông lỏng ra một chút.

Connors dấn liên tiếp hai lần nữa. Một cú dấn sượt qua chiếc nón sắt. Connors dồn hết sức tung một cú dấn mạnh nhất của anh vào giữa yết hầu tên Đức. Cú dấn ấy khiến tên lính đảo người sang phía trái, đầu hắn đập xuống mặt đất cách mặt Connors chỉ có vài phân. Sợi dây thừng được nói lỏng ra. Connors kéo đầu tên lính về phía anh, anh chặn tay ngang cổ tên lính và bẻ thật mạnh, cổ hắn gãy răng rắc.

Anh lôi tên lính xuống dưới miệng cống rồi bước đi thật chậm trong bóng tối. Anh đưa tay lên sờ vết cắt sâu trên cổ, lúc đó anh mới nhận ra ngực áo mình ướt đẫm máu. Anh kéo xác tên lính Đức xuống dưới những bậc thang rồi trèo lên vài bậc hoà nhập vào những con đường ống cống tối tăm và chạy thẳng về phía cống ngầm lớn ở cuối con đường.

*

Ông Maldini đứng phía cuối đường ống cống ngầm, hai chân ngập trong nước lạnh khoảng 10 mét của đường ống cống nhô hẳn ra khỏi phần sau của toà lâu đài. Đang lúc triều xuống nên dòng nước chảy xuôi về hướng Tây. Ông Maldini đỡ cậu bé đầu tiên ra khỏi miệng cống, ông nói khi đặt nó xuống nước:

- Cháu nhớ cúi thấp đầu xuống khi bơi. Khi nào cháu đến được bờ biển thì bọn Đức mới khó phát hiện ra cháu.

Thằng bé gật đầu ngụp xuống dòng nước xuôi vào bờ. Ông Maldini quay lại, dọc xuôi theo đường ống cống ngầm là hai dãy dài những cậu bé mặt mũi ám đầy khói thuốc súng. Vincenzo và Nunzia đi lom khom trong đường hầm, giữ cho bọn trẻ đứng thẳng hàng, chăm sóc những đứa bị thương và vỗ về những đứa đang sợ hãi. Franco đứng ở cuối hàng chỉ đường cho những người bạn của nó vừa thoát ra khỏi toà lâu đài đang cháy rừng rực. Ông Maldini đếm thật kỹ bọn trẻ. Chưa tới năm mươi đứa đang chờ nhảy xuống dòng nước mát lạnh ngoài vịnh. Như vậy có khoảng 25 đứa đã thiệt mạng trong trận chiến đầu vừa qua.

Khi đưa cậu bé cuối cùng xuống dòng nước xong xuôi, ông Maldini quay lại đường hầm với Vincenzo và Nunzia. Phía xa kia là hai cái bóng của Franco và Angela. Ông bảo:

- Gọi hai đứa kia lại đây, đã đến lúc chúng phải đi rồi. Sau đó hai đứa con xuống tiếp nhé. Cha ở

lại cột mấy quả lựu đạn và sẽ bơi ra sau khi xong việc.

Nunzia hỏi:

- Thế còn Connors thì sao?

- Cha buộc mấy quả lựu đạn cho ngay ngắn cũng phải mất vài phút. Trong lúc đó cậu ta có thể sẽ đến đây.

- Thế nếu anh ấy không đến được thì sao hả cha?

Ông Maldini nhận ra nỗi tuyệt vọng trong giọng nói của con gái. Ông nhẹ nhàng cầm lấy tay con:

- Bọn Đức chưa thể phát hiện ra lối thoát của chúng ta. Ta không thể để chúng biết được. Nếu chúng biết, bọn trẻ sẽ không lên bờ nổi và sẽ chết hết. Cha không thể để bất cứ ai, kể cả con người mà ta càng lúc càng quan tâm và tôn trọng ấy, khiến bọn Đức phát hiện ra đường hầm này, ở địa vị của ta, Connors cũng sẽ làm như vậy thôi.

Vincenzo nói:

- Cha chị nói đúng, Nunzia. Chúng ta sẽ chờ cho tới khi nào cột xong những trái lựu đạn kia. Như vậy ta đã làm hết sức mình rồi đấy.

Nunzia đỏ bừng mặt vì giận dữ:

- Anh ấy không bao giờ bỏ rơi bất cứ ai trong chúng ta. Anh ấy sẽ chiến đấu cho tới chết để bảo vệ chúng ta.

Ông Maldini nhìn cô con gái và gật đầu.

- Đưa Franco và Angela xuống nước đi, rồi bốn người các con bơi vào bờ để bảo đảm chắc chắn bọn trẻ được an toàn.

- Thế còn Connors thì sao?

- Cha sẽ đưa cậu ấy thoát ra khỏi lâu đài. Cha hứa với con, đó là điều tối thiểu mà cha có thể làm cho đứa con gái mà ta yêu quý vô vàn.

Nunzia ôm cha thật chặt, cô thì thầm:

- Con yêu cha biết chừng nào!

Ông Maldini trả lời:

- Cha cũng yêu con hết lòng.

Vincenzo cầm tay Nunzia chờ cho tới khi Franco và Angela chạy đến nơi. Cậu nói:

- Đi thôi, bọn trẻ đang chờ chúng ta.

Ông Maldini nhìn từng người một lặn xuống dòng nước mát lạnh và biến mất. Ông quay lại miệng cố gắng tìm về nơi biển lửa.

Ông thấy Connors phía sau, anh đang tìm cách khom người chui qua đường hầm. Ông nhận ra vết thương nơi cổ họng của Connors.

- Bác biết cháu không thể một mình tìm được đường thoát được. Đáng lẽ bác nên đưa cho cháu một cái la bàn.

- Chẳng có ích gì đâu, cháu đâu có biết hướng nào đâu mà đi.

Một tiếng nổ lớn trên đầu họ khiến cho toàn bộ toà nhà rung chuyển.

Ông Maldini chạy tới cuối đường hầm, ông ngoái đầu lại nói với Connors:

- Theo sát bác nhé, bác sẽ không quay lại nữa đâu.

Connors chạy theo ông Maldini ra khỏi tầng hầm xuống đường ống thoát nước. Trên đầu họ, có tiếng bước chân chạy rầm rầm của bọn lính Đức. Chúng đang tìm kiếm đường thoát thân của bọn trẻ trốn trong toà lâu đài.

Cả hai thở hổn hển khi đến được con đường dẫn ra ngoài vịnh. Ông Maldini nói:

- Biển ở ngay phía trước, hãy nhảy xuống nước và bơi về phía bên tay phải. Dòng thuỷ triều sẽ đưa cháu tới nơi cháu cần đến.

Connors trả lời:

- Cháu chỉ xuống nước khi nào bác cũng ở dưới đó. Bác sẽ không có đủ thời gian tự mình cột chuổi lựu đạn kia vào đúng vị trí đâu. Bọn Đức sẽ tìm ra con đường xuống tới dưới này chỉ trong vài phút nữa thôi.

Ông Maldini mỉm cười:

- Cháu đừng có sợ. Không biết bơi cũng chẳng sao. Dòng nước ở vịnh này dễ chịu lắm. Và lại bác cũng sẽ xuống ngay mà. Chẳng bao lâu sau bác sẽ cột xong ngay mấy trái lựu đạn này thôi.

Ông Maldini đến ngay ngã ba của đường hầm tối. Ông nói với Connors:

- Con gái bác đang đợi cháu. Đàn bà con gái thành Naples rất ghét phải chờ đợi lắm. Nhất là mấy con bé ngớ ngẩn đang ngu muội vì tình ấy mà.

Connors nhìn ông già trầu mếu, anh gật đầu:

- Cô ấy cũng đợi cha mình nữa chứ. Cháu sẽ đợi bác ở đằng kia.

Ông Maldini bắt đầu cuốn những sợi dây kẽm quanh những trái lựu đạn, rồi ông đặt những cuộn lựu đạn theo hình zig zag dọc theo miệng cửa hầm. Với khối lượng lựu đạn lớn như vậy, đủ để dội một cột lửa ngược trở lại về phía lâu đài.

Ông Maldini sắp hoàn tất công việc của mình thì ông nghe thấy tiếng súng máy quen thuộc của bọn Đức đến mỗi lúc một gần. Ông nhanh tay hơn đặt những quả lựu đạn cuối cùng vào cửa hầm. Ông quỳ xuống, giật chốt một trái lựu đạn rồi đứng lên thật nhanh. Những viên đạn đi theo hình chữ chi sượt qua ông. Ông chạy tới miệng hầm cách đó khoảng 10 mét. Chạy được nửa đường, ông trúng đạn ngã úp mặt xuống con đường hầm trơn nhầy dầu mỡ. Ông vẫy tay rồi rút ra hiệu cho Connors đang đứng cách xa miệng đường hầm khoảng vài mét. Ông gào lên:

- Hãy lo cho con gái của bác, đừng lo cho bác!

Connors hét lên nhìn ông Maldini đang cố gượng đứng dậy.

- Bác cúi thấp xuống và chạy thật nhanh lên. Cháu không muốn đi một mình!

Một viên đạn khác găm trúng vai ông Maldini. Ông ngã sòng soài trên mặt đất, rồi ông gượng quỳ trên mặt nước nhìn Connors đang đứng cách ông năm, sáu mét. Ông đưa tay lên ngực rồi nói với anh:

- Hãy chăm sóc con gái của bác.

Viên đạn tiếp theo trúng lưng của ông, nhưng ông không còn cảm thấy đau đớn gì nữa. Tiếng nổ của những trái lựu đạn xếp hàng dài cùng với cột lửa bốc cháy nhấn chìm cơn đau của ông.

Connors ngụp đầu xuống những con sóng ngoài vịnh. Những lưỡi lửa tràn ra phủ trên mặt nước phía trên đầu anh. Anh cứ lặn như vậy, quơ chân đập tay một cách vụng về để bơi ra xa miệng cống khoảng 10 mét. Sau đó, anh vùng vẫy một quãng đường ngắn để bơi vào bờ biển. Cuối cùng, anh vào đến bờ, thở hổn hển khi ngồi tựa lưng vào một gốc cây. Anh đứng đó nhìn dăm dăm xuống mặt nước một lúc lâu, cố chờ phép lạ đưa ông Maldini thoát khỏi trận bão lửa khủng khiếp mà tận mắt anh vừa chứng kiến.

Bầu trời buổi sáng trong xanh là đích đến của cột khói khủng khiếp vươn cao. Steve Connors bước vào đường ống cống ngầm của thành phố. Anh đến bên miệng cống, cởi nón sắt để lại bên trong ống cống, rồi anh lùi lại mấy bước, giơ tay lên chào vĩnh biệt.

Anh cứ đứng chào như vậy. Anh hồi tưởng lại hình ảnh con người đã cho anh món quà quý giá nhất trên đời này, người đã cho anh cả mạng sống của mình.

Chương – 36

Von Klaus nhìn xuống tám bản đồ trải trên mũi chiếc xe tăng. Kunnalt giữ hai mép tám bản đồ cho chỉ huy của hắn. Viên đại tá chột nổi cơn thịnh nộ, hắn chộp lấy tám bản đồ, xé tan ra thành hai mảnh và quăng xuống đất. Hắn gào lên:

- Hơn một trăm người của ta đã chết, hai chiếc xe tăng hư hỏng hoàn toàn, năm mươi chiếc khác chỉ đủ nhiên liệu để chạy ra khỏi thành phố. Thật là khủng khiếp! Thật là một thảm họa ta chưa từng thấy trong đời!

Kunnalt chống chế:

- Bọn người Ý kia cũng bị thiệt hại và nhận lấy con số thương vong không phải là ít, thưa ngài.
- Suốt bao nhiêu năm qua, nền Đế chế thứ ba của chúng ta chỉ có chiến thắng mà thôi. Vậy mà giờ đây ta không thể đánh bại nổi một đội quân toàn những đứa thò lò mũi xanh!

Von Klaus lấy chai rượu vang đỏ phía sau chiếc xe tăng. Hắn rót một ly cho mình và đưa cái chai cho Kunnalt.

- Vẻ vang gì đâu khi phải đánh trận này và với cái kết thúc như thế này. Ai đòi lại đi đánh nhau với trẻ con, thật không còn mặt mũi nào nữa!

*

Nunzia ngồi buồn bã, đầu gục xuống, một chiếc áo đen khoác lên vai cô. Connors dựa lưng vào một gốc cây, đám trẻ đứng vây quanh họ. Chúng đang đốt một đồng lửa nhỏ, đun sôi mấy cốc nước bằng thiếc chứa đầy một thứ cà phê loãng. Vincenzo đưa cho Nunzia một ly, cô gật đầu cảm ơn. Thằng bé ngồi giữa cô và Connors. Con chó ngao nằm trước mặt họ, cái lưỡi dày của nó thè ra ngoài.

Connors nói nhỏ:

- Mọi người nên tìm chỗ nào đó để nghỉ ngơi. Cả hai bên đánh nhau như vậy thế là quá đủ cho một ngày rồi.

Vincenzo nói:

- Chúng ta sẽ đưa các bạn cháu lên đỉnh đồi nghỉ tạm qua đêm. Tụi cháu sẽ tự chăm sóc vết thương cho nhau và sẽ ngủ một giấc dài, không phải lo lắng gì nữa.

- Dante và Pepe có mang thông tin gì về cho chúng ta không?

Connors nói với Vincenzo nhưng mắt không rời Nunzia. Anh ước làm sao cho cô thôi đau đớn, sẵn sàng hứng chịu nỗi muộn phiền thay cho cô.

Vincenzo trả lời:

- Tin tức chẳng có gì là hay ho cả.
- Dù sao cứ nói cho chú nghe đi.

Giọng Vincenzo mệt mỏi, khản đặc.

- Một nửa thành phố bị huỷ diệt. Von Klaus đang ra lệnh cho những chiếc xe tăng còn lại của hắn và đám quân Đức tiến về phía đường hầm gần nhà ga trung tâm. Đó là cứ điểm quan trọng nhất của thành phố.

Connors hỏi:

- Hắn còn lại được bao nhiêu xe tăng thế?
- Dante đếm được 30 chiếc.
- Còn lính là bao nhiêu?
- Khoảng 200 người.
- Chúng sẽ bắt đầu từ đâu? Huỷ diệt thành phố trước hay tàn phá đường hầm trước?
- Pepe thấy toán quân đầu đang đi về hướng đường hầm. Phần còn lại của thành phố chưa bị phá huỷ với khu đường hầm không cách xa nhau. Thế nên chúng có thể di chuyển thật nhanh từ chỗ này sang chỗ khác.

Connors rời khỏi gốc cây, miệng nói:

- Chúng ta cũng có thể di chuyển nhanh như vậy được. Ngày mai mọi chuyện sẽ kết thúc.

Vincenzo thông báo:

- Bạn cháu còn lại khoảng 100 người. Hơn chục người bị thương. Cũng may là bị thương không nặng lắm, vẫn có thể chiến đấu được.
- Cứ để những cậu bé bị thương ở trên đồi đi. Nhớ để lại đầy đủ súng ống đạn dược phòng khi bọn Đức tiến lên đồi đó.

Connors quỳ bên cạnh Nunzia:

- Em đừng tham gia vào trận này nữa. Ở lại trên đồi chăm sóc những người bị thương đi.

Cô gái lắc đầu nhìn anh:

- Chiến đấu là việc của em, của tất cả chúng ta.

Connors thở dài gật đầu:

- Vậy em ở đây với Vincenzo. Cả hai người nên ráng ngủ một chút. Bảo bọn trẻ sẵn sàng khi bình minh tới và tập trung dưới đường hầm. Anh sẽ gặp em ở đó.

Cô gái hỏi:

- Vậy bây giờ anh đi đâu?

Anh hôn má cô, ôm chặt cô trong tay:

- Anh chưa bao giờ lái xe điện, đã đến lúc anh phải học lái nó rồi.

*

Connors nhìn sáu chiếc xe điện gỉ sét nằm dọc theo con đường. Những chiếc dây chảo dày cột chiếc gậy tít trên nóc xe vào những cửa sổ bể vỡ rồi cuộn tròn dưới gầm xe. Anh quay đầu quan sát thấy bảy đường ray dẫn ra khỏi quảng trường. Từ những con hẻm đến chỗ xe điện khoảng 300 mét đường lát đá cứng. Anh đi về phía xe jeep, ở đó có Dante, Pepe, Claudio và Angela đang đợi. Con chó đứng ngay cạnh xe, đầu nó ngả tựa vào vai Fabrizio. Connors lấy chìa khoá ra khỏi túi quần rồi trao cho Dante. Thằng bé đỡ lấy chùm chìa khoá. Connors bảo:

- Cháu vẫn thường thích lái xe, có đúng không nào?

Sau lưng họ, mặt trời đang xuống, chỉ một tí nữa thôi là trời sẽ tối hẳn. Xung quanh họ là khung cảnh hoang tàn, những toà nhà vẫn còn cháy âm ỉ và đổ nát. Gạch ngói ngổn ngang trên con đường lớn. Connors nói:

- Có thể trước khi trời tối ta vẫn chưa xong. Nếu tới lúc đó công việc còn ngổn ngang, ta sẽ đốt vài đồng lửa dọc theo những con hẻm, như vậy ta sẽ biết mình cần đi tới đâu. Bây giờ có đốt thêm vài đồng lửa trong thành phố này thì cũng chẳng ai chú ý, cả thành phố đang cháy rừng rục.

- Chú muốn cháu lái xe tới đâu đây?

- Bây giờ thì cháu lái tới gần chiếc xe điện đầu tiên, dừng lại ở đó cách khoảng hai ba chục centimét, rồi lôi sợi dây thừng dưới gầm xe ra buộc vào xe jeep.

- Chú định cho xe jeep kéo những chiếc xe điện này sao?

- Đó là kế hoạch của ông Maldini.

- Thế thì chúng ta nhất định sẽ làm được.

Fabrizio nói, bước đến bên cạnh Connors. Con chó lớn không rời nó nửa bước.

- Nếu ông Maldini nói làm được thì tức là chúng ta sẽ làm được thôi.

*

Họ bắt tay vào việc lúc trời nhập nhoạng tối.

Connors và Angela đổ dầu hoả vào các toa xe điện rồi họ lặng lẽ đẩy xe đi trên đường ray. Khi xe đã đến cuối đường ray, bắt đầu vào con hẻm nhỏ, Dante dừng xe jeep, còn Connors đập tan những cái thắng trên xe điện.

Phía đuôi xe jeep, Pepe và Claudio nhanh chóng cột những sợi dây thừng vào xe. Dante nổ máy sẵn sàng. Connors nói:

- Chúng ta sẽ kéo xe này vào trong con hẻm. Cháu sẽ nổ máy hết tốc lực. Những người còn lại sẽ ở bên chú, chúng ta sẽ phụ đẩy xe đi.

Angela nhìn những toa xe điện đứng sừng sững trước mặt.

- Cháu không nghĩ tụi cháu có đủ sức làm việc chú vừa đề nghị.

Connors nhìn qua vai cô bé, anh gật đầu mỉm cười nói:

- Giờ ta có thêm nhân lực đây.

Họ quay lại, cùng nhìn thấy Nunzia và Vincenzo đang bước tới, dẫn theo đội quân trẻ em còn lại sau trận chiến, tổng cộng khoảng một trăm người. Connors tiến lên cùng Fabrizio và con chó ngao.

- Giờ thì tôi biết không nên ra lệnh cho ai làm bất cứ việc gì rồi.

Anh nói với Nunzia và Vincenzo.

Nunzia ôm choàng lấy Connors. Vincenzo vẫy tay ra hiệu cho đám bạn đứng sau nó. Họ tiến về phía những chiếc toa xe điện và những sợi dây chằng.

Thằng bé nói:

- Cháu hứa với chú, chú Connors ạ, nếu chú đưa ra mệnh lệnh đúng, nhất định chúng cháu sẽ tuân theo.

*

Phải gần hết đêm hôm đó họ mới xong công việc. Họ vừa kéo, vừa đẩy từng chiếc xe điện, khoảng hai mươi cậu bé cùng nắm chiếc dây chằng, Dante điều khiển chiếc xe jeep. Khi tới nơi, họ đẩy những chiếc xe điện đổ xuống. Bụi cùng mảnh kính vỡ bay tứ tung. Cứ sau khi đem được một chiếc xe tới nơi cần thiết, bọn trẻ lại đứng thành hình vòng cung đưa những nắm đấm nhỏ xíu lên trời sẵn sàng bắt tay vào việc kéo tiếp chiếc xe điện khác.

Khi sáu chiếc xe điện đã được kéo về các con hẻm nằm chình ình như những con thú khổng lồ, bọn trẻ lại lần lượt kéo nhau quay trở lại địa điểm tập kết. Vincenzo hỏi:

- Nhớ bác Maldini đoán làm thì sao? Nhớ những chiếc xe tăng kia không chịu liều lĩnh đè nghiêng lên các toa xe để đi qua thì sao?

Connors trả lời, giọng quả quyết

- Bọn chúng sẽ không nghĩ như thế đâu. Bọn lính lái xe tăng thường có một yếu điểm lớn nhất là hấn nghĩ rằng xe của hấn sẽ đè bẹp được tất cả. Những chiếc xe điện này đã quá cũ kỹ và mục nát. Cho nên những chiếc thiết giáp bình thường sẽ đè nghiêng chúng một cách dễ dàng. Đó là lý do rất quan trọng mà chúng ta bỏ mình vào trong xe điện để đặt bẫy mấy chiếc xe tăng.

Vincenzo nhìn Connors cảm nhận được sức mạnh từ ánh mắt sáng và tự tin. Bộ quân phục của anh đã ngả sang màu vàng, nhưng chiếc phù hiệu Thần Sấm vẫn còn nguyên vẹn và sắc nét trên tay áo anh. Vincenzo hỏi:

- Liệu như thế đã đủ là đòn quyết định cho chiến thắng của chúng ta hay chưa?

Connors đáp;

- Các cháu đã thắng ngay từ ngày đầu tiên. Chỉ với một quyết tâm cố thủ và chống trả lại bọn Đức. Nhưng giờ có quyền được mơ ước nhiều hơn. Giờ cháu có thể ước mơ rằng mình sẽ đánh bại chúng, ước mơ đó hoàn toàn hợp lý. Nhưng cũng có đôi chút khó khăn hơn là chỉ hô quyết tâm không mà thôi.

Vincenzo nói:

- Cháu rất mừng là chú đã ở lại với chúng cháu. Cháu không biết là liệu chúng cháu có đoàn kết lại với nhau nếu không có sự dẫn dắt của một chiến binh thực thụ hay không.

Connors vừa đi vừa nói:

- Chú dám lấy cả mạng sống ra để cá với cháu rằng nếu không có chú, cháu vẫn hoàn toàn có được những chỗ dựa vững chắc khác.

*

Tại sở chỉ huy lữ đoàn Thần Sấm số 45 ở Salerno, chỉ huy trưởng Anders gấp mẫu giấy làm đôi bỏ vào trong phong bì. Ông đã phải viết quá nhiều những lá thư như thế này, cố gắng một cách vô vọng để an ủi, giải thích cho những người cha, người mẹ nơi quê nhà lý do tại sao con trai họ không bao giờ trở về được nữa.

Anders nhìn lên, ông thấy một sĩ quan trẻ đang bước vào lều. Anders nói:

- Tôi muốn tin tốt lành. Tôi ra lệnh cho cậu phải báo cáo cho tôi một tin tốt lành.

- Bộ tư lệnh không quân đã chấp nhận cử một máy bay đến Naples, thưa chỉ huy. Một chiếc B-24. Máy bay sẽ đến đây trong vòng ngày hôm nay.

- Chỉ một máy bay thôi à?

- Họ chỉ còn có mỗi một chiếc dự phòng thôi, thưa chỉ huy.

Anders nói:

- Một chiếc cũng có thể làm nên chuyện đấy. Ít nhất thì nó cũng giúp chúng ta báo hiệu cho những người ở địa ngục kia biết đồng đội vẫn ở bên cạnh họ.

Ông đi về phía chiếc bàn ở giữa lều, nhìn chăm chăm xuống tấm bản đồ lớn:

- Đòn tấn công quyết định sắp đến rồi. Chúng ta sắp sửa tấn công được rồi.

Chương – 37

Ngày 1/10, ngày thứ tư

Lính Đức đi thành từng nhóm nhỏ dọc theo những con đường dẫn đến nhà ga trung tâm. Chúng ngụp lặn trong đám bụi mù mịt do những chiếc xe tăng đi trước gây ra. Chăm chú để ý tới những quả mìn đã được gài dưới những tảng đá đen trùi trùi. Kunnalt có mặt ở chiếc xe tăng đi giữa. Hắn đứng trên cửa xe tăng mở rộng. Chiếc ống nhòm của hắn đang tập trung vào bốn ngã đường xuống tầng hầm. Hắn gào lên với những tên lính điều khiển của hai chiếc xe tăng hai bên hắn.

- Bắn vào bọn chúng. Nếu như bọn trẻ con có ở trong đường hầm đó, ta không chỉ muốn nhốt bọn chúng ở đó, mà còn muốn chúng phải chết sạch.

Đó là lúc 8 giờ sáng ngày đầu tiên của tháng 10, năm 1943, khi những viên đạn pháo của Đức nổ tung bên trong đường hầm. Kunnalt vẫy tay ra hiệu cho bọn lính đi trước xe tăng. Hắn đứng nhìn bọn lính nã đạn và súng phun lửa xuống các đường hầm. Bọn chúng dừng lại nơi miệng đường hầm. Kunnalt nhìn toàn cảnh rồi gật đầu ra hiệu cho lính vào bên trong. Kunnalt ra lệnh cho một tên lính trẻ:

- Kiểm tra cả người của ta lẫn người của địch, sau đó bắn sập lối vào đường hầm, bít kín không cho ai chạy ra. Nhớ gặp lại ta ở địa điểm kế tiếp.

Tên lính hỏi:

- Thế còn những người bị thương thì sao, thưa ngài?

Kunnalt đáp:

- Sẽ không có ai bị thương, ít nhất là mi báo cáo rằng mi không thấy ai bị thương cả. Mi hiểu ta định nói gì chứ?

Tên lính giậm mạnh chân đứng im nhận lệnh.

Chiếc xe tăng của Kunnalt quay trở ra tiến đến điểm thứ hai.

Đó là lúc chúng nhìn thấy những khẩu súng như máy bắn đá thời xưa. Những máy bắn đá đứng cách xe tăng của bọn Đức khoảng 100 mét. Chiếc nọ đứng cách chiếc kia khoảng 10 mét.

Những chiếc máy bắn đá trông như súng cao su khổng lồ được làm bằng những thanh gỗ, những quả chuông nhà thờ đã sút mẻ, những sợi dây xích đã gỉ sét. Tất cả được định vị bằng những sợi dây chấu, dây cua roa lấy từ xác những chiếc xe tăng hư hỏng. Vincenzo và Nunzia đứng đằng sau những chiếc máy bắn đá đó. Trong tay họ cầm những chiếc vồ bằng gỗ rất lớn. Hai thằng bé khác đứng ở hai chiếc máy còn lại nhìn Vincenzo đợi lệnh.

Vincenzo nói:

- Kiên nhẫn một chút, chờ cho chú Connors và các bạn khác vào vị trí đã. Sau đó chờ bọn Đức tiến lên một chút.
- Thế lỡ bọn chúng bắn chúng ta trước khi ta kịp bắn chúng thì sao?
- Hãy cầu nguyện cho chúng bắn trượt – Vincenzo nói, mắt nhìn qua vai bọn trẻ đến những đám lính Đức và xe tăng đang vây quanh cửa đường hầm bốc khói.

*

Họ đi lom khom trong dãy đường ống cống ngầm. Dưới sân ga của nhà ga trung tâm, năm mươi cậu bé đứng nép sát vào nhau trong một khoảng không gian chỉ đủ cho một nửa số người của họ. Khi tiếng súng đại bác ở phía trên đã ngừng hẳn và bọn Đức thôi không bắn nữa, Connors mở nắp cống ngầm và nhảy lên đường hầm trong nhà ga. Anh nhảy lên trên miệng hố tối và kiểm tra lối vào đường hầm. Bọn lính Đức đều đang tập trung cả vào Vincenzo và mấy cái máy bắn đạn. Đường hầm đầy khói làm cho bọn trẻ khi thở cảm thấy khó khăn nhưng cũng tạo nên một bức màn che tuyệt hảo để giấu mình. Connors thì thầm:

- Đi thôi. Nín thở nếu như các cháu không giữ được bình tĩnh. Thế nào các cháu cũng đi qua được thôi, đừng có lo. Chúng ta đang tiến đến gần một toán lính mà bọn chúng đang quay lưng lại phía chúng ta.

Bọn trẻ xếp hàng lên từ miệng ống cống. Súng khoác trên vai. Chúng lần mò đi trong đường hầm tối đen. Connors bước đến giữa đường hầm, mắt không rời nhất cử nhất động của đám lính Đức đang đứng gần lối lên mặt đất. Những tên lính Đức giờ đã đến gần những chiếc xe tăng, nắp đàng sau xe, bắn dữ dội về hướng mấy cái bắn đạn tự chế. Connors đứng ở cửa vào tầng hầm, bọn trẻ chia thành nhóm đứng dọc theo bức tường. Bọn lính Đức đứng cách họ chỉ 20 mét.

Connors vẫy tay ra hiệu cho bọn trẻ rời đường hầm. Anh nói:

- Dante, cháu và những đồng đội trong nhóm cháu tiến về phía tay phải. Claudio, cháu đưa đồng đội sang tay trái. Nhớ cúi thấp người xuống và đừng có bắn cho tới khi tôi vẫy tay cho Vincenzo. Hy vọng bọn chúng đừng nhìn thấy chúng ta trước.

Connors đứng sau hai khẩu súng chĩa thẳng vào bọn lính Đức nhìn những cậu bé tản ra trên đường ray lạnh lẽo đến gần kẻ thù. Bọn Đức đang tiến lên phía trước gần mấy cái máy bắn đạn, xe tăng của chúng nhả những phát đạn liên tiếp vào những mục tiêu chỉ cách chúng khoảng 40m. Connors vẫy tay, anh và bọn trẻ cùng đồng loạt nổ súng. Bọn lính gục xuống, chúng không ngờ rằng mình bị tấn công từ phía sau. Connors rút hai trái lựu đạn từ thắt lưng, rút chốt và quăng chúng về phía xe tăng. Anh lăn một vòng trên mặt đất, bắn như vãi đạn vào mục tiêu là

những tên lính Đức đang đứng gần những chiếc xe tăng ở đằng xa. Anh nói lớn:

- Được rồi Vincenzo, đã tới giờ rung mấy cái chuông của cậu rồi đấy.

*

Vincenzo và Nunzia quỳ trước quả chuông được chế thành máy bắn đá thứ nhất. Mỗi người tay cầm một chiếc chày gỗ nhìn Connors và đồng đội đang bắn trả dữ dội với bọn lính Đức bên ngoài đường hầm. Vincenzo xoa tay lên quả chuông nhà thờ cổ kính, gắn vào cái chạng ba ngay bên chân nó, chiếc vồ bằng gỗ giơ lên quá đầu, nó gõ hai tiếng liên tiếp vào bên trái và Nunzia cũng gõ hai lần như thế vào bên phải quả chuông, rồi cả hai lùi lại. Sợi dây xích giữ quả chuông tuột ra khỏi quả chuông và quả bom cột vào trong đó. Cả hai ngẩng quả bom bay thành hình vòng cung trên trời rồi rơi trúng vào một chiếc xe tăng bên dưới.

Tiếng nổ dữ dội hất chiếc xe tăng nảy trên mặt đất, dễ đến mấy thước, khi nó nảy lên như vậy, nó đã đè bẹp mấy tên lính đứng phía sau. Nunzia cùng bọn trẻ nhảy lên reo hò. Bọn trẻ con đến bên hai chiếc máy giờ đây được gọi là máy bắn bom còn lại. Chúng chặt đứt dây xích giữ những trái bom và quả chuông rồi háo hức đứng ngóng thảm họa xảy ra cho bọn Đức. Nunzia nói:

- Em thành công rồi Vincenzo, thứ vũ khí này thật sự có hiệu quả chính là nhờ em đấy.

Vincenzo nói:

- Không phải công của em mà chính là cha của chị. Ngày hôm nay, nếu chúng ta thắng bất cứ đòn nào giáng vào quân Đức thì chính là nhờ cha chị đã chỉ cho chúng em thấy những phương pháp đánh giặc rất hiệu quả.

*

Bọn Đức bị bao vây. Connors và đám trẻ tràn xuống bắn như rắc đạn vào chúng, quăng lựu đạn và bom xăng vào chúng. Nunzia và Vincenzo bắn dữ dội về phía chúng không ngừng.

Kunnalt nhìn quanh thấy không ổn bèn ra lệnh cho xe tăng và lính của chúng thoát chạy về con đường phía bên tay phải bỏ lại nhà ga đằng sau và tiến thẳng vào trung tâm thành phố. Trên đường chúng đi không có một vật cản nào. Và chúng tăng tốc tiến thật nhanh, vừa đi vừa bắn trả dữ dội về phía những đứa trẻ thành Naples.

Connors gào to:

- Được rồi, mọi người rút lui, đưa những người bị thương xuống đường hầm, những người còn lại tản ra nấp.

Dante tiến lại gần Connors nhìn đám xe tăng và lính đang rút lui, máu chảy thành dòng trên mặt nó bởi vì nó đã trúng một mảnh đạn sượt trên lông mày.

- Đáng lẽ bây giờ mình phải nổ rồi, hay là chúng ta đã đặt mình không đúng quy cách?

Connors đáp:

- Chúng ta sẽ biết sớm thôi. Thương vong của mình ra sao?

Dante đáp:

- Thêm bốn người bạn của cháu phải thiệt mạng. Sáu người khác bị thương và một người cần được chữa trị gấp.

- Hãy để Nunzia chăm sóc cho cậu bé ấy, cháu đi xem cô ấy có sơ cứu gì được không, để rảnh giữ gìn mạng sống cho bạn cháu. Khoảng hai hay ba ngày nữa, chúng ta sẽ có quân cứu viện. Hàng loạt những tiếng nổ lớn làm rung chuyển mặt đất quật hai người ngã xuống sóng soài. Những chiếc xe tăng của lính Đức đã chạy nghiêng qua những toa xe điện chất đầy mìn trên đường. Những tiếng nổ đinh tai khiến cho bọn Đức không kịp trở tay. Nhiều tên chết ngay tại chỗ, những tên còn lại chạy toả đi tìm chỗ trốn. Connors quỳ gối, đưa tay sờ lên vết thương đang há miệng trên cổ của anh. Anh quay lại tìm Dante. Thằng bé đang bị tai sau khi nghe tiếng nổ lớn. Anh hỏi:

- Cháu và Franco đặt bao nhiêu mìn vào xe điện kia vậy?

Dante đáp:

- Còn bao nhiêu mìn, tụi cháu đặt hết. Khoảng gần 20 trái. Cứ cách khoảng 3 mét, chúng cháu đặt một trái như chú đã chỉ cho cháu. Như vậy có thể đoán được hơn một nửa số xe tăng của chúng đã bị phá huỷ hoàn toàn.

Dante hỏi:

- Cháu làm tốt không chú?

Connors đứng dậy:

- Cháu làm rất tốt, Dante à.

*

Trận chiến đấu cuối cùng trên những con đường của thành phố Naples bắt đầu từ Spaccanapoli, trung tâm thành phố từ lúc 2 giờ chiều.

Bầu trời trong xanh như một tấm kính được làm bằng thứ pha lê hảo hạng, và mặt trời như cái bánh pizza khổng lồ đang cháy toả ánh nắng chói chang xuống dưới những căn nhà bị bom làm đổ sập, và tạo nên những cái bóng đổ dài của những toà nhà cao tầng uy nghi. Ở giữa quảng trường có một nhà thờ rộng, cái tháp của nhà thờ ấy cao vút đến tận trời xanh. Những bậc tam cấp bằng đá của nhà thờ dẫn lên hai cánh cửa bằng sắt đóng im ỉm. Bảy con đường rộng dẫn vào quảng trường trông như những cái vòi của con bạch tuộc khổng lồ.

Bốn đứa trẻ đứng ở đằng sau bốn góc tường, súng, bom xăng sẵn sàng trong tay. Vincenzo đứng sau một đồng gạch vỡ ở con hẻm chính. Nó nhìn thấy mười lăm chiếc xe tăng của Đức đi lại trên quảng trường. Một đám đông lính Đức thận trọng đi đằng sau xe.

Von Klaus đứng trên cửa một chiếc xe tăng đậu giữa quảng trường, mắt hắn dõi nhìn những toà nhà trống trải. Cặp ống nhòm lủng lẳng trước ngực. Hắn tự cho phép mình thư giãn đôi chút. Von Klaus hít một hơi thật sâu, gõ nhẹ tay vào thùng xe. Những tên lính ở trong khoang dưới chân hắn đã bắn những phát đạn đầu tiên. Phát thứ nhất của trận đánh cuối cùng bắn thẳng vào giữa mặt tiền của một tiệm thuốc bỏ hoang. Ngay lập tức toà nhà sụp xuống thành một đồng đồ nát.

Vincenzo châm nùi giẻ trên miệng chai xăng và quăng qua đầu nó. Nó thấy cái chai rơi ngay phía sau một chiếc xe tăng của bọn Đức. Những bọn trẻ còn đang trốn sau những bức tường nhảy ra khỏi chỗ ẩn nấp và bắn về phía bọn lính Đức đang đứng trên quảng trường. Bọn lính quay ngoắt lại bắn trả như mưa. Bọn trẻ cũng bắn hết đạn rồi quay trở lại con hẻm ném đá vào bọn lính đang chạy theo chúng. Mỗi chiếc xe tăng, một đám lính chạy theo sát lũ trẻ. Vincenzo chỉ huy mọi hoạt động của lũ trẻ. Nó chạy thật nhanh trên con hẻm ở giữa, trèo lên toa xe điện đổ trên đường, luồn qua toa xe chui sang phía bên kia của con hẻm. Nó chạy từ con hẻm này sang con hẻm khác, nhìn bạn nó dẫn đầu chiếc xe tăng đang đuổi gắp và bọn lính Đức về phía những toa xe điện. Nó gào lên:

- Hãy chạy vòng qua đầu xe phía người lái ngồi ấy, đó là chỗ duy nhất không đặt mìn!

*

Nunzia, Franco, Claudio, Pepe và Dante đang chạy dọc theo con hẻm cuối quảng trường, sáu tên lính Đức đuổi theo họ. Hai bên bắn trả nhau dữ dội. Bọn trẻ quây lại nấp đằng sau một đài phun nước khô cạn gần một toà nhà hai tầng quét vôi màu hồng. Angela mở cánh cửa đã bị bắn lỗ chỗ của toà nhà rồi quăng một chai bom xăng vào bọn lính. Cả bọn nhảy ra đằng sau đài phun nước trốn. Angela bảo:

- Bọn chúng tiến đến chỗ chúng ta từ hai phía, đừng để bị vây chặt ở đây.

Dante bắn phát cuối cùng:

- Cứ phải chạy mãi tới mệt lắm rồi. Tới mệt mới vì tất cả mọi chuyện. Tới nghĩ ai cũng vậy.

Nunzia nhìn bọn trẻ, cô van nài:

- Chúng ta nên chạy thêm một quãng nữa, một khi ra khỏi quảng trường rồi thì nghỉ cũng được mà.

Dante nghiêng rằng quả quyết:

- Không, chúng ta đến đây để đánh nhau chứ không phải để chạy mãi như vậy.

Nunzia nhìn bọn trẻ kiểm tra súng đạn, sẵn sàng mặt đối mặt với bọn lính. Angela bảo Nunzia:

- Ba ngày qua chúng ta đã chạy trốn bọn Đức rồi. Lần này ta phải đối mặt với bọn chúng để xem ai cừ hơn ai.

Nunzia nhìn sang bên phải vòi phun nước, hơn một chục tên lính Đức đang tiến đến gần họ, chúng đi lom khom, súng sẵn sàng trong tay. Cô quay lại nói với bọn trẻ xung quanh cô: - Tản ra và bắn đến chừng nào hết đạn thì thôi. Nếu các em muốn chạy, hãy chạy về phía những con hẻm nhỏ. Cầu Chúa che chở cho chúng ta.

Chúng đồng loạt đứng lên, bắn những viên đạn cuối cùng về phía toán lính Đức. Bọn lính bắn trả quyết liệt. Đạn bay như mưa về phía đài phun nước và găm vào bức tường màu hồng phía sau lưng chúng. Pepe lia khẩu súng máy từ trái sang phải hạ được hai tên Đức trước khi một đầu đạn găm trúng vai khiến thằng bé ngã gục trên mặt đất. Angela bắn hết súng tứ dưới thắt lưng lên. Nó bắn từng phát đạn một nhưng cực kỳ chính xác. Khi hết đạn, Angela quăng khẩu súng sang một bên, rút con dao găm vẫn đeo lưng lẳng trên cổ và sục thẳng vào cổ một tên lính Đức đang nhào tới. Nunzia bắn hết đạn trong khẩu súng của cô rồi chộp lấy khẩu súng máy của tên Đức vừa ngã xuống, cô bắn xối xả về phía bọn Đức đang tiến tới.

Phía ngoài kia, cả quảng trường đang biến thành một bãi chiến trường đầy xác người. Von Klaus trong xe tăng đứng cuối quảng trường chỉ huy cho đám lính đang chạy tan tác cố tập trung tinh thần chiến đấu, giáng những đòn man rợ vào một đội quân mà từ trước đến nay hẳn chưa từng biết mức độ nguy hiểm đến mức nào, đó là đội quân trẻ em đường phố. Kunnalt ở trên chiếc xe tăng phía bên kia quảng trường ra lệnh cho những chiếc xe tăng ở xung quanh liên tục nã pháo vào những toà nhà im lìm và đám trẻ con đang chạy nháo nhào.

Connors ở trên bậc tam cấp của nhà thờ ngay giữa kho đạn dược, xung quanh là súng máy, súng phun lửa, bom xăng, lựu đạn, sáu đứa trẻ quây quần bên anh, cả bên trái lẫn bên phải. Anh quăng khẩu súng máy đã hết đạn sang một bên và lập tức cúi xuống tìm một khẩu súng khác. Anh nhìn qua quảng trường trông thấy Nunzia đang dẫn Angela và những đứa khác can đảm chống lại kẻ thù. Anh ra hiệu cho bọn trẻ đang vây quanh mình tìm chỗ nấp, còn anh tiếp tục bắn và di chuyển thật chậm về phía trước, tiến vào giữa làn đạn mà kẻ thù đang bắn về phía cô gái anh yêu mến.

Vincenzo đứng ở xa, bên cạnh nó là các bạn của nó đang bị thương.

Mắt họ đang theo dõi những chiếc xe tăng tiến dần về các toa xe điện chất đầy mìn. Một chiếc xe tăng đã cán bẹp vỏ toa xe điện mục nát, tiếng sắt thép cọ vào nhau nghe rợn người.

Chiếc xe tăng đi trên con hẻm ở giữa trúng mìn đầu tiên.

Mìn dẫu trong toa xe nổ dữ dội, cắt cả xe tăng lẫn toa xe điện ra làm đôi. Phần cuối của chiếc xe tăng bay vào đầu hẻm nảy lên vài lần, trượt dài và nằm ngang lại. Nơi chiếc xe điện nằm khi này bây giờ chỉ là một hố lửa to lớn.

Ba tiếng nổ kế tiếp làm rung chuyển cả quảng trường.

Von Klaus nhìn những đám cháy bốc lên từ những con hẻm nhỏ, biết rằng ở những con hẻm đó

hắn đã mất bốn chiếc xe tăng và khoảng hai mươi tay súng kiên cường. Hắn đâm mạnh vào sườn xe, cuối cùng hắn không còn giữ nổi vẻ bình tĩnh thường ngày nữa. Hắn đã để lộ bản chất man rợ đầy thú tính. Hắn thấy Kunnalt đang chiến đấu ở góc bên kia của quảng trường, đám lính của hắn đang bắn như mưa vào một phụ nữ và một đám trẻ con. Hắn gào lên:

- Đây rồi, đã đến lúc ta thực hiện điều mong muốn!

Kunnalt hỏi:

- Điều gì, thừa chỉ huy?

- Ta ước sao được nhìn thấy bọn chúng chết hết - Von Klaus đáp. Xe tăng của hắn tiến lên, tiếng bánh xích sắt nghiền xuống mặt đường lát đá cứng.

*

Vincenzo đỡ người bạn bị thương nằm xuống dưới một gốc cây thông để bạn mình gối đầu lên một đồng quần áo rách rưới vừa được vợ về, rồi nó quay lại đặt hai tay mình lên hai cánh tay mảnh khảnh của Fabrizio.

- Anh muốn em và con chó ở lại đây trông nom những người bị thương. Anh cần ai đó mà anh tin tưởng là sẽ bảo đảm an toàn cho họ.

Fabrizio gật đầu, mắt thẳng bé ánh lên vẻ tự tin. Vincenzo nói tiếp:

- Ở đây có lẽ em được an toàn. Bọn Đức sẽ không đi qua con đường này đâu.

- Vậy anh sẽ đi đâu? – Fabrizio hỏi, nó nhìn Vincenzo và hơn chục đứa trẻ khác đứng vây chung quanh.

- Tới chỗ dành cho anh – Vincenzo trả lời rồi chạy về phía đám cháy trên các con hẻm gần quảng trường.

Những đứa trẻ khác còn lại trong đội quân trẻ em đường phố theo sát nó.

*

Nunzia, Angela và những đứa trẻ khác đứng ngay đài phun nước đang bắn những viên đạn cuối cùng. Năm sáu tên lính chết gục dưới chân họ. Kunnalt bắn không thương tiếc về phía họ. Vì đứng trên cao hắn nắm bắn dễ hơn nên đã bắn trúng vai của Claudio nên thằng bé ngã quỵ, Nunzia và Pepe lôi nó ra phía sau đài phun nước, vừa lôi vừa bắn. Khi viên đạn cuối cùng ra khỏi nòng súng của Nunzia, cô thấy Connors đang chạy ngang quảng trường về phía cô, hai khẩu súng trong tay anh không ngừng khạc lửa.

Franco gào lên:

- Nunzia, nằm xuống!

Cô chụp lấy khẩu súng trường Angela ném cho cô. Cô nhìn thật nhanh những đồng đội quanh

mình, Franco bị thương ở chân và cánh tay. Nó đang cố giữ một khẩu súng ngắn kê phía bên vai còn lạnh lặn của nó. Pepe vừa ngồi vừa bắn, một mảnh đạn sượt qua trên trán nó. Claudio vừa ném đá về phía các tên lính vừa cố nhặt khẩu súng của tên lính Đức đã chết. Angela đứng trên mặt đất, cố chiến đấu với một khẩu súng và một con dao.

Bây giờ Kunnalt đứng trên xe tăng và tiến lại gần Nunzia. Chỉ còn mười bước chân nữa là hẳn đến được chỗ cô gái. Connors đang chiến đấu trong lửa đạn tơi bời cũng đang nhích dần về phía cô. Cô quay đầu lại nhìn về phía anh, bắt gặp ánh mắt của anh và giữ chúng lại trong khoảnh khắc vài giây đồng hồ.

Phát súng đầu tiên của Kunnalt bắn trúng bụng cô gái. Cô ngã ngửa người, khẩu súng văng ra khỏi tay. Phát súng thứ hai sượt ngang cổ cô khiến cô lăn lộn trên mặt đất. Angela và những đứa trẻ khác tiếp tục bắn. Những ánh mắt sững sờ nhìn Nunzia đang gục xuống. Connors bắn như điên về phía bọn Đức, giết hết tất cả những tên lính đang đứng giữa anh và người con gái anh yêu. Anh chạy thật nhanh đến bên cô, hình ảnh chung quanh Connors không còn rõ nữa vì khói bụi bốc lên mù mịt. Anh quỳ xuống, xoay mặt cô gái về phía anh, tuyệt vọng khi nhận ra những vết thương kia là những vết chí tử. Anh thì thầm:

- Không, đừng như thế mà! Anh xin em đấy! Đừng có chết! Anh sẽ đưa em ra khỏi đây, chúng ta sẽ rút về an toàn, chỉ xin em cố sống vì anh, làm ơn đi mà!

Cô gái đặt một tay lên mặt anh, ánh mắt của cô ấm áp và bình thản. Connors không còn nghe thấy nhìn thấy bất cứ thứ gì chung quanh mình nữa ngoại trừ Nunzia, mặc dù quanh anh là cơn bão lửa.

- Một người đàn ông tốt luôn có được tình yêu thương. Em đã dành hết tình yêu thương của em cho anh. Thậm chí ngay ở đây, ngay bây giờ.

Connors bảo:

- Em nói đúng, anh cảm nhận được điều đó.

- Và rồi anh sẽ còn được yêu thương gấp bội, chàng lính Mỹ của em ạ!

Connors ôm chặt cô hơn, hôn lên trán cô và nói bằng tiếng Ý:

- Nunzia, anh yêu em!

Nunzia nhìn anh mỉm cười:

- Ai dạy anh nói thế?

Connors đáp:

- Cha em đấy. Cha em bảo anh là nếu anh nói câu đó hai lần thì tình yêu đó sẽ ở với anh mãi mãi.

- Đó là do cha tự nghĩ ra thôi.

Connors đứng đưa cô gái nhẹ nhàng:

- Nhưng anh tin điều đó, anh vẫn còn tin.

-

Bàn tay cô gái rời khuôn mặt anh, mắt cô từ từ nhắm lại. Connors ôm cô gái thêm vài phút nữa rồi đặt đầu cô xuống nền đất, quay lại nhìn bọn trẻ đang đứng sững sờ nhìn anh. Tại góc quảng trường, anh thấy Kunnalt đang chạy thật nhanh về phía chiếc xe tăng của hắn, anh đứng lên bảo lũ trẻ:

- Chú muốn các cháu ở đây với cô ấy.

Anh nhặt khẩu súng máy, chạy xuyên qua làn khói lửa ở quảng trường, đi tìm Kunnalt.

*

Vincenzo cùng đám trẻ nhảy qua những ngọn lửa nóng rực từ những chiếc xe phát nổ và bùng cháy. Họ chạy ra khỏi đám lửa, vừa bắn vào bọn Đức đang tụ tập phía cuối con hẻm. Bọn chúng quay lại thật nhanh và bắn trả về phía họ. Cách bọn trẻ vài bước chân, Von Klaus cho xe tăng tiến thẳng về phía trước định nghiền nát bọn trẻ. Bọn trẻ tiếp tục chạy, đạn của lính Đức trúng mục tiêu khá nhiều. Vài người đã ngã xuống. Ngay chính giữa con hẻm, Vincenzo giơ tay phải lên, đó là dấu hiệu để cho những người còn sống sót buông súng, sau đó mỗi người tìm lấy hai trái lựu đạn và sẵn sàng rút chốt.

- Để chúng ném đòn này!

Vincenzo gào lên nhìn những quả lựu đạn đi thành hình vòng cung trên không trung và rớt vào đám lính Đức.

Những tiếng nổ làm rung chuyển con hẻm khiến tất cả mọi người có mặt ở đó ngã nhào xuống đất. Vincenzo lao người xuống tránh một mảnh đá sắc nhọn, mảnh đá bay sượt qua rạch một đường sâu ngay cổ nó. Nó cố đứng lên. Con hẻm bây giờ trống trải, chỉ còn Von Klaus và chiếc xe tăng của hắn. Vincenzo cố đứng vững, khẩu súng ngắn nằm bên tay phải của nó, nó nhìn chiếc xe tăng đang tiến vào con hẻm. Von Klaus nhìn lũ trẻ trong lúc hắn đang đứng trong cửa xe tăng mở rộng. Chiếc xe tăng dừng lại cách Vincenzo hai bước chân. Von Klaus gào lên:

- Tao sẽ không cho chúng mày hưởng niềm vui chiến thắng, dù là trong trận chiến ngày hôm nay hay là mãi mãi sau này.

Vincenzo đứng thật vững, bóp cò khẩu súng ngắn trong tay.

- Trên đất nước này, cờ của chúng tao vẫn còn tung bay. Tụi mày chưa thể cắm cờ trên đất Ý này được.

Von Klaus chỉ tay ra phía trước, ra lệnh bắn. Hắn nói:

- Lá cờ của mày sẽ là hình ảnh cuối cùng trong mắt mày trước khi mày về châu diêm vương đấy. Trò phiêu lưu mạo hiểm của chúng mày kết thúc khá hào hùng, nhưng là một kết thúc

trong chết chóc.

Một viên đạn xuất phát từ khung cửa sổ mở rộng ngay phía bên tay phải của Von Klaus, nó hạ gục viên đại tá khiến hắn phải cúi gập người xuống. Vincenzo nhìn lên thấy Fabrizio đứng như chôn chân tại cửa sổ. Thằng bé kinh hoàng nhìn khẩu súng lục trong tay nó.

Nó hét lên:

- Em xin lỗi vì đã không làm theo lời anh dặn. Nhưng em không muốn bạn bè của em phải hy sinh thêm nữa.

Phía sau Vincenzo, hai đứa bé mở nắp cồng trèo lên đường. Von Klaus nắm chặt khẩu súng ngắn trong bàn tay phải của hắn, hắn ngẩng cao đầu nhìn Vincenzo và bắn liền hai phát đạn. Phát thứ nhất bay sượt qua đầu Vincenzo, phát thứ nhì trúng chân nó khiến Vincenzo ngã quỵ. Trên đầu họ một chiếc máy bay B-24 đang gầm rú.

Trước khi gục xuống, Vincenzo còn cố bắn trả, hai đứa bé chạy tới kéo nó vào bên trong lỗ cồng. Von Klaus và Vincenzo trao nhau cái nhìn nẩy lửa. Khi thủ lĩnh của đám trẻ con đường phố biến mất dưới lỗ cồng thì một viên đạn pháo xuất phát từ chiếc xe tăng Đức nổ ngay trên đường, phía trên nắp cồng.

Vincenzo và bọn trẻ cố chạy thật nhanh trong đường hầm nghe tiếng bom từ chiếc B-24 dội xuống. Bom trúng ngay xe tăng của Von Klaus. Vincenzo nhìn lên:

- Nay tên đại tá Đức, đến Naples du lịch vui lắm phải không?

*

Connors và Kunnalt bắn nhau xối xả. Connors bắn viên đạn cuối cùng trong khẩu súng của anh rồi quăng súng đi, tiến gần đến mục tiêu của mình. Kunnalt quay lại chĩa thẳng khẩu súng lục vào Connors. Nhưng trước khi kịp bắn một phát nào, Connors đã lao thẳng vào hắn; cả hai nhào ra khỏi cửa sổ của một cửa tiệm và lọt vào bên trong tiệm, ôm nhau lăn lộn dưới đất. Kunnalt kéo đầu Connors về phía hắn, đâm nhiều cú vào cổ anh. Connors co đầu gối trái đập mạnh vào ngực Kunnalt khiến hắn phải nằm vật ngửa ra sau.

Kunnalt vói bàn tay trái trên nền nhà đầy gạch vỡ và lượm được một cục đá khá to.

Connors đang bò tới viên sĩ quan, đúng lúc đó, anh lãnh một cú đâm như trời giáng vào mặt. Cú đâm kế tiếp khiến anh ngã sòng sào, lăn đến bên một chiếc lò sưởi cũ kỹ, đầy tro tàn. Kunnalt đến bên Connors từ phía sau, tóm lấy tóc anh và dúi mặt anh vào đồng tro. Trong lúc Connors cố vùng vẫy để ngẩng mặt lên thở thì bàn tay anh rờ được một quân bài Poker bằng sắt đã gỉ sét. Connors cố gắng ngược đầu thở, miệng anh đầy tro, anh cố giãy dụa để bàn tay phải có thể tìm thấy và nắm chắc quân bài kia. Kunnalt ngồi trên lưng anh, hắn chộp lấy cổ áo phía sau của chiếc sơ mi và lôi anh lên. Bàn tay phải của hắn lăm lăm con dao, hắn nói:

- Làm lính chết kiểu này uống mạng phải không? Anh hùng như mày lại đi hy sinh cho một đám trẻ con vắt mũi còn chưa sạch.

Connors xoay người thật nhanh và bất ngờ vượt ra khỏi tay của Kunnalt. Anh đứng lên thọc sâu quân bài Poker vào bụng hắn. Con dao trong tay hắn rớt xuống đất. Kunnalt ôm lấy vết thương, sự sống biến dần khỏi cơ thể hắn.

Connors lùi ra để mặc tên lính Đức đổ ập xuống nền nhà lạnh ngắt, anh lặng lẽ bước ra khỏi cửa tiệm.

*

Quảng trường đầy ngập một thứ khói đen kịt.

Bốn chiếc xe tăng bốc cháy rừng rực trước những đồng hồ nát trên đường phố. Connors bước về phía đài phun nước. Angela và đám trẻ vẫn còn đang bảo vệ thi hài Nunzia. Vincenzo, Fabrizio và con chó ngao cũng có ở đó. Connors bước vào giữa đám đông, anh quỳ xuống ôm lấy Nunzia vào lòng. Anh ôm cô thật chặt, mắt anh không rời khuôn mặt dịu hiền của cô. Anh quay người nhẹ nhàng đặt cô vào đài phun nước lúc này đã khô cạn. Vincenzo đến bên anh, đặt tay lên trán Nunzia. Nó nói với Connors:

- Chú đã từng được cô ấy yêu thương.

Connors thôi không nhìn Nunzia nữa, anh quay lại với bọn trẻ và nói bằng một giọng trầm buồn:

- Đôi khi chỉ bấy nhiêu thôi cũng không đủ.

Một quả đạn nổ ngay trên đầu họ. Những mảnh tường sơn màu hồng rơi xuống người họ như mưa. Một chiếc xe tăng Đức tiến thẳng đến nhóm người đang đứng, vừa nhích lên từng chút vừa nã đạn pháo về phía họ. Vincenzo vẫy tay cho các bạn tản ra:

- Chạy lên bậc tam cấp của nhà thờ! Nhanh lên! Chộp lấy bất cứ thứ vũ khí nào!

Cả nhóm chạy lên bậc tam cấp của nhà thờ lớn. Chúng đứng đó với súng và lựu đạn trong tay, Vincenzo chạy theo, nó bắn vào chiếc xe tăng đang đến gần trong khi nó di chuyển. Connors quay lưng lại chiếc xe bằng sắt đang tiến tới. Anh nhìn xuống Nunzia một lần nữa rồi với hai khẩu súng ngắn cùng với một thắt lưng lựu đạn theo Vincenzo tiến về phía nhà thờ.

Bọn trẻ dựa lưng vào hai cánh cửa bằng đồng của nhà thờ xây vào thời Trung cổ. Chiếc xe tăng đang nhích lên từng chút. Tiếng bánh xích nghiền lên bậc đá của nhà thờ. Trong lúc nòng pháo vẫn nả đạn như điên cuồng, đám trẻ kháng chiến vẫn đứng tại chỗ và bắn trả. Fabrizio ném rất nhiều đá về phía bọn Đức, bên cạnh nó, con chó ngao giận dữ sủa. Ba chiếc xe tăng Đức tiến theo hình vòng cung chặn đường thoát của họ.

Chiếc xe tăng ở cổng chính bò lên hết bậc tam cấp. Lúc này nó đã đến gần bọn trẻ lắm rồi.

Angela quăng quả lựu đạn rồi chạy xuống bậc, cố nhặt cho được khẩu súng máy. Từ đằng sau chiếc xe, một tên lính Đức nhào ra và bắn trúng đầu gối Angela. Cô bé ngã xuống nhưng vẫn còn chụp kịp khẩu súng máy và quăng cho Franco. Thằng bé chụp được khẩu súng và rồi Franco, Vincenzo cùng Connors cùng nhảy lên đầu chiếc xe tăng, bò dần đến nắp của chiếc xe tăng ấy.

Bọn trẻ mở nắp xe và nhảy ra khỏi xe, Franco bắn vào những tên lính đang trốn sau những chiếc xe tăng. Khi cả ba chạy lên cầu thang phía bên trong nhà thờ, Vincenzo kéo Angela cùng đi với họ. Họ nhìn thấy Connors đang chĩa súng vào cửa xe tăng mở rộng và bắn như vãi đạn vào phía bên trong. Chiếc xe tăng dừng lại khi chỉ còn cách cánh cửa nhà thờ vài bước chân. Connors quăng súng đi, nhảy ra khỏi xe tăng và chạy lên các bậc tam cấp.

Vincenzo nói với anh:

- Chúng ta chỉ còn vài khẩu súng, bọn chúng còn những ba chiếc xe tăng, và cả ba chiếc đều đang tiến về hương này.

Franco bảo:

- Chúng ta còn nhiều đạn và lựu đạn lắm.

Cả quảng trường chìm ngập trong lửa cháy kinh hoàng. Ba chiếc xe tăng vừa đi vừa bắn và tiến dần lại nhà thờ. Connors bảo:

- Các cháu hãy chạy đi, có thể bọn chúng sẽ bắn chúng các cháu nhưng không giết được hết tất cả đâu. Nếu chúng ta đứng ở đây sẽ bị thiệt mạng vô ích.

Angela nói:

- Để Fabrizio và con chó chạy đi, còn chúng cháu ở lại.

Fabrizio bước lên một bước:

- Em sẽ không bao giờ bỏ bạn bè.

Nó là đứa bé nhỏ tuổi nhất nhưng xem ra rất có dũng khí.

Connors cúi xuống bồng thằng bé lên tay, anh hôn vào má nó và nhìn sâu vào cặp mắt ngây thơ của nó.

Franco bảo:

- Chúng ta đạt được những thắng lợi như thế quả đúng là nhờ có phép lạ. Cháu ngờ mình sẽ chết ngay lần đầu tiên khi đụng độ với quân Đức.

Connors nhìn xuống đám xe tăng đang tiến đến gần:

- Nếu cháu tin trên đời này có phép lạ thì thật đáng tiếc làm sao, phép lạ này quá ngắn ngủi. Họ nghe thấy tiếng máy bay trước khi nhìn thấy nó.

Chiếc máy bay B-24 ra khỏi đám mây và bắn xuống những chiếc xe tăng Đức. Vincenzo nhìn chiếc máy bay bắn xối xả xuống đám xe tăng lúc này đã quay đầu chạy trốn, chiếc B-24 đuổi

theo xe tăng tới những con hẻm cuối quảng trường. Thằng bé quay về phía Connors nhún vai:

- Trên đời này không có phép màu mới là chuyện lạ, chú phải tin thôi.

Khẩu súng máy trên chiếc B-24 bắn tới tấp vào những tên lính Đức cuối cùng còn đứng trên quảng trường rồi nó vòng lại. Chiếc B-24 xà xuống đất lần cuối cùng và nó thả xuống một trái bom cỡ 200 ký vào cụm ba chiếc xe tăng bên dưới, một cách để tiễn chúng vào cõi vĩnh hằng. Những con đường ở Naples giờ đã được hoàn toàn giải phóng.

Chương – 38

Connors, Vincenzo và những người khác bước xuống bậc tam cấp của nhà thờ, vào quảng trường đang cháy đỏ, dừng lại trước đài phun nước và trước thi thể của Nunzia. Connors nói với Vincenzo:

- Chú muốn được chôn cất cô ấy. Cháu có biết cô ấy thích nơi chốn nào trong thành phố này không?

Vincenzo đáp:

- Nunzia cũng giống như cha cô ấy thôi, cô ấy yêu biển cả và thành phố này, có rất nhiều khu đất trống dọc theo quảng trường Trieste e Trento, nếu được chôn cất ở đó, Nunzia sẽ vừa được ngắm biển, vừa được ngắm thành phố Naples.

Connors bảo:

- Hãy đưa mọi người tới đó.

Anh lính Mỹ quay lại bế thi thể của Nunzia trong tay, bước thật chậm. Từng đứa trẻ đi qua trước mặt anh, chúng dịu dàng hôn lên bàn tay đã nắm chặt của Nunzia rồi khi tay chúng không phải cầm súng, chúng gục đầu xuống cầu nguyện trong im lặng. Giờ đây chúng còn nhiều việc phải làm, rất nhiều đồng đội của chúng đang cần được chúng chôn cất.

Đồng lửa mừng chiến thắng ngay trước đài phun nước như chiếu sáng cả bầu trời đêm.

Nhóm người ngồi quanh ngọn lửa ấm uống thứ rượu vang đỏ đựng trong những chiếc lon bằng thiếc. Những vết thương của họ đã được băng bó, họ nhìn ra mặt biển yên tĩnh và rồi ngắm bầu trời đầy sao. Fabrizio gối đầu lên lưng con chó ngao, cả hai đều ngủ say sưa.

Vincenzo nói:

- Không có bọn lính Đức, không còn máy bay, không còn cả những chiếc xe tăng đầy chết chóc. Bao năm tháng trôi qua mới có được ngày hôm nay.

Angela hỏi, chân nó được băng bằng một dải vải, máu đang thấm dần qua.

- Chúng ta sẽ làm gì bây giờ?

Connors trả lời:

- Chỉ một hay hai ngày nữa thôi quân Mỹ sẽ tràn qua đây, họ sẽ mang theo những nhóm quân y, họ sẽ cố tìm những người thân thích của các cháu, đưa các cháu đoàn tụ với gia đình.

Franco nói:

- Chúng cháu không sợ phải hy sinh, nhưng giờ đây cháu đã biết sự sống quý giá như thế nào.

Connors nói với nó:

- Cuộc chiến đang ngày càng trở nên khốc liệt cho những bên tham chiến.

Claudio hỏi:

- Thế còn chú thì sao, chú sẽ đi đâu?

- Chú sẽ ở đây cho đến khi lũ đoàn của chú tiến vào thành phố.

Vincenzo nhìn xuống phù hiệu trên tay áo của Connors:

- Lũ đoàn Thần sấm phải không ạ?

Connors gật đầu:

- Phải, và đồng đội chú đi đâu, chú sẽ theo đó.

Vincenzo hỏi:

- Liệu chú tự ý giúp tội cháu như thế này có phiền toái gì không?

- Chỉ huy của chú cũng không đến nỗi quá giận dữ đâu. Chẳng ai có thể nổi cơn thịnh nộ khi đồng đội của mình giết được kẻ thù.

Vincenzo nói:

- Chú ơi, chúng cháu rất mừng vì có được chú ở bên chúng cháu, chiến thắng này cũng là chiến thắng của chú nữa.

Connors hỏi:

- Chú có xứng đáng được nhận vinh dự ấy không?

- Có chứ - Vincenzo nói không ngần ngại.

- Liệu mọi người có nghĩ như cháu không?

Vincenzo đứng lên, đối diện với đồng lứa.

- Cả những người còn sống và những người đã chết đều nghĩ như thế. Vì trận chiến giải phóng thành phố Naples.

Franco và Dante bỏ thêm củi vào ngọn lửa, nhìn ngọn lửa bốc ngày một cao, Connors bước qua mặt chúng. Anh đi về phía mặt vịnh có tiếng sóng rì rào phía dưới. Anh nhắm mắt mỉm cười bởi vì lần đầu tiên anh nghe bọn trẻ hát vang một bài hát ca ngợi tình yêu rất phổ biến tại thành Naples thời đó.

Họ cùng ngồi như thế cho đến sáng, hát mê say, mặt họ tràn đầy hạnh phúc, má đỏ hồng. Họ cùng nhìn bầu trời đêm đầy sao, nắm chặt tay nhau và hát vang như chưa bao giờ được hát. Họ là những người còn sống sót trong một đội quân toàn trẻ em, nhưng đã quyết tử chiến đấu vì tự do.

Và giờ đây cuối cùng họ đã tìm thấy được hoà bình.

Trên các ngã đường đổ nát, hoà bình lại trở về trên thành phố mà họ đã tổn bao xương máu để giành lấy.

Đoạn Kết

Vincenzo đứng trên nhà ga nhìn con tàu.

Túi quần, túi áo nó đầy giấy tờ có đóng dấu của quân lực Hoa kỳ và dấu của Ủy ban lâm thời thành phố Naples. Từ sau cuộc chiến đấu của họ chống lính Đức kết thúc, biết bao nhiêu sự kiện đã xảy ra. Mấy ngày sau quân đội Mỹ đến tiếp quản thành phố, bọn trẻ được đưa vào bệnh viện và được chăm sóc chu đáo. Connors ngày nào cũng đến xem chúng khoẻ chưa. Cuối cùng anh cũng đã ra khỏi thành phố cùng với lũ đoàn để tiến về phía bắc.

Vincenzo hỏi:

- Có khi nào chú có ý định quay trở lại Naples không?

Connors đáp:

- Có chứ, chú có rất nhiều bè bạn ở đây.

Angela và bọn trẻ đã được Ủy ban lâm thời của thành phố tìm người thân cho chúng và chúng đã đoàn tụ với gia đình. Từng gia đình lần lượt trở về nơi trước đây họ đã từng sinh sống. Và giờ đây chúng trở thành những đứa trẻ hồn nhiên chứ không phải là những chiến binh nữa.

Vincenzo nhắc chiếc vali lên, trong đó đựng đầy quần áo quân đội Mỹ tặng cho nó. Nó bước lên xe lửa.

Một sĩ quan người Mỹ đứng chắn ngang.

Vincenzo ngược nhìn lên. Trên tay áo của người sĩ quan này cũng có phù hiệu giống như ở tay áo của Connors. Nó đặt vali xuống và chờ đợi.

Viên sĩ quan hỏi:

- Cháu là Vincenzo phải không?

- Vâng ạ.

- Chú tên là Anders, chú có thể nói chuyện với cháu một vài phút được không?

- Hai mươi phút nữa tàu mới chạy ạ!

- Vậy chúng ta ra chiếc ghế dài đằng kia nói chuyện một lúc nhé? Cháu có muốn uống cà phê hay gì đó không?

Anders chỉ tay về chiếc ghế bên tay phải.

Vincenzo bước tới ghế ngồi xuống nói:

- Không ạ, cháu đã có tất cả những gì cháu cần rồi.

- Thế cháu định lên tàu lửa đi đâu đây?

Đại úy Anders hỏi, anh ngồi bên cạnh Vincenzo, anh đặt một liều thuốc còn chưa châm lửa lên

môi.

- Cháu định đến ở với cô của cháu, cô cháu sẽ chăm sóc cháu.

Anders gật đầu.

- Cháu và bạn bè của cháu đã dạy cho bọn lính Đức ấy một bài học nhớ đời.

- Sao chú lại đến tìm cháu ạ?

Anders nhìn Vincenzo mỉm cười.

- Connors có kể cho chú nghe về cháu. Cậu ấy bảo cháu luôn luôn nóng nảy và bây giờ chú biết Connors không nói dối.

Bàn tay hộ pháp của Anders lục tìm trong túi lấy ra một phong bì màu vàng đưa cho Vincenzo. Thằng bé ngoan ngoãn cầm lấy.

- Sau khi rời Naples, chú đã cử Connors và một vài thành viên trong lũ đoàn Thần Sấm đến miền duyên hải. Họ gặp lũ đoàn Texas và một bộ phận của quân đội Anh, rồi cùng lên đường chiến đấu với bọn Đức. Họ phải tham dự nhiều trận ác liệt và không phải ai cũng gặp may.

Vincenzo hỏi mà sợ phải nghe thấy câu trả lời.

- Thế chuyện gì xảy ra cho chú Connors?

Anders nhìn thẳng Vincenzo rồi nói:

- Chú đã mất nhiều đồng đội gan dạ cho những trận chiến như thế. Steve Connors là một trong những người đồng đội ấy.

Trong một vài phút, cả hai đều im lặng. Anders nói tiếp:

- Trước khi Connors ra trận, cậu ấy đưa cho chú cái này bảo đưa lại cho cháu, nếu có việc tồi tệ xảy ra. Chú không biết Connors gởi cái gì trong phong bì này, nhưng cậu ấy cứ nhắc đi nhắc lại rằng chú phải đưa tận tay cho cháu.

Vincenzo thở dài, tay nó nắm chặt chiếc phong bì. Cổ họng khô rát, môi dưới của Vincenzo run rẩy.

- Cậu ấy mến phục các cháu nhiều lắm – Anders nói.

Vincenzo nói bằng một giọng thật trầm:

- Chú ấy đã yêu người chị cả trong đội quân của chúng cháu, chị Nunzia.

Đại úy Anders thở dài đứng lên, đặt tay lên vai thằng bé, anh nói:

- Chú muốn chúc cháu may mắn, con trai ạ. Đừng để thời gian phí hoài. Chắc cháu hiểu điều đó hơn chú. Chúng ta hãy sống sao cho khỏi hối tiếc về những ngày qua. Cho nên cháu nhất định phải mạnh mẽ lên.

Vincenzo nắm chặt chiếc phong bì trong tay và nhìn đại úy Anders biến mất trong đám đông.

Vincenzo ngồi gần chiếc cửa sổ lớn, nó có cảm giác chiếc xe lửa đang nhích dần ra khỏi nhà ga. Nó thở dài, mở chiếc phong bì màu vàng đang cầm trong tay. Nó nhìn vào bên trong và lấy ra một phù hiệu Thần Sấm đã từng ở trên tay áo của Connors. Nó nâng chiếc phù hiệu lên, áp vào ngực, đầu cúi thấp. Vincenzo lặng lẽ khóc.

Con tàu xinh xịch trên con đường trong sân ga. Máy tàu đang chạy hết tốc lực. Vincenzo ngâng đầu lên nhìn cảnh vật trôi qua cửa sổ. Những con đường ngang dọc như mê cung, những quảng trường đầy công sự tạm thời. Nó nhìn bóng nó phản chiếu qua tấm kính cửa sổ và đưa tay lên lau mặt. Ngoài kia những cụm khói trắng bay lên trước đoàn tàu như thể cả đoàn tàu đang trôi bồng bềnh trong đám mây trắng.

Một ngày yên bình lại về trong lúc cuộc chiến tranh vĩ đại chưa đến hồi kết thúc

- HẾT -

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>